

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.28445		100.000		020097042209101106202024QWKW919778.28445.110622.NGUYEN THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.28453		100.000		020097042209101106202024PV36896801.28453.110622.PHAN THI HOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.28456		100.000		020097041509101106222024Ofpv673435.28456.110622.NGUYEN MAI THI chuyen tien
10/09/2024 5388.29400		1.000.000		020097041509101106222024hrbg673851.29400.110622.chia se ba con con bao yagi
10/09/2024 5388.28472		200.000		020097040509101106222024L6MT089618.28472.110622.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI MINH chuyen tien chung tay cuu cho ng dan vung lu
10/09/2024 5214.90159		200.000		746702.100924.110621.Ung ho ba con bao lu FT24254056338826
10/09/2024 5388.28475		500.000		020097041509101106232024j2tE673868.28475.110623.xin gop mot phan nho be
10/09/2024 5161.26862		2.500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66481572300.20240910.66481572300-0833333031_Ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5218.90145		200.000		636980.100924.110621.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5212.90168		50.000		145993.100924.110623.NGUYEN HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.90172		200.000		145976.100924.110623.Nguyen Cao Tam Nhi - 0339997313 - Nam Tu Liem HN ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5078.20316		100.000		MBVCB.6990932449.NGUYEN TRUONG HOAI VY chuyen tien.CT tu 1032633897 NGUYEN TRUONG HOAI VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.28502		300.000		020097041509101106242024JYbS673906.28502.110624.LE THI DANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.28514		2.000.000		020097042209101106232024LDWM921871.28514.110624.LEO THI MINH TRANG ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5212.89739		1.000.000		763313.100924.110618.TRAN MY ANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.89740		200.000		763344.100924.110619.HUYNH PHU VINH Chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5189.29484		500.000		020097042209101106252024VTJJ267566.29484.110626.ung ho ho tro mien bac sau bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.29488		1.000.000		020097041509101106262024Znq5674039.29488 .110626.LUONG THI THAM chuyen tien ung ho cac tinh bi bao luc mong cho moi nguoi binh an cua it long nhieu
10/09/2024 5387.28488		200.000		0200970405091011062320241A59089652.28488 .110623.Vietcombank:0011001932418:TRAN VAN CUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.28576		500.000		020097041509101106272024opCx674055.28576. 110607.Cuu tro dong bao vung bao lu
10/09/2024 5242.26234		50.000		MBVCB.6990943053.Quyen gop chia se dong hanh cung con bao Yagi .CT tu 1027032854 LE THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.89792		200.000		747112.100924.110627.Ung ho cuu tro thiet hai bao Yagi FT24254851754099
10/09/2024 5219.90338		10.000		762921.100924.110621.PHAM NGOC KHANH Chuyen tien Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 gay ra
10/09/2024 5017.90352		1.000.000		146703.100924.110618.THAI THI HA CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.28632		100.000		020097042209101106272024R9CM959751.2863 2.110609.cua it long nhieu ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5219.90387		100.000		709817.100924.110627.Nguyen Khanh Linh ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5388.28646		200.000		020097042209101106282024SM20579121.2864 6.110629.le thi minh phuong ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5388.29554		100.000		020097042209101106282024IZIK884829.29554. 110630.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.28651		200.000		020097041509101106292024VkKh674108.28651 .110629.TRAN NGUYEN PHUONG THANH chuyen tien
10/09/2024 5388.28680		300.000		020097042209101106292024ZSJ8253323.28680. 110622.Lets be together forever xin gui chut tam long nho den dong bao mien Bac mong moi nguoi vuot qua duoc kho khan nay va binh an
10/09/2024 5389.28672		200.000		0200970405091011063020242YVD090023.2867 2.110630.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI YEN LAN chuyen tien
10/09/2024 5242.26250		200.000		MBVCB.6990943462.PHAM GIANG MY chuyen tien.CT tu 1035986603 PHAM GIANG MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.29588		1.000.000		020097041509101106312024XBdY674566.2958 8.110611.1 chut tam long gui den ba con phía bac.mong ba con som vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.29576		200.000		020097042209101106262024YVQY278773.2957 6.110630.ung ho tinh mien nui
10/09/2024 5212.90461		500.000		146166.100924.110631.ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5220.89908		200.000		747335.100924.110630.Ung ho cac tinh bao lu FT24254500108593
10/09/2024 5220.89935		100.000		192411.100924.110631.UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5240.26258		200.000		MBVCB.6990931777.NGUYEN THI MIEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0351000972225 NGUYEN THI MIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.89942		100.000		764053.100924.110625.HA PHUONG ung ho
10/09/2024 5242.26258		300.000		MBVCB.6990942756.Ung ho dong bao.CT tu 0531002490536 DANG TRAN TRUC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.26261		100.000		MBVCB.6990943161.Chung tay ho tro mien Bac.CT tu 1016913114 LE THI MY PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.26267		500.000		MBVCB.6990942683.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien.CT tu 0911000058919 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.90585		300.000		892650.100924.110623.DO THI THANH LIEM CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.26267		400.000		MBVCB.6990933378.BUI THU HUYEN ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1031286107 BUI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.28774		50.000		02009704220910110632202405FL333722.28774. 110633.NGUYEN THI PHUONG da e chi co 1 it ho tro vung lu lut a
10/09/2024 5017.89990		200.000		747567.100924.110633.DANG THI PHUONG THANH chuyen FT24254830098419
10/09/2024 5217.90622		200.000		747592.100924.110633.NGUYEN THI THANH THUONG chuyen huong ve dong bao mien Bac FT24254952060117
10/09/2024 5218.90629		200.000		904165.100924.110624.NGUYEN THANH TUNG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.91016		1.000.000		146288.100924.110634.QUAN BANH CANH CUA HAI CUA UNG HO DAN VUNG BAO LU LUT

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.90675		50.000		747693.100924.110634.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho thien tai FT24254839010787
10/09/2024 5390.29682		500.000		02009704150910110635202423wV674249.29682 .110635.Ung Ho Lu lut Khac Phuc Hau Qua Bao Yagi
10/09/2024 5388.29688		100.000		020097041509101106352024Uhtn674682.29688. 110635.ung ho lu lut
10/09/2024 5240.26279		34.351		MBVCB.6990932709.so tien nho xiu cuu tro mien Bac a.CT tu 1049719714 NGUYEN TRAN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.28863		1.000.000		020097041509101106372024EUYs674276.28863 .110637.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.28869		2.000.000		020097040509101106372024WPT1090348.2886 9.110628.Vietcombank:0011001932418:Ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.29713		200.000		020097041509101106362024co6G674273.29713. 110637.Mong ba con nhung vung thiet hai som vuot qua nhung hau qua do bao de lai.
10/09/2024 5241.26287		2.000.000		MBVCB.6990943352.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BAO YAGI.CT tu 0371000433055 NGUYEN KIM HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.26288		200.000		MBVCB.6990895940.Nguyen Van Thang gui tang dong bao mien bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0301000350778 NGUYEN VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.26290		1.000.000		MBVCB.6990933926.ung ho khac phu bao yagi.CT tu 9394248402 BUI THI MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.91109		1.000.000		763832.100924.110632.Quyen gop ho tro dong bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5212.91113		1.000.000		747722.100924.110635.Ung ho dong bao mien bac FT24254136000426
10/09/2024 5213.90756		300.000		064074.100924.110636.IBFT Gia dinh ung ho cuu tro dong bao mien bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.26281		100.000		MBVCB.6990943845.ho tro dong bao mien bac .CT tu 0431000247714 DO PHAN KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.91151		100.000		764338.100924.110634.DVXDL Trang Thanh ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.29771		50.000		020097042209101106382024SBFK885446.2977 1.110639.be su nhoi giup do khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.29797		50.000		020097041509101106402024saFK674341.29797 .110640.MAI THI QUYNH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.28953		100.000		02009704220910110639202491BV587208.28953 .110621.LE THI THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5212.91227		200.000		206927.100924.110641..
10/09/2024 5078.20441		100.000		MBVCB.6990934027.Fan anh Jun Pham - Pham Duy Thuan ung ho dong bao mien Bac .CT tu 9945649617 NGUYEN TRAN KHANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.90892		50.000		146479.100924.110641.NGUYEN THI THU ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5387.28992		200.000		020097042209101106412024CV93126854.28992 .110622.UNG HO DONG BAO BAO LU YAGI
10/09/2024 5189.30019		300.000		020097042209101106412024PCQD421797.3001 9.110643.TRAN ANH QUAN ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5161.26963		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1574172.20240910.66481574172-0937101947_U ng ho nhan dan bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5214.92008		500.000		764495.100924.110639.LE THI BE NHI ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5209.92003		300.000		146505.100924.110643.TRAN THI NGAN HA mong dong bao som vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.30080		200.000		0200970422091011064320241679217605.30080. 110645.ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.91368		500.000		748323.100924.110643.LE THI THU HONG chuyen giup ba con vuot qua bao FT24254790950942
10/09/2024 5216.92085		500.000		748459.100924.110645.PHAN DUC TOAN chuyen FT24254010568703
10/09/2024 5215.92128		200.000		169641.100924.110647.Ung ho dong bao bi yagi ham hai
10/09/2024 5245.26336		2.000.000		MBVCB.6990934786.TRAN HOANG SAO MAI chuyen tien.CT tu 0301000352051 TRAN HOANG SAO MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.92126		500.000		711666.100924.110646.Tran Hai Anh chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.26342		1.000.000		MBVCB.6990934832.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 0181003528392 NGUYEN THIEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.26344		100.000		MBVCB.6990934517.Ung ho dong bao.CT tu 0011004436016 DAO CANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.92228		200.000		764640.100924.110643.Pham Kim Phuong Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.92244		100.000		764596.100924.110642.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5388.31046		100.000		0200970422091011064920247BLY815553.31046 .110649.LUONG THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.31095		300.000		020097041509101106522024JbAi675584.31095. 110652.Cuu tro mien Bac
10/09/2024 5389.30272		500.000		020097042209101106512024BT48475794.30272 .110652.NGUYEN HONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5213.92306		300.000		748962.100924.110651.ung ho nhan dan cac tinh lu lut FT24254112008528
10/09/2024 5388.30278		100.000		020097042209101106512024CSOT614433.3027 8.110652.LE THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5220.91650		50.000		749060.100924.110652.Ung ho khac phuc bao yagi FT24254496904873
10/09/2024 5243.26371		200.000		MBVCB.6990942275.ung ho bao lu mien Bac.CT tu 0271001060105 BUI THI CAM UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31136		1.000.000		020097041509101106542024W6uF675146.3113 6.110654.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.91675		50.000		096281.100924.110653.ZP242540096281 240910000275469 Chau xin ung ho 1 chut cho dong bao a
10/09/2024 5220.92445		200.000		749277.100924.110655.Mong ba con vuot qua kho khan nay FT24254465627835
10/09/2024 5390.31165		200.000		020097041509101106552024XSTC675175.3116 5.110655.NGUYEN PHUONG THUY chuyen tien ung ho ba con bi bao yagi
10/09/2024 5212.91774		200.000		146919.100924.110657.Bui Thi Lanh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.91803		500.000		749403.100924.110657.PHAN NGOC LUYEN ung ho dong bao chiu hau qua bao lu FT24254809660535
10/09/2024 5189.31224		200.000		020097041509101106572024Wruv675230.3122 4.110637.Chut tam long ung ho ba con khac phuc hau qua sau bao. Mong moi nguoi binh an.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.30443		200.000		020097042209101106562024TTYJ634789.30443 .110658.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.26398		500.000		MBVCB.6990934730.Ho tro dong bao Mien Bac bi anh huong bao YAGI.CT tu 0151000565709 HO THI XUAN LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.92512		200.000		749390.100924.110657.Ung ho dong bao cac tinh FT24254500257173
10/09/2024 5189.31252		500.000		020097042209101106582024B47C391316.31252 .110659.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.30475		500.000		020097042209101106582024F7R1315257.30475. 110659.cuu tro thien tai
10/09/2024 5212.91851		10.000		158020.100924.110658.NGUYEN THANH BINH chuyen tien
10/09/2024 5017.91912		500.000		483193.100924.110659.cong dan Viet Nam xin ung ho dong bao khac phuc bao so 3. Dong bao co len
10/09/2024 5217.92667		100.000		749638.100924.110700.ung ho dong bao lu lut con bao Yagi FT24254896908200
10/09/2024 5189.31319		200.000		020097041509101107022024Gr1B675829.31319. 110702.Ung ho dong bao ca tinh bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5017.92713		500.000		765765.100924.110657.HO THI THAO VY Chuyen tien
10/09/2024 5216.92710		200.000		749798.100924.110701.Ung ho cuu tro thien tai FT24254187325433
10/09/2024 5213.92732		1.000.000		109045.100924.110702.Nguyen Thi Nhung chuyen tien
10/09/2024 5390.31360		1.000.000		0200970422091011070320244R9C912532.31360 .110704.Bac si Truong Vu Hoai Thu chia se dong hanh cung dong bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5239.26429		100.000		MBVCB.6990944104.LE THI PHUONG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0281000621906 LE THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.92774		100.000		749953.100924.110703.LY KIM LAM o tp Ho Chi Minh kinh gui dong bao cac tinh, thanh pho bi con bao so 3 gay ra FT24254037928399
10/09/2024 5388.31386		100.000		020097040509101107052024GITA091801.31386 .110646.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5239.26437		100.000		MBVCB.6990955932.HA THI LIEN THAO gop suc giup do dong bao.CT tu 1012868497 HA THI LIEN THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.92790		200.000		749995.100924.110704.Thay mat gia dinh gui chut tam long, mong moi nguoi binh an FT24254482597957
10/09/2024 5245.26437		500.000		MBVCB.6990955707.VO MINH KHANH chuyen tien cuu tro nguoi dan, khac phu, hau qua cua bao YAGI.CT tu 1021115961 VO MINH KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.92772		200.000		749947.100924.110703.PHAN THI NGOC QUI UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 FT24254393717432
10/09/2024 5217.92799		200.000		002637.100924.110809.GD TIN-CHI UNG HO DONG BAO VUNG LU PHIA BAC-100924-11:07:05 002637
10/09/2024 5216.93042		80.000		749996.100924.110704.Gui tang dong bao lu lut mien bac FT24254270798048
10/09/2024 5242.26439		500.000		MBVCB.6990929886.Mong binh an cho tat ca moi nguoi, mien Nam luon huong ve dong bao hai mien Bac - Trung .CT tu 9907591285 NGUYEN THI BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.93068		500.000		750081.100924.110705.Chung tay ung ho dong bao bao lu FT24254952062569
10/09/2024 5241.26442		300.000		MBVCB.6990956171.Ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0011004326492 NGUYEN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.93131		150.000		766153.100924.110658.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua mua lu
10/09/2024 5216.93146		200.000		712504.100924.110707.Dao Thi Thuy Ngan chuyen tien
10/09/2024 5387.31473		500.000		020097042209101107082024IMO3336334.3147 3.110649.Pham Van Thich gop mot phan nho ho tro nguoi dan khac phuc hau qua cua bao.
10/09/2024 5387.31472		300.000		020097042209101107082024D8FJ653365.31472. 110701.DO THINGA chuyen tien
10/09/2024 5212.92949		100.000.000		590130.100924.110709.Phuong HHL ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.31482		1.000.000		020097042209101107082024NUK2455798.3148 2.110650.NGUYEN DUC VIET ung ho dong bao bi lu lut thien tai
10/09/2024 5017.93205		100.000		064947.100924.110709.IBFT LUU THI PHUONG ung ho lu lut
10/09/2024 5218.94045		220.503		192906.100924.110710.DongA MTC chuyen tien kieu hoi - MAT TRAN TO QUOC VIET NAM BAN CUU TRO TRUNG UONG
10/09/2024 5214.94067		300.000		750508.100924.110711.TRAN THI HOA ung ho thien tai FT24254482598433



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.94070		800.000		750496.100924.110710.NGUYEN THI THUY chuyen tien ho tro lu lut FT24254210570049
10/09/2024 5212.94100		200.000		712775.100924.110711.Ung ho nhan dan
10/09/2024 5216.94107		300.000		002868.100924.110822.HNC UNG HO BA CON THIET HAI DO BAO YAGI, LU LUT-100924-11:07:12 002868
10/09/2024 5216.93299		20.000		159223.100924.110711.HOANG THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.31553		100.000		020097042209101107112024STTG240348.3155 3.110713.Co len Viet Nam
10/09/2024 5213.93340		100.000		750673.100924.110713.LE THI THUY LINH chuyen FT24254670308053
10/09/2024 5220.93342		1.000.000		147380.100924.110713.Nguyen thi lam ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5189.30844		300.000		02009704150910110714202467Vb676099.30844. 110654.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.31575		500.000		020097042209101107132024G2HP564852.31575 .110714.NGUYEN HUONG TRANG ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5217.94160		300.000		147389.100924.110713.NGUYEN BICH DIEP ung ho nhan dan vung nui vuot qua bao lu yagi
10/09/2024 5189.30854		500.000		020097040509101107142024O5IH092173.30854 .110654.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N MINH THANG chuyen tien
10/09/2024 5215.94178		2.000		430371.100924.110714.KHUAT XUAN BACH chuyen ung ho bao Yagi
10/09/2024 5214.93369		100.000		147422.100924.110715.TRAN SY TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.30890		100.000		020097040509101107162024V6O5092249.30890 .110716.Vietcombank:0011001932418:ung ho bao lu
10/09/2024 5387.30894		500.000		0200970422091011071520242RD1673232.30894 .110716.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5220.93451		5.000.000		065686.100924.110716.IBFT UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5017.94333		100.000		766703.100924.110713.chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5387.31667		100.000		020097041509101107192024e5L2676199.31667. 110659.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5388.30990		50.000		0200970422091011071820241805375873.30990. 110719.TRAN THI BICH GOP PHAN NHO KHAC PHUC HAU QUA THIET HAI CUA CON BAO SO 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.93545		200.000		751178.100924.110719.Ung ho dong bao lu lut FT24254790953617
10/09/2024 5240.26521		100.000		MBVCB.6990956702.NGUYEN THANH BINH ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004388474 NGUYEN THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.94399		500.000		751136.100924.110719.Unghobaconvunglu FT24254514883877
10/09/2024 5388.32023		100.000		020097042209101107202024VUPK388537.3202 3.110701.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5389.32054		100.000		020097042209101107212024QWQO395571.320 54.110722.Ung ho bao lut
10/09/2024 5161.27163		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0917775.20240910.66480917775-0906907762_H uong ve mien Bac than yeu
10/09/2024 5212.93580		200.000		147638.100924.110721.NGUYEN THI KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5215.94509		100.000		767450.100924.110715.LE THI TRUC LAN gui mot it tam long de ho tro moi nguoi o mien Bac
10/09/2024 5216.93620		500.000		714145.100924.110722.Vu Minh Ngoc chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.93628		200.000		767536.100924.110718.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.94518		500.000		714130.100924.110722.Ho tro dong bao cac tinh mien lu
10/09/2024 5214.93641		50.000		213471.100924.110722.LE NHU KHANH hoc sinh quyen gop ung ho ba con bao yagi
10/09/2024 5161.27158		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1673837.20240910.66481673837-0342553224_H UYNH THI HONG TIEN gui tang dong bao khac phu hau qua bao YAGI
10/09/2024 5217.94578		200.000		766920.100924.110719.cua it long nhieu a.
10/09/2024 5216.93675		100.000		713325.100924.110723.Ung ho bao
10/09/2024 5215.94571		50.000		751481.100924.110723.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254103316080
10/09/2024 5161.27159		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1673843.20240910.66481673843-0933826663_N GUYEN NGOC LAM PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.32151		150.000		0200970415091011072520241Cgl676323.32151. 110725.mien Nam ung ho mien Bac than thuong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.26550		300.000		MBVCB.6990948231.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0481000829216 VU THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.93767		500.000		147829.100924.110727.Ung ho Dong bao cac tinh thanh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.94689		5.000		768014.100924.110721.LUU VAN HUY Chuyen tien
10/09/2024 5078.20734		500.000		MBVCB.6990957987.TRAN THI HOA chuyen tien ung ho cuu tro bao so 3.CT tu 0451000361478 TRAN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.32207		300.000		0200970422091011072620243WER164607.3220 7.110727.ung ho dong bao
10/09/2024 5240.26566		500.000		MBVCB.6990948805.ung ho dong bao sau con bao yagi .CT tu 1047947769 DINH THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.26566		50.000.000		MBVCB.6990957330.Ung ho dong bao ruot thit.CT tu 3936110989 DOAN THI QUYNH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.32249		1.000.000		020097042209101107282024A2I8195359.32249. 110729.Hair By Wook ung ho dong bao
10/09/2024 5388.31911		500.000		0200970422091011072820240LEJ121184.31911. 110729.VU THI NHAM gop suc cho que huong Mien Bac chong lu lut
10/09/2024 5241.26569		100.000		MBVCB.6990958068.yuchan-ky khoi ung ho dong bao.CT tu 0441000693743 NGUYEN BOI KY KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.93624		1.000.000		147693.100924.110723.PHAM THI MINH TUYET NGUYEN HOAI VAN UNG HO
10/09/2024 5389.32287		50.000		020097040509101107302024T9VY092942.32287 .110730.Vietcombank:0011001932418:LE THANH THAO ung ho dong bao trong bao yagi
10/09/2024 5389.32307		50.000		020097042209101107302024KAV8910156.3230 7.110711.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5218.94818		500.000		752041.100924.110730.Ung ho nguoi dan vung lu lut FT24254507114894
10/09/2024 5220.94697		1.000.000		590220.100924.110727.ung ho dong bao lu lut bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.93892		200.000		752068.100924.110731.LE THI KIM NGAN chuyen FT24254092000220
10/09/2024 5214.94823		200.000		108630.100924.110731.Le Van Hung ung ho cuu tro thiet hai bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.26584		500.000		MBVCB.6990957421.NGUYEN THI NGOC LAN chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 1013239518 NGUYEN THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31993		3.000.000		020097040509101107322024QRQY093030.3199 3.110732.Vietcombank:0011001932418:HUYN H THI MY VIEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5387.32342		200.000		020097042209101107312024N4W9559554.3234 2.110732.mong nguoi dan cac tinh doan ket som vuot qua kho khan bao lu
10/09/2024 5240.26591		500.000		MBVCB.6990949214.PHAN HUNG PHAT chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 9944198485 PHAN HUNG PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.94872		50.000		147942.100924.110733.Linh Dan xin gui toi mien Bac khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5240.26595		200.000		MBVCB.6990942543.TRUONG THI THANH NHAN chuyen tien.CT tu 2964294498 TRUONG THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.32415		1.000.000		020097041509101107352024RQIX677518.32415 .110735.NGO THI THUY QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5217.94962		50.000		003390.100924.110735.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-11:07:34 003390
10/09/2024 5239.26604		50.000		MBVCB.6990958644.CHIA SE CUNG DONG BAO MUA LU.CT tu 9914655247 PHAM DAC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.26606		200.000		MBVCB.6990949302.NGUYEN THU THAO chuyen tien ung ho dong bao cac tinh , tp bi thiet hai do con bao so 3 Yagi.CT tu 0481000794450 NGUYEN THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.94998		200.000		769052.100924.110732.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.26609		200.000		MBVCB.6990958316.2 me con Thuy + Phong chung tay voi Dat nuoc.CT tu 0351001084257 VU MANH PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.27198		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1064040.20240910.66481064040-0908744543_U NG HO DONG BAO DO BAO YAGI GAY RA

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.33090		205.025		02009704220910110735202447Q1211846.33090. 110736.Nguoi ham mo Ca si Taehyun ung ho dong bao Viet Nam khac phuc du chan hau bao Yagi.
10/09/2024 5390.32464		100.000		020097042209101107352024B51Q762570.32464 .110737.ung ho cac tinh anh huong con bao so 3
10/09/2024 5219.95069		500.000		768021.100924.110721.BS Thi Chuyen tien ung ho Bao lu 2024
10/09/2024 5213.96045		100.000		752486.100924.110736.Ung ho dong bao FT24254510832080
10/09/2024 5239.26614		500.000		MBVCB.6990949407.Gia dinh nha Com (Nguyen Tam An) ung ho .CT tu 0451000370491 HOANG THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.96057		100.000		752496.100924.110736.DO QUOC KHANH chuyen FT24254752667949
10/09/2024 5220.96066		500.000		066021.100924.110737.IBFT BUI BICH TRAM chuyen tien
10/09/2024 5220.96052		100.000		752500.100924.110736.Ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 FT24254449282894
10/09/2024 5217.96076		50.000		173436.100924.110736.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5209.95102		1.000.000		752539.100924.110737.Ung Ho Dong Bao Lu Lut FT24254212430704
10/09/2024 5212.95129		100.000		768443.100924.110734.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.95147		3.000.000		768441.100924.110734.ung ho dong bao lu lut MB
10/09/2024 5216.96170		1.000.000		233248.100924.110739.Mong moi nguoi binh an cung nhau vuot qua
10/09/2024 5189.33189		2.000.000		02009704220910110739202418EH768296.33189 .110740.chuc moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.96200		300.000		752716.100924.110739.ung ho dong bao MB FT24254025520251
10/09/2024 5218.96203		500.000		148155.100924.110740.Dang dinh nguyen quyen gop ung ho lu lut
10/09/2024 5387.33206		100.000		020097041509101107412024tZBs677182.33206. 110741.TRAN CAO DUC DUY chuyen tien ung ho dong bao chong bao lu
10/09/2024 5216.95205		300.000		752759.100924.110740.UNG HO MIEN BAC FT24254136005307
10/09/2024 5217.95225		500.000		752817.100924.110740.DO THUY TRANG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254720562938

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.32596		50.000		020097042209101107402024962K118215.32596. 110741.NGUYEN THI THANH NHAN ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5242.26640		500.000		MBVCB.6990959199.NGUYEN HOANG HA chuyen tien .CT tu 0011004404443 NGUYEN HOANG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.96277		50.000		003602.100924.110846.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-11:07:42 003602
10/09/2024 5216.96288		300.000		752877.100924.110741.Ung ho dong bao bao lu FT24254860109261
10/09/2024 5239.26648		10.000		MBVCB.6990950077.LE THI ANH DUONG chuyen tien bao yagi.CT tu 1042921500 LE THI ANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.26651		200.000		MBVCB.6990950147.DO THI NGOC ANH chuyen tien ung ho khac phuc lu.CT tu 0451000507641 DO THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.95287		1.000.000		219974.100924.110730.THU MINH, SDL Ninh Binh, so nha 130, ngo 810, duong Tran Hung Dao, pho Trung Nhi, phuong Tan Thanh, tp Ninh Binh ung ho Dong bao bao YAGI gay ra
10/09/2024 5209.95259		200.000		752788.100924.110740.NGUYEN THI QUYNH chuyen FT24254030998160
10/09/2024 5388.32651		500.000		020097042209101107432024OIL8223656.32651. 110744.NGUYEN THI THIEN HOA UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA DO BAO YAGI
10/09/2024 5216.95311		100.000		148262.100924.110744.Ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5209.96356		100.000		148255.100924.110744.NGUYEN THI MAI chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.32675		300.000		020097042209101107432024PIJ5725572.32675. 110745.Em ung ho ba con vung lu a
10/09/2024 5189.32706		359.000		020097041509101107452024s0ZQ677722.32706 .110746.TRUONG THIEN THUY chuyen tien
10/09/2024 5189.33335		500.000		0200970422091011074520245JN9244323.33335. 110746.Gop mot chut long thanh khac phuc thien tai
10/09/2024 5161.27293		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1675157.20240910.66481675157-0812499549_N GUYEN THI HUONG UH KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5220.96490		200.000		174269.100924.110747.Ung ho nan nhan lu lut va bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.33358		10.000.000		020097041509101107472024SCgJ677304.33358. 110748.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5078.20882		200.000		MBVCB.6990958863.ung ho dong bao vung lu.CT tu 1022238951 DO THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.26690		100.000		MBVCB.6990950759.NGO THI THANH HOA ung ho dong bao lu lut. kinh chuc moi nguoi binh an.CT tu 0961000009501 NGO THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32823		500.000		020097042209101107492024C2BG825811.32823 .110750.TO THUY DUONG ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5161.27332		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1152795.20240910.66481152795-0846411720_N GUYEN VU MINH NGUYET UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5243.26695		100.000		MBVCB.6990957414.PHAM HONG QUAN tu BRVT ung ho ba con vung thien tai.CT tu 1027528009 PHAM HONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.26696		200.000		MBVCB.6990959895.BUI THUY LINH chuyen tien ung ho dan gap lu.CT tu 9984672255 BUI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.95470		100.000		768761.100924.110743.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.96552		200.000		753456.100924.110749.LE TRAN DUY ANH ung ho dbvl FT24254857058084
10/09/2024 5387.33467		500.000		020097042209101107522024C8GG343944.33467 .110753.HO TRO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5215.96568		1.000.000		066707.100924.110749.IBFT Ung ho cac tinh chuu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5212.95510		200.000		123970.100924.110748.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5215.96590		500.000		148397.100924.110749.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.96591		200.000		430537.100924.110753.Ung ho dong bao mien Bac gap bao lu
10/09/2024 5217.95540		200.000		148415.100924.110750.NGUYEN THI HUU ung ho lu lut
10/09/2024 5214.95589		100.000		715461.100924.110750.Pham Minh Chau xin duoc dong gop va giup do moi nguoi sau hau qua con bao so 3
10/09/2024 5217.95585		500.000		768832.100924.110745.ung ho ba con vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.95609		1.000.000		753740.100924.110752.LE HONG CANH chuyen cuu tro bao lu FT24254547820368
10/09/2024 5218.95626		200.000		108785.100924.110753.Mong binh an den voi tat ca moi nguoi.
10/09/2024 5390.33545		200.000		020097042209101107552024GMP3816293.3354 5.110748.TO THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5217.96758		100.000		716677.100924.110755.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5220.95673		2.000.000		148547.100924.110756.HA THI GIAO UNG HO BA CON KHAC PHUC SAU BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5017.95687		200.000		109478.100924.110756.IBT From SeABank
10/09/2024 5214.96797		50.000		754013.100924.110756.PHUONG TRINH chuyen FT24254517184762
10/09/2024 5219.96796		100.000		753972.100924.110756.NGUYEN KHANH LINH ung ho ba con mien Bac bi bao lut FT24254327609318
10/09/2024 5388.34034		1.000.000		020097041509101107582024HJRz678515.34034. 110738.DOI THI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5189.33589		500.000		020097042209101107572024WDSK642488.335 89.110758.ung ho cac tinh thanh pho bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5216.96835		100.000		754063.100924.110757.Hien Nguyen chuyen tien FT24254810390028
10/09/2024 5390.33612		100.000		020097042209101107582024NSMO737577.336 12.110759.DO THI TUYET NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5217.95771		50.000		769847.100924.110755.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.96855		200.000		754125.100924.110758.Chung tay vi to quoc FT24254517184846
10/09/2024 5218.95776		1.000.000		148610.100924.110758.Ung ho dong bao anh huong con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.34104		100.000		020097042209101108002024BSM824527.3410 4.110741.Chau la sinh vien nen khong co nhiều. Mong co the dong gop chut it cho dong bao a.
10/09/2024 5390.33676		60.000		020097042209101108002024Z2DA745796.3367 6.110801.NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5242.26757		20.000.000		MBVCB.6990959695.babykopohome chung tay ho tro khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0071000780676 PHAM THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.95916		103.372		717910.100924.110802.Gia dinh chau xin ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.95923		2.000.000		004041.100924.110803.MIEN NAM GUI CHUT TAM LONG DEN MIEN BAC-100924-11:08:02 004041
10/09/2024 5220.95955		100.000		066975.100924.110803.IBFT Mai huong ung ho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5387.33735		50.000		0200970415091011080420246NM8678636.3373 5.110804.DAO THI NGOC LINH chuyen tien chau khong co nhieu. Chau gui 5c banh bao a. Mong moi nguoi manh khoe
10/09/2024 5244.26765		500.000		MBVCB.6990951444.TRAN QUOC DUY chuyen tien.CT tu 0351001064637 TRAN QUOC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.95984		500.000		754519.100924.110803.NGUYEN THI HOAI ung ho dong bao mien Bac khac phuc kho khan sau bao so 3 FT24254607048809
10/09/2024 5387.33761		500.000		0200970405091011080520242I0Y094633.33761. 110805.Vietcombank:0011001932418:CAP Nhon Hung huong ve mien Bac than yeu
10/09/2024 5218.98017		500.000		754611.100924.110805.Quyen gop ung ho dong bao FT24254299540375
10/09/2024 5078.20980		200.000		MBVCB.6990960765.NGUYEN THI DIEU THAO UH bao so 3.CT tu 1017636731 NGUYEN THI DIEU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.20984		30.000		MBVCB.6990960854.TRAN NGOC PHUONG VY chuyen tien.CT tu 1024226663 TRAN NGOC PHUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.34243		100.000		02009704220910110805202487YT243682.34243 .110807.VU MINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.97220		100.000		004189.100924.110917.UNG HO DONG BAO-100924-11:08:07 004189
10/09/2024 5387.33818		200.000		0200970405091011080820241TX0094767.33818 .110808.Vietcombank:0011001932418:quyen gop ung ho nguoi dan vung chiu anh huong bao YAGI
10/09/2024 5245.26792		100.000		MBVCB.6990960911.TRUONG MINH BAO ung ho .CT tu 1024421130 TRUONG MINH BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.97264		300.000		754934.100924.110808.Ung ho mien bac lu lut 2024 FT24254209200504
10/09/2024 5387.33843		500.000		020097042209101108082024J08N953989.33843. 110801.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra.
10/09/2024 5213.97280		500.000		148915.100924.110809.Ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.34341		1.000.000		020097042209101108102024VLUZ428599.3434 1.110811.VU THI HAO cung gia dinh chuyen tien ung ho cuu tro nguoi dan anh huong do bao so 3
10/09/2024 5243.26802		2.000.000		MBVCB.6990952703.DOUBLEBIZZ CUU TRO KHAC PHUC BAO.CT tu 0721000563979 BUI THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.21018		500.000		MBVCB.6990961459.BICH RI - ung ho cac tinh lu lut mien Bac.CT tu 0461000531019 NGUYEN THI BICH RI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.98180		100.000		755015.100924.110809.ung ho bao lu FT24254318833184
10/09/2024 5212.97321		200.000		717382.100924.110810.Le Thi Phuong chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5241.26788		200.000		MBVCB.6990952228.Ung ho ba con vuot qua bao lu, Viet Nam co len.CT tu 0251002700785 HA VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.34382		1.000.000		020097041509101108122024qPUx678378.34382 .110813.DANG THI NGA ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5219.97374		666.666		717462.100924.110811.Luong Thi Phuong Thao chia se cung Dong Bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 (YAGI)
10/09/2024 5390.33917		50.000		020097041509101108132024P43K678394.33917 .110813.NGUYEN THI NGOC THU chuyen tien
10/09/2024 5240.26816		100.000		MBVCB.6990952900.ung ho dong bao mien bac mong moi nguoi binh an.CT tu 1030161841 NGO THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.34404		114.000		020097042209101108122024T56F385104.34404. 110805.VU TUAN QUYET chuyen tien
10/09/2024 5388.34413		3.000.000		020097042209101108132024F65T402431.34413. 110814.Cong dan Viet Nam ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5212.97408		100.000		148998.100924.110813.NGO THI THU GIANG transfer
10/09/2024 5161.27430		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1739890.20240910.66481739890-0927009634_L E THI PHUONG TRINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.33949		500.000		020097042209101108132024Z4QS910305.33949 .110754.ho tro dong bao bi anh huong boi bao so 3

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.34437		188.553		020097041509101108142024gPz4678431.34437. 110754.ung ho ba con mien bac vuot qua mua lu
10/09/2024 5240.26825		200.000		MBVCB.6990952962.NGUYEN THI VAN ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9979165907 NGUYEN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.27455		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1740917.20240910.66481740917-0774742069_D ai dien doi tuyen esport BLG va doi tuyen JDG tai VN
10/09/2024 5241.26829		50.000		MBVCB.6990953171.1 fanLISA ung ho dong bao khac phuc hau qua lu lut.CT tu 1025780315 NGUYEN KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.34477		300.000		020097041509101108152024c0nN678466.34477 .110815.TRUONG THI MY LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.98385		30.000		164315.100924.110814.Ung ho cho ba con vung lu do thiet hai cua bao Yagi a
10/09/2024 5387.35003		100.000		020097042209101108152024BKDT171332.3500 3.110816.NGUYEN DINH ANH SON chuyen tien
10/09/2024 5214.97510		5.000.000		176447.100924.110816.Gia dinh Duc Quyen ung ho ba con bao lut cac tinh mien bac
10/09/2024 5387.34465		100.000		020097042209101108142024XW8D961405.344 65.110815.DINH THI HANH UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5387.34499		100.000		020097042209101108152024CJWH391498.3449 9.110808.chau ctthu svien nam nhac gop chut tam long cuu tro cho ba con vung ngap lut a
10/09/2024 5387.35009		100.000		0200970415091011081620249xZU678475.35009 .110816.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.35010		1.000.000		020097042209101108152024I3IH544552.35010. 110816.NGUYEN THI NGOC HANH chuyen tien
10/09/2024 5189.34527		50.000		020097042209101108162024K2HM357017.3452 7.110817.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5244.26839		200.000		MBVCB.6990951762.TRAN THANH HOA chuyen tien.CT tu 0571000047869 TRAN THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.97535		100.000		483562.100924.110815.UNG HO CUU TRO BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.34541		50.000		020097041509101108172024EDt6678910.34541. 110818.DO NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.97549		200.000		149143.100924.110818.LUONG THAI HA chuyen tien Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.35023		500.000		020097042209101108132024L5MU842472.3502 3.110757.ung ho dong bao dang bi lu lut
10/09/2024 5209.97567		100.000		771426.100924.110811.BUI THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5209.98454		100.000		770684.100924.110811.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5218.98460		200.000		771381.100924.110810.Ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5212.97487		1.000.000		770587.100924.110808.DO BICH DIEP Chuyen tien
10/09/2024 5017.97589		300.000		771499.100924.110813.DO THI PHUONG HA Chuyen tien ho tro khac phuc bao lu
10/09/2024 5389.35060		50.000		0200970422091011081720240LLH229641.35060 .110818.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5209.97602		500.000		755443.100924.110815.Ung ho bao lu FT24254517186049
10/09/2024 5389.34572		100.000		020097042209101108182024AEQH571864.3457 2.110819.quyen gop chia se sau bao yagi
10/09/2024 5389.35071		200.000		020097042209101108182024O0W3572917.3507 1.110819.Ha Noi ho tro dong bao vung lu lut
10/09/2024 5209.97606		200.000		755463.100924.110816.TRAN THI NGAN chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254783948136
10/09/2024 5214.98490		100.000		770715.100924.110812.NGUYEN THI THAI HUE UNG HO DONG BAO SAO BAO YAGI
10/09/2024 5218.97615		100.000		755462.100924.110816.PHAM VAN HUY ung ho cac tinh bi thiet hai bao lu FT24254933239264
10/09/2024 5189.34595		10.000.000		020097042209101108182024ISSW811053.3459 5.110819.Cong ty 4handy Group ung ho khac phuc hau qua bao lu lut cau mong tat ca moi nguoi deu duoc binh an
10/09/2024 5390.34613		1.000.000		020097041509101108202024JUcw679075.34613 .110800.Ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5209.98554		20.000.000		755730.100924.110819.Xin ung ho dong bao anh huong do bao lu FT24254401550381
10/09/2024 5220.98560		200.000		755701.100924.110819.ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai sau con bao yagi FT24254783948389
10/09/2024 5390.35104		100.000		0200970422091011081920248BHV562514.3510 4.110800.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.26858		500.000		MBVCB.6990961417.ung ho dong bao sau con bao so 3 yagi.CT tu 9332699979 LE THI THANH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.98588		500.000		755816.100924.110820.NGUYEN QUYNH GIANG ung ho lu lut FT24254000417009
10/09/2024 5389.34632		200.000		020097042209101108202024NJEK861207.34632 .110813.NGUYEN THI THU TRANG ung ho cuu tro
10/09/2024 5389.34638		150.000		020097041509101108212024m4Tc679106.34638 .110821.Mot chut tam long gui toi dong bao. Mong moi nguoi som vuot qua gia doan kho khan nay
10/09/2024 5244.26864		50.000		MBVCB.6990962435.LUONG CHAU ANH chuyen tien.CT tu 1038278425 LUONG CHAU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.97750		100.000		755873.100924.110821.Ung ho dong bao trong bao Yagi FT24254778626027
10/09/2024 5220.98672		100.000		109694.100924.110822.Ung ho vung bao lu
10/09/2024 5241.26877		100.000		MBVCB.6990932995.DO ANH DUONG ung ho dong bao.CT tu 1025547951 DO ANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.97822		700.000		004601.100924.110927.UNG HO DONG BAO-100924-11:08:23 004601
10/09/2024 5189.35180		500.000		0200970422091011082220247WRJ591335.3518 0.110804.NGUYEN THI VAN ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5219.97828		500.000		756021.100924.110823.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho dong bao sau bao so 3 Yagi FT24254717595952
10/09/2024 5240.26880		100.000		MBVCB.6990953263.Ung ho dong bao.CT tu 1022268019 LE THI HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.97846		500.000		756037.100924.110823.UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI BAO YAGI FT24254361271432
10/09/2024 5390.34725		50.000		020097042209101108232024T898245991.34725. 110825.DINH THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5218.97893		500.000		149324.100924.110825.NGUYEN THU HUONG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5241.26886		1.000.000		MBVCB.6990962681.PHAM CONG KHOA ung ho dong bao bao lut.CT tu 0081001187220 PHAM CONG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.97909		2.000.000		756104.100924.110824.NGUYEN NGOC TAI FT24254002557435
10/09/2024 5017.98735		100.000		772029.100924.110821.TRINH THU AN ung ho
10/09/2024 5017.97928		100.000		719040.100924.110825.Lai Thi Tra My ung ho dong bao chong bao
10/09/2024 5220.97957		100.000		756190.100924.110826.LE HUYNH NGOC ung ho tinh tp bi thiet hai do bao yagi FT24254376020766
10/09/2024 5240.26896		299.000		MBVCB.6990954083.ho tro dong bao bao Yagi.CT tu 1015624233 VO TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.35252		500.000		0200970422091011082620249REX379326.35252 .110827.TRAN QUOC VIET chuyen tien
10/09/2024 5219.98828		200.000		756168.100924.110825.TRAN LE MINH HIEU ung ho cac tinh do bao Yagi FT24254976391850
10/09/2024 5388.35259		300.000		020097042209101108262024RQKA783443.3525 9.110827.CHU THI KHANH LY chuyen tien
10/09/2024 5213.98841		1.000.000		084194.100924.110825.NGUYEN THI SEN chuyen tien cuu tro bao so 3 tai VIETCOMBANK
10/09/2024 5213.98834		500.000		756269.100924.110827.DO THI VIET TRINH UH DONG BAO CHIU THIET HAI TU CON BAO SO 3 YAGI FT24254240912167
10/09/2024 5209.99023		50.000		756333.100924.110827.Ho tro dong bao cung vuot qua kho khan FT24254365542051
10/09/2024 5390.35277		200.000		020097041509101108282024LHHw679616.3527 7.110828.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5390.34888		20.000		020097041509101108312024v3Gv679693.34888 .110831.NONG TRONG CANH Chuyen tien
10/09/2024 5213.99151		1.000.000		756561.100924.110831.Cty HS ung ho khac phuc con bao so 3 FT24254767234002
10/09/2024 5389.35357		300.000		020097042209101108312024B3J5852814.35357. 110812.NGUYEN THI KIEU HA chuyen tien
10/09/2024 5218.99135		100.000		772213.100924.110825.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5220.99174		300.000		771846.100924.110822.NGUYEN THI NGOC YEN Chuyen tien
10/09/2024 5245.26925		350.000		MBVCB.6990963237.ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 0581000788578 TRAN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.98987		100.000		772331.100924.110828.Ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.35390		50.000		020097042209101108322024Z9YP746465.35390 .110833.DANG QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.34952		2.000.000		0200970415091011083320247D3u679747.34952 .110834.DO THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5242.26929		500.000		MBVCB.6990961588.A Mi Da Phat.CT tu 0071000643503 DO THI TUYET TRAM toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.99168		500.000		149532.100924.110832.Ung ho
10/09/2024 5240.26932		500.000		MBVCB.6990951848.NGUYEN HOAI PHUONG chuyen tien.CT tu 9923999937 NGUYEN HOAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.99297		200.000		773050.100924.110828.TRAN LUU GIA LINH Chuyen tien
10/09/2024 5389.35458		1.000.000		020097041509101108362024OMc6679463.3545 8.110836.DANG THI THANH NGUYET chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5215.99304		300.000		756871.100924.110834.Ung ho dong bao vung lu lut phia bac FT24254605765412
10/09/2024 5218.99327		100.000		149654.100924.110837.NGUYEN VAN TRINH chuyen tien
10/09/2024 5245.26946		100.000		MBVCB.6990963372. MINH THU Ung ho Khac phuc Bao so 3 Yagi.CT tu 0071001111517 NGUYEN TRAN MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.21190		500.000		MBVCB.6990954647.NGUYEN THI MINH THANH ung ho.CT tu 0711000232909 NGUYEN THI MINH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.26950		500.000		MBVCB.6990959140.NGUYEN CHI DUNG chuyen tien.CT tu 0711000282371 NGUYEN CHI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.99391		500.000		772473.100924.110831.TRAN THI PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5216.99375		200.000		430705.100924.110837.Mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.26958		300.000		MBVCB.6990963745.TRINH BA HOANG ANH ho tro 1 ngay luong giup dong bao.CT tu 1013001336 TRINH BA HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.99456		100.000		888093.100924.110839.Ung ho dong bao cac tinh va thanh pho bi thiet hai do bao Yagi, ma GD 248711216
10/09/2024 5212.250		200.000		772532.100924.110833.TRAN HAI LINH ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5216.99483		200.000		068134.100924.110839.IBFT Viet Nam oi co len
10/09/2024 5220.270		300.000		757235.100924.110839.Ung ho dong bao thien tai bao lu FT24254669397342
10/09/2024 5220.99485		1.000.000		757225.100924.110839.Ung ho dong bao vuot qua thien tai FT24254610342699
10/09/2024 5241.26970		500.000		MBVCB.6990954654.ung ho ba co mien Bac vuot qua bao lu.CT tu 0071000899620 LE THI CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.99495		50.000		757224.100924.110839.Ho tro bao FT24254944660009
10/09/2024 5215.289		300.000		757356.100924.110840.S3012706 VinHomes Smart City ung ho nhan dan bi anh huong bao Yagi FT24254015444315
10/09/2024 5389.36157		100.000		0200970415091011084120246kfT680070.36157.110841.DUONG THI HUONG ung ho dong bao cac tinh bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5218.99526		500.000		757410.100924.110841.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao so 3 FT24254738083295
10/09/2024 5243.26978		500.000		MBVCB.6990965442.DONG HOANG THUY TIEN chuyen tien.CT tu 0481000752431 DONG HOANG THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.35590		200.000		020097041509101108422024VbeY680077.35590.110842.AN THI HAI chuyen tien cuu tro lu lut bao so 3
10/09/2024 5209.291		200.000		757383.100924.110840.Ho tro dong bao bao lut. FT24254807040603
10/09/2024 5390.35597		50.000		0200970422091011084120247IL5374193.35597.110842.Ung ho dong bao chong bao Yagi
10/09/2024 5189.35616		200.000		0200970422091011084220246YAL554877.35616.110823.ung ho NN ho tro nhan dan dang gap thien tai
10/09/2024 5388.35610		300.000		020097040509101108432024HSEU096393.35610.110834.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N HAI LY ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5242.26985		100.000		MBVCB.6990964081.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1014960242 CHU THI THU HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.35622		500.000		020097042209101108422024ZIZJ134976.35622. 110843.HOANG VAN PHU chuyen tien
10/09/2024 5242.26990		200.000		MBVCB.6990965549.DINH VAN NGHIA chuyen tien.CT tu 1034219811 DINH VAN NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.422		100.000		720798.100924.110844.Khuyen gop ung ho dong bao bi lu lut Mien Bac a
10/09/2024 5239.26996		1.000.000		MBVCB.6990965457.DAM QUANG TIEN chuyen tien.CT tu 0371003691701 DAM QUANG TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.26999		200.000		MBVCB.6990965796.VU THI HA PHUONG chuyen tien.CT tu 0021000457777 VU THI HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.35677		500.000		020097042209101108452024S1PO859936.35677 .110846.NGUYEN TRONG TAM chuyen tien
10/09/2024 5078.21251		1.000.000		MBVCB.6990963718.ung ho dong bao.CT tu 1151000000866 PHAM DUY HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.518		50.000		772724.100924.110838.NGUYEN THI HUYEN TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5212.99719		100.000		721803.100924.110846.Vu Kim Thi ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5240.27007		500.000		MBVCB.6990965840.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0071001196286 NGUYEN DANG PHUONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.535		500.000		179010.100924.110847.Ung ho nhan dan bi lu lut
10/09/2024 5216.564		3.372		166851.100924.110847.ung ho
10/09/2024 5243.27011		200.000		MBVCB.6990965692.NGUYEN HUA TRIEU NHU chuyen tien.CT tu 9375427780 NGUYEN HUA TRIEU NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.36329		1.000.000		020097042209101108472024NGOO561765.3632 9.110848.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.563		200.000		721837.100924.110847.Nguyen Thi Lien chuyen tien
10/09/2024 5189.36354		50.000		020097042209101108482024V05J681351.36354. 110830.TRIEU MAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.35768		500.000		020097042209101108492024EN1I879726.35768. 110850.LUONG DUC ANH ung ho cac dia phuong chiu anh huong cua bao lu.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.617		200.000		758055.100924.110849.NGUYEN LYNH HOANG chuyen ung ho dong bao lu lut thien tai FT24254867027060
10/09/2024 5214.542		200.000		149961.100924.110847.NGUYEN NHAT MINH chuyen tien
10/09/2024 5387.36404		100.000		020097041509101108522024rrPl680335.36404.1 10843.ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5212.722		300.000		068945.100924.110852.IBFT NGO THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5078.21300		150.000		MBVCB.6990966341.Em chuyen tien cuu tro mien Bac ruot thit. Mong moi nguoi co gang len a. .CT tu 1033116369 VO MY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.99929		91.079		721154.100924.110852.Nguyen Phuc Nhut Bang chuyen tien
10/09/2024 5215.767		100.000		774101.100924.110848.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.36485		500.000		02009704220910110854202410V5156829.36485. 110855.DO THI MINH DOAN chuyen tien ung ho bao lu mien bac. VN oi co len
10/09/2024 5219.805		50.000		774107.100924.110848.giup do ba con vung bao lu
10/09/2024 5213.853		500.000		240550.100924.110855.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.854		500.000		150172.100924.110855.VO THI THANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.868		11.000		758500.100924.110855.ung ho ba con vung lu FT24254949870890
10/09/2024 5212.927		100.000		150213.100924.110857.Ung ho thien tai bao lu
10/09/2024 5242.27066		300.000		MBVCB.6990966894.Ung ho vung thien tai bao lut.CT tu 1028588286 NGUYEN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.35956		100.000		020097041509101108572024z78R680484.35956. 110849.cuu tro
10/09/2024 5214.1073		8.000		240652.100924.110857.NGUYEN THI HA MY chuyen tien
10/09/2024 5390.35980		100.000		0200970422091011085720246KWF921140.3598 0.110850.Gop suc chung cuu tro ba con o vung lu a
10/09/2024 5214.1106		1.000.000		758718.100924.110857.DO THU THUY ung ho dong bao va chien sy, cau mong ca nuoc binh an FT24254876590285
10/09/2024 5219.1115		200.000		773648.100924.110845.Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.27080		2.500.000		MBVCB.6990965841.Nhan Dan Thu Do ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu.CT tu 0011004305146 NGUYEN THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.2022		500.000		722408.100924.110859.co len nhe dong bao toi
10/09/2024 5388.37024		250.000		020097041509101109002024vwKb680843.3702 4.110900.Ung ho cac tinh bi lu lut va mua bao
10/09/2024 5390.36606		300.000		020097042209101108592024BGDD170192.3660 6.110900.GD Emilie ung ho dong bao
10/09/2024 5216.1190		10.000		150317.100924.110901.KHUONG MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5219.2086		100.000		758875.100924.110859.NGUYEN CHIEN THANG FT24254926275361
10/09/2024 5216.2087		200.000		069493.100924.110901.IBFT tam long nho nho gui toi Mien Bac
10/09/2024 5161.27678		70.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0545933.20240910.66480545933-0817995766_D UONG THI THUY VAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.27091		500.000		MBVCB.6990965088.Chuc tat ca nguoi dan binh an vuot qua bao.CT tu 1028097529 TRUONG MAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.27093		200.000		MBVCB.6990967196.Chun Chin ung ho dong bao bi bao lu do Bao Yagi.CT tu 1040646640 DO THI NHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.36676		100.000		020097042209101109022024CX89575564.36676 .110903.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.2140		500.000		773526.100924.110841.UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG MUA LU
10/09/2024 5388.37175		200.000		020097041509101109062024LW9z681203.3717 5.110858.Chung tay ung ho dong bao khac phuc sau bao
10/09/2024 5389.36750		100.000		0200970422091011090520240W6E251826.3675 0.110907.DINH THANH chuyen tien ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5216.2229		100.000		722775.100924.110906.PHAN QUE ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5390.37198		500.000		020097042209101109062024X0YI707967.37198. 110907.NGUYEN HA ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.1419		200.000		722838.100924.110907.Ung ho dong bao lu lut thien tai
10/09/2024 5387.37233		1.000.000		020097042209101109072024EX2W378304.3723 3.110848.NPTLINH ung ho bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.36792		300.000		020097041509101109092024RwyG681261.3679 2.110909.DOAN THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.37250		20.000		020097041509101109062024EEWc681211.3725 0.110901.TRAN LE MANH KHOI chuyen tien
10/09/2024 5209.1471		500.000		759423.100924.110908.ung ho khac phuc bao yagi FT24254033880095
10/09/2024 5388.37251		1.000.000		0200970415091011090920246j5u681271.37251. 110909.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.2341		2.000.000		759398.100924.110908.NGUYEN QUYNH NGA ung ho bao yagi FT24254088600756
10/09/2024 5220.1496		50.000		070309.100924.110909.IBFT ung ho dong bao o con bao so 3
10/09/2024 5388.36788		100.000		0200970422091011090820241H6V954291.36788 .110909.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.27133		20.000		MBVCB.6990975649.Ung ho cac tinh chong bao so 3.CT tu 0451000311984 NGHIEM NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.36878		1.000.000		020097042209101109102024AMA3610945.368 78.110912.NGUYEN THI HA chuyen tien gui tang dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5389.37298		1.000.000		0200970405091011091220244GZJ097805.37298. 110903.Vietcombank:0011001932418:Nhat Hanh ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5017.2424		5.000.000		005807.100924.110912.HUONG VE MIEN BAC-100924-11:09:11 005807
10/09/2024 5017.1585		100.000		430839.100924.110912.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5240.27140		200.000		MBVCB.6990968109.LE THI HAU chuyen tien.CT tu 0011004444116 LE THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.2383		500.000		723869.100924.110910.Cau nguyen moi nguoi dan vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.37316		200.000		020097040509101109122024R1E8097847.37316. 110904.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao thiet hai
10/09/2024 5219.2462		500.000		774816.100924.110907.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5217.1635		111.111		775399.100924.110908.NGUYEN HIEN PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5215.1649		500.000		759787.100924.110913.Nhan vien Ninh Duong Story ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu FT24254147307985
10/09/2024 5387.37354		200.000		020097041509101109142024NIqT681647.37354 .110914.cua it long nhieu chi biet cau mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.27149		2.000.000		MBVCB.6990968412.momg moi nguoi cung nhau vuot qua kho khan.CT tu 1021877243 LE THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.1668		150.000		759838.100924.110913.HOANG NGUYEN THUY DUONG ung ho cuu tro bao Yagi FT24254611357099
10/09/2024 5387.37381		100.000		020097040509101109152024TEIV097969.37381.110915.Vietcombank:0011001932418:PHAM QUANG DAO chuyen tien
10/09/2024 5161.27753		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66481818757.20240910.66481818757-0901131138_Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.37474		100.000		020097042209101109172024OSJ1314530.37474.110919.Ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.2544		200.000		759961.100924.110915.NGUYEN THI THUY TRANG ung ho do con bao yagi FT24254640364479
10/09/2024 5217.2554		100.000		759957.100924.110915.Do Kieu My ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254612628583
10/09/2024 5189.37524		500.000		020097042209101109202024PNKG310125.37524.110921.Nguyen Thi Boi Phuong ung ho dong bao cac tinh do con bao so 3
10/09/2024 5215.2630		20.000		242286.100924.110918.ca nuoc co len a
10/09/2024 5220.2629		200.000		774894.100924.110909.NGUYEN KHAC BIEN ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5214.2648		100.000		723263.100924.110916.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5388.38136		1.000.000		020097040509101109212024089C098320.38136.110921.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THANH HANG chuyen tien
10/09/2024 5387.37538		200.000		020097042209101109202024GVNU664854.37538.110921.LE THI NHU Y chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5212.1788		50.000		111228.100924.110916.Nguyen Le Dieu An chuyen tien
10/09/2024 5244.27191		1.000.000		MBVCB.6990969181.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0121000729667 LE THI TAM AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.1904		1.000.000		181384.100924.110920.chau xin ung ho
10/09/2024 5215.3003		100.000		150952.100924.110924.AN THI BICH DIEU chuyen tien
10/09/2024 5387.37664		50.000		0200970422091011092520243UM8638101.37664.110917.TRAN TRONG BINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.38265		200.000		0200970422091011092520246FNNH928748.3826 5.110926.MAI HUU DAN chuyen tien
10/09/2024 5218.3053		38.511		776430.100924.110922.NGUYEN THI HUYEN TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5017.3066		200.000		760612.100924.110924.Ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254259486971
10/09/2024 5209.3070		200.000		760619.100924.110924.NGUYEN THI TAI chuyen FT24254670316982
10/09/2024 5387.38285		200.000		0200970422091011092620248GF8729319.38285. 110919.ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5240.27219		200.000		MBVCB.6990977306.DUONG THI THANH TAM chuyen tien.CT tu 0221000008409 DUONG THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.3084		20.000		242864.100924.110926.ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5388.38307		300.000		020097041509101109282024Pbl4681965.38307. 110928.Mong binh an den voi nguoi dan Viet Nam
10/09/2024 5388.37731		50.000		0200970405091011092820243BQN098704.3773 1.110928.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5218.2971		1.000.000		109901.100924.110928.Ung ho dong bao cac tinh do con bao Yagi
10/09/2024 5216.3141		200.000		776291.100924.110918.nho cac ban giup minh ho tro dong bao nhe
10/09/2024 5218.3163		200.000		068039.100924.110929.IBFT Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5189.37769		100.000		020097041509101109302024aOSk682283.37769 .110930.Ho tro ba con sau bao yagi(baotran)
10/09/2024 5219.3195		200.000		151059.100924.110929.Chuc moi nguoi binh an qua con bao
10/09/2024 5241.27237		200.000		MBVCB.6990976309.NGO DUY KINH chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0541000311753 NGO DUY KINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.4078		500.000		006241.100924.110929.NGUYEN NGOC TUYEN chuyen khoan-100924-11:09:30 006241
10/09/2024 5387.38379		100.000		020097040509101109312024YKR6098877.3837 9.110932.Vietcombank:0011001932418:LUONG HAI ANH chuyen tien ung ho mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.3251		50.000		761048.100924.110929.Ung ho FT24254113518313
10/09/2024 5387.37821		2.000.000		020097042209101109312024O3VJ538597.37821 .110933.ung ho nguoi dan vuot qua bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.4139		100.000		761196.100924.110931.PHAM THI HAI YEN ung ho khac phuc bao yagi FT24254951431268
10/09/2024 5189.37833		200.000		020097042209101109322024R42D784358.37833 .110933.chau co chut long gui toi de khac phuc hau qua do bao gay ra a
10/09/2024 5244.27255		50.000		MBVCB.6990977551.NGUYEN NGOC HAN ung ho mien bac bao yagi.CT tu 1018812364 NGUYEN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.4207		100.000		761351.100924.110933.HOANG DIEU LINH ho tro dong bao VN FT24254756472698
10/09/2024 5217.4060		1.000.000		761018.100924.110929.TRUNG D FT24254088601292
10/09/2024 5387.38453		200.000		020097042209101109342024XHIF578332.38453 .110926.mong moi nguoi deu dc binh an
10/09/2024 5136.65199		20.000.000		IBBIZ6019665199.CTCP VAN TAI QUOC TE PROTRACO MST 0107933545 UNG HO KHAC PHUC THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5390.38465		50.000		02009704220910110934202459RH992622.38465 .110935.Chung tay gop suc cho dong bao ca nuoc
10/09/2024 5387.38471		500.000		020097042209101109342024JE9A382151.38471 .110916.Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5217.3400		300.000		170999.100924.110935.Ung ho nhan dan chong bao Yagi
10/09/2024 5161.27857		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1820707.20240910.66481820707-0332935353_G D chau Phat - Vy ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.37959		69.000		020097042209101109362024FAPT915932.3795 9.110937.gui tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5212.3450		200.000		761607.100924.110936.Ung ho dong bao thiet hai do thien tai FT24254607054803
10/09/2024 5388.38538		300.000		0200970422091011093620244LWZ661818.3853 8.110929.NGUYEN ANH HAO cuu tro thien tai lu lut
10/09/2024 5214.4336		500.000		777168.100924.110933.NGUYEN THI MINH TU Chuyen tien ung ho db
10/09/2024 5209.4343		1.000.000		775896.100924.110923.shop Phu Kien MoCi ung ho cac tinh bi bao lu mong ba con som vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.38559		100.000		020097042209101109382024GPR6436195.38559 .110939.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.27287		100.000		MBVCB.6990977996.HO TRUNG HIEU - Chúc ba con Mien Bac bình an,vuot qua kho khan.CT tu 9377368338 HO TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.4405		50.000		761793.100924.110938.Mong ba con khoe manh binh an FT24254393728043
10/09/2024 5217.3573		100.000		888358.100924.110940.Ung ho cac tinh bi bao lu, ma GD 248711516
10/09/2024 5388.39025		200.000		020097040509101109402024KB70099319.39025 .110932.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HANH chuyen tien ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5214.3600		100.000		725332.100924.110939.Nguyen Phuc Loc chuyen tien
10/09/2024 5218.4454		1.000.000		151363.100924.110941.NGUYEN MINH KHOA UNG HO BA CON LU LUT BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5387.39049		300.000		020097042209101109402024KAKO935040.39049.110941.chia se cung dong bao ta vi lu lut
10/09/2024 5388.38631		500.000		020097041509101109422024zbsf682746.38631. 110942.Vo Chong Mao Thanh ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5214.4519		500.000		151423.100924.110942.Ho tro bao yagi
10/09/2024 5218.4479		200.000		726256.100924.110941.chau Mai UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5217.4548		55.555		151438.100924.110943.NGUYEN PHUONG OANH chuyen tien toi MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW con hi vong chut suc nho cua ban than co the gop phan cuu giup duoc mn
10/09/2024 5244.27307		500.000		MBVCB.6990978412.PHAM PHUONG KHANH - UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 0071000806287 PHAM PHUONG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39132		200.000		020097042209101109432024R8EX121142.39132 .110944.ung ho chut tam long cho ba con vung lu
10/09/2024 5214.4588		1.000.000		762086.100924.110942.Ung ho khac phuc bao yagi FT24254100042030
10/09/2024 5244.27314		200.000		MBVCB.6990948619.ung ho dong bao khac phuc sau sieu bao yagi.CT tu 1018817722 THACH THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.38696		1.500.000		020097041509101109452024tPci683144.38696.1 10945.ba con vung lu co len nha



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.3740		100.000		762185.100924.110944.1 chut tam long gui toi dong bao vung lu FT24254611359454
10/09/2024 5212.4611		50.000		762206.100924.110944.NGUYEN MY LINH chuyen FT24254351898994
10/09/2024 5242.27318		100.000		MBVCB.6990971025.Ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 1023579330 LE THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.27311		500.000		MBVCB.6990971375.dong bao co len.CT tu 1032889047 NGUYEN TRAN LE THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.3766		50.000		762218.100924.110944.VU THI HUONG chuyen FT24254610773974
10/09/2024 5212.3808		100.000		151540.100924.110946.Team Duong Anh CoinBit ung ho
10/09/2024 5220.3836		10.000		778056.100924.110939.Fan cua dien vien Nguyen Long Vu ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.3838		200.000		778153.100924.110942.HOANG THI HAO Chuyen tien
10/09/2024 5390.38758		200.000		0200970422091011094620241ACY222482.3875 8.110947.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.3871		100.000		778170.100924.110942.Ung ho dong bao
10/09/2024 5389.38774		50.000		0200970422091011094720246TLJ832003.38774. 110948.NGUYEN HA CHI chuyen tien
10/09/2024 5220.4786		1.000.000		111558.100924.110948.Gop mot phan nho cho nha nuoc giup nguoi dan, mong moi chuyen se tot dep len.
10/09/2024 5390.38803		1.000.000		0200970415091011094920244y4J682912.38803. 110949.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5218.4838		500.000		776997.100924.110938.NGUYEN THI TUONG VAN Chuyen tien
10/09/2024 5215.3943		100.000		762625.100924.110949.DINH THANH BINH chuyen FT24254341809829
10/09/2024 5216.4816		50.000		430960.100924.110949.Ho tro yen bai
10/09/2024 5240.27347		30.000		MBVCB.6990968738.DANG DIEU HA GIANG chuyen tien ung ho khac phuc con bao Yagi.CT tu 0271001058818 DANG DIEU HA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.4884		50.000		006784.100924.110950.DQ CHUYEN TIEN-100924-11:09:50 006784
10/09/2024 5189.39319		500.000		020097041509101109512024qvmM683333.3931 9.110951.chut tam long ung ho cuu tro dong bao

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.38852		500.000		020097041509101109512024H07f682959.38852. 110943.BE THI THU HIEN Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.5007		100.000		762785.100924.110951.NGUYEN MANH THANH ung ho cac tinh bi bao lu FT24254060831020
10/09/2024 5209.4971		100.000		762887.100924.110952.Cuu tro FT24254450008988
10/09/2024 5387.38916		100.000		0200970405091011095320242T64000043.38916. 110954.Vietcombank:0011001932418:Nguoi dan mien Nam ung ho mien Bac sau con bao Yagi
10/09/2024 5390.39378		1.000.000		020097041509101109542024MNf2683390.3937 8.110954.Kieu Tieu Lan gop phan ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.5072		100.000		778371.100924.110948.Chuyen tien
10/09/2024 5219.6009		100.000		109943.100924.110954.Ung ho Ba con vung lu lut 2024
10/09/2024 5239.27376		200.000		MBVCB.6990979149.NGUYEN THI THANH THANH ung ho bao Yagi va lu lut mien Bac.CT tu 1031359999 NGUYEN THI THANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.5119		200.000		726945.100924.110954.Nguyen Thi Tam chuyen tien UH
10/09/2024 5220.6063		50.000		172567.100924.110955.ho tro cac luc luong cuu tro lu lut cac tinh phia Bac
10/09/2024 5218.5122		200.000		763049.100924.110954.Ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao gay ra FT24254612630501
10/09/2024 5387.39397		200.000		020097042209101109532024NWVT969162.393 97.110946.Mong mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.39467		50.000		020097042209101109562024S5Y103342.39467. 110937.DINH QUANG HIEN chuyen tien
10/09/2024 5241.27388		200.000		MBVCB.6990972253.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1033419348 NGUYEN DINH PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39475		100.000		020097040509101109572024GTK2000225.3947 5.110937.Vietcombank:0011001932418:gop suc ung ho ba con bao lut mien bac
10/09/2024 5220.5101		100.000		762931.100924.110953.NGUYEN VU HANH TRAM chuyen FT24254992604090
10/09/2024 5216.5210		100.000		763195.100924.110957.NGUYEN THI XUAN ANH chuyen FT24254807904022
10/09/2024 5389.39448		1.000.000		020097041509101109562024S4Vp683554.39448 .110956.Ung ho nguoi dan

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.27402		300.000		MBVCB.6990972783.NGUYEN ANH DUNG ung ho dong bao lu lut.CT tu 1025456204 NGUYEN ANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.6164		500.000		186795.100924.110958.Ung ho cho dong bao bao YaGi
10/09/2024 5217.6181		100.000		151869.100924.110958.mong bao som tan cho nguoi dan bot kho
10/09/2024 5241.27415		200.000		MBVCB.6990972262.Ho tro.CT tu 0721000582639 DINH THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.40124		50.000		0200970422091011100020247IGF753375.40124. 111002.PHAM THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5240.27418		100.000		MBVCB.6990980210.MONG BA CON SOM VUOT QUA DUOC KHO KHAN.CT tu 9989698305 NGUYEN THI THANH KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.5305		2.500.000		151904.100924.111000.MOHIT KUMAR Abhinas Deepak Prabhat Kumar Mritunjay
10/09/2024 5242.27416		500.000		MBVCB.6990980125.BUI DINH THANG ung ho bao lu.CT tu 0021000374479 BUI DINH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.5293		200.000		763502.100924.111001.TRAN HUU TRUONG gop phan khac phuc bao Yagi va lu lut mien bac FT24254283044960
10/09/2024 5215.6263		100.000		778732.100924.110957.ung ho cac tinh thanh bao lu
10/09/2024 5219.6268		200.000		072272.100924.111002.IBFT Nam huong ve mien Bac
10/09/2024 5220.6299		100.000		763611.100924.111002.TRAN CAO THIEN chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254076795162
10/09/2024 5217.6306		100.000		777879.100924.110953.NGUYEN NGOC KHANH TRA Chuyen tien
10/09/2024 5218.5359		200.000		778701.100924.110956.LE THI MINH HANG Chuyen tien
10/09/2024 5244.27429		2.000.000		MBVCB.6990973428.HO THIEN HUNG chuyen tien.CT tu 1021022212 HO THIEN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.5423		500.000		484060.100924.111002.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.5394		100.000		111714.100924.111002.Nguyen Thi My Hanh chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.6327		200.000		111721.100924.111003.Mong moi nguoi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.6379		100.000		763771.100924.111004.VU NGOC HUAN chuyen FT24254327608085
10/09/2024 5217.5465		50.000		727369.100924.111004.Dinh An Ny chuyen tien
10/09/2024 5243.27440		500.000		MBVCB.6990980362.Ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 1013857539 HOANG THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.5519		10.000		246213.100924.111006.ung ho cac dong bao va tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.5560		200.000		238224.100924.110955.VO DANG MINH TRI UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5219.5542		500.000		096524.100924.111007.ZP242540096524 240910000279790 Thao Anh dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5214.5567		50.000		763825.100924.111005.Ung ho ng dan FT24254738089631
10/09/2024 5220.6487		100.000		763869.100924.111006.Ung ho ba con mien bac FT24254970420178
10/09/2024 5388.40271		100.000		020097042209101110072024HDWE349711.402 71.111008.NGUYEN PHAM NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5218.5590		500.000		763976.100924.111007.Ung ho dong bao lu lut bao Yagi 3 FT24254364121900
10/09/2024 5161.28017		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1362982.20240910.66481362982-0901972702_P HAM THI DUYEN chuyen tien qua giup do cac vung lu lut o mien bac a
10/09/2024 5161.28044		75.812		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.12829 15996990640128.20240910.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5161.28037		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1826008.20240910.66481826008-0827306777_N GUY THAI MONG KIEU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.6535		100.000		152185.100924.111010.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao a
10/09/2024 5189.39757		200.000		020097042209101110092024H6MN459083.3975 7.110950.BUI THI MY SIM chuyen tien
10/09/2024 5390.39759		200.000		020097041509101110102024pMSS683800.3975 9.111010.PHAN THI HIEN ung ho cac tinh bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.21803		100.000		MBVCB.6990972972.LE THI THANH NHAN xin ung ho 1 it tam long cho nguoi dan thiet hai do bao.CT tu 1024456818 LE THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.27470		100.000		MBVCB.6990980002.ung ho khac phuc bao so 3 - dong bao Viet Nam co len a.CT tu 0781000503156 LAM PHUONG HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.5714		200.000		764221.100924.111011.Ung ho dong bao do bao yagi gay ra FT24254956871627
10/09/2024 5212.5703		28.900		764216.100924.111011.TRAN QUANG HUY ho tro nguoi dan khac phuc sau bao Yagi FT24254220390611
10/09/2024 5390.39798		2.000.000		020097042209101110112024SWDC766906.397 98.111012.CTV team o Gen14 iGo Club Truong Dai hoc FPT HN chia se cung dong bao gap kho khan trong bao lu.
10/09/2024 5241.27478		100.000		MBVCB.6990981050.CHAU TRAN HOANG HUY chuyen tien.CT tu 0291000342746 CHAU TRAN HOANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.21832		500.000		MBVCB.6990973713.chung tay ung ho dong bao kien Bac.CT tu 0061001091501 TRAN THIEN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.6657		50.000		764386.100924.111013.NGHIEM THANH HUNG ung ho dong bao FT24254597010054
10/09/2024 5189.40400		100.000		020097041509101110142024jE7k684381.40400. 111005.LE QUANG TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.40404		500.000		02009704220910111013202489DF946413.40404 .111005.NGUYEN DINH TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.40417		200.000		020097042209101110132024WQZR302686.404 17.111006.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.39858		500.000		020097041509101110142024Dule683892.39858. 110954.NGUYEN THI LOAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.6725		50.000		764539.100924.111015.Gui chut tam long ba con mua lu FT24254704406859
10/09/2024 5243.27494		500.000		MBVCB.6990969024.Gd Tan Quy gop suc nho cung dong bao .CT tu 1026484551 LE KIM QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39909		200.000		020097041509101110162024FWZK684445.399 09.110956.Viet Nam co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.5895		100.000		174312.100924.111016.DAO NGUYEN QUYNH MAI chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5209.6739		500.000		728892.100924.111015.thuong gui ba con vung lu
10/09/2024 5212.5898		1.000.000		729780.100924.111015.Gia dinh Thao, Anh, be Shin ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.39938		500.000		020097042209101110172024ZY9D710418.3993 8.111018.HA THI SON chuyen tien ung ho cac tinh bao so 3
10/09/2024 5389.40474		200.000		020097040509101110162024W3R3001176.4047 4.111016.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.6805		500.000		186294.100924.111018.THAI THI THUY CHUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.5969		100.000		779266.100924.111004.ung ho dong bao bi ah bao lu
10/09/2024 5389.40554		100.000		020097042209101110182024NX4P917985.4055 4.111019.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.27520		100.000		MBVCB.6990974909.VO QUYNH HAI kinh goi ung ho dong bao bi bao lu thien tai.CT tu 0631000457546 VO QUYNH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.7018		200.000		240553.100924.111015.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao so 3 YAGI
10/09/2024 5387.41030		100.000		020097040509101110222024WEC2001450.4103 0.111022.Vietcombank:0011001932418:TRAN DOAN HUY PHUOC chuyen tien
10/09/2024 5217.7033		100.000		764669.100924.111016.Doan Manh Duc quyen gop ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254296537073
10/09/2024 5218.6890		500.000		779638.100924.111014.LUU THI HA Chuyen tien
10/09/2024 5389.40640		200.000		020097041509101110232024WZ60684608.4064 0.111023.Quyen gop se chia ung ho dong bao
10/09/2024 5387.40648		200.000		020097040509101110242024PMSY001534.4064 8.111024.Vietcombank:0011001932418:TRAN THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5245.27538		200.000		MBVCB.6990985464.HOANG ANH TUAN chuyen tien.CT tu 0011004005291 HOANG ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.40668		200.000		0200970422091011102420248ZQW304468.4066 8.111025.NGUYEN THI THUAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.28098		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1827453.20240910.66481827453-0819228230_U ng ho Dong Bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.40681		50.000		02009704220910111024202402QS202977.40681 .111025.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho chui thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5216.7208		200.000		186828.100924.111025.VIETNAM CO LENNN
10/09/2024 5215.8106		20.000		175053.100924.111024.NGO MINH TRANG ung ho a
10/09/2024 5189.40731		200.000		020097042209101110262024L6AA595957.4073 1.111028.Chau xin gop mot chut it de ho tro dong bao lu lut a.
10/09/2024 5218.8136		100.000		152662.100924.111026.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.7269		1.000.000		643372.100924.111026.tt
10/09/2024 5220.8147		200.000		765402.100924.111026.Ung Ho Thiet Hai Bao So 3 FT24254839911019
10/09/2024 5219.8165		200.000		779851.100924.111020.Lam Trinh ung ho de Ho tro bao Yagi
10/09/2024 5389.41205		1.000.000		020097042209101110282024OLPE155328.41205 .111029.NGUYEN THUY TU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5215.8191		50.000		072069.100924.111028.IBFT CUA IT LONG NHIEU MONH TAT CA BINH AN
10/09/2024 5219.7368		15.000		175460.100924.111028.NGUYEN TRUNG DUC chuyen tien
10/09/2024 5387.41248		500.000		0200970415091011103120243OHA684820.4124 8.111031.PHAM BICH HANH ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5388.41253		200.000		020097041509101110312024IOvs684824.41253. 111011.NGUYEN HONG HUE chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5017.8253		500.000		765711.100924.111030.TRAN THI TRUONG VI chuyen FT24254431306501
10/09/2024 5212.8256		300.000		431115.100924.111031.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5243.27582		20.000		MBVCB.6990982089.DO KHANH LY chuyen tien.CT tu 1019661723 DO KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.8280		200.000		765833.100924.111031.Vo chong em ung ho dong bao a FT24254430880563
10/09/2024 5218.8289		1.000.000		779837.100924.111019.NGUYEN THI HUONG Chuyen tien ung ho con bao yagi
10/09/2024 5220.7451		200.000		765872.100924.111032.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen FT24254113522020

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.7389		100.000		765730.100924.111030.DANG HUYEN TRANG ck ho tro FT24254693759461
10/09/2024 5219.8324		300.000		765740.100924.111030.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254684806707
10/09/2024 5388.41327		200.000		0200970422091011103220241AWS485036.4132 7.111033.NGUYEN HA LAM chuyen tien
10/09/2024 5388.41326		50.000		020097042209101110322024EJP1633246.41326. 111033.NGUYEN NHU Y chuyen tien
10/09/2024 5214.8339		100.000		730519.100924.111032.cuu tro bao lu
10/09/2024 5212.7483		200.000		781083.100924.111027.Ung ho nguoi dan vuot qua con bao lut
10/09/2024 5189.40881		500.000		02009704220910111032202491F1125958.40881. 111034.PHAM HAI LONG chuyen tien
10/09/2024 5017.8361		800.000		204053.100924.111034.Ung ho bao lu Yagi
10/09/2024 5244.27598		1.000.000		MBVCB.6990982357.DAU GIA TRANG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0451000310401 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.41356		100.000		020097042209101110332024KN4Z501373.4135 6.111035.NGO THI HONG THAM xin chia se dong hanh voi moi nguoi
10/09/2024 5390.40912		500.000		020097042209101110342024QNKI177896.4091 2.111035.VU THI HUONG ck ung ho lu lut
10/09/2024 5242.27604		100.000		MBVCB.6990982436.NGUYEN THI THUY DUYEN chuyen tien.CT tu 0431000229119 NGUYEN THI THUY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.40923		100.000		020097042209101110342024K5X2185873.40923 .111036.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5209.8425		200.000		780948.100924.111031.LE THI MINH NHI Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5387.41381		1.000.000		020097042209101110312024URJQ538970.4138 1.111036.Cong ty Minh Duc Media Vinh Phuc ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.8446		1.000.000		766099.100924.111035.Ung ho khac phuc bao lu FT24254066130990
10/09/2024 5388.41386		500.000		020097042209101110352024OH2C878631.4138 6.111036.DANG THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5213.7599		200.000		780723.100924.111024.LE HUYNH THUY NGOC Chuyen tien cuu tro ba con phia Bac
10/09/2024 5241.27612		200.000		MBVCB.6990986681.Ck ung ho bao Yagi..CT tu 9933353340 TRUONG THUONG HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.41404		2.000.000		020097042209101110362024YNVZ911700.4140 4.111017.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5209.7617		50.000		766241.100924.111036.Chau Nguyen Xuan Tung co chut tien ung ho dong bao mien Bac FT24254290741904
10/09/2024 5389.40967		50.000		020097042209101110362024LXO6841977.4096 7.111037.mien Nam chia se cung dong bao mien Bac mua lu
10/09/2024 5217.8453		200.000		781261.100924.111032.NGUYEN THUY VY Dong gop khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5161.28134		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1920260.20240910.66481920260-0901108667_T RAN CUONG THINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.41461		100.000		0200970422091011103820243S59336894.41461. 111019.TRAN THI THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.41462		200.000		020097042209101110382024DXLG211715.4146 2.111039.Chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5215.7695		4.000.000		730964.100924.111038.HDH THAI BINH KANTO
10/09/2024 5214.8607		100.000		730981.100924.111039.Quyen gop cuu tro bao Yagi, cac chien si va ba con co len
10/09/2024 5217.7737		500.000		644475.100924.111040.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5390.41528		100.000		020097042209101110402024F0OK946218.4152 8.111042.NGUYEN THU HA chuyen tien
10/09/2024 5241.27642		200.000		MBVCB.6990985903.NGUYEN THI MY HAN ung ho ba con bi thien tai.CT tu 0671004129939 NGUYEN THI MY HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.27647		50.000		MBVCB.6990987566.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1045487811 NGUYEN THI HA NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.22039		300.000		MBVCB.6990986816.UngHoDongBao.CT tu 0021000447459 HOANG HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.8718		100.000		766577.100924.111041.NGUYEN THI THUY LINH ung ho bao lu FT24254640370987
10/09/2024 5213.8729		200.000		781458.100924.111038.HOANG THI THANH THUY Chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.7837		1.000.000		008102.100924.111043.GAO SUA UNG HO DONG BAO-100924-11:10:43 008102
10/09/2024 5220.7865		2.000.000		008085.100924.111043.NGUYEN THI HONG NHUNG transfer-100924-11:10:43 008085

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.8817		200.000		766734.100924.111043.Mien Bac cung co len nhe FT24254094307216
10/09/2024 5243.27655		300.000		MBVCB.6990987725.TRUONG BUI MY HANH chuyen tien.CT tu 9939059137 TRUONG BUI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.7900		50.000		153164.100924.111045.SU VAN PHUOC chuyen tien cuu tro mien Bac
10/09/2024 5214.8842		500.000		766969.100924.111046.NGUYEN NGOC THUY TIEN chuyen ho tro lu lut FT24254585805889
10/09/2024 5214.7939		200.000		766783.100924.111043.Em xin giup 1 phan nho mong moi nguoi deu binh an FT24254873030019
10/09/2024 5218.7945		1.000.000		766915.100924.111045.Chut tam long gui dong bao mien bac khac phuc hau qua bao lu FT24254500125765
10/09/2024 5388.41654		500.000		0200970415091011104720246D7d685683.41654 .111047.Ung ho nguoi dan vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5389.42181		100.000		0200970405091011104720245IE9002740.42181. 111047.Vietcombank:0011001932418:sadhu
10/09/2024 5219.7963		1.000.000		008193.100924.111047.DANG THI MY LIEN UNG HO DONG BAO MIEN BAC TRONG BAO YAGI-100924-11:10:47 008193
10/09/2024 5389.41692		500.000		020097042209101110472024MJS6717305.41692 .111049.Huong ve mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5078.22076		1.000.000		MBVCB.6990981053.ung ho dong bao cac tinh do bao so 3.CT tu 0491001608246 VU MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.8957		1.500.000		732174.100924.111047.Dong Gop Ung Ho Dong Bao Cac Tinh Bi Thiet Hai Boi Bao Yagi
10/09/2024 5213.9029		200.000		177471.100924.111049.Nguyen Xuan Do chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5388.42242		1.000.000		020097042209101110482024X5KH505586.4224 2.111049.cua it long nhieu xin duoc ung ho bao so 3 Gagi
10/09/2024 5017.8971		50.000		767212.100924.111049.Chut long thanh ho tro ba con vung lu FT24254879180736
10/09/2024 5245.27691		200.000		MBVCB.6990986743.Thang Thao ung ho nha nuoc khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 9865545345 VIEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.41734		100.000		020097042209101110502024JVK3670740.41734 .111031.TRAN QUOC LUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.42307		200.000		020097041509101110512024NQNa686117.4230 7.111043.PHAM THI HONG VAN chuyen tien
10/09/2024 5245.27695		92.000		MBVCB.6990983748.mong ba con moi nguoi binh an .CT tu 9362277477 TRAN THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.27701		100.000		MBVCB.6990983722.PHAM DANG TRUNG chuyen tien.CT tu 9339133678 PHAM DANG TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.10046		500.000		110778.100924.111052.Xin gui chia se khac phuc thien tai
10/09/2024 5390.42340		500.000		020097040509101110532024YHVV003036.423 40.111053.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5218.9220		300.000		767344.100924.111051.NGUYEN HOANG THU LOAN chuyen ung ho khac khuc sau bao YaGi FT24254465643540
10/09/2024 5215.10067		1.500.000		767381.100924.111051.inCoach dong hanh voi dong bao qua bao Yagi FT24254240922068
10/09/2024 5219.10078		500.000		153390.100924.111053.DO THI HUONG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5078.22112		100.000		MBVCB.6990988684.VNTGiang Chuyen tien khac phuc hau qua bao.CT tu 9792123919 VU NGUYEN THY GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.9258		100.000		767561.100924.111053.Cuu tro thiet hai bao yagi FT24254100387778
10/09/2024 5241.27713		200.000		MBVCB.6990988722.TRAN THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 0301000407592 TRAN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.27716		400.000		MBVCB.6990988700.NGUYEN THI NGOC TRAM transfer.CT tu 0161001636144 NGUYEN THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.10140		300.000		189098.100924.111054.Ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5189.41822		50.000		0200970422091011105420248J73655656.41822. 111055.Duong Duc Duy chau xin gop chut suc mon giup do mng a
10/09/2024 5209.10149		1.000.000		189135.100924.111054.Le Thi Linh ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.41840		100.000		020097042209101110552024AXX1725751.4184 0.111056.Ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5242.27723		1.000.000		MBVCB.6990987994.PHAN THI VAN chuyen tien.CT tu 3566899999 PHAN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.27725		300.000		MBVCB.6990988247.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi anh huong boi bao YAGI.CT tu 0301000420324 NGUYEN DUC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.10206		1.000.000		888535.100924.111056.UNG HO VUNG LU CHUC MOI NGUOI NHANH CHONG VUOT QUA, ma GD 248711920
10/09/2024 5389.42439		100.000		0200970415091011105620244jTM686224.42439 .111056.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5242.27730		336.077		MBVCB.6990987564.DINH THU HANG ung ho cac tinh bi bao lu so 3.CT tu 1015598978 DINH THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.9392		200.000		732754.100924.111056.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao so 3
10/09/2024 5215.9443		500.000		782795.100924.111054.PHAM PHUONG TRA Chuyen tien
10/09/2024 5243.27742		100.000		MBVCB.6990989132.mot chut long thanh, mong tat ca mn binh an vuot qua.CT tu 0781000502820 NGUYEN LE MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.42496		555.555		0200970422091011105820249YH7446399.42496 .111059.NGO XUAN TUNG ung ho
10/09/2024 5241.27742		100.000		MBVCB.6990984146.co len dong bao toi.CT tu 0691000309903 LE DINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.42513		1.000.000		020097042209101110582024DQJ4233767.42513 .111100.DO THI KIM HOA xin gui chut tam long mong co the ho tro nguoi dan khac phuc bao lu a. Em cam on nhieu a
10/09/2024 5216.9492		230.306		781958.100924.111052.NGUYEN KHAI Chuyen tien
10/09/2024 5161.28294		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3357264694607872.20240910.Remit chuyen tien tu vi ShopeePay 84766008033 1833357264694607872
10/09/2024 5189.42585		100.000		020097042209101110120243UK8870760.42585 .111103.PHAM NHU QUYNH ung ho vung thien tai lu lut. Mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.27760		100.000		MBVCB.6990988797.DO HUYNH NAM PHUONG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0271001092964 DO HUYNH NAM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.42642		500.000		020097041509101111042024DFS0686612.42642 .111104.NGUYEN THI CAM HUONG chuyen tien ung ho thien tai bao lu ba con mien trung.
10/09/2024 5189.43018		200.000		020097042209101111042024HFAP281249.4301 8.111105.ung ho dong bao chiu thiet hai bao yagi
10/09/2024 5241.27776		100.000		MBVCB.6990989947.chuc dong bao minh mang khoe vuot qua bao lu.CT tu 0451000514712 DAO THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.27786		100.000		MBVCB.6990989976.Thu Phuong - Fan NinhDuongStory - ung ho khac phuc thiet hai sau bao.CT tu 1031271488 HA THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.9585		200.000		733810.100924.111101.UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC LU LUT DO BAO YAGI
10/09/2024 5239.27791		200.000		MBVCB.6990989942.NGUYEN LAN MY chuyen tien.CT tu 0331000443788 NGUYEN LAN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.9657		120.000		768320.100924.111103.PHAM THAO PHUONG CHI cua it long nhieu mong gop duoc chut cho dong bao a FT24254827522411
10/09/2024 5220.10479		100.000		784007.100924.111100.Nguyen Pham Bao Ngoc ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.42774		200.000		020097040509101111092024FOTO003920.4277 4.111109.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5017.9701		100.000		768434.100924.111105.PHAN THI NGOC NHI ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254941903476
10/09/2024 5216.10544		100.000		768514.100924.111106.Em Hai Nam Dinh ung ho ba con FT24254817643699
10/09/2024 5387.43127		100.000		020097042209101111092024OMIN456971.4312 7.111110.LE THUY QUYNH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.27799		300.000		MBVCB.6990984830.Ung ho dong bao bi Bao Yagi.CT tu 0151000552512 VO HONG NA UY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.9614		200.000		126311.100924.111102.Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.27807		500.000		MBVCB.6990989805.Ung ho khac phuc bao.CT tu 0071001102656 GIANG CHI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.27807		500.000		MBVCB.6990990247.tam long nho cua chau gui den dong bao!.CT tu 1035563209 NGUYEN HONG CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.10606		1.000.000		008697.100924.111149.DINH THI HUYEN chuyen khoan-100924-11:11:05 008697
10/09/2024 5219.9808		100.000		190473.100924.111107.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.10651		200.000		734237.100924.111111.Quyen gop cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5189.43215		1.000.000		02009704220910111122024TRI4360316.43215. 111113.Leo Thi Dung ung ho khac phuc sau bao yagi.Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5244.27821		2.000.000		MBVCB.6990990790.NGUYEN THI QUYNH MAI chuyen tien.CT tu 0181003518275 NGUYEN THI QUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.27827		200.000		MBVCB.6990985036.LE THI TUYET chuyen tien ( ung ho khac phuc bao so 3 yagi).CT tu 1038719982 LE THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.43276		300.000		020097040509101111520245KZT004198.4327 6.111115.Vietcombank:0011001932418:BUI THI MAI LAN chuyen tien ung ho nguoi dan chiu anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5217.9931		300.000		768990.100924.111113.Gia dinh Dau Miu ung ho khac phuc hau qua bao yagi. 0366363653 FT24254807051040
10/09/2024 5212.10769		1.000.000		784097.100924.111102.LE VAN TRUONG Ung Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5214.10758		500.000		153994.100924.111113.LE NGOC HAI LONG transfer
10/09/2024 5189.43313		200.000		02009704150910111162024CuUD687181.4331 3.111116.HONG MINH ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5161.28373		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1649111.20240910.66481649111-0359383406_ Mong cho tat ca dc binh an
10/09/2024 5242.27838		200.000		MBVCB.6990990537.MAI XUAN PHUONG chuyen tien.CT tu 0021000410837 MAI XUAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.9979		5.000.000		768964.100924.111112.Ck FT24254193892646
10/09/2024 5242.27840		500.000		MBVCB.6990989689.cua it long nhieu. Mong ba con mau chong vuot qua kho khan.CT tu 9979798383 NGUYEN VIET LUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.22264		200.000		MBVCB.6990991168.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0301000420427 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.43359		200.000		020097042209101111620240W52674488.4335 9.111118.TRAN THI THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.10809		100.000		783489.100924.111107.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5214.11003		10.000		073820.100924.111116.IBFT TRAN THI MONG KHOA chuyen tien
10/09/2024 5239.27846		500.000		MBVCB.6990991281.DAO TRUNG PHONG chuyen tien.CT tu 0021000318054 DAO TRUNG PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.43374		1.016.000		02009704220910111172024HT5Q682815.4337 4.111118.NGUYEN NGOC BAO HAN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.42973		200.000		02009704150910111182024j42l686973.42973.1 11118.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.10874		200.000		734504.100924.111116.(FM-VCT) Chia se cung dong bao trong bao lu Yagi
10/09/2024 5220.11044		100.000		783662.100924.111111.Gd chau huy ung ho lu lut a
10/09/2024 5389.43420		100.000		02009704220910111192024Q9D2474132.43420 .111120.con duong duc canh xin gop chut tam long nho a
10/09/2024 5161.28406		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1924646.20240910.66481924646-0854241312_H o tro bao yagi
10/09/2024 5217.10954		200.000		769422.100924.111119.PHUNG KIM SON ung ho khac phuc bao lu FT24254299553001
10/09/2024 5212.10984		10.000		952678.100924.111116.Chuyen tien cuu giup do bao YAGI gay ra
10/09/2024 5218.11087		200.000		769502.100924.111120.PHAM NGAN HA FT24254640372902
10/09/2024 5078.22284		5.000.000		MBVCB.6990995835.NGUYEN THI LAM UNG HO DONG BAO LU LUT KV MIEN BAC.CT tu 0121001896289 NGUYEN THI LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.43448		500.000		020097042209101111202024W77V968872.4344 8.111121.LE HOANG AI NHI chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.44037		500.000		0200970405091011112120240PXE004511.44037 .111121.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao mien Bac bi thiet hai do con bao so ba
10/09/2024 5218.12016		100.000		073953.100924.111120.IBFT Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.11117		50.000		784499.100924.111113.ung ho bao lu
10/09/2024 5219.12024		200.000		784506.100924.111113.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.12034		100.000		769573.100924.111121.PHAM THI XUAN chuyen FT24254292471082
10/09/2024 5161.28427		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1926521.20240910.66481926521-0327855884_N GUYEN THI DIM - ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5209.11029		100.000		008970.100924.111117.NGO NGUYEN HIEN THAO chuyen khoan-100924-11:11:17 008970
10/09/2024 5017.12100		500.000		074926.100924.111122.IBFT Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5240.27878		150.000		MBVCB.6990995399.NGUYEN THI NGOC HA UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0461000538271 NGUYEN THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.12115		12.000		180060.100924.111120.nguoi dan thanh pho tuyen quang ung ho ba con
10/09/2024 5213.12146		500.000		784711.100924.111119.Huong Kien ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5212.12169		200.000		769594.100924.111121.Ung ho dong bao mien nui FT24254124046600
10/09/2024 5215.11228		500.000		154310.100924.111125.TRAN THI THUY giup do ba con vung bao lu
10/09/2024 5078.22317		200.000		MBVCB.6990991584.NGUYEN THI LUYEN chuyen tien.CT tu 0491000117283 NGUYEN THI LUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.12243		500.000		192142.100924.111122.Dong gop khac phuc lu lut
10/09/2024 5242.27892		50.000		MBVCB.6990996135.NGUYEN THU UYEN ung ho cac tinh thiet hai bao lu.CT tu 1024053451 NGUYEN THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.44157		200.000		020097041509101111262024TcuG687397.44157 .111127.DO THI YEN chuyen tien ung ho ba con bi thiet hai bao yagi



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.22334		500.000		MBVCB.6990990903.HUYNH THI CHUC HUONG ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 1037883772 HUYNH THI CHUC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.28449		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1926622.20240910.66481926622-0918082411_C o len nhe dong bao minh oi
10/09/2024 5215.12301		100.000		769958.100924.111125.Cuu tro nguoi dan lu lut FT24254297041089
10/09/2024 5388.44187		500.000		020097041509101111282024t1ba687730.44187. 111128.TRAN THI VAN ANH chuyen tien ung ho Dong bao sau con bao
10/09/2024 5244.27904		500.000		MBVCB.6990992074.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1017085818 BUI DINH MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.27907		2.000.000		MBVCB.6990996070.ho tro dong bao anh huong bao so 3.CT tu 1018709721 PHAM THI TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.11394		100.000		770066.100924.111127.TRAN THI NGOC ANH chuyen FT24254300230770
10/09/2024 5244.27915		2.000.000		MBVCB.6990991435.Em gui mot phan nho ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 0181003468156 HO THI HOA SEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.22349		200.000		MBVCB.6990996569.PHAM THI DIEM chuyen tien ung ho nguoi dan bao yagi.CT tu 1028999563 PHAM THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.12432		100.000		785098.100924.111124.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5215.12444		100.000		783995.100924.111120.gd ung ho cuu tro dong bao, tuong than tuong ai.
10/09/2024 5209.12455		100.000		484454.100924.111127.chia se mot chut den dong bao mien bac. Tran Thi Phuong 0977998086
10/09/2024 5240.27924		5.000.000		MBVCB.6990996614.NGO THI KIM QUI ung ho nguoi dan bao YAGI.CT tu 0421000432457 NGO THI KIM QUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.27926		200.000		MBVCB.6990992750.KY BAO TRAN chuyen tien.CT tu 9365511122 KY BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.11512		100.000		073927.100924.111131.IBFT Con gui it Ung ho dong bo thiet hai do bao yagi a

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.43798		1.000.000		02009704220910111322024CPMS274434.4379 8.111133.NGUYEN LE QUOC THANG chuyen tien
10/09/2024 5218.12667		500.000		154503.100924.111133.Hoang Thi Xuan - Hai Duong - ung ho khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5214.12655		1.500.000		248868.100924.111122.Trieu Le Van va ong Trieu Van Huong ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5017.12720		10.000.000		770623.100924.111134.NGUYEN THI NGOC LINH chuyen FT24254187343910
10/09/2024 5388.44296		500.000		02009704050910111322024KP2Q005090.4429 6.111133.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5216.12710		500.000		786100.100924.111130.TRAN THI NGOC ANH Chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.28504		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2028625.20240910.66482028625-0338018901_C ua it long nhieu ung ho ba con bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5212.12782		500.000		250372.100924.111133.Gui tang dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5189.43915		100.000		0200970422091011136202462T5708601.43915. 111128.Uh dong bao cac tinh
10/09/2024 5218.12732		50.000		785329.100924.111130.vuot qua thien tai
10/09/2024 5389.43935		500.000		0200970405091011137202417R6005358.43935. 111137.Vietcombank:0011001932418:Viet Nam co len
10/09/2024 5220.12862		100.000		113007.100924.111136.Vu Minh Thien chuyen tien
10/09/2024 5189.43971		50.000		02009704220910111342024YUMJ637397.4397 1.111130.Duong Gia Han chau xin gop chut suc mon de co the giup mng duoc phan nao a
10/09/2024 5209.12888		4.000		770811.100924.111136.Chau vet not mot vai dong tien le de ung ho mong cac bac dung cuoi chau FT24254646700824
10/09/2024 5387.43985		300.000		02009704220910111372024DFDN468739.4398 5.111138.MAI THI HA THU chuyen tien ung ho con bao so 3
10/09/2024 5215.11660		2.000.000		154681.100924.111139.NGUYEN THI XUAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5390.45019		200.000		0200970422091011138202450SG995635.45019. 111139.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5241.27965		100.000		MBVCB.6990993535.NGUYEN THI NGOC KHANH chuyen tien.CT tu 1022407940 NGUYEN THI NGOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.12982		200.000		770991.100924.111139.TRAN THANH HOA chuyen FT24254830109407
10/09/2024 5212.11702		2.000.000		786271.100924.111134.Vi Khang Vi Khoi ung ho dong bao
10/09/2024 5209.12999		100.000		771050.100924.111139.Ung ho FT24254974810906
10/09/2024 5241.27973		200.000		MBVCB.6990996975.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen tien ung ho mien Bac.CT tu 3388474428 NGUYEN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.11757		1.000.000		786101.100924.111130.Hoang Thi Trang ung ho dong bao anh huong vung bao lu
10/09/2024 5388.44433		1.000.000		020097042209101111402024HYW8648566.4443 3.111141.chung tay cuu tro dong bao
10/09/2024 5390.45087		500.000		020097042209101111402024BZRA379388.4508 7.111142.Ung ho cuu tro khac phuc do con bao Yagi
10/09/2024 5161.28541		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2029734.20240910.66482029734-0383939375_N GUYEN THI DANG MY ung ho ba con vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5218.13164		500.000		771316.100924.111142.Viet nam FT24254064082229
10/09/2024 5243.27987		500.000		MBVCB.6990993175.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0071000812520 TRANG NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.11803		1.000.000		637496.100924.111143.Ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5217.13188		200.000		771349.100924.111143.ung ho dong bao FT24254902932652
10/09/2024 5388.45126		1.000.000		020097041509101111432024sJ5h688275.45126. 111143.co len mien Bac oi
10/09/2024 5017.11834		500.000		009609.100924.111146.NGUYEN TRAN THE ANH CK UNG HO DONG BAO-100924-11:11:43 009609
10/09/2024 5220.13237		479.272		771371.100924.111143.Ung ho nguoi dan mien Bac FT24254120250647
10/09/2024 5212.11846		100.000		736856.100924.111144.ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do bao (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5189.44502		100.000		0200970415091011114520241Tm9688650.44502 .111145.ung ho cac tinh tp bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5216.11857		200.000		786554.100924.111141.HMV ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.13271		200.000		771480.100924.111144.NGUYEN LUONG BAO MINH FT24254640374775
10/09/2024 5245.27995		100.000		MBVCB.6990997807.Ung ho lu lut.CT tu 1039615808 PHUNG TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.11886		200.000		785589.100924.111137.ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5242.28000		500.000		MBVCB.6990993451.DE THI KIM YEN chuyen tien.CT tu 1012837749 DE THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.45236		500.000		020097041509101111462024gdTY688332.45236 .111126.DAO TUAN DAT chuyen tien
10/09/2024 5388.44545		500.000		020097041509101111462024owDx688684.44545 .111147.ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5245.28005		500.000		MBVCB.6990993759.LE NGOC DOAN TRANG ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1048767293 LE NGOC DOAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.11905		100.000		075294.100924.111146.IBFT chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5218.11920		1.000.000		193661.100924.111145.Duong Van Tung ung ho dong bao khac phuc bao do 3
10/09/2024 5209.13347		500.000		431409.100924.111147.KHANHHHPHB cuu tro mien Bac
10/09/2024 5212.13354		50.000		785808.100924.111143.Ung ho mien Bac chong bao
10/09/2024 5216.11969		200.000		785646.100924.111138.NGUYEN THI HOA Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5215.13425		50.000		154970.100924.111149.Chung tay ung ho ho tro dong bao bi anh huong cua mua bao
10/09/2024 5189.45343		300.000		020097041509101111492024I7Q2688410.45343. 111129.PHUNG THI THU chuyen tien
10/09/2024 5078.22470		500.000		MBVCB.6990994519.TRAN THU TRA chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 0021000353498 TRAN THU TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.28020		200.000		MBVCB.6990994424.NGUYEN THI VAN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0231000664917 NGUYEN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.13476		100.000		009758.100924.111150.HOANG THI KIM NGAN CHUYEN KHOAN-100924-11:11:49 009758

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.13480		20.000		771842.100924.111149.NGUYEN NGOC TRAM ANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu FT24254290747260
10/09/2024 5388.44603		200.000		020097042209101111492024WGDJ658515.4460 3.111150.TRAN NGOC HAI chuyen tien
10/09/2024 5220.13517		1.000.000		771704.100924.111148.Ung ho ba con gap bao lu FT24254550790451
10/09/2024 5161.28560		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1269553.20240910.66481269553-0915068561_C ua it long nhieu ung ho vung mua bao
10/09/2024 5216.13575		10.000.000		771952.100924.111151.NGUYEN THI THU HUONG Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254634092999
10/09/2024 5240.28034		600.000		MBVCB.6990994875.Nguyen Thi Ngoc Huyen chuyen tien.CT tu 1048731545 Nguyen Thi Ngoc Huyen toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.44664		200.000		02009704220910111152202413XI802964.44664. 111153.Quyen gop cho dong bao. Moi nguoi co len
10/09/2024 5218.13641		3.000.000		737254.100924.111153.Le Vo Hong Nhung tam long nho be mong chung tay tiep suc ung ho mien bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5216.13679		1.000.000		155101.100924.111154.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5017.14103		500.000		786869.100924.111149.LE THI HAI Chuyen tien ung ho mong ba con binh an vuot qua
10/09/2024 5387.44721		50.000		020097041509101111562024t4Vz688900.44721. 111156.Hdt chuyen tien cuu tro thien tai
10/09/2024 5217.13705		200.000		194369.100924.111155.NGUYEN THI CONG DUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5078.22521		300.000		MBVCB.6991005319.le duy ung ho DBMB.CT tu 0541000330706 NGUYEN THI BICH LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.28580		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1269660.20240910.66481269660-0967192175_U ng ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5389.44775		200.000		020097042209101111562024GT6N929793.4477 5.111158.ung ho dong bao thiet hai bao lu
10/09/2024 5219.14205		3.500.000		461076.100924.111157.ISL20240910111150817- ung ho dong bang mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.28070		50.000.000		MBVCB.6990992680.Sam - Nguyen Ha My ung ho dong bao bi anh huong bao lu .CT tu 0721000549927 NGUYEN HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.44807		1.000.000		0200970422091011115720248AN4783403.4480 7.111159.NGUYEN THI HUONG chuyen tien ung ho thiet hai yagi
10/09/2024 5215.14235		500.000		737465.100924.111158.Tran Hoai Bao Lam , ung ho khac phuc bao yagi, mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5389.45634		100.000		020097041509101111592024rAxI689153.45634. 111159.TRAN THI NGOAN Transfers
10/09/2024 5216.13862		200.000		772416.100924.111157.Goc nho cua Phuwin kinh gui FT24254559616119
10/09/2024 5240.28076		200.000		MBVCB.6990997666.BUI NGUYET ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9352048910 BUI NGUYET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.28074		500.000		MBVCB.6990997971.goi cho ba con mien Bac.CT tu 0121000795181 NGUYEN PHUONG HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.28078		100.000		MBVCB.6991005692.NGUYEN HONG HANH chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1031650833 NGUYEN HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.13907		500.000		786962.100924.111152.VU THI HUE Chuyen tien ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.13917		50.000		194651.100924.111159.PHAM THANH TAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.44852		500.000		020097042209101112002024HE3H182970.4485 2.111141.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.44853		500.000		020097042209101112002024XK25720256.44853 .111201.1 chut long thanh nho nho cau mong bao lut qua nhanh
10/09/2024 5215.13942		500.000		787442.100924.111158.quyen goo chis se dong bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5240.28089		200.000		MBVCB.6990997975.NGUYEN THI THUY PHUONG ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1020844462 NGUYEN THI THUY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.28088		200.000		MBVCB.6990998097.NGUYEN PHU HUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut .CT tu 0121000773405 NGUYEN PHU HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.13988		3.000.000		113209.100924.111201.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.13981		100.000		155284.100924.111202.Cau mong mn binh an qua bao Yagi
10/09/2024 5216.13950		300.000		737561.100924.111200.Nguyen Ngoc Quyet chuyen tien
10/09/2024 5161.28642		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2032343.20240910.66482032343-0984550398_H o tro bao Yagi
10/09/2024 5245.28091		500.000		MBVCB.6990998529.UNG HO DONG BAO.CT tu 0011004310539 TRINH THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.22562		300.000		MBVCB.6991005949.DO THU HUYEN chuyen tien.CT tu 1045537653 DO THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.15052		100.000		738488.100924.111202.Co len Viet Nam
10/09/2024 5161.28663		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2030814.20240910.66482030814-0335366264_N GUYEN THUY TRUC LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.14413		500.000		010075.100924.111304.NGUYEN VAN TU UNG HO BA CON KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-11:12:03 010075
10/09/2024 5189.45786		1.000.000		020097041509101112052024FLe2689615.45786. 111205.ung ho mien Bac chong bao lu
10/09/2024 5214.14453		300.000		155416.100924.111206.NGUYEN THI BAO NGOC chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5218.14462		300.000		773043.100924.111205.NGUYEN HONG SON ung ho dong bao bi anh huong do bao lu mien Bac FT24254052150343
10/09/2024 5241.28111		100.000		MBVCB.6990994644.gop chut suc mon voi tinh than tuong than tuong ai dong bao vung lu binh an.CT tu 1044460487 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.45810		200.000		020097042209101112052024Z0LJ743220.45810. 111206.Ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5213.15171		200.000		788280.100924.111202.PHAN XUAN DUC Chuyen tien
10/09/2024 5213.14500		150.000		788239.100924.111200.HO VAN THUC Chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.45841		200.000		020097041509101112072024pm6L689669.45841 .111207.LE THI MY THUAN chuyen tien
10/09/2024 5214.14495		200.000		773117.100924.111206.Ung ho nguoi dan vung lu lut FT24254752686166
10/09/2024 5241.28126		300.000		MBVCB.6991005832.BUI THI HONG NHUNG chuyen tienung ho vung lu .CT tu 1030695126 BUI THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.28684		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2031574.20240910.66482031574-0774867889_P HAM THI TIEU PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.28128		100.000		MBVCB.6991005965.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1038114290 DO BUI THANH XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.28691		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1269893.20240910.66481269893-0385969516_T hu Ha ung ho cuu tro dong bao mien BAC khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5241.28131		100.000		MBVCB.6990998537.TRAN THI THUY ANH ung ho khac phu hau qua do bao YaGi.CT tu 1022143525 TRAN THI THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.46076		500.000		020097041509101112112024rGiU689422.46076. 111202.PHUONG HOA ung ho db bi anh huong do mua lu
10/09/2024 5241.28138		100.000		MBVCB.6990999065.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0601000528734 TRUONG NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.14641		1.393.000		773486.100924.111211.CUNG HIEN HOA chuyen FT24254742007896
10/09/2024 5215.14640		100.000		739892.100924.111211.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.14677		100.000		739142.100924.111212.TRAN HUYNH BAO HAN chuyen tien
10/09/2024 5243.28150		1.000.000		MBVCB.6991005804.GD TRUONG AN THUY DUONG ung ho dong bao vung lu phía bac.CT tu 0381000536537 NGUYEN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.22628		500.000		MBVCB.6991006287.ba con vung lu Yen Bai 2024.CT tu 0441000769563 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.47035		3.000.000		020097042209101112132024CAKY785399.4703 5.111214.Nhom tu thien NOI CO GIO ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5217.15473		1.000.000		010297.100924.111317.NGUYEN VAN LONG CHUYEN KHOAN. DOAN KET DOAN KET DAI DOAN KET-100924-11:12:13 010297
10/09/2024 5390.47042		200.000		02009704150910111214202446ne690011.47042. 111206.khuyen gop tu thien dong bao vuot qua bao
10/09/2024 5189.47079		100.000		020097041509101112162024khPu690042.47079. 111216.chia se cung dong bao bi bao lu do bao Yagi -9-2024
10/09/2024 5218.15547		1.000.000		155707.100924.111216.NGUYEN HUYEN TRANG ung ho khac phuc ba con bao lu
10/09/2024 5215.14761		200.000		787860.100924.111210.Cau mong dong bao binh an
10/09/2024 5218.15658		200.000		527339.100924.111215.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.47178		100.000		020097041509101112182024V6Ue690109.47178 .111158.NGUYEN THU THUY Chuyen tien
10/09/2024 5217.15701		100.000		788676.100924.111214.VO HOANG NGOC ANH quyen gop ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5214.15692		100.000		774018.100924.111218.HUYNH HIEU HANH FT24254752687055
10/09/2024 5209.15720		100.000		774091.100924.111219.Ung ho ng dan bao lut FT24254974812902
10/09/2024 5214.15722		500.000		774035.100924.111218.Ung ho dong bao vung lu FT24254445077424
10/09/2024 5390.47238		500.000		020097041509101112202024hoM9690141.4723 8.111220.GALI travel chung tay khac phuc sau bao
10/09/2024 5241.28194		200.000		MBVCB.6991007308.PHAM THI HA chuyen tien.CT tu 0351001219559 PHAM THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.46329		10.000.000		020097042209101112192024CVS8142949.46329 .111221.NGUYEN THI THUY DUNG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.15789		50.000		774212.100924.111220.CHUNG THAI MY chuyen ung ho cuu tro sau bao yagi FT24254875021121
10/09/2024 5217.15794		500.000		740321.100924.111220.NGUYEN THI THUONG HUYEN chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5017.15823		50.000		789093.100924.111216.TRINH THI THU HANG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.14963		200.000		114142.100924.111222.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.28205		300.000		MBVCB.6991007994.NGUYEN THI NINH gop 1 phan nho giup mn.CT tu 0351000913823 NGUYEN THI NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.14992		200.000		155927.100924.111223.Ung ho
10/09/2024 5220.15902		100.000		774293.100924.111221.NGUYEN THU TRANG chuyen ung ho khac phuc bao Yagi FT24254816336013
10/09/2024 5215.15913		500.000		155948.100924.111224.Ung ho mua lu
10/09/2024 5389.46390		500.000		020097040509101112232024FNS8007671.46390 .111224.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5239.28213		500.000		MBVCB.6991008475.ung ho dong bao.CT tu 0071003691547 DO MAI TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.15923		200.000		740471.100924.111223.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5388.46415		300.000		020097042209101112232024D78U831707.46415 .111224.VU THI THIEN THU chuyen tien ung ho cac tinh thiet hai sau bao so 3
10/09/2024 5220.15954		300.000		774423.100924.111223.NGUYEN THI YEN LINH chuyen FT24254875021374
10/09/2024 5245.28220		100.000		MBVCB.6991007538.ung ho lu lut.CT tu 0541000344767 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.15939		100.000		155975.100924.111224.La rach it dum la rach nhiều một miếng khi doi bang một gói khi no
10/09/2024 5017.15996		16.000		256142.100924.111225.DO LE HOANG NGAN chuyen tien
10/09/2024 5189.46454		600.000		020097042209101112252024IPMB733428.4645 4.111226.LE SON HA chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.17032		50.000		774485.100924.111224.NGO THI KHANH LY chuyen FT24254612083640
10/09/2024 5390.47476		400.000		020097042209101112272024S8JB358044.47476. 111228.TA THI KHANH MY chuyen tien ung ho Viet Nam bao so 3 bao Yagi
10/09/2024 5245.28240		100.000		MBVCB.6991009100.VU THI PHUONG chuyen tien.CT tu 1014619621 VU THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.16263		200.000		156104.100924.111231.TRAN THI HOANG THI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.47534		60.000		020097042209101112292024PLTB497522.47534 .111230.DAO TAT THE THUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.16265		2.250.000		431597.100924.111231.K195021C_UEL ho tro mien Bac khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5245.28260		200.000		MBVCB.6991000117.ung ho cac tinh bi bao lu .CT tu 0221007407633 PHAM KIEU LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.28826		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2036236.20240910.66482036236-0385265523_U ng ho dong bao mua bao lu
10/09/2024 5243.28248		200.000		MBVCB.6991000260.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1027508575 TA THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.16311		200.000		775075.100924.111232.VU THI PHUONG LOAN ung ho khac phuc sau bao lu FT24254512224494
10/09/2024 5242.28262		1.000.000		MBVCB.6990994039.PHAM SON HAI chuyen tien.CT tu 1047692049 PHAM SON HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.47589		500.000		020097041509101112332024wixm690757.47589. 111213.HO THI THANH AN chuyen tien
10/09/2024 5389.47615		300.000		020097042209101112332024SDCE641542.4761 5.111234.Tran Yen Nhi chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong thien tai
10/09/2024 5217.16391		200.000		789481.100924.111226.NGUYEN LE MINH CHAU ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5243.28272		500.000		MBVCB.6991000681.Ho tro dong bao vung bao lu.CT tu 9398537674 NGUYEN THAO VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.17375		500.000		775293.100924.111235.Ung ho ba con vuot qua bao lu FT24254620092286
10/09/2024 5241.28285		100.000		MBVCB.6991009773.NGUYEN PHUONG THUY chuyen tien.CT tu 1039402821 NGUYEN PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.28287		100.000		MBVCB.6991000866.gdinh Mi chung tay cung dong bao mien Bac.CT tu 0301000377817 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.28287		1.000.000		MBVCB.6991009045.NGUYEN THI NGOC HAN chuyen tien.CT tu 1043115589 NGUYEN THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.17454		150.000		775447.100924.111237.VO PHUONG LINH xin gui chut long thanh chia se trong bao yagi FT24254839035087
10/09/2024 5390.47739		200.000		020097042209101112372024ZCSH573868.4773 9.111239.tam long it ung ho dong bao vuot lu a
10/09/2024 5389.46706		200.000		020097041509101112382024ijcm691073.46706.1 11239.Con cau binh an toi nguoi viet nam nuoc viet nam
10/09/2024 5216.17546		500.000		775659.100924.111239.Ung ho dong bao vung bao lu FT24254807915210
10/09/2024 5242.28299		2.000.000		MBVCB.6991010115.KHUC LAM DONG chuyen tien.CT tu 9373626727 KHUC LAM DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.16550		300.000		111576.100924.111240.mong dong bao luon binh an
10/09/2024 5212.16567		100.000		742126.100924.111239.Phan Thi Lan Anh chuyen tien
10/09/2024 5216.16601		200.000		742177.100924.111240.CHXHCNVN muon nam, DCSVN muon nam
10/09/2024 5390.47849		50.000		020097042209101112412024OTP6511020.47849 .111234.HA LE VY chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5245.28316		500.000		MBVCB.6991000749.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1038486666 PHAM THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.47863		500.000		0200970422091011124120243GA2819378.47863 .111243.Cau Mong Moi Nguoi Binh An. Mien Bac co len
10/09/2024 5239.28314		500.000		MBVCB.6991010356.ung ho khac phuc hau qua mua lu.CT tu 0011004242626 PHAM THI XUAN HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.17738		200.000		347073.100924.111244.PHAM TUYET CHINH ABBANK THAI BINH
10/09/2024 5390.47912		500.000		0200970422091011124320246ODU659368.4791 2.111244.gia dinh Ca Voi ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.17761		1.500.000		077419.100924.111244.IBFT TRAN THI NGOC HUYEN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5241.28323		22.000		MBVCB.6991010691.BUI THI PHUONG HA chuyen tien cuu tro dong bao.CT tu 1034230568 BUI THI PHUONG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.46833		240.000		02009704050910111244202400SB008720.46833. 111244.Vietcombank:0011001932418:Mot nguoi dan Kien Giang ung ho tinh than ba con sau bao. co len
10/09/2024 5244.28325		200.000		MBVCB.6990980660.Ung Ho Dong Bao Thiet Hai Sau Bao Yagi.CT tu 0451000306142 PHAM THI KIEU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.46859		300.000		020097041509101112452024DNfP691538.46859 .111245.NGUYEN THI TUYET MAI chuyen tien ung ho nguoi bi anh huong bao lu
10/09/2024 5387.47963		200.000		020097041509101112462024Ur0691243.47963. 111246.DANH THI KIM LIEN
10/09/2024 5217.17825		11.111		257880.100924.111245.
10/09/2024 5387.47988		200.000		020097041509101112462024J2zI691261.47988.1 11238.NGUYEN DUC THANG chuyen tien ung ho ba con dong bao
10/09/2024 5217.17847		50.000		591006.100924.111246.NGUYEN HOANG ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5017.17872		100.000		789994.100924.111241.CA MAI THUY Chuyen tien
10/09/2024 5241.28332		200.000		MBVCB.6991011063.ung ho dong bao do bao yagi.CT tu 1047451305 TRAN THI MY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.16792		1.000.000		742442.100924.111247.Ung ho dong bao dang chuiu thien tai lu lut
10/09/2024 5213.17859		500.000		776182.100924.111246.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254033894422
10/09/2024 5212.16783		100.000		791040.100924.111242.HA THANH TUNG Chung giup do moi nguoi khac phuc sau bao
10/09/2024 5161.28868		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1367780.20240910.66481367780-0983775835_N GUYEN THI THUY NGUYET gop suc day lui thiet hai cua bao yagi mien Bac
10/09/2024 5078.22848		200.000		MBVCB.6991010916.TRAN THI VU OANH ung ho bao lu.CT tu 0031000167931 TRAN THI VU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.48046		200.000		020097042209101112472024WOLC438843.480 46.111248.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5387.48063		100.000		020097042209101112482024VFEE436800.48063 .111240.ung ho lu lut
10/09/2024 5189.48031		70.000		020097042209101112472024NFKF567840.4803 1.111248.LA TIEU TRUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.28344		50.000		MBVCB.6991001323.PHAN THI PHUONG THAO ho tro khac phuc bao o mien Bac.CT tu 0271001097141 PHAN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.17971		500.000		156594.100924.111249.NGUYEN HO THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5213.18060		200.000		304823.100924.111250.Ung ho lu lut Mien Bac
10/09/2024 5389.46991		500.000		020097042209101112512024NEYS878905.4699 1.111252.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.46970		1.000.000		0200970415091011125120245uAy691367.46970 .111252.NGUYEN THI MY DIEM MH chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5244.28359		20.000.000		MBVCB.6991001124.Pham Hong Phuoc Chia Se Cung Dong Bao Trong Hoan Nan.CT tu 0421000454971 PHAM HONG PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48176		200.000		020097041509101112532024xhO8691720.48176. 111253.PHAM THU HIEN ung ho ng dan vung bao lu
10/09/2024 5388.46967		500.000		020097040509101112512024WRZI009073.4696 7.111251.Vietcombank:0011001932418:Ho tro dong bao anh huong do bao lu
10/09/2024 5215.18190		100.000		127685.100924.111254.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5017.18098		100.000		742960.100924.111252.NGO THI THU HUONG ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.18202		300.000		776835.100924.111254.LE PHAM UYEN TRANG chuyen FT24254037951808
10/09/2024 5389.49060		500.000		020097042209101112552024RFTS657301.49060 .111248.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien ung ho cac Tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.18073		50.000		742895.100924.111251.Duong Thi Hong Dieu xin quyen gop ho tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.28388		200.000		MBVCB.6991001900.PHAM THAO HUONG chuyen tien.CT tu 1041028133 PHAM THAO HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.19064		200.000		650063.100924.111256.Ung ho khac phuc cuu tro dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5212.18385		2.000.000		777214.100924.111259.HB ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254752690144
10/09/2024 5161.28940		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2189966.20240910.66482189966-0932179884_T RUONG KY DUYEN chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.28408		200.000		MBVCB.6991012034.VU THANH NGA chuyen tien.CT tu 0611001903775 VU THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49192		200.000		020097042209101113012024Y7RO585296.4919 2.111254.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.18541		200.000		791585.100924.111257.cau chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.28423		300.000		MBVCB.6991012655.NGUYEN THI MY HANG ung ho mien trung.CT tu 9356238024 NGUYEN THI MY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.19271		300.000		197423.100924.111302.VU THI NGOC DIEP UNG HO
10/09/2024 5212.18369		500.000		777168.100924.111259.Nguyen My Linh ung ho cuu tro bao so 3 FT24254550000055
10/09/2024 5242.28430		100.000		MBVCB.6991012920.VO VAN THANG ung ho dong bao mien Bac anh huong bao Yagi.CT tu 1028513016 VO VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.16370		100.000		790167.100924.111228.cau mong mien Bac som qua thien tai bao lu
10/09/2024 5388.47721		1.000.000		020097040509101112382024032M008371.47721 .111218.Vietcombank:0011001932418:LE THI LE HOA chuyen tien
10/09/2024 5219.17542		50.000		775630.100924.111239.NGUYEN HOANG THACH quyen gop cuu tro ba con bao YAGI FT24254606069620
10/09/2024 5212.17603		300.000		790513.100924.111237.xin goi it tam long nho den mien bac
10/09/2024 5078.22953		10.000		MBVCB.6991013012.NGUYEN HUU THO chuyen tien.CT tu 0481000779762 NGUYEN HUU THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.17716		200.000		789892.100924.111238.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.17954		6.000		187161.100924.111248.NGO XUAN KIEN chuyen tien chau sinh vien nam nhac dag dc bo me chu cap va di lam them nen chau chi co the co nhu nay thoi a chau chau chuc co chu cuu ho manh khoe va cuu dc nhieu nguoi a
10/09/2024 5390.48200		100.000		0200970422091011125220241G6Q495867.48200 .111234.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5215.18177		500.000		776765.100924.111254.Mong dieu binh an den voi tat ca moi nguoi FT24254004653473

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.19129		200.000		777109.100924.111258.Do Thi Huong Ung ho dong bao gap thien tai bao lu FT24254509769613
10/09/2024 5389.49296		200.000		020097040509101113072024O0WK009882.492 96.111247.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG THI YEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.28441		300.000		MBVCB.6991013049.cu tro dan lu lut sat lo.CT tu 0831000085121 VU THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.18562		300.000		743461.100924.111303.Ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5189.48515		200.000		020097042209101113032024EQ6Y894145.48515 .111304.PHAM THI THUY DUONG chuyen tien UH
10/09/2024 5217.19364		500.000		011691.100924.111306.CONG DAN TINH BINH PHUOC UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-11:13:05 011691
10/09/2024 5239.28446		200.000		MBVCB.6991013403.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1049998064 LE THI TUYET NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.46824		500.000		020097040509101112442024KH5V008689.4682 4.111244.Vietcombank:0011001932418:DONG TRUNG KIEN chuyen tien ung ho lut bao
10/09/2024 5388.49330		200.000		020097041509101113092024QfSG692231.49330 .111309.ung ho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.49310		200.000		020097042209101113062024GY8C382113.49310 .111308.LE THI THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5214.19433		100.000		157133.100924.111308.ung ho bao lu lut
10/09/2024 5390.48644		200.000		020097042209101113082024Z0EF206315.48644 .111309.chau xin gop it suc nho ung ho thiet hai do bao gay nen a
10/09/2024 5244.28463		100.000		MBVCB.6991002599.TRAN NGOC PHUONG GIANG chuyen tien ung ho.CT tu 1034689800 TRAN NGOC PHUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.16400		100.000		077245.100924.111234.IBFT NGUYEN PHAM THIEN TAN chuyen tien
10/09/2024 5017.17291		500.000		775157.100924.111233.Anh Nhat chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu FT24254290236710
10/09/2024 5218.19390		1.000.000		743596.100924.111306.Nguyen Phuong Lan Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.19508		200.287		778042.100924.111310.Ung ho bao lu so 3 FT24254827117750



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.48703		500.000		020097042209101113102024C4X0792726.48703 .111311.xin gui chut tam long nho toi ba con do bao lu
10/09/2024 5389.48709		500.000		020097042209101113102024DSHD304606.4870 9.111311.GD chau Tung KDT Thanh Ha ung ho nhan dan bao lut
10/09/2024 5214.19333		500.000		792268.100924.111258.S3.01 0805 Vinhomes Smart City ung ho ba con bi anh huong bao lu Yagi
10/09/2024 5215.17329		200.000		197480.100924.111234.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.49167		200.000		020097042209101113002024WYQI118258.4916 7.111301.VU THI HOAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.18780		100.000		744719.100924.111309.Nguyen Quynh Trang ho tro ba con khac phu hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.19204		1.000.000		484886.100924.111259.ung ho ba con dong bao
10/09/2024 5219.18917		200.000		157251.100924.111312.Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5189.48756		500.000		020097042209101113122024YLD9600579.48756 .111313.PHAM MINH CHINH chuyen tien
10/09/2024 5245.28480		100.000		MBVCB.6991003004.DANG MINH TRI chuyen tien.CT tu 0151000605151 DANG MINH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.28481		200.000		MBVCB.6991002767.Ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 9933732006 HOANG THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.49445		300.000		020097041509101113142024Dky7692751.49445 .111314.TRUONG NGOC MINH ung ho dong bao con bao Yagi
10/09/2024 5216.19060		10.000.000		156763.100924.111257.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.49447		200.000		020097042209101113132024O4KJ905755.49447 .111314.DO THI BICH LOAN chuyen tien
10/09/2024 5389.49029		100.000		020097042209101112532024LBZ3345406.49029 .111235.TRAN THANH HIEN chuyen tien ung ho lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5240.28484		200.000		MBVCB.6991012621.LUU CHI NGHIA chuyen tien.CT tu 0491000124770 LUU CHI NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48796		2.000.000		020097040509101113142024SE0V010250.48796. 111314.Vietcombank:0011001932418:ong ba Duong Toan ung ho dong bao bi thiet hai boi con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.16960		10.000.000		776654.100924.111252.BanThiXuan ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YaGi FT24254527996775
10/09/2024 5388.49440		500.000		020097041509101113142024yHmI692746.49440 .111254.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5388.48797		200.000		0200970422091011131320247KK0645976.48797 .111314.LUONG THI THU KIEU con co chuc long thanh
10/09/2024 5214.18970		1.000.000		744599.100924.111313.Chia se cung dong bao bao lu
10/09/2024 5239.28489		500.000		MBVCB.6991003080.Ung ho Thai Nguyen .CT tu 9814716479 LAI HOANG TUYET HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.28492		1.000.000		MBVCB.6991002841.Thu Hoai ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0441000720336 LE THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.18998		300.000		778344.100924.111313.HO ANH THU chuyen ung ho FT24254976657158
10/09/2024 5239.28496		300.000		MBVCB.6991003091.DO NGOC MINH chuyen tien ung ho mat tran to quoc cu tro thien tai.CT tu 0451000199775 DO NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.19662		200.000		744964.100924.111314.Nguyen Thanh Hien chuyen tien ung ho cac tinh thiet hai
10/09/2024 5212.20021		900.000		188231.100924.111314.UNG HO MIEN BAC LU LUT 2024
10/09/2024 5242.28499		500.000		MBVCB.6991002342.Gia dinh SONG ANH ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1049337505 BUI THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.19692		100.000		431777.100924.111316.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.48884		58.000		020097042209101113162024T91H363936.48884 .111318.TRINH MINH THANH chuyen tien
10/09/2024 5388.49543		200.000		0200970422091011131720240LTO632687.49543 .111318.ung ho chia se kho khan khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5215.19754		100.000		778610.100924.111317.Mong dong bao binh an FT24254617328723
10/09/2024 5214.20119		200.000		778661.100924.111318.Ung ho dong bao sau bao FT24254240932011
10/09/2024 5390.48903		200.000		020097042209101113172024QV1Y242841.4890 3.111310.NGUYEN THI NGOC THUY chuyen tien ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.20120		500.000		792718.100924.111311.LE THI THANH NGA Chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5389.49544		1.000.000		0200970405091011131820242OZK010451.4954 4.111258.Vietcombank:0011001932418:ARAL M T chuyen tien ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5388.48902		500.000		0200970422091011131720248VFB267604.48902 .111318.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5245.28509		140.000		MBVCB.6991003184.NGUYEN HOANG TRUNG chuyen tien.CT tu 1019385044 NGUYEN HOANG TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.23065		1.000.000		MBVCB.6991014009.nguyen hoang linh gop suc nho chung tay khắc phục thiệt hại do bao gay ra.CT tu 1021045534 NGUYEN HOANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.20132		200.000		792770.100924.111312.ung ho cuu tro nguoi dan bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5213.19774		100.000		484967.100924.111317.ung ho mien bac vuot qua con bao
10/09/2024 5389.48946		200.000		020097042209101113182024UBQ5405048.4894 6.111319.LUONG XUAN SON ung ho chong lu lut
10/09/2024 5244.28515		200.000		MBVCB.6991014228.ung ho bao Yagi.CT tu 1012481750 NGUYEN PHUONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.28517		100.000		MBVCB.6991014901.NGUYEN THI MAI TRANG chuyen tien.CT tu 0301000431331 NGUYEN THI MAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.48957		100.000		020097042209101113182024Y4MO771849.4895 7.111320.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5078.23071		500.000		MBVCB.6991014747.Bao Yagi.CT tu 0331000476588 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5017.20196		200.000		778790.100924.111319.NGUYEN QUANG THANH ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254039020095
10/09/2024 5220.20199		200.000		793236.100924.111314.ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5217.20217		1.000.000		778826.100924.111320.Ung ho MB bao yagi FT24254015463360
10/09/2024 5209.20238		500.000		793230.100924.111314.chuyen tien ho tro nguoi dan mien Bac vuot qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.28525		100.000		MBVCB.6991014837.NGUYEN VINH QUANG chuyen tien.CT tu 0301000384660 NGUYEN VINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.23082		2.000.000		MBVCB.6991000947.ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai.CT tu 0071000805994 TRAN KHOI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.20258		1.000.000		793247.100924.111315.NGUYEN THI NGOC LINH Chuyen tien
10/09/2024 5389.50021		200.000		0200970415091011132220241mUl693034.50021.111322.TRAN THI MINH HUE chung tay giup do ba con bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5218.20265		300.000		012019.100924.111404.NGUYEN THANH TRI chuyen khoan-100924-11:13:20 012019
10/09/2024 5218.20310		300.000		779000.100924.111322.NGUYEN THI KIM LOAN chuyen FT24254220335328
10/09/2024 5387.50074		500.000		0200970405091011132420242STK010764.50074.111324.Vietcombank:0011001932418:HA DINH LY ung ho ba con lu lut mien bac
10/09/2024 5216.20378		100.000		779117.100924.111324.PHAM THI PHUONG THAO ho tro dong bao thiet hai do bao lu FT24254623079936
10/09/2024 5387.50095		200.000		0200970422091011132320246A73942545.50095.111325.NGUYEN THI TRUNG ANH chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5387.50100		150.000		020097042209101113242024PO5K124532.50100.111325.ung ho dong bao
10/09/2024 5388.49729		100.000		020097042209101113242024BQW7190254.49729.111325.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.50116		1.000.000		0200970422091011132420247RHU979654.50116.111306.HOANG THI THAO ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5189.50129		10.000.000		020097042209101113252024UGRK270911.50129.111326.ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi so 3
10/09/2024 5216.19974		49.398		791902.100924.111306.TRUONG LE THANH THAO Chuyen tien
10/09/2024 5219.20456		50.000		111309.100924.111325.Mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5078.23119		100.000		MBVCB.6991015906.ung ho dong bao bao yagi.CT tu 0381000533026 LUU DUC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.21070		200.000		779325.100924.111326.Phuong Anh ung ho khac phuc bao Yagi FT24254401705629
10/09/2024 5017.20495		100.000		485010.100924.111325.chia se dong bao mien bac . Bui Thi Lien 0948618199

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.49810		1.000.000		020097042209101113272024K9N5199813.49810 .111308.Quyen gop chia se donh hanh trong dot bao vua qua a
10/09/2024 5017.20552		100.000		794208.100924.111325.PHAN HONG QUANG Chuyen tien
10/09/2024 5387.50197		300.000		0200970415091011132920244RPd693620.50197 .111329.NGO THI THAO ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5218.20597		200.000		779459.100924.111328.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254056367833
10/09/2024 5212.20598		500.000		746327.100924.111329.gia dinh chau Tung Duyen ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5389.50218		200.000		020097042209101113292024DDY9749531.5021 8.111330.TRAN THI NGOC LINH gui dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.50222		50.000		02009704220910111329202426PI873894.50222. 111310.NGUYEN VAN TAN ung ho dong bao mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5209.20629		15.000.000		779585.100924.111329.NGUYEN THI THUY YEN chuyen UNG HO NGUOI DAN BI ANH HUONG CUA BAO SO 3 Yagi FT24254300853803
10/09/2024 5213.21263		500.000		779645.100924.111330.Ung ho khoi phuc lu lut mien bac FT24254856012400
10/09/2024 5387.49905		50.000		020097042209101113312024U5ZK861385.4990 5.111332.ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5216.21278		500.000		157781.100924.111331.NGUYEN CANH TIEN ung ho bao lut
10/09/2024 5212.21303		3.000.000		779718.100924.111331.Xin gop chut suc nho be se chia cung dong bao FT24254610362624
10/09/2024 5245.28595		250.000		MBVCB.6991001814.LE DANG PHUONG NHI chuyen tien.CT tu 1014382623 LE DANG PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.21323		20.000.000		012325.100924.111415.GIA DINH DAO THANH TU UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-11:13:32 012325
10/09/2024 5218.21335		500.000		794158.100924.111324.giup do dong bao bi bao lu do bao so 3 gay ra .mong ba con som vuot qua noi dau
10/09/2024 5213.20735		200.000		157837.100924.111333.Cua it long nhieu Mong ba con vuot qua con bao
10/09/2024 5390.49955		500.000		020097042209101113332024HPXZ405578.4995 5.111334.tam long nho gui den dong bao ta
10/09/2024 5212.20733		300.000		079122.100924.111332.IBFT MY CHAU ung ho khac phuc h.qua YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.28602		500.000		MBVCB.6991015776.HUYNH DIEM DAI TRANG chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0531002530601 HUYNH DIEM DAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.29119		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1320639.20240910.66481320639-0769649121_H o tro dong bao
10/09/2024 5239.28606		500.000		MBVCB.6991003401.PHAM THI THU TRANG ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0011004403464 PHAM THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.20838		300.000		793312.100924.111316.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5216.20844		100.000		746598.100924.111335.Mong giup duoc moi nguoi a
10/09/2024 5389.50384		100.000		020097042209101113352024U1O2896570.50384 .111337.Ung ho bao lu MB
10/09/2024 5017.21513		500.000		157963.100924.111337.NGUYEN MAU BAO DAI chuyen tien chung tay gop suc
10/09/2024 5215.20894		300.000		793913.100924.111331.NGUYEN THI NGOC TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5387.51076		200.000		020097042209101113382024G5MD676710.5107 6.111331.DANG DAO MY NHU chuyen tien
10/09/2024 5212.21597		1.000.000		794462.100924.111332.HAN VAN Ung ho db
10/09/2024 5078.23199		200.000		MBVCB.6991017259.DANG THU HUONG ung ho khac phuc hau qua con bao gay ra. Mong nhan dan ta deu binh an a. .CT tu 0301000410225 DANG THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.28630		1.000.000		MBVCB.6991015964.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0451000447989 PHAN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.21608		100.000		795083.100924.111336.TRAN THUY DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5388.50504		200.000		020097041509101113412024NfQ2693912.50504 .111341.ung ho con bao so 3
10/09/2024 5242.28642		2.000.000		MBVCB.6991017185.ung ho lu lut.CT tu 0911000023478 DINH THI QUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.22093		100.000		780591.100924.111342.ung ho khac phuc bao yagi FT24254523789273
10/09/2024 5209.21731		200.000		128307.100924.111342.UNG HO BA CON VUNG BAO LU LUT

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.22099		500.000		794645.100924.111338.HOANG THI KIM OANH Chuyen tien ung ho mien Bac bao lu
10/09/2024 5215.21746		200.000		158119.100924.111343.TRAN THI HONG CAM chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5220.22121		116.000		266233.100924.111339.blog de chi hai sao cho em ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5389.50571		100.000		020097040509101113442024O0SS011799.50571 .111324.Vietcombank:0011001932418:tam long nho mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.50594		50.000		020097042209101113432024R2YA707369.5059 4.111345.ung ho dong bao
10/09/2024 5240.28661		1.000.000		MBVCB.6991017623.TRUONG BICH PHUONG THUY chuyen tien Ho Tro Ba Con Sau Bao Yagi.CT tu 0531002541425 TRUONG BICH PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.21814		300.000		780772.100924.111345.Ung ho dong bao FT24254657684122
10/09/2024 5017.21841		100.000		780810.100924.111345.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254500138239
10/09/2024 5216.21851		200.000		204464.100924.111346.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5220.21835		100.000		780807.100924.111345.BUI PHAM QUOC KIM chuyen FT24254295810101
10/09/2024 5239.28667		1.000.000		MBVCB.6991017839.Ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0251001559490 TRAN TUAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.50640		50.000		020097042209101113452024PPFJ877170.50640. 111347.giup do cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.21828		50.000		012643.100924.111346.NGO THI THUY GIANG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO-100924-11:13:45 012643
10/09/2024 5209.22262		500.000		204598.100924.111347.Cuu tro mien Bac
10/09/2024 5213.22264		200.000		780902.100924.111346.BUI THI NGOC MAI ung ho dong bao Bao Yagi FT24254423070616
10/09/2024 5219.22265		50.000		747403.100924.111346.Dang Nga Linh
10/09/2024 5387.50649		1.000.000		0200970405091011134720245GMQ011940.5064 9.111347.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cac tinh thiet hai do bao lu
10/09/2024 5219.21922		50.000.000		780948.100924.111347.NGOC KEM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254660496215

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.23249		500.000		MBVCB.6991005077.uh bao lu .CT tu 0011004101531 VU THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.28675		2.000.000		MBVCB.6991004720.NGUYEN THI THU LIEN chuyen tien.CT tu 0281000343931 NGUYEN THI THU LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51353		50.000		020097042209101113482024E11A885133.51353 .111349.ung ho dong bao
10/09/2024 5217.22318		100.000		261848.100924.111305.Nguyen Thi Yen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5209.22386		1.000.000		204955.100924.111350.PHAM LE KHANH NGUYEN ung ho, chia se kho khan voi ba con, khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.22403		500.000		781149.100924.111350.HOANG MINH TRANG 0396004062 ung ho ubndmttq vn FT24254423070950
10/09/2024 5389.50756		200.000		0200970405091011135120249TRR012169.50756 .111351.Vietcombank:0011001932418:QUYEN GOP KHAC PHUC HAU QUA LU LUC
10/09/2024 5242.28700		10.000		MBVCB.6991025259.NGUYEN QUANG CUONG chuyen tien.CT tu 0851000023835 NGUYEN QUANG CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.50795		100.000		0200970405091011135220247VQD012220.5079 5.111333.Vietcombank:0011001932418:cuu tro bao
10/09/2024 5242.28701		200.000		MBVCB.6991018728.DOAN THI QUYNH NHU xin ung ho khac phuc hau qua thien tai.CT tu 1016035996 DOAN THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.50809		300.000		020097041509101113532024UHUI694678.5080 9.111353.Chuc moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5388.51476		500.000		020097041509101113532024fvUs694689.51476. 111345.Xin phep chia se dong hanh cung moi nguoi trong con bao Yagi... Namo Buddhaya
10/09/2024 5220.22445		100.000		158387.100924.111352.LUU THI HUYEN TRANG ung ho
10/09/2024 5387.51485		500.000		0200970422091011135320244TMJ207480.5148 5.111346.TRAN THI NGOC HA mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.23285		500.000		MBVCB.6991017768.Ung ho dong bao con bao so 3 (YaGi ).CT tu 0671004064233 TRUONG THI BE THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.28699		500.000		MBVCB.6991018603.TRAN THAO NGUYEN ung ho ba con vung bao lu.CT tu 1019606105 TRAN THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.28710		100.000		MBVCB.6991025200.TRUONG LAM GIANG chuyen tien ung ho.CT tu 0331000513936 TRUONG LAM GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.22492		500.000		094863.100924.111354.ZP242540094863 240910000283333 Ha Phuong Dung dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5212.23127		80.000		128428.100924.111353.Vu Ha Phan ung ho dong bao trong bao yagi
10/09/2024 5220.23137		500.000		748737.100924.111354.Ung ho ba con bi bao lut
10/09/2024 5017.22553		200.000		192845.100924.111354.dong gop cho dong bao vung lu
10/09/2024 5217.23186		300.000		410775.100924.111345.TRAN THI PHUONG HA CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5189.50910		400.000		020097041509101113562024sYsH694338.50910 .111356.Cung nhau vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.22584		500.000		748455.100924.111355.Chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.29284		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2197948.20240910.66482197948-0384400951_N GUYEN THI TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.23252		200.000		748538.100924.111356.PHAM THI THU HUYEN chuyen tien ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5216.22656		100.000		781705.100924.111358.ung ho dong bao do Yagi FT24254612647870
10/09/2024 5244.28731		100.000		MBVCB.6991019607.LE ANH TUAN ung ho.CT tu 0411001099882 LE THI MINH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.23312		100.000		781741.100924.111358.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU FT24254364138200
10/09/2024 5212.22699		17.000		796200.100924.111354.MAI HA QUYNH NHI Chuyen tien ung ho nhan dan chong bao
10/09/2024 5189.51642		50.000		02009704220910111358202404XG950753.51642 .111359.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5217.23328		100.000		205376.100924.111354.NGUYEN THI THUY ung ho dong bao khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.51659		50.000		020097042209101113592024TR9N560799.5165 9.111400.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5389.51661		50.000		02009704220910111359202417KK273098.51661 .111400.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien cuu tro. Em la sinh vien khong co nhieu a mong giup do duoc phan nao a.
10/09/2024 5216.22754		100.000		781855.100924.111359.Ung ho dong bao lu lut FT24254076801048
10/09/2024 5213.23373		900.000		267765.100924.111352.Nguyen Hanh Nhung ung ho dong bao bi anh huong vung bao lu
10/09/2024 5219.22758		200.000		781914.100924.111400.ung ho cac tinh bao lu FT24254810405228
10/09/2024 5216.22759		500.000		748999.100924.111400.Mien Bac co len
10/09/2024 5219.23398		300.000		781909.100924.111400.NGUYEN HONG NHUNG ung ho dong bao sau bao YAGY FT24254763072564
10/09/2024 5218.22786		387.000		080526.100924.111401.IBFT PHAM THANH TIEN Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.23428		1.000.000		485180.100924.111400.Minh Thuy tu Binh Duong xin gop mot phan cuu tro nho, cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5387.51708		50.000		020097042209101114022024QCGK866261.5170 8.111403.sinh vien Nghe An co long it muon ung ho a
10/09/2024 5213.22819		2.000.000		205942.100924.111402.Hi vong dong bao vung bao binh an
10/09/2024 5216.22893		100.000		749146.100924.111403.Truong Thi Thanh Ha chuyen tien ung ho nguoi dan cac tinh thanh bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5220.22903		50.000		782133.100924.111403.ung ho ba con cac tinh bi thiet hai do mua lu FT24254025600291
10/09/2024 5388.52109		50.000		020097042209101114032024DLL7175040.52109 .111404.NGUYEN THI KHANH LY chuyen tien
10/09/2024 5212.22947		500.000		431963.100924.111405.Ung ho vuot bao so 3
10/09/2024 5216.23551		100.000		796404.100924.111359.mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5240.28758		1.000.000		MBVCB.6991025580.VO THANH BAO CHAU xin chia se dau thuong cung ba con vung bao lu Yagi.CT tu 0331000432963 VO THANH BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.23562		200.000		782249.100924.111405.ung ho dong bao sau lu yagi FT24254873044210

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.28766		500.000		MBVCB.6991016854.NGUYEN MINH LY chuyen tien ung ho ba con anh huong thien tai.CT tu 9943066660 NGUYEN MINH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52146		100.000		020097041509101114062024TFKk695063.52146 .111406.Ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5214.23577		2.000.000		782267.100924.111405.Huyen Quynh chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi. FT24254857083256
10/09/2024 5161.29342		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2197396.20240910.66482197396-0848550995_E la sinh vien khong co nhieu chi co tam long gui den dong bao gap bao
10/09/2024 5217.24007		100.000		093973.100924.111406.ZP242540093973 240910000284222 Chuyen qua ZaloPay
10/09/2024 5216.23624		100.000		782363.100924.111406.NGUYEN THUY LINH chuyen tien ung ho FT24254597025506
10/09/2024 5388.52190		300.000		020097041509101114072024IQVe694990.52190. 111359.LE DANG THINH NGUYEN HUU THINH DOANH UNG HO DONG BAO MIEN BAC CHONG BAO
10/09/2024 5078.23368		1.000.000		MBVCB.6991026041.mong mot chut tam long nho nay co the giup duoc moi nguoi .CT tu 1031186435 LE THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.28781		30.000.000		MBVCB.6991018290.Gia dinh Bs Nguyen Trong Thuy Starsmec UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI.CT tu 1915209596 NGUYEN TRONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.24045		100.000		115284.100924.111407.Cau chuc mien bac se nhanh khoe lai
10/09/2024 5240.28781		100.000		MBVCB.6991019746.VU PHUONG LINH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1024056136 VU PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.28785		240.424		MBVCB.6991019266.Em be MOCHI ung ho ong ba co bac tinh YEN BAI khac phuc hau qua sau bao YAGI.CT tu 1044982687 MAI THI PHUONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.52252		50.000		020097040509101114092024X7DM013062.5225 2.111409.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGOC TUYET chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.24137		500.000		079991.100924.111409.IBFT Xiaoyangzhang ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5212.23718		50.000		797141.100924.111401.con xin gui tam long nho be ho tro mng vuot qua kho khan a
10/09/2024 5209.23743		200.000		194291.100924.111410.Nguyen Thi Lan chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5220.23751		10.000		958010.100924.111410.em gop mot chut nho xiu cua nguoi hoc sinh
10/09/2024 5189.51893		200.000		020097042209101114102024H1QP606621.5189 3.111411.AnhDung dong hanh cung nguoi dan vung lu
10/09/2024 5215.24219		100.000		889173.100924.111412.Ung ho khac phuc bao, ma GD 248712959
10/09/2024 5214.24225		500.000		431995.100924.111412.Do Thi Thu Hoai chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5217.23790		200.000		080813.100924.111411.IBFT TRAN THI HUYEN MAI chuyen tien
10/09/2024 5017.24249		1.000.000		797054.100924.111359.VU THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5215.23833		2.000.000		782695.100924.111411.Ung ho nan nhan khu vuc lu mien bac FT24254902942787
10/09/2024 5216.24264		200.000		782607.100924.111409.Ung ho dong bao vung bao lu FT24254926296764
10/09/2024 5209.23851		200.000		782822.100924.111412.LE THI THU HIEN ung ho mien bac lu lut FT24254552898397
10/09/2024 5240.28811		500.000		MBVCB.6991018304.PHUNG NHAT CHUONG chuyen.CT tu 0421000506513 PHUNG NHAT CHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.24279		300.000		796716.100924.111408.HUYNH THI KIM TOA Chuyen tien
10/09/2024 5161.29396		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2250464.20240910.66482250464-0898852075_P ham Van Truong ung ho nan nhan cua con bao Yagi
10/09/2024 5388.51956		100.000		020097040509101114132024V8Q8013272.51956 .111413.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bao lu Yagi
10/09/2024 5243.28814		100.000		MBVCB.6991026410.Ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 1022064232 NGUYEN HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.23877		100.000		749591.100924.111413.ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.23922		200.000		797508.100924.111411.NGUYEN THI HUYEN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.28828		1.000.000		MBVCB.6991026714.NGUYEN THI HOA chuyen tien.CT tu 0281000331031 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.53067		500.000		020097042209101114162024PO3T190689.53067 .111417.DUONG VAN NHAT chuyen tien
10/09/2024 5220.24397		300.000		783008.100924.111415.Xuan Duy ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua Yagi FT24254731254556
10/09/2024 5212.23950		200.000		207151.100924.111417.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.53087		200.000		020097041509101114172024MDzc695334.5308 7.111417.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien Ung ho dia phuong bi bao lu
10/09/2024 5220.24435		200.000		783048.100924.111415.DUONG NGOC TU ung ho dong bao bi lu lut FT24254782373961
10/09/2024 5240.28838		100.000		MBVCB.6991021275.LUONG KIM CHI dong gop ho tro.CT tu 1031835478 LUONG KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.53122		200.000		020097041509101114182024Fyd4695750.53122. 111418.ho tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5189.53143		100.000		020097041509101114192024Fxa695768.53143. 111419.TRAN THI NGOAN Transfers
10/09/2024 5009.2044		500.000		SHGD:11863992.DD:240910.BO:NGUYEN MAI DUONG.Remark:Vietcombank;0011001932418 ;fan ham mo ca si Soobin xin dong gop mot chut tien chung tay khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.53142		500.000		02009704220910111418202485OK622039.53142 .111419.xin gop mot chut long thanh
10/09/2024 5217.24523		500.000		783317.100924.111419.Mong dong bao nhan dan Mien Bac vuot qua kho khan FT24254297053086
10/09/2024 5215.24528		500.000		783322.100924.111419.Ung ho cac tinh bao lu FT24254050802539
10/09/2024 5389.52515		2.000.000		0200970422091011141920245BNB585377.5251 5.111411.Ho tro khac phuc hau qua cua bao yagi
10/09/2024 5209.25075		500.000		159169.100924.111420.LE DANG TUONG VI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5219.24589		200.000		797674.100924.111415.NGUYEN QUYNH ANH
10/09/2024 5390.52554		200.000		020097041509101114212024KgPK695418.5255 4.111421.CAO THI HOANG THO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.24615		200.000		637660.100924.111421.DO LINH VAN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5215.25139		500.000		797469.100924.111410.ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5216.24597		200.000		797601.100924.111413.NGUYEN THI PHUONG THAO Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5241.28871		500.000		MBVCB.6991027142.ung ho khac phuc sau bao .CT tu 0871004205173 NGUYEN VUONG MINH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.25194		300.000		783619.100924.111423.Gui dong bao lu lut FT24254606702727
10/09/2024 5242.28876		1.000.000		MBVCB.6991020502.ung ho dong bao bao Yagi .CT tu 1012550722 PHAM THUY THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.24714		1.000.000		796949.100924.111417.Gd bs Lam ung ho dong bao
10/09/2024 5189.53292		5.000.000		020097042209101114242024V980115449.53292.111425.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.25241		300.000		783719.100924.111424.Mong ba con binh an sau lu FT24254036809113
10/09/2024 5215.25256		200.000		783739.100924.111425.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254460235004
10/09/2024 5212.25269		200.000		783774.100924.111425.Ung ho dong bao FT24254705573905
10/09/2024 5243.28892		50.000		MBVCB.6991021679.NGUYEN THI THU HA chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua lu lut.CT tu 1013157868 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.24806		200.000		235344.100924.111424.Mong dong bao vuot qua kho khan mua bao
10/09/2024 5390.53324		200.000		020097042209101114262024A3HE633364.53324.111427.TRAN QUOC BAO chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5241.28892		500.000		MBVCB.6991027526.Ung ho cuu tro thiet hai bao Yagi.CT tu 1046490212 NGO THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.23511		600.000		MBVCB.6991021902.THUY NGAN ung ho nguoi dan khu vuc bao lu .CT tu 0381000585854 NGUYEN THI THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.24825		100.000		751241.100924.111426.Cuu tro dong bao vuot qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.25319		300.000		797662.100924.111414.HOANG THI THU GIANG Chuyen tien Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.28896		100.000		MBVCB.6991027560.dong gop ho tro nguoi dan sau bao yagi.CT tu 1021637796 NGUYEN THI KIM QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.52713		200.000		020097041509101114272024Tu9I695946.52713. 111427.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5220.24896		1.000.000		159395.100924.111429.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.24892		100.000		796551.100924.111404.DO QUY mong ca nuoc som vuot qua con bao
10/09/2024 5388.53379		200.000		0200970415091011142920244wR7696071.53379 .111420.ung ho cuu tro do bao Yagi
10/09/2024 5213.25390		200.000		784029.100924.111428.NGUYEN PHUC XUAN TRANG ung ho dong bao FT24254899895940
10/09/2024 5216.25431		200.000		752062.100924.111429.Nguyen Thi Thu chuyen tien
10/09/2024 5078.23542		134.000		MBVCB.6991022801.Ung ho cho nguoi dan vung bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1023915000 DO TIEN DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.28917		500.000		MBVCB.6991021999.NGUYEN PHUONG DUNG ung ho bao so 3 Yagi.CT tu 0591000268076 NGUYEN PHUONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.28923		256.318		MBVCB.6991021783.NGUYEN THANH LONG ung ho dong bao.CT tu 0451000486648 NGUYEN THANH LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.26011		1.000.000		798132.100924.111422.Ung ho cac tinh vung bao lu
10/09/2024 5220.26023		1.000.000		159492.100924.111432.ung ho dong bao vung lu phia bac
10/09/2024 5245.28928		200.000		MBVCB.6991022525.MAI THI THOA chuyen tien ung ho ba con bi bao lu.CT tu 0011004190148 MAI THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.25520		500.000		159511.100924.111432.Cuu tro lu lut
10/09/2024 5217.25519		500.000		159504.100924.111432.Chia se kho khan voi ba con gap thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.52884		1.500.000		020097042209101114322024IRWZ569472.5288 4.111433.PHAN THI THANH NGUYEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5245.28936		200.000		MBVCB.6991027926.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien ung ho lu lut cac tinh mien bac.CT tu 0981000408606 NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.23573		100.000		MBVCB.6991023627.PHAM BA HOANG THINH chuyen tien ung ho.CT tu 0071000829153 PHAM BA HOANG THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.23580		100.000		MBVCB.6991027806.cau mong mn binh an .CT tu 0441000807794 PHAM THI THUY NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.26155		50.000		799083.100924.111425.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.26166		1.000.000		208622.100924.111434.DUONG NGOC NHU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.26184		200.000		784476.100924.111434.NGUYEN THI CHUNG ANH chuyen FT24254857085533
10/09/2024 5189.52973		200.000		020097042209101114362024RMLW114718.529 73.111437.NGUYEN CAO CUONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.26202		2.000.000		798288.100924.111428.NGHIEM MINH KHUE UNG HO KHAC PHUC VA CUU TRO BAO LU CAC TINH MIEN BAC
10/09/2024 5220.26213		200.000		188969.100924.111436.CHUT IT TAM LONG GUI TOI DONG BAO
10/09/2024 5218.25651		50.000		752346.100924.111435.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.29555		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1243401.20240910.66481243401-0342135660_D ANG THI HONG GAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.54021		500.000		020097042209101114372024EPE1783753.54021. 111438.Kpop Fan WJSN Ung ho dong bao Bao Yagi
10/09/2024 5389.53623		10.000		02009704050910111439202411JJ014529.53623.1 11439.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro
10/09/2024 5213.25747		500.000		209000.100924.111440.con co chut long thanh xin gui toi nhung nguoi dang can su giup do a
10/09/2024 5387.53645		500.000		020097041509101114402024Stby696307.53645. 111440.LUONG THI THANH HANG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 3

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.28975		2.000.000		MBVCB.6991028354.Ung ho dong bao mien Bac, chuc moi nguoi binh an.CT tu 0381000540645 PHAN THI NHU SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.28976		300.000		MBVCB.6991024305.VO THI QUYNH TRAM chuyen tien.CT tu 9901474607 VO THI QUYNH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.28976		1.000.000		MBVCB.6991024127.Gia dinh Tuan Ha ung ho dong bao lu lut.CT tu 1018697690 LE PHAN MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.25811		1.000.000		799328.100924.111431.BFTVVVN001
10/09/2024 5387.54101		100.000		0200970422091011144120248795327716.54101.111442.PHAN KIM SA ung ho cuu tro bao lu Mien bac
10/09/2024 5220.25878		200.000		752981.100924.111442.Nguyen Huong Tra Linh ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.26494		1.000.000		753693.100924.111442.TRAN KHAC TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.28996		500.000		MBVCB.6991024545.chia se cung dong bao mb vung bao lu.CT tu 0071000904967 DO PHAN HUYEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.28998		500.000		MBVCB.6991028626.DANG THI PHUONG THUY chuyen tien.CT tu 0481000876165 DANG THI PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.53778		200.000		020097042209101114442024NAV1304926.53778.111445.ung ho chong bao
10/09/2024 5388.53731		1.000.000		020097042209101114422024CVJH549137.53731.111423.QT ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5220.25992		200.000		753155.100924.111446.Nguyen Duy Cuong ung ho cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.54236		100.000		020097042209101114462024X1HP384754.54236.111447.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.53835		20.000		020097041509101114472024tJaX696930.53835.111427.Nguyen Thi Thanh Thuy quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5017.26595		200.000		798465.100924.111434.KIEU DINH HUONG Chuyen tien ung ho anh huong bao yagi
10/09/2024 5243.29008		200.000		MBVCB.6991028629.DANG THI ANH chuyen tien .CT tu 1048071008 DANG THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.29609		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2255560.20240910.66482255560-0382782539_U ng ho nguoi dan bao so 3
10/09/2024 5017.27024		200.000		273581.100924.111439.ung ho cac tinh bi bao lu mien Bac
10/09/2024 5219.26601		20.000		798561.100924.111437.QUYNH NHU Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5219.27043		200.000		654748.100924.111447.Kim anh ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.53855		1.000.000		020097042209101114472024J4BI907828.53855. 111428.BUI THI LE HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.26646		10.000		209650.100924.111448.VO THI BICH NGOC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5241.29012		200.000		MBVCB.6991024017.HUYNH THI KIM XUYEN chuyen tien.CT tu 0511000471903 HUYNH THI KIM XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.26643		100.000		785486.100924.111447.NGUYEN BICH THUY chuyen ung ho dong bao tp bi thiet hai do bao Yagi gay ra FT24254689067236
10/09/2024 5242.29014		200.000		MBVCB.6991016436.BUI THI HANG chuyen tien.CT tu 1020779444 BUI THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.26649		2.000.000		785515.100924.111448.ung ho dong bao bao lu Yagi FT24254705813042
10/09/2024 5189.53872		50.000		020097042209101114482024BJ4Y280440.53872. 111429.PHUNG TIEN NAM chuyen tien
10/09/2024 5388.54287		1.000.000		020097041509101114492024Wesx696975.54287 .111449.NGUYEN XUAN BACH chuyen tien
10/09/2024 5390.54305		1.000.000		020097041509101114492024OJid696992.54305. 111449.tathithuhang unghobaconbaolu
10/09/2024 5242.29020		500.000		MBVCB.6991028597.LUONG THI THUY chuyen tien ung ho bao lu thien tai.CT tu 1022743207 LUONG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.27146		200.000		799999.100924.111446.NGUYEN THI HONG VAN Chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5017.26742		1.000.000		785687.100924.111450.CHU THI HUONG Xin Chia Se Cung Dong Bao Trong Bao Lu So 3 Yagi FT24254447844298
10/09/2024 5017.27149		50.000		197878.100924.111450.Ung ho dong bao vuot qua thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.29597		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2255919.20240910.66482255919-0346428457_ Mong ba con mien Bac binh an
10/09/2024 5209.26792		500.000		785730.100924.111450.mong moi nguoi binh an FT24254097980058
10/09/2024 5214.26791		500.000		754034.100924.111451.Nguyen thi thu ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.27239		100.000		785877.100924.111452.THANH NGA ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do Bao Yagi FT24254742009002
10/09/2024 5215.27241		500.000		160064.100924.111453.Ngoc Ngan xin gui quyen gop ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5017.26847		100.000		160071.100924.111453.Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5218.26887		8.000		198081.100924.111453.NGUYEN XUAN TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.26895		200.000		800156.100924.111450.PHAM THUY TRANG Chuyen tien ung ho vung bao lu
10/09/2024 5216.27287		100.000		754125.100924.111453.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5387.55006		300.000		020097042209101114532024BPCR928263.5500 6.111454.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5241.29045		9.417		MBVCB.6991035675.ung ho dong bao .CT tu 3334374590 BUI MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.26925		200.000		785868.100924.111452.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen FT24254076805026
10/09/2024 5240.29054		500.000		MBVCB.6991029048.PHAM NGOC THAO chuyen tien.CT tu 1023244219 PHAM NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.55031		200.000		0200970415091011145620241Vq1697172.55031. 111456.ung ho
10/09/2024 5209.26970		200.000		754633.100924.111455.Nguyen Hong Minh chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5218.27367		100.000		800296.100924.111452.DUONG QUYNH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5017.26976		11.111		267717.100924.111456.mong moi nguoi som khac phuc hau qua va an toan a
10/09/2024 5390.54507		200.000		0200970422091011145620243QXL499655.5450 7.111457.NGO THI CAM TU chuyen tien giup do dong bao bao lu Yagi
10/09/2024 5189.54508		500.000		020097042209101114562024AR9F659056.5450 8.111457.NGUYEN HOANG SANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.29063		200.000		MBVCB.6991036042.QUOC HUY ung ho cac tinh bao lu.CT tu 9974790430 HOANG TRONG QUOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.27383		100.000		210477.100924.111457.ung ho dong bao bi lu
10/09/2024 5217.26990		500.000		754255.100924.111456.Nguyen Linh Chi chuyen tien
10/09/2024 5219.27397		300.000		786216.100924.111457.Mong moi dong bao binh an FT24254314477080
10/09/2024 5189.54555		300.000		0200970415091011145820241WxN697713.5455 5.111459.Ung ho dong bao lu lut; mong lu qua nhanh
10/09/2024 5212.28001		500.000		014508.100924.111459.NGUYEN THI MINH HAO chuyen khoan-100924-11:14:57 014508
10/09/2024 5220.26971		100.000		754219.100924.111455.Tran Van Kha ung ho vung bi anh huong thien tai, mong tat ca binh an
10/09/2024 5218.28026		100.000		786327.100924.111458.NGUYEN MINH THAO chuyen FT24254350980953
10/09/2024 5161.29654		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1273012.20240910.66481273012-0328051566_D uong Quoc ung ho
10/09/2024 5213.27470		200.000		189171.100924.111500.Ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagu
10/09/2024 5212.28080		1.000.000		160210.100924.111500.Ho tro dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5214.27501		350.000		801072.100924.111453.ung ho dong bao
10/09/2024 5217.27508		300.000		210636.100924.111500.CHU THI HUONG THAO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.28150		100.000		786603.100924.111501.NGUYEN THI NGHIA ung ho ba con mua lu a.Mong moi nguoi luon binh an. FT24254036800977
10/09/2024 5242.29089		200.000		MBVCB.6991029386.Trung Thuong Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1032525339 TRAN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.28159		500.000		199049.100924.111501.UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5218.28185		100.000		786604.100924.111501.LUU THI MINH CHAU chuyen tien ung ho khac phuc su co bao so 3 FT24254465787807
10/09/2024 5219.27562		500.000		116319.100924.111502.Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.28238		50.000		432192.100924.111504.Ho tro nguoi dan mua lu bao
10/09/2024 5017.27601		1.000.000		014698.100924.111604.UNG HO CAC TINH THIET HAI DO BAO SO 3-100924-11:15:03 014698
10/09/2024 5242.29101		200.000		MBVCB.6991029345.ung ho dong bao mien bac .CT tu 0071000828719 LE HOANG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.29102		200.000		MBVCB.6991026664.TRAN THI PHUONG LINH chuyen tien.CT tu 1041723163 TRAN THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.29104		42.546		MBVCB.6991029784.DIEP VAN TAM chuyen tien.CT tu 9358326359 DIEP VAN TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.27632		150.000		786779.100924.111504.LE DUONG MINH ANH - xin quyen gop ho tro dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254867052251
10/09/2024 5214.27680		200.000		014678.100924.111610.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-11:15:05 014678
10/09/2024 5189.55265		200.000		020097041509101115062024IKoq697901.55265.111506.DANG THI GIANG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.27693		500.000		786908.100924.111505.NGO THI TAM chuyen ung ho dong bao lu yagi FT24254490415972
10/09/2024 5189.54794		100.000		020097042209101115052024W5EZ942394.5479 4.111506.LUU THI DUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi bao
10/09/2024 5215.28356		500.000		800673.100924.111501.Chuyen tien ung dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.29120		100.000		MBVCB.6991029806.MN Chuc ba con MB binh an.CT tu 1025609174 DUONG THIEN KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.29744		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1656393.20240910.66481656393-0857893086_LE TUAN KHA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.28459		1.000.000		787044.100924.111507.PHAN VAN TAN ung ho dong bao lu lut bi anh huong bao so 3 FT24254303103962
10/09/2024 5219.28484		500.000		787138.100924.111509.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254001866922
10/09/2024 5220.27864		500.000		787319.100924.111511.TRAN HAI ANH chuyen ung ho dong bao FT24254114881458

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.27873		500.000		787313.100924.111510.NGUYEN THU TRANG ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 FT24254516005301
10/09/2024 5389.55385		2.000.000		020097041509101115122024nUCO698037.5538 5.111503.GIA DINH BAO LONG CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5017.27880		1.000.000		800421.100924.111455.TRAN THI TAM Chuyen tien
10/09/2024 5215.27915		200.000		787428.100924.111512.Hotrodongbao FT24254792943117
10/09/2024 5213.27940		5.000.000		756052.100924.111513.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.28637		1.000.000		014998.100924.111514.UNG HO BA CON VUNG BAO LU-100924-11:15:13 014998
10/09/2024 5218.27964		5.000.000		801517.100924.111508.Chunny quyen gop ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5215.27967		10.000		787536.100924.111514.TRAN AN NHUNG chuyen FT24254623087126
10/09/2024 5216.28666		500.000		787578.100924.111514.Co len viet nam FT24254686584071
10/09/2024 5390.56010		500.000		0200970405091011151520246M1T016394.5601 0.111515.Vietcombank:0011001932418:Quyên gop chia se dong hanhtrong dot bao Yagi
10/09/2024 5215.29083		1.000.000		756649.100924.111517.Ung ho cac tinh bi bao, lu
10/09/2024 5216.28758		222.222		235253.100924.111518.LY THUY DIEM chuyen tien
10/09/2024 5220.29123		200.000		787811.100924.111517.DOAN THI LAN HUONG ung ho dong bao lu lut FT24254974825214
10/09/2024 5388.55547		20.000.000		020097042209101115172024O87V168583.55547 .111459.THUY LAN LANA BEAUTY ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5212.28825		200.000		787949.100924.111519.Huong ve cac tinh kho khan, cua it long nhieu, mong dan ta manh me vuot qua kho khan FT24254827126408
10/09/2024 5216.28828		200.000		787974.100924.111519.NGUYEN LE NGAN chuyen ung ho bao yagi FT24254287577983
10/09/2024 5220.29159		100.000		756722.100924.111518.Nguyen Dinh Quang chuyen tien
10/09/2024 5217.28845		3.000.000		787982.100924.111519.Ung ho dong bao mien Bac FT24254559330406
10/09/2024 5240.29191		500.000		MBVCB.6991030457.Ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi.CT tu 0031000276114 PHAM NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.55601		100.000		020097040509101115202024S0GT016680.55601 .111521.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI PHUONG THAO UNG HO HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5388.55613		500.000		020097041509101115212024kjbr698273.55613.1 11513.mong ba con binh an
10/09/2024 5389.55617		500.000		020097042209101115202024RET5624676.55617 .111521.ung ho mua luc
10/09/2024 5388.56148		500.000		020097042209101115212024N19O795514.56148 .111522.NGUYEN KHANH THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.28885		200.000		117127.100924.111520.Dong gop cuu tro dong bao
10/09/2024 5189.56152		300.000		020097040509101115222024JVBO016756.56152 .111522.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI KIEU MEN ho tro bao
10/09/2024 5389.55643		500.000		02009704050910111522202425BP016788.55643. 111522.Vietcombank:0011001932418:Ho Thi Ngoc Quynh ung ho dong bao chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5217.29260		1.000.000		117150.100924.111522.Gd con Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.29279		500.000		160929.100924.111523.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5243.29204		3.000.000		MBVCB.6991030952.Duc Tien Phat ung ho dong bao.CT tu 1046037424 NGUYEN DINH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.29258		5.000.000		801840.100924.111518.Gd bich thien ung ho khac phuc bao so 3 yagi cac tinh mien bac mua san lo dat
10/09/2024 5209.28977		100.000		756534.100924.111523.Con ung ho nhan dan vung bao lu Yagi a
10/09/2024 5245.29211		200.000		MBVCB.6991031034.NGUYEN VAN THANH (Hoa Roi Vo Tinh) Ung Ho Dong Bao Thiet Hai Do Bao So 3 Yagi.CT tu 0351001004608 NGUYEN VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.56222		100.000		020097042209101115232024O97N333592.56222 .111524.HO TRAN KIM NHI chuyen tien
10/09/2024 5240.29212		200.000		MBVCB.6991039089.MONG SE SOM KHAC PHUC DC HQ SAU BAO.CT tu 1032309230 NGUYEN THI NGOC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.29217		200.000		MBVCB.6991039106.NGUYEN NHU MAI ung ho dong bao.CT tu 0611001913276 NGUYEN NHU MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.28989		1.000.000		015291.100924.111526.DANG THI THUY UNG HO CUU TRO LU LUT-100924-11:15:23 015291
10/09/2024 5217.29396		500.000		788493.100924.111526.NGUYEN THI QUYNH quyen khac phuc hau qua bao yagi FT24254088395339
10/09/2024 5219.29392		100.000		788476.100924.111526.ung ho dong bao lu lut FT24254200370504
10/09/2024 5216.30059		100.000		715681.100924.111516.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.29424		10.000.000		801817.100924.111518.Chuyen tien ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5213.30088		200.000		788564.100924.111527.Ung ho cac vung bi anh huong thien tai FT24254437240875
10/09/2024 5220.30107		300.000		213404.100924.111528.Ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5388.56299		500.000		020097041509101115282024J9Bv698843.56299. 111519.TA THI HUONG GIANG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5217.30123		500.000		788635.100924.111528.ung ho bao lut FT24254259615600
10/09/2024 5214.29460		200.000		802550.100924.111523.TRAN THI THU PHUONG Chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5389.56335		300.000		0200970422091011152920245VPX164203.56335 .111530.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5078.23934		300.000		MBVCB.6991039522.Ung ho dong bao bao lu vi bao Yagi.CT tu 0021000337278 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5161.29868		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1372687.20240910.66481372687-0888536238_T RINH HUYNH PHUONG THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.55901		500.000		020097042209101115302024KELG758911.5590 1.111531.PHAM TRAN HOANG MY chuyen tien
10/09/2024 5212.29576		500.000		015505.100924.111641.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI-100924-11:15:31 015505
10/09/2024 5213.29591		200.000		199424.100924.111531.HO TRO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5220.29604		200.000		788870.100924.111530.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI FT24254290377328
10/09/2024 5017.30257		200.000		432304.100924.111532.Lai Thi Cam Tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.29260		100.000		MBVCB.6991039919.ung ho lu lut.CT tu 0491000170312 NGUYEN MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.56417		100.000		020097042209101115322024QLFC498954.5641 7.111533.NGUYEN TRUONG KY ung ho nhan dan bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5189.55979		100.000		0200970415091011153420249iny698966.55979. 111526.LE THI THUY HA Chuyen tien
10/09/2024 5388.56448		200.000		020097040509101115352024PQF2017421.56448 .111515.Vietcombank:0011001932418:quyen gop ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5218.29710		100.000		161255.100924.111535.Chia se cung dong bao
10/09/2024 5219.29672		1.000.000		789093.100924.111533.Banh Bao ung ho dong bao mien Bac gap thien tai bao lu FT24254656938540
10/09/2024 5161.29880		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2371738.20240910.66482371738-0379532924_L E NGOC TRUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.56464		50.000		0200970405091011153520240TZ7017461.56464 .111536.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN HIEU chuyen tien
10/09/2024 5213.30397		1.500.000		789267.100924.111536.ung ho khac phuc thiet hai bao FT24254001868957
10/09/2024 5218.30416		200.000		802782.100924.111529.ung ho khac phuc hau qua do bao lu
10/09/2024 5017.30424		96.525		789326.100924.111536.Gia dinh em xin ung ho dong bao cac tinh - thanh pho thiet hai do bao Yagi FT24254716630150
10/09/2024 5389.56516		200.000		020097042209101115372024MSNB160309.5651 6.111519.ung ho dbao lu lut
10/09/2024 5215.29824		500.000		196962.100924.111539.Chu the DongA Bank chuyen tien
10/09/2024 5219.29850		30.000		432340.100924.111539.Chau gop chut nho nho a
10/09/2024 5161.29893		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2372635.20240910.66482372635-0976528835_U ng ho dong bao khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5213.30502		500.000		015730.100924.111540.UNG HO DONG BAO LU SO 3-100924-11:15:40 015730
10/09/2024 5078.24009		100.000		MBVCB.6991040924.ATH ck ung ho ba con lu lut.CT tu 0451000303858 AN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57153		200.000		020097041509101115412024cnZj699581.57153. 111541.NHU THI SANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.29899		500.000		789568.100924.111540.PHAM THI BINH ung ho ng dan khac phuc hau qua bao Yagi FT24254705817040
10/09/2024 5215.30549		200.000		789589.100924.111540.Nguyen Thi Thanh Thao ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi FT24254224100983
10/09/2024 5219.29922		1.000.000		789650.100924.111541.LE THI BACH NGAN chuyen FT24254941922190
10/09/2024 5161.29924		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1323078.20240910.66481323078-0932068818_w oozidan ho tro dong bao chiu thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5212.30512		1.000.000		117344.100924.111540.Ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5239.29316		1.000.000		MBVCB.6991040883.LAM THI KIEU OANH chuyen tien.CT tu 1013497429 LAM THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.30617		100.000		215056.100924.111543.Nguyen Diem Quynh ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5388.56674		50.000		020097042209101115442024JCZK102567.56674 .111545.Tran Khanh Ngoc ung ho chong bao
10/09/2024 5214.30695		100.000		803456.100924.111539.vc e gui chut tam long den dong bao lu lut
10/09/2024 5239.29335		300.000		MBVCB.6991032447.PHAM NGOC THANH NAM chuyen tien.CT tu 0071000777949 PHAM NGOC THANH NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.57291		150.000		020097042209101115462024TGOK551284.5729 1.111547.Em cua it long nhieu a mong giup do duoc ba con vung lu
10/09/2024 5218.31073		200.000		015901.100924.111629.UNG HO BA CON VUNG BAO LU-100924-11:15:46 015901
10/09/2024 5390.57295		300.000		020097041509101115472024aU3q699702.57295 .111547.Quach Pham Thuy Trang ung ho khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5217.30733		500.000		202441.100924.111547.Ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5213.31104		500.000		789946.100924.111545.NGUYEN DIEU LINH chuyen FT24254661561740
10/09/2024 5209.31101		200.000		789935.100924.111545.NGUYEN HUY HOANG chuyen ung ho ba con vung bao lu FT24254069691026
10/09/2024 5213.30758		10.000		804354.100924.111543.TRAN VAN DU Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.29938		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2371945.20240910.66482371945-0917943110_C on goi chut long cho ba con mien bao lu Con mong dong bao manh me a
10/09/2024 5215.31169		200.000		703453.100924.111539.HUYNH THIEN DIEM CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.30815		300.000		790194.100924.111548.NGUYEN THI KIM DUNG ung ho bao lu mien Bac FT24254846700593
10/09/2024 5219.30818		1.000.000		804356.100924.111543.Ung ho bao so 3
10/09/2024 5244.29358		20.000		MBVCB.6991041771.em co it giup do moi nguoi.CT tu 1049396968 DOAN NGUYEN QUOC KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.56818		100.000		020097042209101115502024Y0L7364343.56818. 111531.UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5245.29368		50.000		MBVCB.6991032771.LUU DINH MINH chuyen tien ung ho cuu tro bao lu.CT tu 0081001202380 LUU DINH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.31287		2.000.000		657134.100924.111551.Chut tam long gui dong bao khac phuc lu lut
10/09/2024 5218.31282		500.000		790349.100924.111550.NGOC THAO dong gop ung ho dong bao mien bac FT24254147334796
10/09/2024 5389.56891		1.000.000		020097042209101115522024YNCA971036.5689 1.111534.PHAN THI KIM CUONG chuyen tien cuu tro dong bao vuot qua con bao yagi
10/09/2024 5389.57472		200.000		0200970422091011155220243WAV359571.574 72.111553.BUI HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.56912		200.000		0200970422091011155320244G60962500.56912. 111546.DINH QUOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.57524		500.000		0200970422091011155520247QQU949597.5752 4.111547.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.32057		500.000		790774.100924.111555.Ung ho dong bao bao yagi FT24254255847762
10/09/2024 5212.32081		200.000		804423.100924.111544.VO THI HUYEN PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5161.30001		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2374119.20240910.66482374119-0908424150_P ham Nhi ung ho dong bao do bao
10/09/2024 5220.31440		100.000		790799.100924.111556.DO DIEU HOA chuyen FT24254839049028
10/09/2024 5390.57559		80.000		020097042209101115562024YQJO624369.5755 9.111557.VO THI KIM CUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.32137		500.000		161864.100924.111558.Xin duoc gop suc ung ho dong bao
10/09/2024 5215.31494		3.000.000		016136.100924.111557.TRAN THI HANH CHUYEN KHOAN UNG HO VUNG THIEN TAI LU LUT MIEN BAC-100924-11:15:58 016136
10/09/2024 5389.58033		200.000		020097041509101115582024G8BY700216.58033 .111558.VU NGUYEN MINH HOA ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5244.29405		1.000.000		MBVCB.6991042782.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0011002755884 VU DUC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58058		200.000		020097042209101115582024BTUT990577.5805 8.111559.NGUYEN MINH HANH chuyen tien
10/09/2024 5388.58068		500.000		020097042209101115592024EC3Y828643.58068 .111600.DO THI HONG DINH ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5389.57639		200.000		020097042209101115592024V0H0123100.57639 .111600.LUONG THI NHU QUYNH ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5209.32230		100.000		161940.100924.111600.DOAN MINH HUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5217.32225		200.000		161922.100924.111600.NGUYEN THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.57642		1.000.000		020097041509101116002024AHGR699970.5764 2.111541.DANG DINH DAN ho tro lu lut
10/09/2024 5217.31590		100.000		216677.100924.111601.Quyen gop chia se cho nhung nguoi chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5213.31599		200.000		760175.100924.111601.Nguyen Cong Huong chuyen tien ung ho mua lu
10/09/2024 5389.58126		100.000		020097042209101116012024EG7N594575.58126 .111602.Chau co chut tien gui dong bao mien bac a
10/09/2024 5390.58145		100.000		020097042209101116012024BISK308200.58145 .111602.LE THONG NHAT chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5244.29430		200.000		MBVCB.6991043689.DO THI KIM ANH chuyen tien.CT tu 1046866117 DO THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58181		50.000		020097042209101116022024BG0G414625.58181 .111603.NGO THANH LONG chuyen tien
10/09/2024 5243.29433		50.000		MBVCB.6991043006.Ung ho dong bao mien Bac bi anh huong cua bao.CT tu 0791000015747 MAI HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.30045		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2374990.20240910.66482374990-0908113937_N GO THI PHUONG LINH UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5161.30026		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1784483.20240910.66481784483-0377036616_N GUYEN THI QUYNH TRANG ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5212.32379		1.000.000		016278.100924.111604.UNG HO LU LUT-100924-11:16:04 016278
10/09/2024 5216.31689		500.000		760781.100924.111604.Phung Huu Thang ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5239.29448		500.000		MBVCB.6991041256.Mong mien Bac som khac phuc hau qua cua bao Yagi.CT tu 0081001340456 PHAM HONG THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.31714		100.000		162103.100924.111605.NGUYEN VAN TAM chuyen tien ung ho dong bao lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5213.31746		500.000		162153.100924.111607.Ung ho cac tinh mien bac chong lu
10/09/2024 5219.31756		100.000		791588.100924.111606.NGUYEN THI DIEU HUONG chuyen FT24254704420168
10/09/2024 5240.29456		2.000.000		MBVCB.6991025707.GD Duy Anh ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0061001100888 LUONG PHAN THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.32437		100.000		791591.100924.111606.LE THANH PHUONG ung ho FT24254489008028
10/09/2024 5078.24184		300.000		MBVCB.6991043951.ung ho dong bao sau thien tai.CT tu 0611001960571 BUI MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.32509		5.000.000		016419.100924.111609.PU RI CHIA SE CUNG NGUOI DAN TRONG THIEN TAI-100924-11:16:08 016419
10/09/2024 5212.31828		1.000.000		761030.100924.111609.Ung ho dong bao mua bao lu
10/09/2024 5212.31840		100.000		791771.100924.111608.NGUYEN DANH HIEP chia se voi ba con vung cao FT24254190704821
10/09/2024 5390.58388		500.000		020097041509101116122024HZSG701055.5838 8.111552.DINH THI LAN chuyen tien ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.24218		500.000		MBVCB.6991044260.tien ung ho .dong bao mien bac.CT tu 3611119999 HOANG VAN NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.57910		200.000		020097041509101116122024ah6E700728.57910.111553.ung ho bao lut cac tinh mien Bac
10/09/2024 5217.32660		2.000		016477.100924.111613.HA TRUNG KIEN chuyen khoan-100924-11:16:13 016477
10/09/2024 5212.31927		500.000		806335.100924.111606.Gia dinh ong ba Quang Quynh kinh mong dong bao cac tinh bi thiet hai do mua bao vung vang va manh khoe vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5219.32666		200.000		806049.100924.111559.Dung Tran va Thanh Ha ung ho dong bao chiu anh huong cua con bao so 3
10/09/2024 5216.31930		150.000		805397.100924.111608.VU HUYEN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5389.57933		500.000		020097041509101116142024VxQq700752.57933.111614.Thu Hien ung ho khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5220.31932		100.000		761708.100924.111612.Le Thanh Uyen chuyen tien
10/09/2024 5217.31972		200.000		162351.100924.111614.Ung ho dong bao Mong mn binh an
10/09/2024 5389.58470		50.000		020097042209101116142024I4BU684268.58470.111615.DAO MAI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5242.29509		100.000		MBVCB.6991033880.ung ho daong bao mien bac - bao yagi.CT tu 0621003762152 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.29511		500.000		MBVCB.6991033958.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3(ADIDPHAT).CT tu 1021397396 TRINH THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.29514		500.000		MBVCB.6991033439.Cuu tro dong bao sau bao Yagi.CT tu 1019425301 TRAN HOAN MY KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58517		200.000		020097041509101116172024OsCv701186.58517.111617.Ung ho thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5387.59063		500.000		020097040509101116182024G75I019640.59063.111618.Vietcombank:0011001932418:LUU THI KIEU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.32910		200.000		805541.100924.111612.NGUYEN THI HUONG Chuyen tien ung ho mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.59081		100.000		020097042209101116182024700D567921.59081 .111611.Mong tat ca moi nguoi binh an e cung gop suc nho mong dong bao vuot qua kho khan a
10/09/2024 5213.33197		1.000.000		162516.100924.111621.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.33212		300.000		200076.100924.111620.LE THI HUYNH NHU CHUYEN KHOAN UNG HO CAC TINH LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5212.33225		500.000		792743.100924.111621.ung ho dong bao lu lut FT24254912087786
10/09/2024 5218.33234		20.000		274031.100924.111621.TRAN DUC THIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.33242		200.000		792803.100924.111622.BUI THI NGA ung ho thiet hai do bao Yagi FT24254311699002
10/09/2024 5388.59152		100.000		0200970405091011162220245FJG019859.59152. 111602.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THU TRANG Bac Giang ung ho
10/09/2024 5242.29552		500.000		MBVCB.6991041708.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1030769803 LE THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58702		50.000		020097041509101116242024SIxa701375.58702. 111616.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5240.29554		1.000.000		MBVCB.6991045674.DUONG TUYET VAN chuyen tien.CT tu 9972744770 DUONG TUYET VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.29555		500.000		MBVCB.6991045054.TRAN THI HONG NHUNG ung ho dong bao lu lut.CT tu 3477028888 TRAN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.30152		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2019763.20240910.66482019763-0357392659_C on xin gui it de giup do dong bao chiu anh huong cua bao Yagi a
10/09/2024 5209.34132		500.000		762641.100924.111623.Dam Quynh Trang ung ho dong bao chiu thiet hai tu thien tai
10/09/2024 5161.30156		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2019736.20240910.66482019736-0398173242_G ia dinh Khuong Chau ung ho khac phuc hau qua bao lu Yagi
10/09/2024 5243.29561		200.000		MBVCB.6991034769.TRUONG THI HOAI THU chuyen tien.CT tu 9767443555 TRUONG THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.33326		200.000		762653.100924.111623.Le Cong Hai chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.29566		20.000		MBVCB.6991045473.LE THI MAI THI chuyen tien.CT tu 1049730992 LE THI MAI THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58790		100.000		020097042209101116262024O1ZO929700.5879 0.111607.Ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5387.58803		300.000		020097042209101116272024HAQ9860248.5880 3.111619.TRAN MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.24313		200.000		MBVCB.6991046152.Ung ho dong bao bao lu.CT tu 0551000286388 HOANG NGOC HUYEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.34238		200.000		016856.100924.111626.UNG HO THIET HAI DO BAO YAGI-100924-11:16:26 016856
10/09/2024 5214.33416		50.000		083876.100924.111617.IBFT Chau ung ho 1 phan nho sau bao Yagi
10/09/2024 5244.29575		400.000		MBVCB.6991034843.ung ho dong bao.CT tu 1012808809 TRAN CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.34328		50.000		162696.100924.111628.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.29582		20.000		MBVCB.6991032066.HUYNH THI TUYET MAI chuyen tien.CT tu 1049724550 HUYNH THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59406		500.000		020097041509101116332024yMns702090.5940 6.111633.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5219.34530		300.000		162801.100924.111634.cua it long nhieu ung ho dong bao mua bao lu mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5219.33560		500.000		162824.100924.111634.Mam non Midori - TP Nam Dinh ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5213.34555		2.000.000		808189.100924.111632.Palindrome quyên gop ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5078.24364		200.000		MBVCB.6991047032.PHAM THI SOM chuyen tien.CT tu 0341007007188 PHAM THI SOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.34622		200.000		808191.100924.111632.TRUONG HOAI NAM Chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5213.34611		500.000		162857.100924.111635.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.33621		500.000		793665.100924.111633.Gd Haha ung ho khac phuc bao Yogi FT24254263817084



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.29624		100.000		MBVCB.6991055821.ung ho Dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0071000814823 TRAN THI KIM PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.29632		500.000		MBVCB.6991046754.Duy Tan AIA ho tro mien khac phuc bao Yagi.CT tu 1395474594 LE HOANG DUY TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.60115		100.000		020097042209101116372024A55K812706.6011 5.111619.NGUYEN KHAC HAI chuyen tien uh ba con vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5213.34788		200.000		432625.100924.111639.Ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5213.34804		200.000		763841.100924.111639.Duong Thanh Tam chuyen tien
10/09/2024 5218.33774		10.000		763400.100924.111640.Pham Hong Linh chuyen tien
10/09/2024 5214.34847		1.000.000		794197.100924.111640.VU VAN HIEU ung ho dong bao lu lut FT24254860135720
10/09/2024 5212.33784		250.000		794232.100924.111640.TRINH LE ung ho bao lu FT24254570912420
10/09/2024 5245.29649		200.000		MBVCB.6991047862.NGUYEN THI THAO TRANG chuyen tien.CT tu 0561000556765 NGUYEN THI THAO TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.34909		100.000		794326.100924.111641.NGUYEN QUANG HUY chuyen FT24254100864006
10/09/2024 5189.60218		1.000.000		020097041509101116422024Q1cP701803.60218 .111642.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.29655		1.000.000		MBVCB.6991056080.ho tro dong bao gap bao lut.CT tu 9347773955 NGUYEN THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.60274		200.000		020097041509101116442024YkE7702340.60274. 111644.VU THI HOAI AN chuyen tien
10/09/2024 5218.34989		200.000		807713.100924.111638.Cua it long nhieu, mong dong bao bi anh huong bao lu vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5390.59641		200.000		020097042209101116432024W8RU158663.5964 1.111645.NGUYEN THI THANH HANG chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5387.60283		300.000		020097041509101116442024AmdI701860.60283 .111644.HUYNH THI TUYET NHI chuyen tien chung tay khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.29666		500.000		MBVCB.6991046994.HOANG HUU ANH chuyen tien ung ho ba con vung ngap lut.CT tu 0691000414299 HOANG HUU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.60334		20.000.000		020097042209101116452024KF2I956648.60334. 111638.hanbok lina
10/09/2024 5387.60335		500.000		0200970422091011164520242358167201.60335. 111638.NGUYEN THI THUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5245.29674		500.000		MBVCB.6991056458.Ung ho ba con vung lu.CT tu 061100176779 LE HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.29683		1.000.000		MBVCB.6991047926.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0451000393029 PHUNG TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.59716		50.000		020097041509101116482024OOwr701940.5971 6.111648.Ung ho dong bao dang chiu anh huong lu lut
10/09/2024 5220.33941		200.000		116974.100924.111647.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.60392		500.000		020097042209101116472024Z0YR819574.60392 .111648.PHAM THI TIEN chuyen tien
10/09/2024 5240.29689		200.000		MBVCB.6991048659.DAO THI THUY chuyen tien ho tro thiet hai sau bao.CT tu 0971000028827 DAO THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.35211		3.000.000		764317.100924.111649.Thuy Bui ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.36021		500.000		794955.100924.111649.Dang thi niem - tien giang chuyen ung ho dong bao lu yagi FT24254263818290
10/09/2024 5388.60438		100.000		0200970422091011164920244XLF860175.60438 .111650.Co len moi nguoi oi
10/09/2024 5389.60445		100.000		020097041509101116502024aPQH702485.6044 5.111651.chut tam long nho cua con gui den ng dan vung bao
10/09/2024 5213.35237		200.000		764860.100924.111650.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.59793		88.888		020097042209101116502024RIHK601119.59793 .111652.VU TRONG KHA ung ho dong bao mien nui chiu lu lut
10/09/2024 5217.35267		500.000		795043.100924.111651.Gop chut suc nho toi cac tinh thiet hai do bao Yagi FT24254879205955

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.35293		200.000		607078.100924.111643.LE THUY TRANG ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5387.59829		200.000		020097042209101116522024NP5F610754.59829 .111634.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.35397		200.000		795230.100924.111653.DINH QUYNH ANH mong nguoi dan som vuot qua con bao FT24254860136702
10/09/2024 5078.24489		200.000		MBVCB.6991048774.LY HAI YEN chuyen tien ung ho .CT tu 1041965117 LY HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.36171		200.000		163394.100924.111656.gop suc ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5212.35444		200.000		765097.100924.111655.Nguyen Thi Quynh Hoa chuyen tien ung ho nhan dan bao yagi
10/09/2024 5017.36179		10.000.000		795314.100924.111654.Ca nhan ung ho cuu tro bao yagi FT24254437247364
10/09/2024 5212.35458		1.000.000		795289.100924.111654.Hang Nguyen ung ho lu lut FT24254593581080
10/09/2024 5212.35451		16.000		208216.100924.111655.ung ho cuu tro dong bao bao yagi
10/09/2024 5217.35503		20.000		276535.100924.111656.PHAM HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5239.29735		100.000		MBVCB.6991047757.HUYNH THANH TRUC chuyen tien ho tro nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0071001162396 HUYNH THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.36228		500.000		017638.100924.111657.UNG HO DONG BAO VIET NAM-100924-11:16:57 017638
10/09/2024 5241.29737		100.000		MBVCB.6991049323.ung ho dong bao lu lut.CT tu 9964215110 PHAM THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.60647		1.000.000		020097042209101116572024X11X295514.60647 .111658.NGUYEN THI HONG THUY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.24514		200.000		MBVCB.6991009319.DANG THI VAN ho tro dong bao.CT tu 0451000478849 DANG THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.59928		1.000.000		0200970422091011165820244DR7271895.59928 .111651.KIEU TO HONG CHAU chuyen tien
10/09/2024 5217.35584		1.000.000		163493.100924.111659.DINH THI TUYET MAI UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5389.60703		100.000		020097042209101116592024C7Q7821633.60703 .111700.TA THI THU GIANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.59959		100.000		020097042209101117002024QBDZ746143.5995 9.111641.NGUYEN DUC ANH chuyen tien ung ho thiet hai bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.35716		500.000		795889.100924.111702.NGUYEN NGOC DAI Kinh gui dong bao ca nuoc khac phuc bao YAGI FT24254088401576
10/09/2024 5219.36409		100.000		795957.100924.111703.Chuc ba con khoe manh binh an FT24254830285291
10/09/2024 5217.36415		500.000		981977.100924.111654.ung ho bao lu cac tinh mien bac mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5161.30331		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2462870.20240910.66482462870-0707642495_ Mong nguoi dan nhanh chong phuc hoi sau con bao
10/09/2024 5214.35763		100.000		795938.100924.111702.Ung ho sau bao Yagi FT24254879206768
10/09/2024 5189.60849		500.000		0200970422091011170420247R2O843741.60849 .111657.cho em xin gop 1 phan nho gui den ng dan bi bao
10/09/2024 5213.35830		500.000		093488.100924.111706.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5239.29787		1.000.000		MBVCB.6991019027.KHONG VAN HUNG chuyen tien ho tro thien tai lu lut.CT tu 0991000030294 KHONG VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.35924		200.000		796325.100924.111707.Vui Bach ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254238023248
10/09/2024 5219.35969		150.000		432754.100924.111709.Le Huu Thang chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5017.35985		1.000.000		796386.100924.111708.Nguoi ham mo cua ca si Jun Pham va Tang Phuc ung ho dong bao mien Bac FT24254770708676
10/09/2024 5214.35987		6.000		809516.100924.111657.DINH THI HANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.35999		100.000		432758.100924.111710.Ngo Phuong - Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.36000		10.000		796480.100924.111710.nha khoa thien phu ung ho dong bao lu lut FT24254810418530
10/09/2024 5244.29815		200.000		MBVCB.6991057360.ung ho chia se cung dong bao vuot qua bao lu.CT tu 1018331081 DOAN NGUYEN BICH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.29816		500.000		MBVCB.6991057699.NGUYEN THI THUY QUYNH ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 1020288459 NGUYEN THI THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
 Swift : BFTV VNVX  
 Website: www.vietcombank.com.vn  
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.37005		100.000		222229.100924.111711.BAOSO3
10/09/2024 5388.61160		1.000.000		020097042209101117102024X0WP212837.6116 0.111652.LE BAO QUOC ho tro bao Yagi
10/09/2024 5216.37056		200.000		808718.100924.111650.MAI TRUNG HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5388.62042		500.000		020097042209101117122024MM1X123206.620 42.111713.PHAN THI NGHA chuyen tien
10/09/2024 5245.29826		224.000		MBVCB.6991057944.TRAN HUU NHAN chuyen tien ho tro bao Yagi.CT tu 0421000458732 TRAN HUU NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.37096		200.000		809851.100924.111706.TRINH THU HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5390.62061		500.000		02009704050910111713202468R0022349.62061. 111653.Vietcombank:0011001932418:Gd Ha Thuy Times city ung ho ba con bao lut
10/09/2024 5220.37125		3.000.000		018078.100924.111823.CONG TY ATHACO UNG HO CHO MIEN BAC SAU BAO YAGI-100924-11:17:13 018078
10/09/2024 5388.61218		50.000		020097042209101117132024JNAO647178.6121 8.111714.mong dong bao binh an
10/09/2024 5389.61237		500.000		0200970422091011171420242Q12976781.61237. 111706.NGUYEN THI THUY SUONG chuyen tien ung ho. Mien Bac vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5216.36816		100.000		797010.100924.111716.NGUYEN THI THIEN HUONG chuyen ung ho nhan dan phong chong thien tai FT24254033902738
10/09/2024 5218.37301		100.000		797002.100924.111716.TRINH THI HIEN chuyen FT2425408633387
10/09/2024 5218.36705		1.000.000		118241.100924.111713.Gia dinh May Mochi ung ho dong bao
10/09/2024 5388.62197		200.000		020097040509101117182024NLNR022549.6219 7.111718.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao thiet hai bao lu YAGI
10/09/2024 5209.37337		200.000		797141.100924.111718.PHUNG THE QUAN chuyen khoan FT24254510871877
10/09/2024 5078.24652		200.000		MBVCB.6991058567.LE KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1024125643 LE KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.37402		300.000		797193.100924.111718.2 be Khang-An Ung ho UBTW MTTQ VN , mong moi nguoi binh an . FT24254135103603
10/09/2024 5209.37417		110.599		797246.100924.111719.Cau chuc moi nguoi binh an FT24254585832368

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.36907		50.000		810640.100924.111716.HA THI NGOC TINH Chuyen tien
10/09/2024 5243.29868		200.000		MBVCB.6991052107.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0361000314211 TRAN VAN TUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.36939		100.000		797307.100924.111720.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI FT24254076310128
10/09/2024 5242.29874		500.000		MBVCB.6991051985.ung ho cuu tro bao lu.CT tu 0721000577773 TRAN THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.36921		200.000		797321.100924.111720.Ung ho ba con khac phuc bao Yagi FT24254279409000
10/09/2024 5242.29879		100.000		MBVCB.6991057595.trang ck.CT tu 0021000371901 NGO HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62323		500.000		02009704050910111723202459C7022776.62323. 111723.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con bi bao lu. cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.36989		200.000		767343.100924.111722.Mong cho moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5212.37528		200.000		797428.100924.111721.Ung ho thanh pho bi thiet hai do bao FT24254899907937
10/09/2024 5219.37558		1.000.000		797510.100924.111722.Thanh Mi ung ho khac phuc bao lu so 3 FT24254725145373
10/09/2024 5220.37610		200.000		797611.100924.111724.Mong dong bao duoc binh an FT24254887161710
10/09/2024 5218.37617		1.000.000		797636.100924.111724.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254646724992
10/09/2024 5209.38060		500.000		811415.100924.111721.Mong cho moi nguoi tai qua nan khoi
10/09/2024 5212.37664		1.000.000		461827.100924.111725.ISL20240910111719332- gia dinh chau Co-La-May ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.61477		500.000		0200970405091011172720242QFP022983.61477 .111727.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.62439		20.000		020097041509101117272024P7Q6704239.62439 .111727.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5209.38109		200.000		768035.100924.111726.Ung ho dong bao
10/09/2024 5239.29907		200.000		MBVCB.6991052629.PHAN NGOC Y MY chuyen tien.CT tu 0381000407864 PHAN NGOC Y MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.29907		1.000.000		MBVCB.6991052989.NGUYEN VY ANH CHUYEN TIEN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 9842597789 NGUYEN VY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.37726		200.000		661148.100924.111727.Xin chia se khac phuc hau qua
10/09/2024 5078.24708		2.000.000		MBVCB.6991058938.DINH TUYET MAI chuyen tien cuu tro bao yagi.CT tu 0251002554954 DINH TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.30495		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1962690.20240910.66481962690-0364116992_N GUYEN MY TRAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.29919		500.000		MBVCB.6991051961.PHAM THI THANH chuyen tien.CT tu 1043254677 PHAM THI THANH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.37756		500.000		797886.100924.111727.Ung ho dong bao chong bao yagi FT24254670350203
10/09/2024 5241.29921		500.000		MBVCB.6991052393.mot chut tam long gui toi dong bao than yeu.CT tu 0121001924246 LE THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.38147		500.000		767576.100924.111728.NGUYEN DANG THUY LINH chuyen tien UNG HO CAC TINH BI BAO LU chau xin loi chau chi co vay thoi a
10/09/2024 5017.37743		500.000		797877.100924.111727.DANG THI HONG LOAN ck ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254100867327
10/09/2024 5240.29928		500.000		MBVCB.6991058791.Ung ho dong bao.CT tu 9375146153 DONG THI NGOC UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.38207		500.000		164355.100924.111731.PHAM THI NHU MAI ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5218.37848		500.000		810903.100924.111723.bs Giang ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.37866		200.000		164367.100924.111731.ngo thi thu ung vung lu
10/09/2024 5390.62563		200.000		020097041509101117312024sERR703946.62563 .111731.LE THI CHAU GIANG ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5245.29931		900.000		MBVCB.6991058045.HUYNH THI KIM LUA chuyen tien.CT tu 1033962874 HUYNH THI KIM LUA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.38238		13.000		279379.100924.111731.cuu tro bao so 3 yagi
10/09/2024 5218.38243		100.000		811588.100924.111725.LE TRAN XUAN HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5216.37901		500.000		811572.100924.111725.NGUYEN HONG HA Chuyen tien
10/09/2024 5387.61612		200.000		0200970405091011173220244KTK023253.6161 2.111732.Vietcombank:0011001932418:Chia se cung dong bao ADIDAPHAT
10/09/2024 5217.38000		1.000.000		099213.100924.111733.IBFT HOANG THI ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5240.29948		2.000.000		MBVCB.6991053663.Xin ho tro ba con khac phuc sau bao .CT tu 1015351473 NGUYEN THI MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.38326		300.000		798329.100924.111732.LE THI ANH TRAM chuyen, cua it long nhieu xin gui den ba con vung lu lut FT24254274913405
10/09/2024 5209.38342		1.000.000		018542.100924.111735.MONG DAT NUOC BINH AN-100924-11:17:34 018542
10/09/2024 5219.39040		50.000		811741.100924.111729.PHAM VAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5216.39028		50.000		798474.100924.111734.HA HUYEN TRANG chuyen FT24254866790341
10/09/2024 5189.62693		500.000		0200970422091011173520244AIN876342.62693 .111736.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.39061		100.000		295356.100924.111730.HOANG QUOC HUU Ung ho cac tinh thiet hai do bao lu
10/09/2024 5390.62710		200.000		020097042209101117352024IH2R836746.62710. 111736.NGUYEN THI QUYEN chuyen tien ung ho khac phuc bao yaki tinh Thai Nguyen
10/09/2024 5215.38393		100.000		798601.100924.111736.Ung ho khac phuc bao lu FT24254817157369
10/09/2024 5388.61717		300.000		020097040509101117372024S5QM023461.6171 7.111737.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI TRUC LAM ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5242.29968		100.000		MBVCB.6991052606.PHAN THI THANH NHAN chuyen tien.CT tu 1031307392 PHAN THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.39110		100.000		811746.100924.111730.TRAN THI HANG mong mien bac som vuot qua kho khan do bao yagi de lai .ca nuoc VN co len
10/09/2024 5390.61716		300.000		020097040509101117372024NG9L023463.61716 .111737.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MY XUYEN chuyen tien khac phuc do bao so 3 YaGi



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.29971		100.000		MBVCB.6991054197.PHAM KIM CHI ung ho dong bao .CT tu 1020907610 PHAM KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.29972		100.000		MBVCB.6991059867.TRAN NGUYEN MINH HANH chuyen tien.CT tu 0711000286101 TRAN NGUYEN MINH HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.61734		50.000		0200970422091011173720242VA1932316.61734 .111738.NGUYEN QUYNH ANH UNG HO CUU TRO ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5212.39152		100.000		811926.100924.111734.Ung ho bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5219.38446		200.000		769022.100924.111738.Nguyen Linh Chi chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5388.62767		1.000.000		020097042209101117382024SSXK341422.6276 7.111739.du hoc sinh han quoc
10/09/2024 5189.62773		100.000		0200970415091011173920242W8e704640.6277 3.111739.ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5215.38464		200.000		768596.100924.111739.Vu Thi Huong chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.61773		100.000		0200970422091011173920242ID6594952.61773. 111720.BUI THI VAN ANH ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.38493		200.000		798728.100924.111738.NGUYEN DONG THAI SON ung ho con bao so 3 FT24254840340353
10/09/2024 5242.29986		1.000.000		MBVCB.6991046641.VU LE NHU HIEN ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra.CT tu 0381000543218 VU LE NHU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.62800		100.000		020097042209101117392024O160817472.62800. 111740.con xin ung ho ba con khac phuc bao a
10/09/2024 5220.39244		100.000		812390.100924.111736.CAO THI NGOC BICH Chuyen tien cuu tro bao yagi. Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.61792		200.000		0200970422091011174020240KR9716767.61792 .111741.DUONG NGOC THANH TRA quyen gop giup do nguoi dan trong dot bao yagi
10/09/2024 5215.39249		5.000.000		798927.100924.111740.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254559639973
10/09/2024 5244.29990		200.000		MBVCB.6991059956.ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0861000005600 BUI THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.38529		50.000		811925.100924.111734.DUONG GIA KHANH Chuyen tien ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.29993		10.000		MBVCB.6991059697.NGUYEN TRINH NAM HUNG chuyen tien.CT tu 1037937737 NGUYEN TRINH NAM HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.29993		100.000		MBVCB.6991054544.NGUYEN HOANG ANH chuyen tien.CT tu 1017440576 NGUYEN HUU HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.39276		200.000		769146.100924.111741.Dam Ha Ly chuyen tien
10/09/2024 5215.38526		100.000		811841.100924.111732.DO THI THANH HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.61814		3.000.000		020097041509101117422024A3SC704693.6181 4.111742.NGUYEN THI NHU TAM chuyen tien UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5078.24816		300.000		MBVCB.6991060092.cua it long nhieu a.CT tu 0011004369095 BUI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.30558		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2569153.20240910.66482569153-0983199603_N GUYEN LE BAO NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.61865		100.000		020097042209101117432024VIXZ992421.61865 .111744.Doan Nhat Nam Anh ung ho cac tinh chiu hau qua cua bao lu
10/09/2024 5218.38542		1.000.000		799019.100924.111741.Chuyen khoan FT24254654648473
10/09/2024 5217.38612		1.000.000		812601.100924.111742.LE THI TU UYEN Quangbinh ub bao lut Mbac
10/09/2024 5387.62917		1.000.000		0200970422091011174420241SVO366964.62917 .111745.LE PHUONG DONG NGHI ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao
10/09/2024 5242.30012		100.000		MBVCB.6991059669.HO THI THU THAO chuyen tien ung ho.CT tu 0461000482539 HO THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.30016		500.000		MBVCB.6991050501...CT tu 1027343822 BUI VU QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.30017		50.000		MBVCB.6991060367.HUYNH NGUYEN BUU DIEN chuyen tien.CT tu 1027703127 HUYNH NGUYEN BUU DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.30019		200.000		MBVCB.6991054795.ung ho thiet hai do bao yagi.CT tu 0711000253560 VU NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.38659		1.000.000		018838.100924.111829.UNG HO VUNG MIEN BI BAO LU-100924-11:17:46 018838
10/09/2024 5215.39463		500.000		164805.100924.111746.ung ho lu lut nguoi dan mien bac trong dot bao yagi
10/09/2024 5216.39487		1.000.000		164838.100924.111747.Tam long nho ung ho dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.39496		1.000.000		812615.100924.111743.PHAM VAN TU va gia dinh ung ho cuu tro dong bao bi bao lut
10/09/2024 5215.39545		500.000		799528.100924.111747.Ung ho dong bao VN FT24254723133624
10/09/2024 5213.39564		100.000		812366.100924.111735.Ung ho mien bac mau mu than thuong. Ca nuoc doan ket cung nhau vuot qua kho khan.
10/09/2024 5220.39584		200.000		813325.100924.111745.NGUYEN THI THU HUONG huong ve mien Bac
10/09/2024 5214.39582		200.000		770019.100924.111748.Nguyen Thi Tuyet Thuong gui Dong Bao, ung ho khac phuc thien tai lu lut
10/09/2024 5078.24860		1.000.000		MBVCB.6991065296.DO DANG THUONG chuyen tien.CT tu 1029703100 DO DANG THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63051		200.000		020097041509101117502024yDwg704892.6305 1.111750.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.63057		500.000		02009704220910111749202434CU785905.63057 .111750.PHAM MINH THAI chuyen tien ung ho vung bao lu
10/09/2024 5189.63064		500.000		020097041509101117502024vTYX704898.6306 4.111750.NGUYEN QUOC TRUONG ung ho dong bao VN sau bao lu Yagi
10/09/2024 5244.30039		10.000.000		MBVCB.6991060056.PHAM HONG TAM chuyen tien.CT tu 0231000618752 PHAM HONG TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.24867		1.000.000		MBVCB.6991052551.ung ho dong bao.CT tu 1028256822 NGUYEN HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.39634		500.000		799714.100924.111750.DUONG THI HANH chuyen tien ung ho cac tinh phia bac lu lut FT24254779204909
10/09/2024 5212.38786		1.000.000		164937.100924.111750.PHAM THI MINH THU ho tro dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5239.30048		100.000		MBVCB.6991065214.NGUYEN THI MAI LAN chuyen tien ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 1036389284 NGUYEN THI MAI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.30622		99.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1276028.20240910.66481276028-0797408930_q uyen gop cuu tro thien tai
10/09/2024 5189.63102		200.000		020097042209101117512024SCFI837076.63102. 111752.Chuc dong bao vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5218.39730		200.000		799916.100924.111752.Chung tay cung UBMTTQVM - BCTTW khac phuc hau qua bao so 3 va cuu tro cuu nan ba con vung bao lu FT24254332808003
10/09/2024 5017.39709		130.000		812765.100924.111747.LA MAI HIEU Chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5214.39754		500.000		813414.100924.111747.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.64083		200.000		0200970415091011175420248KEk705503.64083 .111754.HO THI VINH ung ho khac phuc hau qua yagi
10/09/2024 5387.64087		1.000.000		0200970422091011175320245S2K501299.64087 .111754.LE TO UYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.38911		22.000		213321.100924.111753.TRUONG THI MY THAO chuyen tien
10/09/2024 5241.30065		200.000		MBVCB.6991055102.NGUYEN THI HONG MINH chuyen tien cuu tro vung lu.CT tu 0451000348606 NGUYEN THI HONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.38922		2.000.000		800080.100924.111754.TRINH DUY SAN ung ho dong bao lu lut FT24254036812974
10/09/2024 5213.39834		111.000		800105.100924.111754.Mot chut tam long nho nho gop phan ho tro cac vung vuot qua bao lu. Thank you, I love you. FT24254970451434
10/09/2024 5189.64147		200.000		020097041509101117572024e0zt705446.64147.1 11737.Con co chut it tam long mong dong bao binh an som vuot qua kho khan nay.
10/09/2024 5217.39902		200.000		800318.100924.111757.Bao yagi FT24254076311991
10/09/2024 5017.39903		1.000.000		226783.100924.111758.NGUYEN THI AI XUAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.64161		200.000		020097042209101117572024U318845501.64161. 111758.TO QUYNH MAI chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5215.38995		100.000		813591.100924.111752.ho tro
10/09/2024 5078.24922		200.000		MBVCB.6991065804.PHAM THANH VAN chuyen tien.CT tu 1049803691 PHAM THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.40014		100.000		770890.100924.111758.LUONG KHANH HOA chuyen tien
10/09/2024 5241.30089		100.000		MBVCB.6991066449.NGUYEN THANH NHI ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi.CT tu 0911000064120 NGUYEN THANH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.39951		1.000.000		800387.100924.111758.Em xin ung ho ba con vung bao lu FT24254020741924
10/09/2024 5161.30650		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2570784.20240910.66482570784-0966318419_N GUYEN THI LAN TUONG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.63312		200.000		020097042209101117592024AP72450372.63312 .111800.VU XUAN VY chuyen tien
10/09/2024 5161.30664		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2467179.20240910.66482467179-0909390876_U NG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5218.40058		100.000		800448.100924.111759.NGUYEN DANG KHAI chuyen FT24254770701492
10/09/2024 5161.30665		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1787561.20240910.66481787561-0828463241_Mong ba con an toan
10/09/2024 5078.24935		500.000		MBVCB.6991061087.TRAN CAM THU chuyen tien.CT tu 0071001305159 TRAN CAM THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.30099		500.000		MBVCB.6991060568.PHAN THANH THINH ung ho dong bao bao lut.CT tu 1025074769 PHAN THANH THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.40085		2.000.000		348008.100924.111801.Nguyen Thuy Trang ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5219.41031		300.000		800592.100924.111800.NGUYEN THI DOAN THUY chuyen ung ho bao lu FT24254509714756
10/09/2024 5213.41033		200.000		800596.100924.111800.NGUYEN DUC HAO ung ho khac phuc thien tai FT24254550020710
10/09/2024 5078.24941		500.000		MBVCB.6991060962.ung ho dan vung bao lu.CT tu 9973669983 NGUYEN MINH TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.30108		200.000		MBVCB.6991061310.LE HA ANH chuyen tien.CT tu 0451000500103 LE HA ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.64253		300.000		020097041509101118022024NNOP706066.6425 3.111743.ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5017.41079		200.000		227039.100924.111802.NGUYEN MAI ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.63386		100.000		020097040509101118032024L33X024726.63386 .111803.Vietcombank:0011001932418:ho tro dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5243.30116		100.000		MBVCB.6991067092.ung ho bmt to quoc 1 phan nho.CT tu 0541000256027 VUONG HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.41099		100.000		813651.100924.111754.PHAM THUY CHI Chuyen tien ungho
10/09/2024 5189.63414		100.000		020097042209101118032024A7UX589104.6341 4.111804.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.30118		500.000		MBVCB.6991066328.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0251001396997 NGUYEN THI THAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.40171		200.000		165326.100924.111804.TRAN THI NGOC HUYEN ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5244.30122		100.000		MBVCB.6991066970.Byeonie ung ho dong bao cac tinh lu lut.CT tu 0961000022144 HOANG THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.41155		500.000		800839.100924.111804.Hanh hung ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3 FT24254563751009
10/09/2024 5239.30123		200.000		MBVCB.6991054323.MAI NAM PHUONG chuyen tien.CT tu 0931004224360 MAI NAM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.41187		3.000.000		800897.100924.111805.Ung ho cac tinh mien bac bi bao lu FT24254731270865
10/09/2024 5214.41192		300.000		227355.100924.111805.Linh Nghia ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.30129		200.000		MBVCB.6991066450.LE HONG LAN chuyen tienung ho lu lut.CT tu 0491001493466 LE HONG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.30132		50.000.000		MBVCB.6991066360.CER ung ho dong bao cac tinh mien nui phia bac.CT tu 9975538998 NGUYEN NGOC HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.41243		100.000		165372.100924.111807.Dong bao co len nhe

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.64393		1.000.000		020097042209101118062024OUHN860483.6439 3.111747.ung ho giup do dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5189.64406		50.000.000		020097042209101118072024UJAT857025.6440 6.111808.Thu toc ung ho ba con dong bao lu lut
10/09/2024 5017.41281		300.000		210776.100924.111808.ung ho thiet hai do bao
10/09/2024 5243.30142		200.000		MBVCB.6991061148.NGUYEN HONG TRUONG chuyen tien.CT tu 0201000595477 NGUYEN HONG TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.40305		300.000		801117.100924.111807.LE TUYET NHUNG gui tang dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao YAGI FT24254465673357
10/09/2024 5212.41228		500.000		771802.100924.111806.Ung ho ho tro thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.64454		50.000		020097041509101118092024VLrJ705850.64454. 111809.LE NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5213.40336		250.000		801150.100924.111808.Yen Huy TN ung ho cuu tro nguoi dan ngap lut thien tai FT24254006109320
10/09/2024 5017.41357		500.000		771385.100924.111809.NGUYEN QUY TUAN chuyen tien ung ho chut tam long cho ba con, VIET NAM CHIEN THANG
10/09/2024 5390.64479		200.000		020097040509101118102024BARL025178.6447 9.111810.Vietcombank:0011001932418:NGO NGOC NGAN TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.40381		50.000		815138.100924.111807.NGUYEN THI PHUONG ung ho ho tro thien tai lu lut
10/09/2024 5245.30155		100.000		MBVCB.6991067732.ung ho lu lut.CT tu 0691000305891 NGUYEN THI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.30158		100.000		MBVCB.6991060438.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3.CT tu 1018589781 PHAM LE AN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.25014		100.000		MBVCB.6991065984.TRAN NGUYEN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1016975855 TRAN NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.41438		100.000		771457.100924.111811.Noi vong tay lon
10/09/2024 5215.41448		200.000		019470.100924.111917.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-11:18:12 019470

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.63678		94.565		020097042209101118122024Z1DM803029.6367 8.111813.HOANG THI MINH ANH chuyen tien ung ho moi nguoi vung lu lut kho khan
10/09/2024 5161.30731		299.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1375515.20240910.66481375515-0983611638_C uu tro
10/09/2024 5243.30168		50.000		MBVCB.6991067735. TU KA quyen gop chia se bao Yagi.CT tu 1037096601 TRAN THI TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.64540		100.000		02009704220910111812202414Z0156911.64540. 111813.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.64585		100.000		0200970422091011181420247ESI961705.64585. 111815.DO THI TRA MY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.63734		100.000		020097042209101118142024PUIV628452.63734 .111756.TRAN NGOC TU ung ho dong bao
10/09/2024 5389.63738		5.000.000		020097042209101118152024UHM3835029.6373 8.111756.NGUYEN VAN LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.40522		100.000		131401.100924.111815.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5216.41533		300.000		814573.100924.111810.DAM THI HOAI AN Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac vuot qua anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5387.63769		100.000		0200970422091011181620247KUX393321.6376 9.111757.NGUYEN THI THANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.41574		200.000		772241.100924.111815.Phan Thi Minh Thu chuyen tien
10/09/2024 5387.63779		50.000		0200970405091011181720247MVQ025544.6377 9.111818.Vietcombank:0011001932418:CHUN G TAY HO TRO DONG BAO
10/09/2024 5243.30188		500.000		MBVCB.6991068658.NGUYEN THI HUONG ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0011004354681 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.30193		200.000		MBVCB.6991062216.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 0181003501492 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.41626		1.000.000		801870.100924.111817.TRAN LE ANH KIET ung ho FT24254550020934
10/09/2024 5388.63801		50.000		020097042209101118172024DLMX653983.638 01.111758.NGUYEN THI HIEN THANH chuyen tien
10/09/2024 5017.41629		100.000		215561.100924.111818.ung ho dong bao bao lut

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.30194		300.000		MBVCB.6991068891.Tuyet Nhi gui ung ho ba con khac phuc lu lut con bao Yagi mong ba con som vuot qua kho khan.CT tu 1030841072 NGUYEN THI TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.30197		200.000		MBVCB.6991061468.ung ho khac phuc sau bao so 3.CT tu 0801000261959 HAN THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.41651		1.000.000		801946.100924.111818.ung ho cac tinh mien bac bi bao lu FT24254326827358
10/09/2024 5215.40652		1.000.000		801934.100924.111818.NGUYEN HOANG LONG ung ho dong bao cac tinh FT24254499591372
10/09/2024 5220.40671		200.000		772409.100924.111819.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5214.40702		1.000.000		772461.100924.111820.Truong Thi Thanh Huyen chuyen tien
10/09/2024 5390.63897		50.000		020097042209101118202024M92D492730.6389 7.111822.Con mong mng cung vuot qua con bao nay a
10/09/2024 5215.41752		100.000		815134.100924.111807.MAI THI THOM Chuyen tien
10/09/2024 5213.40732		20.000		283302.100924.111821.CHU QUYNH VY chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.40735		300.000		814826.100924.111817.TRAN THI HUONG TRA Chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.63909		50.000		020097042209101118212024TVIF573863.63909. 111802.phan the dien gui tien ung ho dong bao mien bac . cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.64758		2.000.000		020097041509101118222024TcnJ706479.64758. 111822.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5242.30220		50.000		MBVCB.6991062147.TRAN PHUONG THAO transfer.CT tu 1048484820 TRAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.41769		10.000.000		772915.100924.111822.Giabaopharma xin gui chut tam long ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.41791		50.000		802289.100924.111823.Mong moi nguoi an toan FT24254540342047
10/09/2024 5189.64798		50.000		020097041509101118242024DZDQ706692.6479 8.111804.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.63969		300.000		020097042209101118242024KBXE948155.6396 9.111816.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.64819		200.000		0200970422091011182420241JCW145897.6481 9.111825.Chung tay cuu ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.40857		500.000		210893.100924.111826.Fan ham mo ca si Tang Phuc ung ho
10/09/2024 5387.63997		200.000		0200970422091011182420241XEZ999406.63997 .111805.Thuong gui dong bao
10/09/2024 5242.30235		200.000		MBVCB.6991069890.LAM LUU BINH PHU ung ho dong bao ngay lu.CT tu 1044135292 LAM LUU BINH PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.30238		100.000		MBVCB.6991069144.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0281000292083 DO THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.41878		1.000.000		802503.100924.111825.Ung ho ba con dong bao FT24254807939295
10/09/2024 5216.40919		500.000		802571.100924.111826.NGUYEN MANH THANH chuyen FT24254933280160
10/09/2024 5212.41926		300.000		165889.100924.111826.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.40933		500.000		802612.100924.111827.Dong gop khac phuc bao Yagi FT24254020495387
10/09/2024 5220.40971		300.000		773202.100924.111828.Ung ho cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5218.40981		100.000		816013.100924.111822.TRAN KHEO Chuyen tien vi to quoc
10/09/2024 5189.65132		100.000		020097041509101118302024XetE707143.65132. 111830.ung ho ba con sau bao yagi
10/09/2024 5244.30256		1.500.000		MBVCB.6991059147.Thai Hung, Duong Duc Ung ho khac phuc hau qua sieu bao yagi.CT tu 1044820078 TO THAI HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.64942		100.000		0200970422091011182920245KUX984610.6494 2.111830.VU NGOC HUE TRAN ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi gay ra from Can Tho with love
10/09/2024 5245.30259		500.000		MBVCB.6991070116.ung ho bao Yagi.CT tu 0071000734891 PHAN VU MINH TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.43057		10.000		773323.100924.111831.cua it long nhieu a
10/09/2024 5390.64982		73.510		020097042209101118312024OR8B856039.6498 2.111832.Ung ho cac tinh bi lu.
10/09/2024 5213.43090		200.000		773386.100924.111832.Thu Thao ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5217.43116		200.000		229509.100924.111834.Gia dinh yuri yummi long khanh dong nai ung bo ba con bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.66036		200.000		020097041509101118342024ZEtW706967.66036 .111834.TO DIEM chuyen tien ung ho Dong Bao do con bao so 3
10/09/2024 5240.30282		500.000		MBVCB.6991069557.LE THI MINH NGUYET ung ho dong bao chong bao yagi.CT tu 9398535550 LE THI MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.42190		500.000		802953.100924.111832.DANG HUYEN TRANG chuyen tien ung ho nguoi dan bao lu yagi FT24254753098720
10/09/2024 5218.43146		500.000		084030.100924.111834.IBFT Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5213.42212		200.000		803004.100924.111832.Chut tam long nho gui toi dong bao dang gong ganh chong lu, mong moi nguoi binh an FT24254684829945
10/09/2024 5390.66060		200.000		020097041509101118352024c9hi706981.66060. 111835.Ung ho cuu ho lu lut
10/09/2024 5217.43164		500.000		802937.100924.111832.UH ba con khac phuc hau qua sau bao so 3 FT24254894788007
10/09/2024 5387.66081		200.000		020097041509101118362024lxTt707509.66081.1 11816.TRAN THI KHANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5244.30291		500.000		MBVCB.6991070886.ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 0691000418343 NGUYEN DINH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65338		100.000		020097040509101118372024L16P026524.65338. 111817.Vietcombank:0011001932418:TRAN VAN THINH chuyen tien
10/09/2024 5214.42291		135.000		816331.100924.111832.HCM ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5209.42282		100.000		803190.100924.111835.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho dong bao vung gap thien tai FT24254230120027
10/09/2024 5219.42292		100.000		803142.100924.111834.NGUYEN THANH TAN chuyen FT24254338262044
10/09/2024 5217.42307		300.000		803302.100924.111836.Xin duoc ung ho dong bao bao lut FT24254056388993
10/09/2024 5214.42287		500.000		020127.100924.111941.KIM NGAN UNG HO DONG BAO VUNG LU PHIA BAC-100924-11:18:36 020127
10/09/2024 5217.42326		1.000.000		816361.100924.111833.ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5212.42351		500.000		433106.100924.111838.viet nam co len
10/09/2024 5218.42374		100.000		166217.100924.111838.HOANG NGUYEN QUYNH CHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.66156		80.000		020097041509101118392024GAbH707364.6615 6.111819.BUI THI KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.65415		100.000		020097042209101118392024Y3XL664570.65415 .111840.Mong dong bao som vuot qua kho khan a
10/09/2024 5244.30311		50.000		MBVCB.6991063080.PHAN THI BAO TRAM ung ho dong bao cac tinh bi anh huong sau bao yagi!.CT tu 1026229244 PHAN THI BAO TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.43340		200.000		816301.100924.111831.NGUYEN THI THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5388.65467		200.000		020097042209101118412024YUMM734782.654 67.111833.VO THUY LINH chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5240.30321		3.000.000		MBVCB.6991071209.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0331000427948 NGUYEN HOAI KIM THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.66214		200.000		020097042209101118412024UN2X911742.6621 4.111842.NGUYEN DUY THANH chuyen tien
10/09/2024 5215.43393		200.000		803573.100924.111840.Ung ho dong bao anh huong boi bao lu FT24254094330040
10/09/2024 5243.30323		100.000		MBVCB.6991071564.DANG VAN SANG ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 1016390294 DANG VAN SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.42532		200.000		817387.100924.111839.TRAN DO THUY LINH ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5241.30330		100.000		MBVCB.6991070566.LE MY HONG ung ho.CT tu 0781000459738 LE MY HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.30332		1.000.000		MBVCB.6991071339.ung ho dong bao bao yagi.CT tu 0071001261985 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.30333		1.000.000		MBVCB.6991071431.ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0671000427220 TRINH MINH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.42558		100.000		230208.100924.111843.NGUYEN HA TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.43495		100.000		166399.100924.111845.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.42597		100.000		816677.100924.111841.ung ho ba con a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.42660		500.000		803961.100924.111845.NGO THI NGAN ung ho dong bao lu lut FT24254523800009
10/09/2024 5390.66305		100.000		020097042209101118452024Z0I6571300.66305.111846.TRAN THI BICH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.42703		100.000		804115.100924.111847.mua thuan gio hoa FT24254351925768
10/09/2024 5189.65632		500.000		020097042209101118462024D5RE346704.65632.111839.NGUYEN DINH NAM ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5390.65635		50.000		020097042209101118462024X8VH679264.65635.111848.PHAM QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.66331		500.000		02009704220910111847202433X3448826.66331.111828.BUI THI TAM mong dong bao ta luon binh an a
10/09/2024 5017.43609		200.000		804135.100924.111847.NGUYEN THANH THU ung ho Dong Bao thiet hai do bao so 3 FT24254830138586
10/09/2024 5189.65664		300.000		020097042209101118482024VTWJ221995.65664.111849.co Duong Thi Uoc gui chut tam long ung ho thiet hai bao Yagi cho ba con
10/09/2024 5387.65672		1.000.000		020097042209101118482024R7KX854423.65672.111849.NGUYEN CONG HAN ung ho cac vung bi anh huong do bao lu
10/09/2024 5213.43632		200.000		166501.100924.111849.NGUYEN THI NGOC MINH chuyen tien
10/09/2024 5387.66359		500.000		020097041509101118492024sub1708047.66359.111829.DINH THU TRANG chuyen tien cuu tro mien bac thien tai
10/09/2024 5209.42758		1.000.000		817588.100924.111844.Bep Nho ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5214.42757		100.000		166520.100924.111849.chau Bach ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.42776		100.000		804283.100924.111849.NGUYEN THI MAI ANH ung ho chung tay giúp suc ung pho lu lut va thiet hai do bai so 3 FT24254656951236
10/09/2024 5245.30368		200.000		MBVCB.6991063754.NGUYEN THI NGOC DIEU chuyen tien.CT tu 0651000610562 NGUYEN THI NGOC DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.43484		500.000		774904.100924.111844.mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.65693		100.000		0200970422091011184920244KST837669.65693.111850.NGUYEN PHAM TRUC TIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.42736		50.000		804214.100924.111848.NGUYEN THI HAI YEN Ung ho bao lu mien Bac FT24254306564820

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.30374		100.000		MBVCB.6991063597.Ung ho dong bao Mien Bac vuot qua thien tai.CT tu 9931058312 TRAN THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.66404		100.000		0200970422091011185020240DZV936944.6640 4.111843.LE HOANG DUC chuyen tien
10/09/2024 5017.43688		500.000		775833.100924.111851.NGO THI HUONG XUAN ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5216.43680		300.000		166589.100924.111851.Ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5214.43718		1.000.000		775260.100924.111851.Ung ho dong bao
10/09/2024 5209.43730		200.000		804558.100924.111852.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai con bao so 3 FT24254839705190
10/09/2024 5239.30389		200.000		MBVCB.6991072805.VUONG BAO TRAN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0071001249408 VUONG BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.65785		100.000		020097042209101118522024P3RX383390.65785 .111853.BUI DUC TOAN ho tro nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5240.30395		200.000		MBVCB.6991072874.chia se cung dong bao.CT tu 9789588060 TRAN THI NGOC XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42982		100.000		020545.100924.111937.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-11:18:54 020545
10/09/2024 5209.42993		200.000		804697.100924.111854.NGUYEN DINH KHANH HOANG chuyen FT24254024185880
10/09/2024 5215.44007		2.000.000		775985.100924.111854.DINH LAM GIA THINH chuyen tien
10/09/2024 5390.65787		200.000		020097041509101118532024fb2e708164.65787. 111834.MAI HUE ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.30398		50.000		MBVCB.6991064507.ung ho thiet hai bao so 3.CT tu 0571000062663 TRAN BUI PHUONG CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.44024		200.000		231133.100924.111854.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5216.43767		1.000.000		166701.100924.111855.HOANG THI HUNG chuyen tien
10/09/2024 5161.30973		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2577659.20240910.66482577659-0352538052_ Mong muon ung ho dong bao vuot qua thien tai a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.43786		5.000.000		020538.100924.111858.UNG HO DONG BAO VIET NAM KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI-100924-11:18:56 020538
10/09/2024 5245.30413		50.000		MBVCB.6991064602.Ung ho dong bao Viet Nam.CT tu 0481000848299 HOANG THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.66492		200.000		020097040509101118522024IX8C027302.66492.111849.Vietcombank:0011001932418:BINH AN
10/09/2024 5214.43803		500.000		131824.100924.111857.NGUYEN NGOC LINH HP ck ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5017.43814		1.000.000		818047.100924.111849.MAI THOAI DIEM PHUONV Mot chut tam long dong hanh cung nguoi dan mien Bac khac phuc bao Yaki.
10/09/2024 5217.44160		50.000		804838.100924.111856.LE CHI DUNG chuyen FT24254279343027
10/09/2024 5212.43826		50.000		433185.100924.111859.VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5219.43837		500.000		804863.100924.111856.ung ho khac phuc bao YAGI chuc tat ca moi nguoi binh an FT24254491271142
10/09/2024 5017.43834		300.000		804897.100924.111856.Chau bao tram va linh dan ung ho khac phuc sau bao yagi FT24254656951812
10/09/2024 5017.44199		100.000		804887.100924.111856.TRAN THI TUYEN cuu tro bao FT24254807082903
10/09/2024 5243.30433		200.000		MBVCB.6991064934.PHAN THI PHUONG chuyen tien.CT tu 0711000304402 PHAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.25330		1.000.000		MBVCB.6991064767.NGUYEN THI MAI THI chuyen tien.CT tu 1049100804 NGUYEN THI MAI THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.43881		10.000.000		805070.100924.111859.Pham Thi Ngoc Diep ung ho dong bao vung bao lu FT24254343305169
10/09/2024 5215.44251		100.000		020647.100924.111900.EM GUI UNG HO DONG BAO BI LU LUC A-100924-11:19:00 020647
10/09/2024 5387.67139		1.000.000		0200970422091011190220241VVP643352.67139 .111903.Mong ba con som khac phuc duoc hau qua bao Yagi. thuong
10/09/2024 5241.30443		1.000.000		MBVCB.6991074011.NGUYEN THI QUYNH ANH chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0281000848505 NGUYEN THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.30994		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2649266.20240910.66482649266-0358921813_L a lanh dum la rach
10/09/2024 5212.44310		100.000		776337.100924.111901.Mong ba con vuot qua kho khan (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5212.43934		1.100.000		166894.100924.111902.Ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5240.30449		1.000.000		MBVCB.6991062144.DOAN THI AI chuyen tien ung ho ba con mien Bac.CT tu 1019340734 DOAN THI AI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.66647		200.000		020097041509101119042024aJOY708683.66647 .111904.PHAN THI VAN LY Chuyen tien ung ho ba con mien bac mua lu
10/09/2024 5213.44385		100.000		166914.100924.111903.PHAM BAO KHANH chuyen tien
10/09/2024 5387.67109		100.000		020097042209101119012024NULR686622.6710 9.111902.NGUYEN PHUONG THAO ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.43942		2.000		658950.100924.111903.DO KHANH LINH ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5387.67203		100.000		0200970422091011190420245L3F518871.67203. 111905.LE THI HOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5244.30456		50.000		MBVCB.6991073902.em la sinh vien Hai Phong muon gop 1 chut a.CT tu 9332371207 PHAM THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.44422		200.000		818264.100924.111855.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.44449		500.000		167018.100924.111906.KHUONG ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5241.30462		500.000		MBVCB.6991075227.ung ho cac khu vuc bao lu.CT tu 9986404979 VU TUNG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.44477		200.000		805522.100924.111905.LAI TRUNG DUNG chuyen FT24254450046488
10/09/2024 5388.67269		50.000		020097042209101119062024S5A9367385.67269 .111907.Viet Nam oi co len
10/09/2024 5209.44539		100.000		776956.100924.111907.Le Trong Hoang chuyen tien
10/09/2024 5189.67307		200.000		020097042209101119072024PC32171991.67307. 111908.PHAN THI THU HA chuyen tien ung ho nguoi bi thiet hai do bao so3 gay ra



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.30476		5.000.000		MBVCB.6991064290.CLB TINH NGUYEN TRUONG DAI HOC LUAT HA NOI ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1041194804 VU PHAM MY UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.45117		21.876		220445.100924.111908.NGUYEN THANH TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5214.44671		500.000		805914.100924.111910.VO THI NGOC TRINH chia se cung dong bao mien bac thuong yeu trong con bao lu FT24254279416290
10/09/2024 5213.45167		1.000.000		818722.100924.111905.NGUYEN DUY THANH ung ho khac phuc thien tai bao so 3
10/09/2024 5244.30489		1.000.000		MBVCB.6991073722.Ung ho ho tro bao lu 2024.CT tu 1025417740 CHU THI HOAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.44697		200.000		805955.100924.111910.BUI BICH NGOC chuyen FT24254949903009
10/09/2024 5219.44711		500.000		805994.100924.111911.VU NGOC HUYEN ung ho FT24254212477865
10/09/2024 5388.67457		1.000.000		020097041509101119122024Y44g709119.67457.111904.HOANG HAI THONG Chuyen tien
10/09/2024 5218.45210		200.000		167188.100924.111912.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5387.67475		200.000		020097042209101119122024P0W1111502.67475.111913.DUONG VIET HA chuyen tien ho tro lu a
10/09/2024 5241.30501		2.500.000		MBVCB.6991075502.Cuu tro dong bao.CT tu 1021061360 VO ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67482		500.000		0200970422091011191220244PD9226948.67482.111913.TRAN TUAN LONG chuyen tien
10/09/2024 5244.30506		300.000		MBVCB.6991073708.Huynh le ngoc diem ck mot chut tinh cam nho.CT tu 0071000945477 HUYNH LE NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.30505		1.000.000		MBVCB.6991064714.ung ho vung bao.CT tu 0181003564119 BUI QUANG VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.45233		500.000		211155.100924.111914.Fan ham mo dao dien Neko Le ung ho
10/09/2024 5215.44896		1.000.000		806308.100924.111915.Mong dong bao ta vuot qua bao lu a FT24254606712662

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.66879		100.000		020097041509101119162024Bi9q709185.66879. 111856.ung ho cac tinh thiet hai do Yagi-Huong Lan
10/09/2024 5387.66881		300.000		020097041509101119162024k1nK708959.66881 .111916.NGUYEN VU THU HA ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5216.44953		500.000		819414.100924.111911.Ho tro gop 1 phan nho ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5189.67618		100.000		0200970415091011191720241DSI708993.67618. 111917.chuyen tien
10/09/2024 5215.45329		1.000.000		806454.100924.111916.ung ho dong bao bao lut FT24254101032475
10/09/2024 5161.31118		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2650798.20240910.66482650798-0385257954_N GUYEN THI THUY TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.44922		200.000		819281.100924.111907.LE THI LY ung ho dong bao lu lut sau bao yagi
10/09/2024 5189.67651		100.000		0200970415091011191820247fLe709511.67651. 111918.PHAN THI THUY NGAN Chuyen tien ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5214.46037		300.000		806590.100924.111918.LE MINH CHAU ck ho tro thien tai FT24254949903676
10/09/2024 5387.66943		200.000		020097041509101119192024NKqn709535.6694 3.111859.LE THI YEN LINH ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.67702		200.000		020097042209101119182024UUH0467685.6770 2.111920.NGUYEN MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5136.69189		1.000.000		MBBIZ6019669189.HKD KARAOKE NAM NAM MUOI chuyen tien ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5239.30550		100.000		MBVCB.6991076419.ung ho lu lut.CT tu 0481000848226 TRAN THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.45444		1.000.000		819459.100924.111913.Quynh Ha ung ho dong bao lu lut bao yagi
10/09/2024 5220.45451		200.000		820111.100924.111915.HOANG THI HONG NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5161.31134		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2651837.20240910.66482651837-0944195619_K IM HA MINH CHIEN quyen gop chia se trong dot bao Yagi
10/09/2024 5388.67790		200.000		020097042209101119222024Y0XH969696.6779 0.111923.ung ho dong bao
10/09/2024 5218.45506		500.000		778655.100924.111922.DUC THINH chuyen tien ung ho bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.67825		157.086		020097041509101119242024dMbQ709358.6782 5.111924.pham thi quynh anh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.67824		200.000		020097041509101119242024UVFO709650.6782 4.111924.NGUYEN DINH GIAO LONG ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5387.68025		50.000		020097041509101119242024IDQD709658.68025 .111924.khong the giup suc xin gui dong bao mot it
10/09/2024 5390.67830		200.000		020097040509101119242024S4EJ028941.67830. 111904.Vietcombank:0011001932418:NGO HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.67849		1.000.000		020097040509101119232024DB3T028901.6784 9.111925.Vietcombank:0011001932418:gd Quan Chat-tp Thanh Hoa ung ho dong bao bi ngap lut
10/09/2024 5215.45553		10.000		807097.100924.111924.LE QUOC THANG chuyen FT24254761581659
10/09/2024 5209.45554		1.000.000		807003.100924.111923.KHUC THI THU HA thuong lam dong bao Viet nam FT24254158809995
10/09/2024 5078.25497		200.000		MBVCB.6991086562.PHAM TUAN VU chuyen tien.CT tu 0231000643741 PHAM TUAN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.46298		1.000.000		807081.100924.111924.VO THI YEN NHI chuyen ho tro bao Yagi FT24254901630556
10/09/2024 5219.45597		50.000		820293.100924.111919.DUONG THI TRINH Chuyen tien
10/09/2024 5388.68073		50.000		0200970422091011192520247NFK243182.6807 3.111918.LE QUYNH GIANG chuyen tien
10/09/2024 5217.46373		200.000		807205.100924.111925.PHAM THANH HA chuyen Dung Tran va Thanh Ha ung ho cac tinh bi bao lu FT24254279417504
10/09/2024 5243.30577		500.000		MBVCB.6991076068.Harin Ho tro ba con .CT tu 1034464407 NGUYEN THI KIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.46397		200.000		167574.100924.111927.Ung ho dong bao trong vung bao lu
10/09/2024 5388.67923		200.000		020097041509101119272024hX0S709730.67923 .111927.Ung ho mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.45601		1.000.000		807173.100924.111925.Ung ho cac tinh bi bao FT24254887170810
10/09/2024 5212.46418		50.000		279040.100924.111918.BUI QUYNH MAI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.45633		10.000.000		807292.100924.111927.NGUYEN THANH LINH chuyen FT24254006104252
10/09/2024 5389.67945		200.000		020097041509101119282024yLTU709433.6794 5.111908.NGUYEN DUY NGOC chuyen tien
10/09/2024 5189.67947		2.000.000		020097042209101119272024XA4F668055.6794 7.111928.UNG HO KHAC PHUC BAO LU MIEN BA
10/09/2024 5220.46462		20.000.000		819413.100924.111911.gui tang dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.45672		250.000		807400.100924.111928.Be Quang Vu va Di Hin ung ho dong bao ngay lut FT24254763095172
10/09/2024 5388.67980		200.000		0200970422091011192820241MY9842500.6798 0.111929.PHAM MY HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.46494		1.000.000		807437.100924.111929.NGUYEN VAN LONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254901046006
10/09/2024 5390.68123		500.000		020097040509101119292024HFRZ029220.6812 3.111929.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.46540		500.000		222193.100924.111930.Le Nguyen Hoai Phuong chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5243.30596		200.000		MBVCB.6991086144.ung ho nguoi dan anh huong thien tai.CT tu 0351001063987 TRAN THI TUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.30598		500.000		MBVCB.6991086672.VC QUAN gui chut tam long den dong bao.CT tu 0071001020166 PHAM ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.45723		100.000		807530.100924.111930.LE HUONG QUYNH ANH ung ho dan vung mien bi thiet hai do bao mong moi nguoi binh an FT24254376066640
10/09/2024 5161.31205		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2651319.20240910.66482651319-0328392208_S an se mot chut den dong bao aMien Bac co len a
10/09/2024 5215.46594		200.000		807519.100924.111930.Co gang vuot qua nhe a. Mong binh an den voi moi nguoi FT24254535590838
10/09/2024 5239.30602		100.000		MBVCB.6991087099.ung ho dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 0451000424891 TRINH MINH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46625		500.000		807594.100924.111931.Ung ho vung lu lut FT24254343689814
10/09/2024 5214.46632		1.000.000		167715.100924.111932.Ung ho dong bao con bao Yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.46633		100.000		779664.100924.111931.Khong Thi Diem Quynh ung ho dong bao thiet hai do con bao so Yagi
10/09/2024 5389.69058		500.000		020097041509101119322024rKz9710033.69058. 111932.Ung ho bao lu Yagi
10/09/2024 5388.68174		200.000		0200970422091011193120248UM4752453.6817 4.111932.DANG THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.45754		500.000		820689.100924.111929.Chuyen tien ung ho cuu tro ba con vung nui phia bac
10/09/2024 5189.69098		200.000		020097042209101119322024OJUP677869.69098 .111933.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.46691		3.000.000		167774.100924.111933.chia se cung dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5213.45801		300.000		820558.100924.111925.Tiem Op H2 ung ho khac phuc bao so 3 Yahì
10/09/2024 5242.30617		100.000		MBVCB.6991076670.UNG HO BAO YAGI NAM MO A DI DA PHAT.CT tu 1036602973 TRUONG DANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.45804		10.000.000		167796.100924.111934.Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao Yagi
10/09/2024 5213.46775		2.000.000		167808.100924.111935.HA MAI NINH ung ho dong bao VN
10/09/2024 5219.46776		100.000		222593.100924.111935.ung ho cac tinh thanh gap bao lu
10/09/2024 5209.45844		100.000		807929.100924.111935.NGUYEN DUC TOAN ung ho cuu tro bao Yagi FT24254745081450
10/09/2024 5218.45845		50.000		807939.100924.111935.BUI PHUONG THAO quyen gop ung ho cuu tro lu lut FT24254704434938
10/09/2024 5388.69201		100.000		020097040509101119362024NIFD029549.69201 .111936.Vietcombank:0011001932418:TRINH THANH HAI transfer
10/09/2024 5017.45866		5.000.000		081271.100924.111936.ung ho khac phuc hau qua Yagi
10/09/2024 5214.46840		200.000		820828.100924.111932.NGUYEN QUANG MINH ung ho
10/09/2024 5244.30632		500.000		MBVCB.6991086958.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1039963754 HOANG THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.46879		200.000		779263.100924.111936.Ung ho dong bao
10/09/2024 5217.45893		200.000		821087.100924.111933.HOANG THI NHUNG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.30636		50.000		MBVCB.6991087777.TRAN THI HONG THAM chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1017410612 TRAN THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69271		200.000		020097042209101119382024AI0W305059.6927 1.111930.NGUYEN THI BICH NGOC ung ho
10/09/2024 5218.45922		100.000		808176.100924.111938.CAO VAN THUY ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yaki FT24254547856268
10/09/2024 5217.46909		300.000		808089.100924.111937.TRAN PHUONG LINH chuyen tien ung ho mong dong bao vuot qa bao lu FT24254657708612
10/09/2024 5213.46980		100.000		103289.100924.111939.ZP242540103289 240910000295016 K Chi dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5161.31252		120.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2578224.20240910.66482578224-0906976165_N GUYEN HOANG HONG THAM chuyen tien ho tro dong bao bi thien tai
10/09/2024 5387.69302		300.000		020097041509101119392024VOBT709997.6930 2.111939.VAN THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5161.31253		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2653989.20240910.66482653989-0367567538_N GUYEN KIM TUAN ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.30649		1.000.000		MBVCB.6991077373.Gia Dinh Nhi Anh ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 2346346370 TRAN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.45953		200.000		167960.100924.111940.DO VAN HOANG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5242.30651		200.000		MBVCB.6991087847.TRAN THI HUYNH DUYEN chuyen tien.CT tu 0381000611327 TRAN THI HUYNH DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69337		300.000		020097041509101119402024eqNo710522.69337 .111940.ho tro dong bao bao lu a.
10/09/2024 5388.68337		100.000		020097042209101119392024H1RV782200.6833 7.111940.NGUYEN ANH TAI chuyen tien
10/09/2024 5161.31261		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2654141.20240910.66482654141-0989484315_N GUYEN THI KHANH HUYEN ung ho khac phuc hau qua do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.30658		200.000		MBVCB.6991087192.ung ho dong bao anh huong bao yagi..CT tu 0501000043767 NGUYEN THI NGOC TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68377		1.000.000		020097041509101119422024cACz710284.68377 .111942.con ung ho ba con sau bao lu 2024
10/09/2024 5214.47078		1.000.000		486807.100924.111939.GD Nam Bien so12 dg truong thieu thinh TH Thanh Hoa ung ho ba con ngay lut bao yagi
10/09/2024 5213.47085		200.000		120818.100924.111941.Ung ho ba con qua dot mua bao nay a.
10/09/2024 5244.30669		400.000		MBVCB.6991086909.NGUYEN TAN DUY chuyen tien ho tro dong bao mien bac.CT tu 0381000569852 NGUYEN TAN DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.47155		28.786		289268.100924.111942.chut it quyen gop con tang dong bao
10/09/2024 5161.31274		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2655132.20240910.66482655132-0336703935_U ng ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5245.30672		2.000.000		MBVCB.6991088090.UNG HO DONG BAO LU LUT SAU BAO YAGI.CT tu 0091000582537 VUONG THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69473		50.000		020097042209101119432024K4VT507146.6947 3.111944.TRAN LE HOANG DUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.30678		100.000		MBVCB.6991077547.ung ho dong bao .CT tu 1068598888 PHAM HONG DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.48078		200.000		780246.100924.111944.Dang Vo Phuoc Nhu chuyen tien
10/09/2024 5239.30680		300.000		MBVCB.6991077606.nha duzngduc ung ho dong bao.CT tu 0011004228086 VU NGOC DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.30680		200.000		MBVCB.6991088059.ung ho ba con vung lu.CT tu 1016121279 PHAM DUC LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.48099		200.000		821289.100924.111939.NGUYEN THI NGOC BICH ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5245.30689		300.000		MBVCB.6991077976.ung ho ba con vung nui do bao yagi.CT tu 0311000727156 DOAN HAO QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.31303		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1278345.20240910.66481278345-0856799833_V O VAN KHANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.47300		500.000		808833.100924.111946.NGUYEN THI THUY HANG et ung ho lu lut FT24254076825104
10/09/2024 5388.69602		1.000.000		020097042209101119472024Q37C977834.69602 .111948.TRAN THI KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.47337		200.000		822237.100924.111941.TRAN VAN DAI Chuyen tien
10/09/2024 5161.31309		350.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2655652.20240910.66482655652-0845163376_C huyen tien ho tro mua bao
10/09/2024 5242.30701		100.000		MBVCB.6991078148.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien.CT tu 9963315418 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.30702		300.000		MBVCB.6991088993.DO THI KHANH LY ung ho .CT tu 0021001589934 DO THI KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.30701		200.000		MBVCB.6991077938.Mien nam ruot thit.CT tu 0071005758201 BUI QUANG TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.69628		500.000		020097042209101119482024SGC9791810.69628 .111949.TRAN THI DIEM QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5220.48195		500.000		809036.100924.111949.NGUYEN TRA VY chuyen ung ho dong bao lu lut cac tinh mien nui Bac Bo 9-2024 FT24254807086890
10/09/2024 5245.30705		200.000		MBVCB.6991077851.NGUYEN PHUONG MAI chuyen tien.CT tu 1048610976 NGUYEN PHUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.48216		200.000		822405.100924.111945.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI BAO LU
10/09/2024 5239.30709		100.000		MBVCB.6991077875.LE TRUNG THANH ung ho dong bao ghen tai lu lut.CT tu 0491000116266 LE TRUNG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69683		100.000		020097042209101119492024X8Q9807440.69683 .111950.Quyen gop ung ho dong bao vung thien tai. Con mong dong bao minh binh an.
10/09/2024 5218.47476		200.000		223905.100924.111950.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5161.31318		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2301354.20240910.66482301354-0793510569_U ng ho dong bao thiet hai do bao Yagi



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.69702		500.000		020097042209101119502024Z4CF524375.69702 .111951.NGUYEN THI TU ANH Ung Ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.69717		100.000		020097042209101119502024S77Q606593.69717 .111951.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.48235		500.000		809146.100924.111951.Gui tam long nho cho dong bao lu lut FT24254645190902
10/09/2024 5240.30717		50.000		MBVCB.6991088550.NGUYEN THI HONG NGOC ung ho dong bao lu lut.CT tu 9989912003 NGUYEN THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.30721		1.000.000		MBVCB.6991078408.NGUYEN TRONG LINH Ung Ho Khu Vuc Mien Bac.CT tu 1020279468 NGUYEN TRONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.47553		2.000.000		809164.100924.111951.ung ho dong bao anh huong bao yagi FT24254022091047
10/09/2024 5388.68575		500.000		020097042209101119512024Q9W2544877.6857 5.111944.LE THI THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5241.30724		300.000		MBVCB.6991078223.LAI THU HOA chuyen tien ho tro bao so 3.CT tu 1017062331 LAI THU HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69822		100.000		0200970422091011195420247W6U350005.6982 2.111955.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.47656		300.000		809356.100924.111953.Ung ho cuu tro vung lu FT24254431334914
10/09/2024 5219.48327		1.000.000		809302.100924.111953.Bao Mi ung ho bao lu mien bac FT24254189020886
10/09/2024 5209.47668		500.000		235650.100924.111955.ung ho bao lu thien tai
10/09/2024 5212.47655		500.000		809339.100924.111953.Linh Pham ung ho dong bao mien Bac FT24254559349055
10/09/2024 5387.68621		500.000		020097042209101119542024H5ZH607296.6862 1.111955.ung ho khac phuc thiet hai con bao so3. Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5220.47685		500.000		781739.100924.111954.Vo chong Van Khoa ung ho khac hau qua bao so 3
10/09/2024 5217.48359		200.000		809474.100924.111955.Cua it long nhieu mong dong bao binh an FT24254015490009
10/09/2024 5387.69873		1.000.000		020097041509101119562024QrXT710892.69873 .111948.ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5389.69870		100.000		0200970422091011195520243V7I313761.69870. 111956.Ung ho tien cuu tro dong bao cac tinh bi thien tai tan pha
10/09/2024 5212.48370		200.000		121195.100924.111956.Ung ho bao lu

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.47741		200.000		809543.100924.111956.Ung ho dong bao con bao so 3 FT24254540349034
10/09/2024 5213.47748		200.000		809546.100924.111956.Ngoc lam khac phuc bao yagi FT24254259633754
10/09/2024 5388.68656		300.000		0200970422091011195620246G95134410.68656. 111957.TRAN THI HANH AN chuyen tien
10/09/2024 5389.68660		500.000		02009704150910111957202478oB711163.68660. 111957.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5212.47782		200.000		809603.100924.111957.DANG THI THU TRANG chuyen FT24254851800035
10/09/2024 5078.25711		200.000		MBVCB.6991064836.Mong ba con deu binh an, em chua co du kinh te gui chut tam long..CT tu 0851000039310 DANG THI LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.47851		1.000.000		781244.100924.111958.Nguyen Duc Manh chuyen tien
10/09/2024 5216.48428		100.000		809708.100924.111958.Uh dong bao Mien Bac FT24254314497754
10/09/2024 5212.48471		2.000.000		809806.100924.111959.VU QUANG KHAI chuyen FT24254726668221
10/09/2024 5209.48476		200.000		809786.100924.111959.UH Dong Bao FT24254600512975
10/09/2024 5219.47943		1.000.000		809878.100924.112000.Ung Ho Moi Nguoi Trong Bao Lu FT24254343691001
10/09/2024 5220.48493		20.000		236091.100924.112000.TRIEU THI THU THUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.48510		200.000		821761.100924.111954.TRAN DUC VIET ung ho bao yagi
10/09/2024 5078.25740		200.000		MBVCB.6991090570.ung ho nguoi dan khac phuc bao yagi.CT tu 1019997625 DUONG NGOC HUYNH BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.48527		200.000		821941.100924.111959.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5213.49003		500.000		822946.100924.111958.Con ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5217.49082		200.000		782190.100924.112003.Tram Sang ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.30792		200.000		MBVCB.6991090714.NGUYEN VAN HIEN chuyen tien UNG HO khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0491000143518 CHU THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.30795		1.000.000		MBVCB.6991077662.NGUYEN VAN HOANG ung ho bao so 3 va lu lut mien bac.CT tu 0351000957667 NGUYEN VAN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.49130		894.134		665501.100924.112005.Remitly transfer R79521846312
10/09/2024 5245.30804		200.000		MBVCB.6991090600.LUONG THI NI NA CHUYEN TIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 0211000455847 LUONG THI NI NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.48680		300.000		821974.100924.112000.HOANG THUY HANG Chuyen tien ung ho vung bi lu lut
10/09/2024 5189.70283		100.000		020097040509101120092024G8CT031240.70283 .112010.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI SINH ung ho
10/09/2024 5078.25789		400.000		MBVCB.6991079237.ung ho vung bao lu.CT tu 9967456592 BUI HUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.70300		200.000		0200970422091011200920246OUQ234911.7030 0.112010.PHAM THI ANH TUYET ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5209.49314		2.000.000		810575.100924.112010.ung ho dong bao cac tinh phia bac,khac phuc hau qua bao Yagi FT24254839710031
10/09/2024 5220.49309		100.000		122134.100924.112010.Nguyen Thi Nhat Anh chuyen tien
10/09/2024 5220.49319		100.000		810577.100924.112010.LE MY LINH chuyen tien ung ho bao lu FT24254455520768
10/09/2024 5161.31445		420.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1377902.20240910.66481377902-0389016903_C uu tro mb trong bao yagi
10/09/2024 5078.25804		100.000		MBVCB.6991090171.NGUYEN TUYET AN chuyen tien - mong moi nguoi binh an.CT tu 0111000354232 NGUYEN TUYET AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.68932		100.000		020097040509101120132024ZHCZ031404.6893 2.112013.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5241.30844		3.000.000		MBVCB.6991091834.NGUYEN THE SINH ung ho dong bao lu lut.CT tu 1018436721 NGUYEN THE SINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.49473		1.000.000		890360.100924.112014.Chia se va mong moi ng vuot qua con bao Yagi , ma GD 248715082

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.70430		100.000		020097042209101120132024MBEK188755.7043 0.112006.NGUYEN THU TRANG chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5214.48822		200.000		810865.100924.112014.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU FT24254041765027
10/09/2024 5389.70465		999.999		0200970422091011201420248I6I676240.70465.1 12015.DUONG VAN QUANG cau mong binh an den tat ca moi nguoi
10/09/2024 5215.49424		1.000.000		810749.100924.112012.NGUYEN QUYNH TRANG chuyen ung ho cac tinh bi bao lu FT24254052183993
10/09/2024 5161.31472		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2729209.20240910.66482729209-0908686786_T RAN NHU PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.49559		500.000		810995.100924.112015.PHAM THI MINH LY Ung ho Dong Bao khac phuc bao yagi FT24254670360965
10/09/2024 5389.70519		100.000		020097042209101120162024QXO3297100.7051 9.111957.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5217.49605		1.000.000		168850.100924.112017.VU THI THU HUONG ung ho
10/09/2024 5218.48941		200.000		811171.100924.112018.Con la Duy Khang ung ho dong bao thiet hai - bao Yagi FT24254763099008
10/09/2024 5217.49723		430.000		783863.100924.112018.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5243.30889		500.000		MBVCB.6991079821.ung ho chung tay vuot qua bao yagi.CT tu 0811000031642 HOANG VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.30887		50.000		MBVCB.6991080193.LE TUAN ANH chuyen tien.CT tu 9398164220 LE TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.30893		200.000		MBVCB.6991080036.VU THI THANH KIM HUE chuyen tien.CT tu 0871004239959 VU THI THANH KIM HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.50065		200.000		169073.100924.112021.Ung ho Thai Nguyen
10/09/2024 5214.49819		100.000		811431.100924.112021.Mong dong bao som vuot qua bao Yagi FT24254505612477
10/09/2024 5216.49849		300.000		811492.100924.112021.NGUYEN THI HUONG LOAN ung ho dong bao FT24254221903260
10/09/2024 5242.30896		100.000		MBVCB.6991092875.cau mong moi nguoi binh an.CT tu 1012536095 HOANG THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.49890		30.000		292241.100924.112021.DAO MINH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.71130		500.000		020097041509101120232024XJMa711983.7113 0.112023.BUI HOANG NGOC DIEM chuyen tien
10/09/2024 5212.50119		50.000		128392.100924.112023.IBFT ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5078.25881		500.000		MBVCB.6991091860.ung ho dong bao mien bac bi anh huong boi bao lu.CT tu 0801000202367 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5389.70707		500.000		020097041509101120242024rMJb711996.70707 .112024.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.70703		100.000		020097042209101120232024QFH1639045.7070 3.112024.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5220.50126		200.000		823754.100924.112016.Ung ho dong bao bao lu Mien Bac
10/09/2024 5388.70740		500.000		020097040509101120252024YVUG031993.7074 0.112005.Vietcombank:0011001932418:Mong dong bao mien bac binh an
10/09/2024 5388.71173		200.000		020097042209101120242024D4GP600833.71173 .112025.xin gui chut tam long den ba con vung lu.mong moi ng binh an.
10/09/2024 5216.51039		500.000		811728.100924.112025.THOA chuyen FT24254158803611
10/09/2024 5214.51077		2.000.000		784225.100924.112026.Con thay mat ba me va 2 em gai o mien Nam dong gop chut khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5209.51078		199.000		890343.100924.112027.ung ho dong bao lu lut , ma GD 248715151
10/09/2024 5213.50226		100.000		824681.100924.112022.NGUYEN MINH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5215.50229		100.000		433602.100924.112028.Ung ho cuu tro khac phuc bao so 3
10/09/2024 5243.30931		100.000		MBVCB.6991092972.Tran Bao Duyen ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1037093110 TRAN BAO DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.51153		332.566		812013.100924.112028.NGUYEN THI HUONG chuyen FT24254763099727
10/09/2024 5240.30937		200.000		MBVCB.6991080338.ho tro dong bao bao Yogi.CT tu 0511000452719 PHAN THI MY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.30943		500.000		MBVCB.6991090217.TRAN HO PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0801000221131 TRAN HO PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.30945		200.000		MBVCB.6991080779.TRINH DINH HIEU chuyen tien.CT tu 0541000316622 TRINH DINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.51271		200.000		812169.100924.112030.NGUYEN DO KIEU TRANG mong moi nguoi binh an FT24254666792651
10/09/2024 5212.50347		300.000		784458.100924.112031.Ung Ho Dong Bao Vuot Bao Yagi
10/09/2024 5216.51303		100.000		433629.100924.112032.Cuu tro dong bao
10/09/2024 5209.51323		200.000		812148.100924.112030.DANG THI CUONG ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3 yagi. FT24254037678585
10/09/2024 5218.51328		500.000		293161.100924.112032.Ung ho khac phuc hau qua so3 YaGi
10/09/2024 5161.31560		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1378344.20240910.66481378344-0908576559_V U HOANG NGUYEN dong gop khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5215.51396		500.000		169415.100924.112033.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5017.51398		100.000		784542.100924.112033.Sv ajc gop mot ngon lua nho den dong bao vung lu
10/09/2024 5239.30972		5.000.000		MBVCB.6991080672.Ung ho bao lu dong bao mien Bac.CT tu 1013835699 VU THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.50438		500.000		825201.100924.112027.Mong dong bao som khac phuc hau qua bao so 3 Yagi. Toi yeu Viet Nam
10/09/2024 5078.25964		50.000		MBVCB.6991094480.NGUYEN THE VU chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 1025664080 NGUYEN THE VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.50484		200.000		784924.100924.112034.cua it long nhieu
10/09/2024 5389.72085		2.000.000		020097042209101120352024Y8TO384018.7208 5.112037.DANG THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5214.50495		200.000		784928.100924.112035.Ung ho lu lut mien Bac a,moi nguoi co len (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.72111		200.000		020097040509101120372024ES9Z032591.72111 .112029.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NHUNG chuyen tien cua it long nhieu .mong cho moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5240.30984		300.000		MBVCB.6991080043.TRAN VAN THANG ung ho dong bao.CT tu 0341000634143 TRAN VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.30984		100.000		MBVCB.6991094091.PHAM HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 0901000116655 PHAM HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.50524		200.000		169547.100924.112038.NGUYEN THUY HANG ung ho
10/09/2024 5189.72123		33.000		020097041509101120382024HOdU712829.7212 3.112038.Viet Nam co len
10/09/2024 5390.72131		300.000		020097042209101120372024N3BN582951.7213 1.112038.BUI THUY QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5218.51595		500.000		812530.100924.112035.Gao Gao ung ho FT24254410352949
10/09/2024 5241.30989		500.000		MBVCB.6991094290.NGUYEN VAN MINH chuyen tien ho tro bao yagi.CT tu 0331000483061 NGUYEN VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.50576		50.000		238924.100924.112039.PHAM THI OANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5243.30995		200.000		MBVCB.6991081440.TO TUNG DUONG chuyen tien.CT tu 1029520997 TO TUNG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71410		100.000		020097042209101120392024K07I359275.71410. 112040.VO PHUONG TRIEU MAN chuyen tien
10/09/2024 5388.72186		1.000.000		0200970422091011203920241QRK244864.7218 6.112020.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5017.51714		500.000		826074.100924.112035.GIANG THU TRANG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5214.51727		250.000		825585.100924.112035.LE NGUYEN NGOC TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5242.31006		500.000		MBVCB.6991081044.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra.CT tu 0081001256343 TRAN HOANG MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.31007		200.000		MBVCB.6991094540.cua it long nhieu ung ho dong bao bao lu.CT tu 0021000354741 NONG HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.51780		300.000		812819.100924.112038.Do thu trang ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254094338078
10/09/2024 5216.50663		200.000		826125.100924.112036.TRAN QUOC HUY Chuyen tien ung ho dong bao bao lu con bao so 3
10/09/2024 5243.31014		500.000		MBVCB.6991095134.ung ho dong bao.CT tu 1022743580 TAO THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.31018		1.000.000		MBVCB.6991081423.Doan ket vuot qua thien tai.CT tu 0631000451649 NGUYEN THI HANH UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72287		20.000		020097041509101120442024EGLj713226.72287.112044.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.51894		150.000		786041.100924.112044.DANG THU MINH chuyen tien
10/09/2024 5212.51913		400.000		826220.100924.112039.NGUYEN THI MAI CHI Chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5389.71519		500.000		020097042209101120442024L8DV865495.71519.112045.NGUYEN THI THANH HANG ung ho MTTQ cuu tro dong bao
10/09/2024 5189.71557		100.000		020097042209101120462024K7C3873338.71557.112047.LE NGOC HA chuyen tien
10/09/2024 5218.52020		200.000		785491.100924.112047.Nguyen Tuong Vi chuyen tien
10/09/2024 5239.31044		200.000		MBVCB.6991095656.gia dinh nho cua Bon Tran gop tam long nho chia se kho khan lu Yagi.CT tu 0281000564329 NGUYEN TRAN TIEU TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.52030		300.000		825809.100924.112041.LE THI HAO Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do mua lu con bao so 3
10/09/2024 5189.72437		50.000		020097042209101120472024H2ZN578888.72437.112048.HUYNH LE BAO TRAM chuyen tien
10/09/2024 5389.71574		100.000		020097041509101120482024QNbB713333.71574.112028.DANG NHU BINH chuyen tien
10/09/2024 5209.50873		500.000		133041.100924.112047.kim anh 0909741775 ung ho bao yagi
10/09/2024 5217.50887		500.000		786225.100924.112048.Nguyen Thi Tinh ung ho tinh bi anh huong boi bao lu yagi



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.31049		2.000.000		MBVCB.6991081529.VU THI ANH UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0501000204448 VU THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.52076		200.000		786251.100924.112048.Vu Thanh Hue chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5078.26055		100.000		MBVCB.6991094750.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do thien tai lu lut.CT tu 1017810594 NGUYEN BUI HONG QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.52089		100.000		813515.100924.112048.NGUYEN THI TO UYEN ung ho ba con anh huong bao so 3 FT24254100880440
10/09/2024 5241.31051		10.000.000		MBVCB.6991081383.O.hea ung ho cuu tro dong bao.CT tu 0231000578894 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.52103		30.000		169845.100924.112050.NGUYEN THI TINH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5161.31654		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2733943.20240910.66482733943-0902493156_T RUONG HOANG MAI PHUONG ung ho dong bao trong bao Yagi
10/09/2024 5216.52116		500.000		239632.100924.112050.Ung ho dong bao
10/09/2024 5389.72499		500.000		020097040509101120502024TKZX033227.7249 9.112050.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI PHUONG LOAN chuyen tien cuu tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.50948		100.000		023438.100924.112050.NGO HOANG XUAN KHANH CHUYEN KHOAN CUU TRO BAO YAGI-100924-11:20:50 023438
10/09/2024 5388.72515		500.000		02009704220910112050202490RY356941.72515 .112051.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5217.52176		200.000		169887.100924.112051.Dong bao co gang len a
10/09/2024 5217.52189		100.000		169860.100924.112051.Nhan ung ho bao lu
10/09/2024 5387.72541		5.000.000		020097042209101120512024GACV806526.7254 1.112043.ND Trang Nem ck ung ho dong bao bi bao lu do bao Yagi
10/09/2024 5209.50978		1.000.000		786361.100924.112051.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5218.52201		100.000		203784.100924.112049.NGUYEN THI MAI CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5219.50971		500.000		825981.100924.112045.DINH THAO NGUYEN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.31070		50.000		MBVCB.6991082258.mong moi nguoi binh an .CT tu 0711000302188 VU THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.31675		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2571907.20240910.66482571907-0907248048_N GUYEN KHANH TIEN dong gop chia se trong dot bao Yagi
10/09/2024 5220.53018		100.000		023549.100924.112053.TRAN NGUYEN PHONG chuyen khoan-100924-11:20:52 023549
10/09/2024 5219.52246		300.000		023552.100924.112055.HO THI THUY TIEN chuyen khoan-100924-11:20:53 023552
10/09/2024 5240.31074		50.000		MBVCB.6991082015.NGUYEN THI DIEP chuyen tien.CT tu 1022102064 NGUYEN THI DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.31077		100.000		MBVCB.6991096564.BUI THI HAI YEN ung ho ba con .CT tu 0541000327710 BUI THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.52283		200.000		813914.100924.112053.QUACH THI PHUONG THAO ung ho dong bao lu lut FT24254004113186
10/09/2024 5214.53059		200.000		813917.100924.112053.NGUYEN THI NGUYEN ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3 FT24254279423005
10/09/2024 5161.31679		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2734430.20240910.66482734430-0345898885_C uu tro lu lut
10/09/2024 5390.71712		500.000		020097042209101120532024QSDL457170.7171 2.112054.Mot long huong ve dong bao Viet Nam mong ba con binh an vuot qua bao to
10/09/2024 5389.71710		50.000		0200970422091011205320248FAE978092.71710 .112034.CAO THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.52317		100.000		786817.100924.112054.Do Thi Trang chuyen tien
10/09/2024 5220.52339		500.000		814008.100924.112054.UH dong bao vung lu FT24254790009957
10/09/2024 5215.53094		100.000		814022.100924.112055.DAM THU LINH chuyen FT24254230130504
10/09/2024 5390.71749		1.000.000		020097042209101120552024ZD7P408585.71749 .112056.VU THI KIM CHI ung ho khac phuc sau con bao yagi.Mong moi nguoi an toan
10/09/2024 5209.52350		500.000		814027.100924.112055.Ung ho nguoi dan vung bao yagi FT24254343312954

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.31093		300.000		MBVCB.6991082485.LE THI NGA chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0521000716184 LE THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71770		200.000		020097041509101120562024MEoA714029.7177 0.112056.NGUYEN THI HONG NAM chuyen tien Toi yeu Viet Nam. Co len nhe dong bao
10/09/2024 5387.71774		100.000		020097042209101120562024RKT1309242.7177 4.112037.DO THI NGOC LAN ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5240.31096		1.000.000		MBVCB.6991095985.phuong quach ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagy.CT tu 0321000629799 QUACH TRAN XUAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.31098		100.000		MBVCB.6991082656.ung ho bao yagi.CT tu 9375111703 TRAN THUY CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.31099		500.000		MBVCB.6991082205.NGUYEN HUONG LY chuyen tien ung ho.CT tu 0451000479207 NGUYEN HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.52446		100.000		814237.100924.112057.Mong som khac phuc duoc thiet hai do bao lu a FT24254778677904
10/09/2024 5241.31104		500.000		MBVCB.6991095622.BUI VAN LAM chuyen tien.CT tu 9332291989 BUI VAN LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.52479		50.000		229815.100924.112058.Cao Thi Thu Phuong chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5214.53217		200.000		814389.100924.112059.PHAM THI THU HUONG chuyen ung ho lu lut sau bao Yagi FT24254610393254
10/09/2024 5239.31117		100.000		MBVCB.6991096909.Mong dong bao binh an a.CT tu 0821000126334 PHAM THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.26133		1.000.000		MBVCB.6991082771.Team Jupiter ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 0881000467109 NGUYEN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.72822		100.000		020097042209101121002024J8GS996054.72822. 112101.TRAN THI NGOC ANH chuyen tien ung ho bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.52597		300.000		153001.100924.112052.TRAN KHANH TRANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.31122		300.000		MBVCB.6991094380.Mong ba con som vuot qua kho khan.CT tu 9783877283 NGUYEN HOANG KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.53270		100.000		787188.100924.112101.Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5212.53269		100.000		827388.100924.112054.BAC THI THIEN TRANG ung ho dong bao
10/09/2024 5388.71888		500.000		020097041509101121032024kv81714149.71888.112103.HUYNH PHUONG TRINH chuyen tien
10/09/2024 5217.52652		200.000		787885.100924.112102.Le Thu Phuong chuyen tien
10/09/2024 5243.31136		1.000.000		MBVCB.6991096575.LE THI ANH TUYET chuyen tien.CT tu 0381000414364 LE THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.52697		2.000.000		814502.100924.112101.Gia dinh Nghia Phuong ung ho cac tinh dang chiu anh huong cua bao lu. Mien Bac co len. FT24254547861523
10/09/2024 5078.26162		300.000		MBVCB.6991083061.PHAM NGUYEN THANH HOA chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0081000680239 PHAM NGUYEN THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.52744		1.000.000		170241.100924.112105.fc dau luat
10/09/2024 5017.53363		100.000		827608.100924.112059.LE BAO MY chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5241.31145		300.000		MBVCB.6991095546.PHAM THI PHUONG THAO Chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0401001438917 PHAM THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.53373		300.000		814692.100924.112103.Cuu tro FT24254145870080
10/09/2024 5213.52786		40.000		230467.100924.112106.NGUYEN TRAN THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5218.52770		100.000		433766.100924.112106.Ung ho dong bao noi thien tai bao lu
10/09/2024 5189.74004		500.000		020097042209101121082024AWYM574557.74004.112109.dong gop ho tro nguoi dan chiu anh huong con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.73119		150.000		020097042209101121092024LMU8649495.7311 9.112110.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5213.53420		500.000		203963.100924.112105.NGO THI HIEU CHUYEN KHOAN MONG TAT CA MOI NGUOI DEU BINH AN A.
10/09/2024 5017.52866		100.000		787466.100924.112108.Nagaraj chuyen tien
10/09/2024 5216.52921		100.000		815031.100924.112109.ung ho dong bao mien bac FT24254507707507
10/09/2024 5212.53434		1.000.000		170367.100924.112109.NGUYEN THI TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5209.52975		300.000		814897.100924.112107.Ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254966981465
10/09/2024 5217.52983		100.000		815125.100924.112110.ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai FT24254037986010
10/09/2024 5388.74025		300.000		020097041509101121112024A1eM714354.7402 5.112111.NGUYEN THI NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5388.73187		1.000.000		020097040509101121112024X07U034332.73187 .112112.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5214.53460		100.000		826999.100924.112104.NGUYEN DUC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5218.54011		50.000		487261.100924.112107.DO THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5240.31189		200.000		MBVCB.6991098530.LUONG XUAN TRUONG ung ho dong bao anh huong boi con bao so 3 Yagi.CT tu 1029520005 LUONG XUAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.54102		100.000		170530.100924.112114.NGUYEN NGOC YEN NHI chuyen tien ho tro bao lu
10/09/2024 5219.54112		100.000		024122.100924.112223.UNG HO DONG BAO MONG BINH AN-100924-11:21:13 024122
10/09/2024 5218.54055		1.000.000		241172.100924.112110.Do thi thao chung tay ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.54111		50.000		788683.100924.112112.Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5017.54119		1.000.000		815235.100924.112112.NGUYEN THI BICH LIEN chuyen FT24254891001050
10/09/2024 5244.31196		50.000		MBVCB.6991098215.Nhi Luong ung ho dong bao mien Bac vuot qua kho khan do bao Yagi.CT tu 1020525599 LUONG THI NGOC NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.31845		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2737638.20240910.66482737638-0779998806_U ng ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.31202		1.000.000		MBVCB.6991083713.Be Thanh Nham ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0071000980377 LUU THI HONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.73309		20.000		020097041509101121152024tW1e714722.73309 .112115.NGUYEN DUC VIET HOANG chuyen tien
10/09/2024 5240.31203		100.000		MBVCB.6991083750.ung ho cac tinh tp bi thiet hai bao Yagi.CT tu 0251002690410 VO THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.73314		200.000		020097042209101121142024TP04324581.73314. 112115.ung ho chut tam long cho ba con vung bao a
10/09/2024 5220.54209		300.000		815449.100924.112115.DOAN THI THUY LINH- Muoi Coffee ung ho cuu tro cho dan FT24254230131052
10/09/2024 5390.74115		500.000		020097040509101121152024UP2D034551.7411 5.112116.Vietcombank:0011001932418:DUON G THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5017.53560		12.000		231342.100924.112115.HA CONG DOAN chuyen tien
10/09/2024 5213.53562		50.000		815479.100924.112115.Mong ba con dong bao cac Tinh phia Bac binh an sau mua bao lu FT24254710602647
10/09/2024 5220.54231		300.000		121730.100924.112116.Tran Huyen Trang chuyen tien
10/09/2024 5388.74126		55.555		0200970422091011211520249K99962589.74126. 112056.Bao Ngoc
10/09/2024 5390.73364		100.000		0200970405091011211720245K5K034606.73364 .112117.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5390.74135		80.000		020097042209101121162024PA3C797271.7413 5.112117.VO VAN NGUYEN chut tam long ung ho .Mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5220.54275		50.000		828090.100924.112107.DANG XUAN HOA Chuyen tien
10/09/2024 5212.54286		100.000		815576.100924.112116.Nguyen Nhat Linh ho tro khac phuc hau qua bao Yagi FT24254041769753
10/09/2024 5220.54293		200.000		788473.100924.112116.LE THI NGOC KHANH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5017.54297		300.000		788479.100924.112116.co len nhe mn oi
10/09/2024 5209.54300		500.000		788475.100924.112116.Ung ho dong bao gap mua lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.31218		200.000		MBVCB.6991096838.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 0431000219390 DO PHAN TRUC VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73397		5.000.000		020097042209101121162024OVVK565213.7339 7.112118.NGUYEN THI OANH chuyen tien
10/09/2024 5239.31214		100.000		MBVCB.6991084077.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1013842178 NGO THI THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.31219		50.000		MBVCB.6991084155.TRAN THI LAN HUONG chuyen tien.CT tu 0711000310499 TRAN THI LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.31220		10.000		MBVCB.6991097450.CHU PHUONG TRANG chuyen tien.CT tu 9989035669 CHU PHUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54343		500.000		024155.100924.112118.UNG HO DONG BAO CHONG LU-100924-11:21:18 024155
10/09/2024 5214.54349		500.000		829224.100924.112113.giup do dong bao vung lu
10/09/2024 5390.73427		500.000		0200970422091011211720249TIW729357.7342 7.112118.THAI HA TRANG chuyen tien
10/09/2024 5245.31220		200.000		MBVCB.6991084169.NGUYEN CHI CONG chuyen tien.CT tu 9197666666 NGUYEN CHI CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.54362		50.000		815677.100924.112118.NGUYEN THI THAO LINH chuyen FT24254705840377
10/09/2024 5220.53573		200.000		241621.100924.112116.NGO VINH XUYEN TAM LONG NHO UNG HO DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA LU LUT
10/09/2024 5387.74176		200.000		0200970422091011211820248OCZ476450.7417 6.112119.TRAN THI THANH BINH chuyen tien
10/09/2024 5214.54406		200.000		815610.100924.112117.Gia dinh Thuy Tien ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi FT24254308319073
10/09/2024 5214.54399		67.736		024236.100924.112119.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-11:21:19 024236
10/09/2024 5213.54412		100.000		827960.100924.112108.Ung ho dong bao do Bao Yagi
10/09/2024 5242.31230		500.000		MBVCB.6991083817.CAO PHUONG MAI chuyen tien ung ho.CT tu 1033729360 CAO PHUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.54437		2.000.000		170667.100924.112120.NGUYEN THI TRANG chuyen tien ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.73495		1.000.000		020097040509101121202024GB42034787.73495 .112112.Vietcombank:0011001932418:LY THI TUYET ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5242.31235		50.000		MBVCB.6991084231.PHAM THANH THAO chuyen tien.CT tu 1032585241 PHAM THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.54503		100.000		815922.100924.112121.LY LY ung ho cac tinh mien bac khac phuc bao lu FT24254484459472
10/09/2024 5216.54523		100.000		815964.100924.112121.Ung ho cac tinh mien Bac FT24254007561088
10/09/2024 5213.53716		500.000		204146.100924.112118.NGOC YEN LA UNG HO BA CON SAU BAO YAGI
10/09/2024 5215.54524		100.000		296904.100924.112122.E duong shipper cua it long nhieu ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.31247		100.000		MBVCB.6991084446.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0121000887846 NGUYEN MOC QUE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54628		100.000		816134.100924.112123.UH dong bao vung lu FT24254679672857
10/09/2024 5189.73616		100.000		020097042209101121232024Q16E842774.73616 .112124.ung ho dong bao lu lut do bao so 3
10/09/2024 5078.26295		100.000		MBVCB.6991084608.Le Thanh ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 1041761939 LE THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.74290		200.000		020097042209101121242024I4TX479048.74290. 112125.ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5245.31258		1.000.000		MBVCB.6991047217.NGUYEN THI HONG THUYET chuyen tien khac phu bao so 3 yagi.CT tu 0081001284647 NGUYEN THI HONG THUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.31259		300.000		MBVCB.6991083564.Ung ho dong bao vuot lu.CT tu 9943343309 MA THUY NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.31899		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2819221.20240910.66482819221-0868434098_V U THI THUY LINH chuyen tien qua MoMo



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.31265		1.000.000		MBVCB.6991084342.The Rosy Hub ung ho dong bao.CT tu 0561000592885 NGUYEN NGOC THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.54732		200.000		816267.100924.112125.HOANG NGOC QUANG chuyen FT24254535385794
10/09/2024 5215.54834		200.000		789988.100924.112128.Mong moi nguoi vuot qua kho khan va binh an
10/09/2024 5387.74390		200.000		020097042209101121292024AQEV142517.7439 0.112130.NGUYEN DINH HAU chuyen tien
10/09/2024 5245.31283		1.000.000		MBVCB.6991099877.Ung ho dong bao bao lut.CT tu 0041000379924 HO THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.54855		300.000		114371.100924.112128.Pham Tu Anh ung ho khac phuc thiet hai bao lu
10/09/2024 5215.54875		20.000		790046.100924.112129.Tran Thi Hong Hanh chuyen tien
10/09/2024 5213.54880		100.000		816588.100924.112129.Chia se kho khan vuot qua bao yagi FT24254039607697
10/09/2024 5220.54874		95.000		829578.100924.112122.NGUYEN VIET QUANG DUY Chuyen tien
10/09/2024 5161.31923		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2819885.20240910.66482819885-0948636182_c uu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5212.53921		20.000.000		024507.100924.112130.ANPHUONGBEAUTY UNG HO-100924-11:21:30 024507
10/09/2024 5078.26345		15.000.000		MBVCB.6991084598.chung tay ung ho dong bao vuot qua mua bao lu.CT tu 1024124297 PHAM NGOC THE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74427		100.000		020097042209101121312024R1IR239571.74427. 112132.Ung ho nguoi dan bi anh huong tu bao Yagi a
10/09/2024 5219.53947		200.000		816714.100924.112130.NAVIN FT24254410357099
10/09/2024 5189.73857		10.000.000		020097041509101121322024LHAK715322.7385 7.112132.NGUYEN DUC THUAN UR GOLD UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5213.54981		200.000		816799.100924.112131.Chung tay cuu tro ba con ngap lut FT24254062606010
10/09/2024 5209.54986		500.000		816838.100924.112132.DOAN THANH HUYEN chuyen tien quyen gop ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254332822585

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.74441		200.000		020097042209101121322024V8JH255009.74441 .112133.NGUYEN THI LY LY TUM ung ho lu lut
10/09/2024 5217.55020		5.000.000		816893.100924.112133.VU THI HA chuyen ung ho dong bao lu lut mong mat tran giúp chau chuyen toi tay nhan dan a FT24254826480005
10/09/2024 5244.31303		400.000		MBVCB.6991085023.BUI DUY ANH chuyen tien.CT tu 1031244521 BUI DUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.31307		200.000		MBVCB.6991100783.Ung ho dong bao .CT tu 0061001071276 NGUYEN THI MINH THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74494		500.000		020097041509101121352024x7UL715675.74494. 112115.NGUYEN PHUNG HUNG Ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5239.31311		199.094		MBVCB.6991084885.FAN ham mo team CHIN MUOI 9094 ATVNCG xin gui tang dong bao tinh YEN BAI.CT tu 1044982687 MAI THI PHUONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54823		200.000		081869.100924.112127.xin quyen gop chia se dong hanh dot bao Yagi
10/09/2024 5388.73978		300.000		020097041509101121362024d0Pc715685.73978. 112136.Ung Ho Bao Yagi
10/09/2024 5219.55131		200.000		121896.100924.112136.Ung ho bao Yagi tuyet nhung
10/09/2024 5216.55123		100.000		829832.100924.112128.DO THI NGOC DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5390.73991		200.000		020097041509101121362024NPrK715692.73991 .112136.giup do khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.56080		500.000		817089.100924.112135.NGUYEN HOANG LONG chuyen FT24254857004045
10/09/2024 5241.31318		150.000		MBVCB.6991081700.VO ANH THU - ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0071004467085 VO ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.56090		300.000		829899.100924.112129.VietNamcolen
10/09/2024 5240.31322		100.000		MBVCB.6991101071.NGUYEN THI MY ung ho bao lu.CT tu 0021000869583 NGUYEN THI VIET HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.55196		200.000		817150.100924.112136.ung ho cuu tro lu lut FT24254037987964

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.31323		200.000		MBVCB.6991105679.ung ho cac tinh mien bac .CT tu 0161001650678 TRAN ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.75041		300.000		0200970422091011213720244N8I294740.75041. 112138.HO THI BICH THAO chuyen tien khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.55125		400.000		790771.100924.112136.Hong Hanh. Bao Nhi ung ho dong bao vung kho khan.
10/09/2024 5217.55285		200.000		171196.100924.112139.Everyday Homemade ung ho dong bao khu vuc bao lu
10/09/2024 5216.56161		100.000		817326.100924.112139.Ho tro dong bao bao lu FT24254290619068
10/09/2024 5215.56176		1.000.000		828652.100924.112126.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.55325		100.000		817385.100924.112139.NGUYEN THI HOA gui chut tam long nho toi ba con vung lu lut FT24254597056629
10/09/2024 5239.31340		300.000		MBVCB.6991101449.NGUYEN KHANH HA chuyen tien.CT tu 0851000022850 NGUYEN KHANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.31340		100.000		MBVCB.6991100787.NGO PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1015385993 NGO PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.55344		5.000.000		433901.100924.112141.Ung ho dong bao gap nan
10/09/2024 5216.55351		230.290		830158.100924.112135.Nguoi ham mo Neko Le ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.75132		20.000		020097040509101121412024IABV035797.75132 .112141.Vietcombank:0011001932418:LE HAI LAM chuyen tien
10/09/2024 5214.55362		50.000		790991.100924.112140.Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.55365		500.000		817475.100924.112140.mong mien Bac manh me vuot qua con lu FT24254423003278
10/09/2024 5161.31972		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2820532.20240910.66482820532-0777087838_D uy Thinh ho tro ba con sau bao Yagi Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5078.26405		200.000		MBVCB.6991083130.ung ho nguoi dan sau bao.CT tu 0381000487764 DUONG HOANG THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.75153		500.000		020097041509101121412024QQ5u716033.7515 3.112133.LE NGOC DIEP chuyen tien
10/09/2024 5216.55420		50.000		817554.100924.112142.NGUYEN THI MAI HUONG chuyen FT24254448917768

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.31350		500.000		MBVCB.6991101840.Mong mien Bac som on.CT tu 0181003636034 VUONG THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.56255		500.000		670498.100924.112143.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5216.55474		500.000		830316.100924.112138.Huyen Trang gop phan giup do dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5213.55489		50.000		817664.100924.112143.LE TRAN PHUONG chuyen ba con vung lu co len FT24254507710008
10/09/2024 5214.55509		100.000		830397.100924.112140.mong mien bac som binh an tro lai
10/09/2024 5214.55546		200.000		830415.100924.112141.ung ho
10/09/2024 5390.75262		100.000		0200970415091011214520240AUo715880.7526 2.112145.Ung ho Dong Bao sau bao
10/09/2024 5213.55558		200.000		791166.100924.112144.Ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.55561		50.000		817774.100924.112144.NGUYEN DUC MINH ung ho dong bao FT24254220370014
10/09/2024 5213.56340		500.000		024928.100924.112146.UNG HO DONG BAO-100924-11:21:46 024928
10/09/2024 5017.56329		100.000		791221.100924.112145.Dang Quoc Cuong chuyen tien
10/09/2024 5244.31382		500.000		MBVCB.6991106203.ung ho dong bao o vung lu .CT tu 1013698959 DUONG NGUYEN NGOC QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.55666		500.000		243822.100924.112147.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.55676		10.000		234172.100924.112147.
10/09/2024 5216.55687		200.000		171404.100924.112148.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.75390		50.000		020097041509101121492024vpIo715983.75390. 112149.NGUYEN HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5217.56397		1.200.000		817910.100924.112146.Hanwha Life Esports Ung ho cuu tro bao Yagi FT24254792797279
10/09/2024 5219.55740		30.000		234338.100924.112149.NGUYEN THI XUAN DIEM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGILU LUT
10/09/2024 5245.31395		3.000.000		MBVCB.6991106096.Wonderhouse Sai Gon chia se dong hanh,mong moi nguoi binh an vuot qua Yagi.CT tu 0251002697613 TRAN THI XUAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.55759		200.000		024991.100924.112150.NGUYEN MANH PHI chuyen khoan-100924-11:21:49 024991
10/09/2024 5161.32007		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2822560.20240910.66482822560-0585376598
10/09/2024 5244.31405		50.000		MBVCB.6991106499.VO DUY KHANH chuyen tien.CT tu 0271001103468 VO DUY KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74820		500.000		020097040509101121532024W41C036439.7482 0.112154.Vietcombank:0011001932418:ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5239.31422		1.000.000		MBVCB.6991106707.TRAN HONG LY ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0361000254809 TRAN HONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.31423		20.000		MBVCB.6991103114.PHAM VAN HOANG chuyen tien.CT tu 1013627186 PHAM VAN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.31425		500.000		MBVCB.6991106347.TRAN NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011002647289 TRAN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75600		500.000		020097041509101121542024mEDc716318.7560 0.112154.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.75599		100.000		020097042209101121542024S8KA320162.7559 9.112155.Dinh Thi Nga chuyen tien ung ho
10/09/2024 5387.75619		300.000		020097042209101121552024A5AH386187.7561 9.112156.Ung ho dong bao thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5189.75645		50.000		020097041509101121562024Qvy4716675.75645 .112156.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.57016		300.000		818556.100924.112154.UNG HO DONG BAO CAC TINH, TP BI THIET HAI DO BAO YAGI FT24254830305217
10/09/2024 5078.26512		500.000		MBVCB.6991106763.DINH THI DIEN chuyen tien.CT tu 0211000494230 DINH THI DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57046		200.000		792196.100924.112155.Ung ho cac tinh bi bao lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5390.75733		100.000		020097041509101121592024x1pP716744.75733. 112159.ung ho vung lu lut
10/09/2024 5214.57137		500.000		792324.100924.112158.Ung ho cac tinh chiu anh huong cua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.31453		100.000		MBVCB.6991107030.LE THI THUY chia ngọt se bùi.CT tu 1016773166 LE THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.56602		300.000		792309.100924.112157.chung tay khắc phục bao (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5017.56634		200.000		818947.100924.112200.ung ho dong bao mien Bac FT24254025579002
10/09/2024 5219.56636		100.000		305058.100924.112159.ung ho lu lut, mong binh an
10/09/2024 5241.31462		200.000		MBVCB.6991103462.DUONG HONG CONG chuyen tien cuu tro dong bao mien nui.CT tu 1031799064 DUONG HONG CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.75789		100.000		020097042209101122002024EMQF574632.7578 9.112201.MACH THI NGAN chuyen tien
10/09/2024 5161.32076		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2180279.20240910.66482180279-0919719916
10/09/2024 5387.74950		100.000		020097042209101122002024ZYQZ943690.7495 0.112201.ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5241.31459		500.000		MBVCB.6991106845.TRUONG HONG LIEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0611001460000 TRUONG HONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.57237		100.000		819026.100924.112201.Mong tat ca moi ng binh an FT24254213306429
10/09/2024 5017.57231		100.000		831503.100924.112153.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.31469		300.000		MBVCB.6991107381.chia se cung nhan dan cac tinh bi anh huong boi thien tai.CT tu 7968981992 PHAM NGOC HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.31469		100.000		MBVCB.6991103784.gop suc nho mong moi nguoi deu binh an .CT tu 1020227419 NGUYEN THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.57325		500.000		832158.100924.112157.DANG QUOC THANG,NGUYEN THI HUYEN Chuyen tien ung ho bao lu 2024
10/09/2024 5212.57281		300.000		437565.100924.112200.Gia dinh May chuyen tien ho tro khắc phục thiệt hại bao Yagi
10/09/2024 5017.57351		200.000		819176.100924.112202.DO THI THUY TRINH ung ho dong bao thiệt hại bao yagi FT24254450058900
10/09/2024 5220.57343		100.000		819135.100924.112202.Chung tay ho tro FT24254401730378

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.74986		500.000		020097042209101122022024N6RE493623.74986 .112203.GD TRAN DANG NAM ung ho bao Yagi mien Bac
10/09/2024 5218.57377		150.000		831574.100924.112155.hi vong mn vuot qua con bao
10/09/2024 5244.31481		50.000		MBVCB.6991107552.BUI THI THU HIEN ung ho khac phuc hau qua lu lut.CT tu 1017236980 BUI THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.57411		200.000		236950.100924.112205.BUI THI TRANG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.56760		500.000		832286.100924.112159.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.57419		300.000		819347.100924.112204.HOANG HOAI THUONG ung ho FT24254528851008
10/09/2024 5220.56766		500.000		171899.100924.112205.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.57428		200.000		025425.100924.112248.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-100924-11:22:05 025425
10/09/2024 5218.57455		500.000		114430.100924.112205.do thu hien gui tien cuu tro
10/09/2024 5390.76036		200.000		020097042209101122052024DLV8820961.76036 .112206.MIEN TAY UNG HO BA CON MIEN BAC VUOT QUA BAO LU
10/09/2024 5212.56805		1.000.000		832314.100924.112200.NGUYEN HUY TRONG Chuyen tien cuu tro bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.57487		1.000.000		171923.100924.112206.NGUYEN TIEN DUC CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO ANH HUONG DO BAO YAGI
10/09/2024 5218.57517		50.000		819489.100924.112206.NGUYEN THUY LINH FT24254103376353
10/09/2024 5220.57557		200.000		133921.100924.112207.LE THI TUYET NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.76072		1.000.000		02009704220910112207202404VN378824.76072 .112208.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien Ung ho cac tinh bi anh huong bao lu so 3
10/09/2024 5017.57569		100.000		204821.100924.112206.UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5215.57572		100.000		819601.100924.112208.NGUYEN THI DUNG FT24254528606633
10/09/2024 5189.77054		300.000		020097042209101122082024QARK650222.7705 4.112209.Con la Kieu o mien Nam gui chut tam long den ba con mien Bac. Cau mong ba con duoc binh an va co gang vuot qua giai doan nay.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.31507		200.000		MBVCB.6991106674.ung ho cac tinh mien bac .CT tu 1049099600 NGUYEN NHAT HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.57629		200.000		300774.100924.112210.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.77102		50.000		020097042209101122092024N57O448521.77102 .112210.Ung ho dong bao vung bao lu.
10/09/2024 5243.31515		150.000		MBVCB.6991107726.NGO THI HUONG chuc nhan dan ta vuot qua bao lu.CT tu 0851000038057 NGO THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.77096		500.000		0200970422091011220920245HYY385758.7709 6.112202.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5219.56914		50.000		245557.100924.112211.LE THU TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5244.31519		500.000		MBVCB.6991107640.BUI VY TO UYEN _Huong ve mien Bac than yeu.CT tu 0271000947287 BUI VY TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.76121		500.000		020097042209101122102024D14Y518546.76121 .112211.NGUYEN HA KHANH LY ung ho cuu tro dong bao hau bao Yagi. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.57686		100.000		875362.100924.112202.ho tro nhan dan vung bao
10/09/2024 5214.57704		500.000		831973.100924.112208.TRAN THI PHUONG ANH CT ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5078.26604		100.000		MBVCB.6991104865.Dong bao Viet Nam co len.CT tu 1032548026 NGUYEN THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.56939		20.000		236103.100924.112211.TRAN THI QUYNH TRANG ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5189.77155		100.000		020097041509101122122024I68p717210.77155. 112212.PHAM THI THANH chuyen tien
10/09/2024 5241.31525		50.000		MBVCB.6991104995.DINH KHANH HUYEN quyen gop chong bao lu lut.CT tu 1015646644 DINH KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.57730		100.000		819846.100924.112211.NGUYEN THI THUY NGA dong gop cuu tro FT24254705605919
10/09/2024 5217.57752		11.200.000		819789.100924.112210.Mot fan cua Blackpink Rose chia se cung dong bao chiu anh huong cua bao lu FT24254445007952



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.56982		1.000.000		172112.100924.112213.uh lu lut
10/09/2024 5161.32146		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2825369.20240910.66482825369-0914111458_H OANG PHUONG MAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.31547		100.000		MBVCB.6991108457.PHAN THI NGOC THUY chuyen tien.CT tu 0071001108857 PHAN THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.57834		100.000		025627.100924.112216.CHIA SE CUNG DONG BAO DOT BAO YAGI-100924-11:22:14 025627
10/09/2024 5244.31552		500.000		MBVCB.6991115293.NGUYEN THI MY DUYEN chuyen tien.CT tu 0581000763265 NGUYEN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.57869		2.000.000		820109.100924.112215.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao FT24254147360706
10/09/2024 5388.77330		1.870.000		0200970415091011221720241uHU717323.7733 0.112157.CONG DONG WININVEST HO TRO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5209.57893		100.000.000		025691.100924.112215.TRANG MY PHAM ALMONDS GUI HO TRO DONG BAO TRONG BAO YAGI-100924-11:22:15 025691
10/09/2024 5215.58075		200.000		114439.100924.112215.IBT From SeABank
10/09/2024 5242.31560		200.000		MBVCB.6991105030.Con o Dong Thap co it tien cuu ho dong bao.CT tu 1017242481 NGUYEN DANG THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.31561		1.000.000		MBVCB.6991105064.TRAN THAI HOA cuu tro bao so 3.CT tu 9979666626 TRAN THAI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.57937		200.000		434050.100924.112217.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5387.77389		5.000.000		02009704220910112218202406OZ934457.77389 .112219.HA THANH LAM chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.57783		50.000		172118.100924.112213.Mong Viet Nam binh an
10/09/2024 5389.77412		50.000		020097041509101122192024M1Vo717369.7741 2.112219.TRAN TRONG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.77409		1.000.000		020097040509101122192024PVMi037759.7740 9.112159.Vietcombank:0011001932418:Ho tro khac phuc thiet hai sau bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.59038		100.000		820364.100924.112218.TRAN THI NGOC MAY ung ho FT24254024200135
10/09/2024 5212.59046		500.000		434058.100924.112219.Ho tro phong chong lu lut tai cac tinh
10/09/2024 5220.59066		585.667		820441.100924.112219.NGUYEN TRAN THANH HIEU ung ho dong bao mien bac vuot qua kho khan sau bao yagi FT24254401608505
10/09/2024 5214.59078		500.000		820398.100924.112219.Ung ho mien Bac vuot qua bao lu. FT24254547867374
10/09/2024 5213.58161		500.000		592321.100924.112220.BUI THI BAO KIM chuyen tien
10/09/2024 5214.59085		200.000		794292.100924.112219.Nguyen Chi Bao chuyen tien
10/09/2024 5215.59116		50.000		820490.100924.112220.Ho tro FT24254437269900
10/09/2024 5387.76330		1.000.000		020097042209101122212024T74K414240.76330 .112221.Fanpage TOI YEU ARSENAL ung ho dong bao
10/09/2024 5161.32212		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2121358.20240910.66482121358-0968335029_N GUYE N THA I THU Y TRINH ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5219.59179		200.000		025871.100924.112322.UNH HO DONG BAO CAC TINH DO CON BAO SO 3 GAY RA-100924-11:22:22 025871
10/09/2024 5240.31587		500.000		MBVCB.6991108355.PHAM THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 0591000416796 PHAM THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.31589		200.000		MBVCB.6991116032.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho thiet hai Bao so 3 .CT tu 1045544396 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.59210		50.000		237038.100924.112222.BUI THUY QUYNH chuyen tien ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5078.26680		500.000		MBVCB.6991108822.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0691000418081 NGUYEN THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76352		1.000.000		020097042209101122222024ZFRT492434.7635 2.112223.chia se cung nguoi dan chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.77519		100.000		02009704220910112222202466EZ434629.77519. 112223.em ko co nhieu nen xin gop 1 it giup do mn a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.31596		300.000		MBVCB.6991103377.NGUYEN QUYNH ANH UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 1046165957 NGUYEN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.31599		200.000		MBVCB.6991108881.ung ho dong bao.CT tu 0451000460820 DO THI KHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.58254		100.000		833340.100924.112220.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.31602		50.000		MBVCB.6991108937.NGUYEN THI MINH YEN chuyen tien ung ho vung bao lu.CT tu 9325403426 NGUYEN THI MINH YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.31602		100.000		MBVCB.6991108984.PHAM THI THUY NGA chuyen tien.CT tu 1022580989 PHAM THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.31607		500.000		MBVCB.6991109010.VIET HUNG, PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0031000230854 TRAN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.58315		100.000		820902.100924.112225.DINH THI THANH NGA ung ho cac tinh thanh bi anh huong bao yagi FT24254577619100
10/09/2024 5388.77634		1.000.000		020097041509101122272024BFUg718049.7763 4.112227.VU HUY HOANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.77661		1.091.992		020097041509101122272024EsRx717928.77661. 112227.nguoi ham mo ca si SOOBIN ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5218.59374		300.000		820998.100924.112226.NGUYEN MINH ANH ung ho chia se nham khac phuc hau qua bao Yagi. Mong moi nguoi binh an FT24254074379030
10/09/2024 5216.59393		200.000		205112.100924.112227.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO
10/09/2024 5244.31620		100.000		MBVCB.6991116557.Ung ho cuu tro dong bao.CT tu 1014975637 MAI NGOC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.59415		100.000		833295.100924.112218.ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5214.59419		200.000		821092.100924.112228.PHAN THI THUY LINH chuyen FT24254295846417
10/09/2024 5218.58395		10.000		302434.100924.112228.ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.59486		500.000		331772.100924.112218.Nguoi ham mo Bach Loc tai Viet Nam sat canh cung ba con khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5216.59505		200.000		172570.100924.112230.DO MINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5241.31636		500.000		MBVCB.6991116780.HUYNH PHUONG NHI chuyen tien ung ho vung bao lu.CT tu 0991000018819 HUYNH PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.31638		200.000		MBVCB.6991109610.Mong moi nguoi an toan.CT tu 1020616080 DAO HAI YEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.31638		200.000		MBVCB.6991107291.Mong ba con vuc day tinh than tiep tục phan dau.CT tu 1017918211 DOAN HUU THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.58462		500.000		834184.100924.112220.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.58458		50.000		795834.100924.112231.Huynh Thi Yen Nhi ung ho dong bao
10/09/2024 5214.59566		300.000		026075.100924.112232.NGUYEN KIEU MY UNG HO LU LUT MIEN BAC-100924-11:22:31 026075
10/09/2024 5241.31643		100.000		MBVCB.6991117200.DINH THI TRANG chuyen tien.CT tu 0451000390286 DINH THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.59611		500.000		821457.100924.112232.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254509733133
10/09/2024 5214.58506		20.000		821409.100924.112231.VO HOAI NAM chuyen FT24254645074302
10/09/2024 5390.77855		50.000		0200970422091011223320247HIT486420.77855. 112214.Baoso3
10/09/2024 5213.59657		100.000		821551.100924.112233.Ung ho ba con gap bao lu FT24254025625635
10/09/2024 5220.59704		100.000		026203.100924.112338.NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen khoan-100924-11:22:34 026203
10/09/2024 5220.59702		100.000		821630.100924.112234.MAU THI THU chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong bao lu. FT24254321721110
10/09/2024 5390.77882		1.000.000		020097042209101122342024HIND736419.7788 2.112235.Hung Anh Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao Yagi
10/09/2024 5390.77908		2.500.000		020097042209101122352024T8VQ281437.7790 8.112236.NGUYEN XUAN MUOI chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13  
Page 2156 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.77930		100.000		020097042209101122362024E4IE476176.77930. 112237.Ung ho dong bao bi thiet hai do Yagi
10/09/2024 5213.59722		150.000		821661.100924.112234.NGUYEN THUY KIM OANH mot chut tam long cua nguoi mien nam a FT24254295847003
10/09/2024 5017.58582		24.218.480		672964.100924.112235.Remitly transfer R98056709502
10/09/2024 5078.26789		200.000		MBVCB.6991115587.UNG HO KHAC PHUC THIET HAI SO BAO SO 3 GAY RA TAI CAC TINH, THANH PHO.CT tu 1043874556 PHAN QUOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.59821		200.000		821844.100924.112237.Cung ba con vuot bao Yagi FT24254086538006
10/09/2024 5213.58618		100.000		821754.100924.112236.NGUYEN BICH THAO ung ho dong bao lu lut FT24254538447470
10/09/2024 5017.59819		500.000		172762.100924.112238.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.58617		100.000		026248.100924.112320.NGUYEN HOANG HUAN - MONG MOI NGUOI HAY CUNG NHAU VUOT QUA CON BAO-100924-11:22:34 026248
10/09/2024 5209.58636		200.000		434142.100924.112238.VO KHANH NGUYEN ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5161.32289		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2918801.20240910.66482918801-0344716936_N GUYEN THANH TO TRANG mong ho tro duoc 1 phan nho
10/09/2024 5220.58658		100.000		026295.100924.112240.DANG NGOC ANH chuyen khoan-100924-11:22:38 026295
10/09/2024 5216.59887		200.000		821878.100924.112237.PHAM HA LAN ung ho dong bao VN FT24254936396387
10/09/2024 5220.59903		100.000		172829.100924.112239.chau la sinh vien cung khong co nhieu tien gui dong bao it dong gop nho
10/09/2024 5213.59941		39.845		303337.100924.112240.VU THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.58722		100.000		796266.100924.112241.Co lennnn
10/09/2024 5209.60012		500.000		834863.100924.112235.NGUYEN THU HA Chuyen tien
10/09/2024 5212.60024		500.000		822219.100924.112241.TRAN NGOC KHANH ANH chuyen FT24254149788891
10/09/2024 5017.60027		100.000		834814.100924.112234.NGUYEN TUAN MINH ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.31706		500.000		MBVCB.6991110538.ung ho cac tinh lu lut.CT tu 0301000313043 PHAM TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.32329		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2121822.20240910.66482121822-0339295454_H OANG THI NGAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.76755		100.000		020097042209101122432024PDC3338296.76755 .112225.Xin chia se voi dong bao gap kho khan do thien tai
10/09/2024 5218.60117		500.000		822392.100924.112244.Ung ho sau bao so 3 FT24254056405589
10/09/2024 5214.58836		500.000		822418.100924.112244.ung ho mua bao mien bac FT24254224129819
10/09/2024 5242.31716		100.000		IBVCB.6991116754.LE TUAN ANH UH khac phuc bao lu Yagi.CT tu 0821000083733 LE TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.58845		200.000		822443.100924.112245.PHAN THU AN chuyen tien ung ho cac tinh chiu anh huong bao lu FT24254068199026
10/09/2024 5078.26836		300.000		MBVCB.6991110395.ung ho cac tinh bi thiet hai con bao so 3 Yagi.CT tu 0361000233131 NGUYEN THI NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.58893		200.000		833992.100924.112242.HA THI KIEU TRANG ung ho dong bao bi thiet hai do Bao so 3
10/09/2024 5390.76807		200.000		0200970422091011224520249732421977.76807. 112247.DO DIEU HOA chuyen tien
10/09/2024 5216.58929		500.000		822642.100924.112247.Ung ho dong bao FT24254891008106
10/09/2024 5245.31730		200.000		MBVCB.6991118177.DO THI THAO ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0011004151215 DO THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76827		50.000		0200970422091011224720240JXM248737.7682 7.112248.PHAM THI ANH TUYET chuyen tien
10/09/2024 5387.78309		1.000.000		020097042209101122482024AS2M483385.7830 9.112229.VU MANH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.76869		200.000		0200970422091011224920241JD9160302.76869. 112250.chut tam long gui den ba con vung lu
10/09/2024 5219.61019		200.000		822868.100924.112250.TRAN THI THU HUONG chuyen FT24254437271088
10/09/2024 5389.78371		200.000		020097041509101122512024YMGq718975.7837 1.112251.Ung ho cac tinh bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.78389		100.000		020097042209101122512024YQ5S577768.78389 .112252.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5240.31757		300.000		MBVCB.6991078998.NGUYEN THU PHUONG chuyen tien.CT tu 0781000441633 NGUYEN THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.60468		30.000		822990.100924.112251.Mien nam FT24254680023859
10/09/2024 5218.60470		500.000		173229.100924.112253.Ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5216.61149		500.000		248794.100924.112254.UNG HO DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA THIEN TAI
10/09/2024 5216.60536		200.000		173247.100924.112255.TRINH DUC DUY chuyen tien
10/09/2024 5390.78466		200.000		020097041509101122552024mXFZ719572.7846 6.112255.con xin ung ho cho dong bao
10/09/2024 5244.31772		500.000		MBVCB.6991111153.CUU TRO BAO LU .CT tu 0371000403712 NGUYEN VY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.60592		300.000		134422.100924.112254.Giup do dong bao khac phuc hau qua do thien tai
10/09/2024 5219.60640		1.000.000		823348.100924.112256.LUONG VAN QUYNH chuyen FT24254430920528
10/09/2024 5387.79041		150.000		020097042209101122582024BTPF316503.79041 .112259.e xin dong gop 1 it a
10/09/2024 5220.60688		100.000		249137.100924.112258.Chuyen tien cuu tro cac tinh thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5243.31792		50.000		MBVCB.6991111085.TRAN NGOC LAN chuyen tien.CT tu 1041717952 TRAN NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.31792		1.000.000		MBVCB.6991118853.MAI THI THU TRANG va gia dinh ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0621000407064 MAI THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.60717		200.000		836156.100924.112247.PHAM THI XUAN HUONG Chuyen tien giup do dong bao gap bao
10/09/2024 5388.78598		500.000		020097041509101122592024Cwfl719689.78598. 112259.TRAN THUY AN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.79080		500.000		020097042209101122592024HYFQ122726.7908 0.112300.NGUYEN THI KIEU LOAN ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.61311		1.000.000		173377.100924.112259.Vo chong Giau Trang ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.61341		1.000.000		823638.100924.112300.VU QUYNH CHI chuyen FT24254914343651
10/09/2024 5390.78661		500.000		020097041509101123012024odjd719366.78661.112301.DO THANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.79111		400.000		0200970415091011230120241O73719365.79111.112301.My nhan va chu Hoang bao ve cuu tro thiet hai bao mien Bac
10/09/2024 5078.26945		500.000		MBVCB.6991119561.PHAM THI HIEN THU chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 1034927973 PHAM THI HIEN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.61375		50.000		823743.100924.112301.ung ho cac tinh bi lu lut FT24254263030688
10/09/2024 5218.61368		200.000		823717.100924.112301.Tam ck ung ho dong bao - bao yagi FT24254210526062
10/09/2024 5213.60810		200.000		836442.100924.112256.NGUYEN THI NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5215.60826		500.000		835489.100924.112249.NGUYEN DUC SANG Chuyen tien
10/09/2024 5209.61413		500.000		835850.100924.112257.HOANG THI PHUONG ung ho ba con dong bao phía bac
10/09/2024 5217.61429		20.000		103567.100924.112303.ZP242540103567 240910000295478 My Dang dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5213.60878		200.000		836556.100924.112300.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.60902		500.000		890881.100924.112304.NGUYEN THI VAN chuyen tien quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi, ma GD 248716049
10/09/2024 5242.31820		300.000		MBVCB.6991119817.NGUYEN THI HOA ung ho dong bao som qua thien tai bao lu.CT tu 0351001227041 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.26968		50.000.000		MBVCB.6991118792.Ca si Lam Bao Ngoc va fans gui ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0011004368140 LAM BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.60937		300.000		249573.100924.112305.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.78762		500.000		020097040509101123052024YX6U040080.7876 2.112305.Vietcombank:0011001932418:DAO THI NHU NGOC ho tro dong bao bi thiet hai do bao Yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.78782		30.000.000		020097041509101123052024e8xe719459.78782. 112305.MayBac thuong gui dong bao chong bao lu yagi phia Bac
10/09/2024 5243.31832		100.000		MBVCB.6991112090.NGUYEN HUYEN CHI chuyen tien.CT tu 9817783383 NGUYEN HUYEN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.78793		500.000		020097042209101123052024DC5I622577.78793. 112306.NGUYEN THI QUY chuyen tien
10/09/2024 5219.61557		100.000		717675.100924.112306.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5242.31818		200.000		MBVCB.6991111169.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1030886889 NGUYEN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.62069		500.000		799088.100924.112307.ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5245.31855		100.000		MBVCB.6991120834.TRAN THIEN PHUC ung ho ba con khac phuc do bao so 3.CT tu 0041000324646 TRAN THIEN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.62120		200.000		824305.100924.112309.NGUYEN THI THOA ung ho cac chien si va ba con bi anh huong do bao FT24254875065961
10/09/2024 5209.62141		100.000		837175.100924.112305.con ung ho dong bao mien lu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.79294		100.000		020097042209101123092024S9C0374290.79294. 112301.HOANG BAO NGOC con xin duoc gop chut cong suc ah
10/09/2024 5213.61635		100.000		249978.100924.112310.Tien ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5214.61641		100.000		835763.100924.112255.UNG HO CUU TRO
10/09/2024 5220.62166		100.000		173688.100924.112310.NGUYEN THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.62171		100.000		824401.100924.112310.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi FT24254001051839
10/09/2024 5244.31864		100.000		MBVCB.6991121254.dong gop quy ho tro khac phuc sau bao yagi.CT tu 1012423339 VO TUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79332		500.000		020097041509101123112024oJUz720114.79332. 112311.Ung ho cac tinh khac phuc bao lu
10/09/2024 5217.61695		50.000		250118.100924.112312.LE LAN ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.62223		100.000		130740.100924.112311.IBFT Con xin duoc giup do 1 phan nho. Khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.78994		100.000		020097040509101123122024HFDP040470.7899 4.112304.Vietcombank:0011001932418:VU HUYEN TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5244.31875		1.000.000		MBVCB.6991107090.UNG HO LU LUT MIEN BAC.CT tu 1031629989 NGUYEN VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.61728		100.000		799717.100924.112312.Nguyen Huong Ly chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5216.62273		10.000		837238.100924.112306.em la sinh vien ung ho mot chut a
10/09/2024 5078.27037		300.000		MBVCB.6991112537.gop suc mong mn binh an.CT tu 0701000459628 TRUONG THI MY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.31882		500.000		MBVCB.6991112496.ung ho nguoi dan khac phuc bao yagi.CT tu 0411000984545 NGUYEN HUYNH BACH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.62337		100.000		836825.100924.112308.Ung ho cuu tro cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5216.62354		50.000		824628.100924.112313.HAN THI VAN ANH FT24254064020056
10/09/2024 5212.62371		200.000		799422.100924.112314.Luong Thi Dieu Linh ung ho
10/09/2024 5387.80080		20.000		020097041509101123162024NDAQ720581.800 80.112316.TRAN THI QUY DUC chuyen tien ho tro thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.62458		200.000		799572.100924.112317.Dang Thien Nhu chuyen tien
10/09/2024 5214.62496		300.000		462699.100924.112318.ISL20240910112318299- LE THU TRANG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.79503		200.000		0200970422091011231920241WWQ137618.795 03.112320.chau Trang ung ho chut luong thuc cho nguoi dan khu vuc lu lut thien tai
10/09/2024 5388.80208		300.000		020097041509101123202024gVEx720681.80208. 112300.NGUYEN DINH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5244.31919		1.000.000		MBVCB.6991120830.VU LAN HUONG chuyen tien.CT tu 1034468767 VU LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79539		300.000		020097040509101123222024UY4K040938.7953 9.112322.Vietcombank:0011001932418:MA THI CHINH chuyen tien ung ho mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.62556		500.000		837148.100924.112304.BUI TRAN QUYNH NHU Chuyen tien ung ho ng dan mien bac bao yagi
10/09/2024 5209.61973		1.000.000		134740.100924.112320.Con xin gop phan ung ho dong bao va cac chien si chong bao so 3
10/09/2024 5161.32567		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2925113.20240910.66482925113-0976612767_L E MINH ANH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5213.62656		100.000		250937.100924.112323.TRAN LAM SON chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.80309		300.000		020097041509101123252024VkJp720769.80309 .112325.NGUYEN TRA MY UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5216.62664		100.000		837746.100924.112318.NGUYEN THI NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5215.63025		500.000		131516.100924.112323.IBFT Vu le hieu ung ho dong bao
10/09/2024 5078.27106		20.000		MBVCB.6991122564.TO QUOC KHANH chuyen tien ung ho.CT tu 1019605575 TO QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.63045		100.000		800756.100924.112321.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5245.31928		300.000		MBVCB.6991113263.DINH THI MINH NGUYET chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1012925351 DINH THI MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80351		880.851		020097040509101123262024P7DU041131.8035 1.112306.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi an toan
10/09/2024 5220.63110		50.000		825513.100924.112325.ung ho dong bao lu lut FT24254100891212
10/09/2024 5389.79643		1.000.000		02009704220910112326202468Z7433305.79643. 112327.Khuyen gop cho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5161.32606		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2926185.20240910.66482926185-0908323308_U ng ho mien Bac
10/09/2024 5239.31961		1.000.000		MBVCB.6991122698.Cafe Luc Hang 39 Ta Hien ung ho dong bao vung lu.CT tu 0011004118639 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.80418		1.000.000		020097040509101123282024MCX3041230.8041 8.112308.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG THI NHUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.79684		50.000		020097042209101123272024PTFB350973.79684 .112328.Cuu tro bao lu Yagi
10/09/2024 5209.63155		2.000.000		825626.100924.112326.HA NGUYEN THUY LINH Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254606003279
10/09/2024 5239.31968		500.000		MBVCB.6991122556.BUI MINH THUY chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1043857718 BUI MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.63190		2.000.000		800458.100924.112329.OBILOVEYOUU ho tro dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.79723		250.000		0200970422091011232920247C8W163103.7972 3.112330.NGUYEN THI NU chuyen tien
10/09/2024 5242.31973		500.000		MBVCB.6991122686.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0821000087480 NGUYEN QUANG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.31980		200.000		MBVCB.6991122860.TRAN PHUC BICH TRAM chuyen tien.CT tu 1026546216 TRAN PHUC BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.63230		200.000		801167.100924.112331.Dong hanh cung dong bao viet nam qua mua bao
10/09/2024 5216.62944		20.000		242535.100924.112331.NGUYEN KHANH THO chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5218.62978		500.000		825891.100924.112330.Ung ho cac tinh bi bao lut FT24254064020361
10/09/2024 5390.79781		84.381		020097042209101123322024E34Q601817.79781 .112333.mac du chau dong gop khong nhieu nhung van muon gop suc
10/09/2024 5239.31954		40.000		MBVCB.6991117345.Quynh Chau ung ho cuu tro ba con mien Bac .CT tu 1051000278249 NGUYEN NGOC TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.64007		500.000		826018.100924.112332.ung ho dong bao xac tinh thiet hai do con bao ah. FT24254804003852
10/09/2024 5243.31991		100.000		MBVCB.6991113019.MAI VU NHU Y chuyen tien.CT tu 9935975822 MAI VU NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.80574		300.000		020097042209101123322024UNND169241.8057 4.112333.LE DIEM THIEN THUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.64035		100.000		826090.100924.112333.Unghodongbaovunglul ut FT24254020506373

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.79819		200.000		020097041509101123342024TbZN720987.7981 9.112334.NGO THI ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5218.64110		500.000		826288.100924.112335.Ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254114906306
10/09/2024 5215.63385		1.000.000		027658.100924.112335.UNG HO BAO YAGI-100924-11:23:35 027658
10/09/2024 5242.32007		300.000		MBVCB.6991123651.LE THI KIM HANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0381000493800 LE THI KIM HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80662		4.600.000		020097042209101123352024JMF6442428.80662 .112336.NGUYEN THI THANH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5388.80669		200.000		020097042209101123362024CWTP487972.8066 9.112336.ung ho dong bao bao lu . A Di Da Phat.
10/09/2024 5220.64134		15.000		307851.100924.112335.PHAM THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5078.27181		100.000		MBVCB.6991114002.Con mong moi nguoi vuot qua kho khan.CT tu 0301000347510 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.64102		100.000		826258.100924.112334.TRUONG KHANG LAM ung ho DONG BAO yeu thuong FT24254230001252
10/09/2024 5242.32010		10.000		MBVCB.6991113985.em la mot sinh vien nen em chua co tai chinh nen em muon chung tay gui mot chut long thanh a.CT tu 9775874421 LAM BINH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.79884		1.000.000		020097042209101123362024B2VX185178.7988 4.112337.NGUYEN HUU CHINH TP HOA BINH
10/09/2024 5243.32014		200.000		MBVCB.6991123703.ung ho dong bao vung lu.CT tu 0351001224538 VI THI HANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.79906		2.000.000		020097041509101123382024upWO721237.7990 6.112338.em Thien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5241.32018		200.000		MBVCB.6991123992.LE THU HUYEN chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9983967394 LE THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.64223		300.000		717694.100924.112337.Ung ho nguoi dan bi thien tai

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.64266		200.000		125135.100924.112339.Ngoc Minh ung ho cuu tro
10/09/2024 5212.64277		500.000		174512.100924.112340.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.64289		5.000.000		826582.100924.112339.CHAU TRI TAM chuyen ung ho dong bao Ha Noi mua nuoc lu FT24254259535129
10/09/2024 5388.79947		100.000		020097042209101123392024VM6O869635.7994 7.112340.TrungDangVu ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5241.32030		100.000		MBVCB.6991114082.LE THUC NGUYEN gui tien ho tro cac khu vuc bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1025305892 LE THUC NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.63560		500.000		027807.100924.112340.UNG HO DONG BAO CAC TINH MIEN BAC-100924-11:23:40 027807
10/09/2024 5214.64316		200.000		826648.100924.112339.LE PHAM KHANH VY chuyen FT24254613831395
10/09/2024 5389.80808		100.000		02009704050910112341202423UK041868.80808 .112341.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TRUONG THANG chuc binh an ba con vung lu
10/09/2024 5245.32036		500.000		MBVCB.6991113812.NGUYEN LE HOAI THY chuyen tien ung ho dong bao vuot qua thien tai bao lu.CT tu 0051000082926 NGUYEN LE HOAI THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.32040		1.000.000		MBVCB.6991124330.Ho tro ba con vung bao lu.CT tu 0571000359105 TRAN THI NGOC THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.63606		100.000		826783.100924.112341.Mong ba con vuot qua luc kho khan FT24254091094601
10/09/2024 5017.63627		10.000.000		174573.100924.112343.VU THI NGOC HOA chuyen tien
10/09/2024 5215.63633		100.000		826839.100924.112342.PHAM THI NGUYEN HA ung ho dong bao cac tinh, thanh pho FT24254966638070
10/09/2024 5212.64408		100.000		592491.100924.112343.ung ho nguoi dan bi anh huong bao lu
10/09/2024 5215.63659		20.000		802088.100924.112343.Nguyen Huyen My chuyen tien
10/09/2024 5217.63667		3.000.000		826927.100924.112343.Cuu tro FT24254848019521
10/09/2024 5215.63668		50.000		802057.100924.112342.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.64436		100.000		802114.100924.112344.Nguyen Ngoc Phuong Loan chuyen tien
10/09/2024 5244.32058		500.000		MBVCB.6991114802.GD Mo Ca Phao Ung Ho.CT tu 9993888888 KHUAT DUC TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.64480		200.000		826827.100924.112342.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254255879857
10/09/2024 5241.32061		200.000		MBVCB.6991114794.LE VAN DU chuyen tien UNG HO CAC TINH BI BAO LU.CT tu 1905338820 LE VAN DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.32063		500.000		MBVCB.6991114469.PHAM THI THANH THAO chuyen tien.CT tu 1035804434 PHAM THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.32067		30.000		MBVCB.6991114631.Giu vung tinh than vuot kho Mien Bac-Ha Noi.CT tu 1046660023 TRUONG VAN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.32076		200.000		MBVCB.6991124820.uh ba con vung lu.CT tu 0061001063482 LE THI HONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.81183		100.000		0200970422091011234820244MTQ196483.8118 3.112329.NGUYEN THI HOA chuyen tien ung ho dan mien bac
10/09/2024 5243.32086		100.000		MBVCB.6991114509.HOANG THI HAI YEN Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1038764526 HOANG THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81208		1.000.000		020097042209101123492024I47O687213.81208. 112330.PHAN THI THOA ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5218.64677		500.000		125270.100924.112350.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5220.64680		200.000		827385.100924.112350.NGO TRUC QUYNH chuyen FT24254318897869
10/09/2024 5390.81258		300.000		0200970415091011235220244M6j722049.81258. 112352.TRAN THU UYEN ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.81255		100.000		020097041509101123522024IEVH721914.81255. 112344.HO THI HA DUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.64771		2.000.000		841176.100924.112351.VU NHA TRANG Chuyen tien ung ho Yen Bai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.82123		500.000		0200970422091011235320245Y31692741.82123. 112346.LE THI QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5218.65021		10.000.000		253141.100924.112353.Tran thi to loan chia se khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.65043		2.000.000		253305.100924.112355.LE DUC HUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.82137		200.000		020097042209101123542024V07S310053.82137. 112355.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.64814		5.000		174888.100924.112356.Ung ho ba con vung lu Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5209.64815		1.000.000		827389.100924.112350.Ung ho dong bao chiu anh huong boi lu lut, cau mong moi nguoi binh an FT24254283101174
10/09/2024 5212.65079		100.000		802608.100924.112355.Nguyen Thi Anh Dao quyen gop ho tro cuu nan cho ba con
10/09/2024 5387.81390		100.000		020097042209101123552024RYG6959330.81390 .112337.ung ho mien bac chong lu
10/09/2024 5189.81392		200.000		020097042209101123562024QN2J659476.81392 .112357.LE THI NHAT LE chuyen tien ung ho dong bao MB khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.81415		100.000		020097041509101123572024wYC5722158.8141 5.112349.VU THI PHUONG LAN chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.65138		230.051		827817.100924.112355.Ha Vy Trong Khoi ho tro nguoi dan anh huong bao yagi FT24254623012290
10/09/2024 5387.82190		200.000		020097042209101123562024GCNF547767.8219 0.112338.be Bao Vy ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi va lu lut mien Bac. mong mn tai qua nan khoi . Nam Mo Dai Bi Quan The Am Bo Tat Cuu Kho Cuu Nan
10/09/2024 5217.64872		100.000		827902.100924.112356.Mong tat ca binh an FT24254725172034
10/09/2024 5213.65302		500.000		841315.100924.112355.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5244.32154		500.000		MBVCB.6991135831.TRAN NGUYEN PHUNG TIEN chuyen tien.CT tu 1027569928 TRAN NGUYEN PHUNG TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.32158		100.000		MBVCB.6991135757.Ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0451000453523 BUI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.65352		100.000		840172.100924.112349.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.81585		2.000.000		020097042209101124022024TJLG541371.81585 .112403.A1 khoa 20142017

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.27362		100.000		MBVCB.6991114959.ba con bao lu mien Bac.CT tu 0261003456259 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5189.82326		50.000		020097040509101124032024SZTG043087.82326 .112344.Vietcombank:0011001932418:LE HIEN HUU chuyen tien
10/09/2024 5388.82340		696.000		020097042209101124032024PYVC541026.8234 0.112404.NGUYEN THI MINH NGUYET ung ho dong bao chiu anh huong boi con bao yagi
10/09/2024 5245.32169		100.000		MBVCB.6991136087.HOANG THI NHUNG chuyen tien tam long nho cua con ung ho chut it .CT tu 1049134068 HOANG THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.65435		50.000		131944.100924.112403.IBFT TRAN THANH NGOAN TIEN GIANG CUU TRO BAO
10/09/2024 5218.66043		100.000		175158.100924.112404.Ung ho bao lu Mien Bac
10/09/2024 5216.65456		200.000		175166.100924.112404.ung ho bao yagi
10/09/2024 5390.82370		200.000		020097041509101124052024gYvA722355.8237 0.112405.Ho tro dong bao mua bao lu
10/09/2024 5242.32185		500.000		MBVCB.6991136312.PHAM LINH QUYEN chuyen tien.CT tu 0011004399289 PHAM LINH QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.65552		200.000		804124.100924.112406.Ta Tra My chuyen tien
10/09/2024 5388.81705		300.000		020097041509101124072024UVQ4722400.8170 5.112347.Co len nhe mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5388.81719		100.000		020097041509101124072024Tcc1722409.81719. 112408.ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5390.81723		200.000		0200970422091011240620249HSF328079.81723 .112359.DO THU TRANG ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.81730		200.000		020097042209101124072024GVMU746820.817 30.112408.LE THI LINH chung tay gop suc toi ba con vung lu
10/09/2024 5242.32198		350.000		MBVCB.6991125984.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi.CT tu 9964377233 NGUYEN NGOC DAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.65647		1.000.000		804875.100924.112408.Cam on ban mat tran to quoc cam on dang va nha nuoc
10/09/2024 5189.82441		100.000		020097042209101124082024GHV9191702.8244 1.112409.mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.81781		300.000		0200970405091011241020243PE3043395.81781. .112350.Vietcombank:0011001932418:tien ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5017.65667		500.000		828850.100924.112409.Mong moi nguoi deu binh an FT24254062606795
10/09/2024 5244.32203		1.000.000		MBVCB.6991126855.cung nhau vuot qua Viet Nam oi!.CT tu 0071001198006 NGUYEN DUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.32204		1.000.000		MBVCB.6991125701.TRAN THI TINH ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1012500557 TRAN THI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81815		200.000		020097042209101124102024RZHJ203256.81815 .112351.NGUYEN MINH HUE ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5215.66260		360.000		828795.100924.112408.37T1 Chung tay ung ho dong bao vung lu FT24254449340457
10/09/2024 5217.66242		10.000		310651.100924.112409.TRAN GIA BAO ung ho bao lu
10/09/2024 5244.32211		18.888		MBVCB.6991136474.Ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3.CT tu 1041413284 TA DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.82516		200.000		020097040509101124112024PJAE043471.82516 .112411.Vietcombank:0011001932418:KIEU THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5243.32213		100.000		MBVCB.6991125299.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1027204197 TRAN KHANH LINH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.66281		500.000		028459.100924.112413.UNG HO DONG BAO THIET HAI CON BAO SO 3-100924-11:24:11 028459
10/09/2024 5218.66290		500.000		829010.100924.112411.UNG HO BA CON KHAC PHUC BAO YAGI FT24254248018924
10/09/2024 5243.32215		300.000		MBVCB.6991127461.NGUYEN THI THU TRA chuyen tien.CT tu 1048974556 NGUYEN THI THU TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.32214		500.000		MBVCB.6991126807.Gop chut suc mong moi nguoi binh an .CT tu 1023346472 NGUYEN PHUONG QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.65753		300.000		828921.100924.112410.PHAM THANH NGA mong moi nguoi an toan FT24254620130518
10/09/2024 5215.65794		100.000		840767.100924.112405.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.65836		1.000.000		254581.100924.112413.Tran Quoc Anh Ha Noi ung ho ba con chiu anh huong cua bao
10/09/2024 5218.66382		200.000		829185.100924.112413.LE THI QUYNH ung ho bao lu FT24254535397377
10/09/2024 5017.65874		300.000		114727.100924.112413.e Yen ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.82580		1.000.000		020097042209101124132024D6GE330307.82580 .112414.ung ho dong bao Mien bac chiu lu lut
10/09/2024 5388.82585		500.000		020097041509101124152024KEMh722958.8258 5.112415.Gia Dinh chau Bao Dang Thai Binh gop suc giup dong bao
10/09/2024 5217.66410		200.000		829240.100924.112414.TRAN THI BAO NGOC chuyen FT24254025588084
10/09/2024 5217.66417		200.000		840588.100924.112400.TRUONG HOA HAU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.32238		3.000.000		MBVCB.6991127245.TNA Organic Shop ung ho khac phuc bao YaGi. Chuc moi nguoi luon BINH AN.CT tu 0351000825279 CHU THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.65946		500.000		829331.100924.112415.Ung ho khac phuc sao bao so 3 FT24254563962517
10/09/2024 5241.32240		500.000		MBVCB.6991127392.gd Lam Anh ung ho ba con lu lut.CT tu 0451000374126 LE THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.32242		100.000		MBVCB.6991136665.CHU GIA LINH ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1015706947 CHU GIA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.32249		500.000		MBVCB.6991127629.gia dinh gop suc.CT tu 0181003584375 NGUYEN ANH THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.66522		200.000		028682.100924.112417.UNG HO DB BI THIET HAI BAO SO 3-100924-11:24:17 028682
10/09/2024 5213.67092		200.000		829557.100924.112418.PHAN MINH NHAN chuyen ung ho dong bao Mien Bac FT24254559666943
10/09/2024 5388.82691		200.000		0200970422091011241920248BHP826622.82691 .112420.Nam mo a di da phat
10/09/2024 5389.83080		100.000		020097041509101124202024Uctx723582.83080. 112420.Ho tro vung chiu anh huong boi bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.32262		300.000		MBVCB.6991136898.LE DUC THIEU chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 0451000362075 LE DUC THIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.66594		4.000		311484.100924.112420.NGUYEN THI KHANH LY chuyen tien
10/09/2024 5209.66599		50.000		175624.100924.112421.Ung ho cuu tro
10/09/2024 5189.83098		1.000.000		020097041509101124212024xTmY723207.83098 .112413.CONG TY NEXGEN MEDIA UNG HO NGUOI DAN KHAC PHUC THIEN TAI
10/09/2024 5189.83108		1.000.000		020097042209101124202024CXGI299805.83108 .112402.NGUYEN THI TUYET VAN chuyen tien
10/09/2024 5388.82745		5.000.000		0200970422091011242020243S5S406233.82745. 112402.Tan Tun ung ho cuu tro bao
10/09/2024 5216.66630		100.000		829707.100924.112420.HOANG CHI QUANG ung ho dong bao FT24254753111889
10/09/2024 5216.66644		500.000		805828.100924.112421.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.83136		100.000		020097042209101124212024H8DJ924918.83136 .112422.HA MINH ANH ung ho vung chiu anh huong thien tai
10/09/2024 5242.32274		50.000		MBVCB.6991128430.mung ho vung bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1017469194 VO THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.67244		500.000		843174.100924.112416.NGUYEN THI SANG Chuyen tien ung ho ba con noi bi sat lo ,lu
10/09/2024 5387.82774		200.000		020097041509101124232024S0Us723249.82774 .112423.ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5388.83162		2.000.000		0200970422091011242220241NJ5274044.83162. 112423.DINH THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.67287		50.000		175750.100924.112424.Ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5241.32282		2.000.000		MBVCB.6991137496.cong ty KCS Consulting ung ho thiet hai Yagi.CT tu 1032408583 LE THI KIM CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.32284		200.000		MBVCB.6991128102.LUONG THUY NGA ung ho bao lu.CT tu 1016386869 LUONG THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.83204		500.000		0200970415091011242520241nyM723298.8320 4.112425.NGUYEN TRIEU VI ho tro dong bao sau bao yagi 11h24 10-9-2024

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.83219		100.000		020097041509101124252024SMgS723313.8321 9.112426.con co it tam long giup mn
10/09/2024 5220.67270		500.000		175720.100924.112423.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.67319		10.000		247078.100924.112423.NGUYEN THI HUYEN DIEU chuyen tien
10/09/2024 5217.67374		1.000.000		175832.100924.112426.DOAN THI NGOC LAN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5214.67394		200.000		842409.100924.112420.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.67459		200.000		255661.100924.112428.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5220.66824		100.000		175891.100924.112428.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.66793		100.000		806048.100924.112426.Cau mong cho ba con duoc binh an
10/09/2024 5390.82877		100.000		0200970405091011242820241V7F044386.82877. 112429.Vietcombank:0011001932418:HA PHAN HONG THAO chuyen tien ung ho cac tinh bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5216.66841		500.000		842522.100924.112423.NGUYEN HOANG LOAN Chuyen tien
10/09/2024 5219.67400		1.000.000		830134.100924.112426.Cu cai ung ho dong bao mien nui FT24254210531490
10/09/2024 5209.67527		2.000.000		133103.100924.112428.IBFT NGUYEN NGOC MINH ung ho khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5212.66898		200.000		830329.100924.112428.HIEN ung ho khac phuc sau bao FT24254207554309
10/09/2024 5214.67567		250.000		175921.100924.112430.DONG THI CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5189.83345		100.000		0200970422091011243020244TRA840471.8334 5.112431.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5209.67568		50.000		806206.100924.112429.Nguyen Minh Phuong chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5219.67602		100.000		806208.100924.112429.hien ck ung ho dong bao
10/09/2024 5219.67605		1.000.000		125664.100924.112430.Nguyen thi mai anh ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5242.32321		100.000		MBVCB.6991129450.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0691000426580 NGUYEN THI DO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.82936		200.000		020097040509101124312024Y9KD044483.8293 6.112431.Vietcombank:0011001932418:Nguoi ham mo tuyen thu BAC.Markky tai VN ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5212.67641		50.000		830481.100924.112431.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254860168049

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.66979		100.000		176006.100924.112433.HOANG THUY DUNG chuyen tien ho tro nguoi dan bao lu
10/09/2024 5389.83428		179.000		02009704150910112433202434K1723875.83428.112433.TRAN THI THUY TRUC chuyen tien
10/09/2024 5189.83431		500.000		020097041509101124332024qAKv723481.83431.112433.BUI THI TRANG Bac Ninh ung ho cuu tro anh huong bao Yagi
10/09/2024 5242.32333		100.000		MBVCB.6991138490.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0041001039429 NGUYEN PHAM HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.66991		10.000		830603.100924.112432.ung ho dong bao lu lut FT24254001058004
10/09/2024 5217.67712		100.000		842171.100924.112415.Trang quyen gop ung ho mien Bac
10/09/2024 5239.32336		50.000		MBVCB.6991138638.HUYNH HA PHUONG chuyen tien.CT tu 0911000040705 HUYNH HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.68020		1.000.000		806369.100924.112433.Duong Thi Lien Thao ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5216.67743		100.000		206833.100924.112432.EM BI KHUYET TAT KHONG CO NHIEU 1 CHUT XIU UNG HO KHAC PHUC HAU QUA CUA BAO YAGI
10/09/2024 5390.84025		300.000		020097042209101124332024T8TA437767.84025.112434.tam long nho gui den dong bao bi lu lut anh huong bao yagi
10/09/2024 5217.67806		200.000		843631.100924.112431.NGUYEN THU THUY Chuyen tien
10/09/2024 5189.84079		100.000		020097041509101124372024iXvt724058.84079.112437.NGUYEN THI THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.83560		200.000		020097042209101124362024ROZV414047.83560.112417.KIM CUC chuyen tien ung ho
10/09/2024 5209.68135		50.000		248268.100924.112437.Mong moi nguoi binh an vuot qua
10/09/2024 5216.68155		6.000.000		012167.100924.112438.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5213.67905		50.000		807257.100924.112437.PHAM QUANG LINH chuyen tien
10/09/2024 5219.67909		200.000		806558.100924.112437.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.68168		200.000		176171.100924.112438.Ung ho dong bao-Viet Nam co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.32364		1.000.000		MBVCB.6991139004.NGUYEN CHUC TAM gui cho dong bao vung bao lu.CT tu 8668988888 NGUYEN THI CHUC TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83613		200.000		020097042209101124382024RQO9485392.8361 3.112419.Bi ung ho giup do mn chiu anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5161.33004		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3015159.20240910.66483015159-0777967410_y agi
10/09/2024 5389.83616		200.000		020097040509101124392024FWU2044904.8361 6.112439.Vietcombank:0011001932418:DUON G THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5220.67956		500.000		831101.100924.112438.UNG HO DONG BAO MIEN BAC QUA BAO FT24254450069500
10/09/2024 5241.32373		500.000		MBVCB.6991138875.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 3776206689 NGO THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.83649		1.000.000		020097042209101124392024CN75917459.83649 .112432.BUI THI DIEM KIEU UNG HO KHAC PHUC BAO SO 4 YAKI
10/09/2024 5017.67999		500.000		176196.100924.112439.LUONG THU UYEN gui ho tro dong bao cac tinh gap thien tai
10/09/2024 5217.68209		200.000		830926.100924.112436.TRAN THUY TRANG chuyen FT24254610408831
10/09/2024 5189.83638		50.000		020097041509101124402024Fnwm724120.8363 8.112440.NGUYEN THUY QUYEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5388.84150		300.000		020097042209101124402024KK7L535089.8415 0.112441.PHUNG THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.69039		500.000		256446.100924.112441.BUI HUY MINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.69097		200.000		831304.100924.112442.PHAM THI NGUYET chuyen ung ho dong bao ta khac phuc bao lu FT24254415380410
10/09/2024 5389.84169		200.000		020097042209101124402024IZO764670.84169. 112442.ung ho lu lut mien nui Viet Nam co len
10/09/2024 5017.69102		300.000		807781.100924.112441.Vu Thi Thu Hien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5240.32389		200.000		MBVCB.6991138570.ung ho ba con mien bao lu, mong moi nguoi binh an vuot qua.CT tu 0481000894839 TRINH THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.32392		200.000		MBVCB.6991127251.LE QUYNH TRANG chuyen tien ung ho nhan dan chiu vung lu.CT tu 9987415604 LE QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.83727		100.000		0200970422091011244220241OWB824773.8372 7.112443.NGUYEN THU HA chuyen tien
10/09/2024 5017.68350		100.000		843882.100924.112437.Xin gop chut tam long mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.83717		2.000.000		0200970405091011244320243B79045118.83717. 112443.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO VUOT LUA LU LUT
10/09/2024 5245.32398		2.600.000		MBVCB.6991139176.ung ho mien bac.CT tu 0121000654345 DINH THI HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.84246		100.000		020097041509101124442024BCqo724218.84246 .112445.LE VAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5390.84242		200.000		020097041509101124442024wNxJ724664.84242 .112444.ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5244.32401		333.333		MBVCB.6991130090.HUYNH PHUONG KIEU TRINH chuyen tien.CT tu 0061001168417 HUYNH PHUONG KIEU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.83788		500.000		020097041509101124452024VBtt724698.83788. 112445.LAM VAN THANH chuyen tien ho tro do bao yagi gay thiet hai nhung noi ngay lut
10/09/2024 5389.84269		200.000		020097042209101124452024W1RJ837309.8426 9.112446.LE NGOC DUY chuyen tien
10/09/2024 5240.32412		100.000		MBVCB.6991139500.BUI VU NHAT ANH chuyen tien.CT tu 1036147890 BUI VU NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.84298		200.000		0200970422091011244620241SYF692038.84298 .112447.ung ho dong bao
10/09/2024 5209.69272		10.000		176387.100924.112446.Tram Duong Anh CoinBit ung ho
10/09/2024 5212.69271		300.000		176399.100924.112447.TRAN THU PHUONG chuyen tien ung ho ba con bao so 3
10/09/2024 5239.32415		100.000		MBVCB.6991138852.DUONG THI HONG ANH chuyen tien.CT tu 1016843861 DUONG THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.32415		60.000		MBVCB.6991130996.NGUYEN THI THU HANG chuyen tien.CT tu 1047932096 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.68465		100.000		831508.100924.112445.quyen gop chia se dong thanh vuot qua bao Yagi FT24254450070087
10/09/2024 5215.69320		100.000		845129.100924.112444.DOAN HOANG DANH ung ho dong bao
10/09/2024 5216.68478		500.000		831549.100924.112445.Ung ho nguoi dan vung lu lut FT24254756339609
10/09/2024 5189.83873		100.000		020097042209101124472024OK1O902037.8387 3.112448.yeu thuong dong bao
10/09/2024 5242.32423		100.000		MBVCB.6991129170.la lanh dum la rach, mong dong bao vung bao, lu som vuot qua kho khan.CT tu 1031502004 LUONG THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83886		200.000		020097042209101124482024MO6G179912.8388 6.112429.Ung ho dong bao cac tinh dang chiu anh huong tu bao
10/09/2024 5244.32425		200.000		MBVCB.6991130884.Viet Nam tuong than, tuong ai.CT tu 0241004086211 NGUYEN TAN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.68514		2.000.000		114768.100924.112449.GD KiWi Bo thai Anh o nghe an gop quy cuu dong bao
10/09/2024 5388.83888		200.000		020097040509101124492024LLBP045442.83888 .112449.Vietcombank:0011001932418:LE HONG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.83880		300.000		020097042209101124472024BZM8379741.8388 0.112429.PHAM LIEN HANG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.69411		93.000		845144.100924.112444.LE VUONG HUNG gop chut tam long ung ho nhan dan vung lu
10/09/2024 5240.32432		200.000		MBVCB.6991131481.NGUYEN QUANG DUONG chuyen tien.CT tu 9366478686 NGUYEN QUANG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.84383		200.000		0200970422091011244920243V1K961564.84383 .112430.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.32432		100.000		MBVCB.6991139731.NGUYEN TRAN KIM THAO chuyen tien.CT tu 1043101617 NGUYEN TRAN KIM THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.68551		500.000		845244.100924.112448.PHAM THI KHUYEN Chuyen tien xin duoc gop 1 phan nho be cua chau toi dong bao
10/09/2024 5217.69430		100.000		831676.100924.112447.Mong ba con dong bao manh me vuot qua mat mat dau thương FT24254091099561
10/09/2024 5219.69442		100.000		831609.100924.112446.Mai My Huyen chuyen tien ung ho bao Yangi FT24254804009370
10/09/2024 5213.69453		1.000.000		831891.100924.112450.Ung ho dong bao sau lu Yagi FT24254210533271
10/09/2024 5214.69462		500.000		831846.100924.112449.KHANH VY ho tro nguoi dan thiet hai bao lu FT24254238054947
10/09/2024 5219.68593		100.000		831726.100924.112447.BUI THI KHANH LY ung ho dong bao chong bao lut FT24254705606610
10/09/2024 5218.69496		1.000.000		831941.100924.112450.NGUYEN HUY MUNG - Ung ho dong bao anh huong bao so 3 FT24254351950049
10/09/2024 5217.69516		1.000.000		831878.100924.112450.LE THI THU TRANG ung ho khac phuc bao Yagi FT24254389479679
10/09/2024 5387.84437		2.000.000		020097041509101124522024uzcE724922.84437. 112452.LE GIA DINH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi gay ra.
10/09/2024 5389.83985		500.000		020097042209101124522024U5U0637433.83985 .112433.ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5017.69593		500.000		832079.100924.112453.Ung ho dong bao FT24254876645094
10/09/2024 5214.68690		70.000		125880.100924.112454.Ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5218.69618		20.000.000		257457.100924.112454.NGUYEN THANH HUYEN chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5239.32458		100.000		MBVCB.6991140343.TRAN THI PHUONG chuyen tien mong mn vuot qua, binh an, khong thuong vong.CT tu 1015250948 TRAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.68709		1.000.000		808359.100924.112453.Hoang Hong Nhung ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.84486		100.000		020097042209101124542024EMDW479642.844 86.112455.VUONG THI KHUYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.32462		200.000		MBVCB.6991131644.Ung ho dong bao mien lu.CT tu 0821000183569 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.84504		200.000		020097042209101124552024HG43141127.84504 .112456.DO THUY TIEN chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.32465		300.000		MBVCB.6991130445.HOANG MINH HIEU chuyen tien.CT tu 0371000398556 HOANG MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.32467		200.000		MBVCB.6991140456.cuu tro mien bac bao lut.CT tu 0441000659326 NGUYEN THI NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.84517		10.000		020097040509101124562024Z8Z3045812.84517 .112456.Vietcombank:0011001932418:DINH THI NHAT ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.69692		100.000		809173.100924.112455.Ng quynh anh giup do phan nho cho dong bao
10/09/2024 5388.85080		50.000		020097042209101124562024OF7M813389.8508 0.112457.Ung ho nguoi dan chiu anh huong tu thien tai
10/09/2024 5387.85114		300.000		020097042209101124562024KCRL978684.8511 4.112438.DINH THI KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.69758		500.000		808542.100924.112457.Ung ho dong bao cac tinh va tp bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5161.33089		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2701031.20240910.66482701031-0932430255_T RAN NGOC BAO PHUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.32480		100.000		MBVCB.6991132169.DINH THI NHUNG chuyen tien.CT tu 1043205431 DINH THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.69791		500.000		832407.100924.112457.Ung ho dong bao Viet Nam khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254669453952
10/09/2024 5219.68798		100.000		107106.100924.112456.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAI BAO YAGI
10/09/2024 5217.69818		500.000		114936.100924.112459.LE THI MY LINH CHUYEN TIEN
10/09/2024 5213.68951		200.000		845491.100924.112456.Pham Van Hai Thanh Hoa
10/09/2024 5189.85288		500.000		020097042209101125022024IJNZ268544.85288. 112455.Cong dan Pham Canh Lam ung ho dong bao lu lut anh huong boi con bao so 3.
10/09/2024 5214.68989		1.000.000		832666.100924.112501.Gao Nep ung ho dong bao lu lut FT24254240980910
10/09/2024 5017.68910		500.000		125939.100924.112501.MAI HONG NHUNG ck tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5217.69985		1.000.000		832863.100924.112503.LE PHUONG THAO chuyen ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao lut do bao Yagi FT24254613837650

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.70004		200.000		845582.100924.112459.LE THI YEN Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5240.32517		100.000		MBVCB.6991113276.Chia se cung dong bao mua lu.CT tu 9915726168 PHAM VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.84697		200.000		020097042209101125022024GJKE405149.84697 .112444.NGUYEN THI THAO TRANG ung ho dong bao
10/09/2024 5241.32520		50.000		MBVCB.6991141018.TRAN LINH CHI chuyen tien.CT tu 0301000368678 TRAN LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.68852		150.000		832489.100924.112459.HOANG THI KIM OANH ung ho chia se kho khan khac phuc hau qua con bao Yagi FT24254465701220
10/09/2024 5217.69976		300.000		844845.100924.112457.HOANG THI THUY Chuyen tien ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5389.84735		300.000		020097041509101125052024655t725271.84735. 112505.LUONG LY LINH ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.33168		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.12829 19751865798656.20240910.Thai Le Hang chuyen tien
10/09/2024 5220.70112		200.000		810716.100924.112506.Cu Tong Hoai Linh chuyen tien
10/09/2024 5244.32533		1.000.000		MBVCB.6991140053.VU THI ANH TUYET chuyen tien ung ho lu lut mien Bac.CT tu 1023329343 VU THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.71124		20.000		833240.100924.112508.NGUYEN DANG ANH THU chuyen FT24254036842539
10/09/2024 5189.84846		100.000		0200970415091011251020246o93725763.84846. 112510.DAM LE HUNG THINH ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5213.70192		200.000		029851.100924.112609.NGUYEN TRONG LINH CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI-100924-11:25:08 029851
10/09/2024 5189.84855		500.000		020097042209101125092024H4T2846273.84855 .112510.CHU THANH TRUNG chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5388.85436		1.000.000		0200970422091011250920245ECP244441.85436 .112450.ung bo ba con
10/09/2024 5189.85451		50.000		02009704220910112510202483TF619435.85451. 112511.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5390.84900		100.000		020097042209101125102024B5N1478361.84900 .112512.NGUYEN TRA MY ck

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.71247		100.000		845759.100924.112504.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5078.27828		100.000		MBVCB.6991141663.ung ho dong bao vuot qua thien tai.CT tu 0071001333692 LE BUI GIAO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.70352		1.000.000		126344.100924.112513.UNG HO DONG BAO BI BAO LUT
10/09/2024 5218.70367		100.000		833441.100924.112510.Ung ho nguoi dan vung lu lut do anh huong bao YAGI FT24254207557396
10/09/2024 5216.71329		300.000		810318.100924.112514.Nguyen Thi Dieu Linh gui MTTQ Viet Nam ung ho dong bao
10/09/2024 5220.70399		2.000.000		833541.100924.112511.PHAM THI THANH XUAN ung ho dong bao bi bao yagi FT24254351951609
10/09/2024 5240.32563		200.000		MBVCB.6991141152.Hua Cong Tho gui tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 0041000375253 HUA CONG THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.86036		100.000		020097041509101125162024fMs7726036.86036 .112516.ung ho dong bao khac phuc con bao YAGI
10/09/2024 5214.70464		200.000		891262.100924.112516.Ung ho cuu tro mien Bac, ma GD 248716648
10/09/2024 5390.85594		200.000		020097041509101125172024Yg46726045.85594. 112517.Ung ho dong bao
10/09/2024 5244.32569		100.000		MBVCB.6991140866.PHAN THI HUONG chuyen tien.CT tu 0611001974806 PHAN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86055		50.000		020097041509101125172024KwzE725913.86055 .112517.PHAN THI CAM HANG xin gop mot xiu tam long gui den dong bao mien bao lu
10/09/2024 5390.86065		100.000		020097040509101125172024HRSF046923.8606 5.112518.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN TOAN chuyen tien
10/09/2024 5244.32575		100.000		MBVCB.6991141571.KIEU THI XUAN DUYEN chuyen tien.CT tu 0481000822464 KIEU THI XUAN DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.27856		200.000		MBVCB.6991133907.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1026129784 NGUYEN THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.70625		50.000		987852.100924.112510.NGUYEN THI MINH HANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.71525		220.599		846654.100924.112516.ung ho bao yagi
10/09/2024 5219.70645		200.000		846700.100924.112517.LE THI YEN ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5242.32578		100.000		MBVCB.6991141842.ung ho dong bao.CT tu 9967856088 DO THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.86162		100.000		02009704150910112521202448DP726145.86162 .112513.LINH THI Transfers ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5388.85729		234.567		020097041509101125212024TFWP726150.8572 9.112501.ung ho ng dan vung lu
10/09/2024 5209.71623		200.000		846707.100924.112517.ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5017.70681		10.000		978205.100924.112521.cua it long nhieu ho tro dong bao
10/09/2024 5388.86184		500.000		020097041509101125222024wi5B726168.86184. 112522.ung ho dong bao trong dot bao lu YaGi
10/09/2024 5017.70654		3.000		252150.100924.112520.NGUYEN ANH PHUONG UNG HO CUU TRO
10/09/2024 5078.27876		1.091.992		MBVCB.6991133370.Ung ho nhan dan cac tinh vung lu.CT tu 0011004062983 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5239.32590		200.000		MBVCB.6991133717.HA DIEP LE chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1014711003 HA DIEP LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85774		100.000		020097042209101125222024A2NK320975.8577 4.112503.BUI QUANG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5189.86219		500.000		020097041509101125232024OPIt726550.86219. 112524.Ung ho dong bao
10/09/2024 5242.32602		160.000		MBVCB.6991133768.ung ho mien bac do thien tai Yagi.CT tu 0621000461406 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.32604		100.000		MBVCB.6991141873.NGUYEN THI HUE ung ho bao lut.CT tu 0451000497361 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.32598		40.000		MBVCB.6991142367.tien cuu tro dong bao.CT tu 1027325475 VO DOAN THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.32607		300.000		MBVCB.6991142568.NGUYEN PHUC MINH HIEU ho tro moi nguoi.CT tu 1017684815 NGUYEN PHUC MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.71758		300.000		847228.100924.112518.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5387.85834		200.000		0200970422091011252420244VK7155497.85834 .112525.ung ho nguoi dan Thai Nguyen
10/09/2024 5216.71783		200.000		834552.100924.112524.DO THI NGA ung ho lu lut FT24254633567056
10/09/2024 5220.71790		500.000		177466.100924.112526.PHAN NGOC LINH chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5220.71771		200.000		030323.100924.112634.NGOC NHU CHIA SE VOI DONG BAO VUNG LU PHIA BAC-100924-11:25:24 030323
10/09/2024 5243.32606		100.000		MBVCB.6991142092.UNG HO DONG BAO BI BAO YAGI.CT tu 0151000575566 PHAN TUYET CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.71817		500.000		030343.100924.112630.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA YAGI-100924-11:25:26 030343
10/09/2024 5215.70850		100.000		812615.100924.112525.Socare ung ho dong bao mien lu vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5389.86329		500.000		020097041509101125282024c3Xb726314.86329 .112528.Gia dinh Quy Trang ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau lu
10/09/2024 5189.86352		100.000		020097040509101125292024ELDB047545.8635 2.112509.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5215.71901		200.000		848029.100924.112524.NGUYEN THAO MY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.70963		200.000		834915.100924.112529.Ung ho lu lut FT24254413430360
10/09/2024 5216.70983		100.000		177605.100924.112531.HOANG THI LOAN gop 1 chut suc ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5216.70996		500.000		834979.100924.112530.Ung ho dong bao FT24254351953074
10/09/2024 5390.86395		200.000		020097041509101125312024DWX1726705.863 95.112531.NGUYEN VAN DINH Chuyen tien
10/09/2024 5388.85996		200.000		0200970422091011253020241L21606347.85996. 112531.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.72018		25.000		316644.100924.112531.NGUYEN QUOC TUNG chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.32657		200.000		MBVCB.6991142844.VU QUYNH ANH chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 3.CT tu 0451000437234 VU QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.72047		100.000		812929.100924.112532.Nguyen Van Anh ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5212.73045		200.000		848150.100924.112527.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5242.32667		100.000		MBVCB.6991133014.PHAN THUY QUYNH chuyen tien ung ho .CT tu 1033033436 PHAN THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.86493		1.000.000		020097041509101125342024FiRm726790.86493. 112525.UNG HO MIEN BAC BI THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5078.27963		500.000		MBVCB.6991134645.gia dinh Bi chung tay cung dong bao khac phuc hau qua con bao yagi va lu lut.CT tu 0071000781481 NGUYEN DINH HONG TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.32668		500.000		MBVCB.6991143268.mong moi nguoi binh an .CT tu 1038127941 CHU THI VIET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87085		200.000		020097042209101125342024PBXY834016.8708 5.112515.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5220.72136		200.000		835200.100924.112533.cua it long nhieu. la lanh dum la rach FT24254873090976
10/09/2024 5217.72147		500.000		848226.100924.112529.TRAN THI NGOC TRAM
10/09/2024 5243.32678		500.000		MBVCB.6991145520.TRAN NGOC MAI chuyen tien.CT tu 0181003441890 TRAN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.32677		1.000.000		MBVCB.6991136328.HUYNH THI DIEM MY ung ho dong bao sau bao YAGI.CT tu 9989900699 HUYNH THI DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86558		30.000		02009704050910112536202442V5047933.86558. 112537.Vietcombank:0011001932418:chau la hoc sinh mong muon giup dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5215.72183		300.000		835287.100924.112534.ung ho FT24254752459032
10/09/2024 5161.33316		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2672415.20240910.66482672415-0708481541_ Mong co the ho tro ao phao toi mien lu lut a



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.72221		100.000		260401.100924.112536.Con xin ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.72212		5.000.000		835375.100924.112535.Naxinh ung ho lu lut phia Bac FT24254465704003
10/09/2024 5245.32691		200.000		MBVCB.6991135055.Ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 1044396096 HOANG XUAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.86595		100.000		0200970422091011253720247FHE207877.86595 .112538.VU THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5209.73243		500.000		030635.100924.112538.PHAM THI VAN ANH chuyen khoan-100924-11:25:38 030635
10/09/2024 5209.72317		200.000		835596.100924.112539.HOANG THI NGOC ANH ct ung ho dong bao bi anh huong bao yagi FT24254725179745
10/09/2024 5242.32701		100.000		MBVCB.6991143795.CAO THI HAI YEN chuyen tien.CT tu 0421000541210 CAO THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.72324		1.000.000		136562.100924.112538.IBFT Con chua lam gi duoc cho To Quoc - kinh gui ban cuu tro TW giup do dong bao chung ta
10/09/2024 5388.86643		50.000		02009704150910112540202476E1726948.86643. 112540.BUI HANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5213.73296		500.000		846809.100924.112519.ho tro bao Yagi
10/09/2024 5388.87202		1.000.000		020097041509101125402024vRJw726957.87202 .112540.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.73313		100.000		848329.100924.112531.HONG HUYNH BAO TRAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5242.32709		100.000		MBVCB.6991146123.NGUYEN THU HOAI chuyen tien.CT tu 1019487589 NGUYEN THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.32710		100.000		MBVCB.6991146251.Le Duc Hieu ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0011004354681 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.72426		20.000		317376.100924.112542.NGUYEN TIEN DUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.86706		10.000.000		020097042209101125412024U9VA395367.8670 6.112543.Toi xin chia se mot chut tam long cua minh voi Dong Bao pai chiu thiet hai cua con bao so 3 mong Ba con som vuot qua kho khan nay cau mong cho tat ca Ba con vung bao lu dc Binh An vo su

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.72464		200.000		847881.100924.112537.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.32731		2.000.000		MBVCB.6991144134.ung ho khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 0441003916266 DAO THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.32733		100.000		MBVCB.6991143487.NGUYEN THI MAI ung ho ba con lu lut mien bac.CT tu 0531002578682 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.72510		500.000		835943.100924.112543.PHAM THI DIU HIEN ung ho nguoi dan bi anh huong do bao yagi FT24254827169288
10/09/2024 5389.87298		1.037.575		020097041509101125442024Jre9727185.87298.112545.HA TAI DUC chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5218.72524		300.000		836016.100924.112544.CHU HOANG ANH ung ho cuu tro FT24254249010186
10/09/2024 5242.32737		2.000.000		MBVCB.6991144537.TRAN DUY TUNG ung ho.CT tu 9133388888 TRAN DUY TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.86789		100.000		0200970422091011254520249Q01312184.86789.112546.NGUYEN THI THU THAO ung ho khac phuc hau qua bao Yagi cho dong bao Viet Nam. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.87342		50.000		020097042209101125452024P0U6626170.87342.112546.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5214.73575		500.000		126654.100924.112546.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.72597		200.000		836177.100924.112546.Vietnam co len FT24254001035430
10/09/2024 5218.72603		100.000		814630.100924.112546.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.73591		500.000		836200.100924.112547.TRAN MINH THU HUONG ung ho bao lu FT24254245940069
10/09/2024 5189.87280		200.000		020097042209101125432024LFH9697847.87280.112535.BUI THI LAM HANH chuyen tien
10/09/2024 5213.72614		500.000		836218.100924.112547.Gui toi dong bao mien bac trong con bao yagi FT24254879232152
10/09/2024 5220.72627		500.000		137837.100924.112547.IBFT Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.72635		50.000		848309.100924.112531.NGUYEN HOAI THU Chuyen tien
10/09/2024 5215.73615		50.000		358786.100924.112543.Tran Khanh Van chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.87411		300.000		020097042209101125472024V5ZH943637.8741 1.112549.LE NGUYEN THUY TRANG chuyen tien khac phuc bao
10/09/2024 5161.33395		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3175378.20240910.66483175378-0968236725_U ng ho nhan dan mien bac truooc thien tai
10/09/2024 5189.86863		200.000		020097042209101125482024OUW9122882.868 63.112529.Ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5389.86892		100.000		020097041509101125502024nKrP727657.86892. 112550.NGUYEN MINH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.86904		100.000		0200970422091011254920245F54124806.86904. 112551.NGUYEN XUAN QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5215.72685		10.000.000		847851.100924.112536.LE THI HUONG Chuyen tien ung ho lu lut thien tai
10/09/2024 5214.73705		1.000.000		136414.100924.112550.IBFT KHUU THI HOAI NGOC chuyen tien khac phuc va cuu tro dong bao bao lu so 3 Yagi
10/09/2024 5388.87471		200.000		020097041509101125512024Qekh727356.87471 .112551.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.73718		1.000.000		836483.100924.112550.Gia dinh Thang Hang to 17 Phu Luong Ha Dong ung ho cac tinh bi bao lu FT24254775003606
10/09/2024 5215.72727		200.000		814813.100924.112549.HUYNH THANH THUY ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5217.72752		200.000		178218.100924.112551.Gui tam long nho ung ho ba con
10/09/2024 5220.72763		200.000		836572.100924.112551.Thang Nhai ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254669457930
10/09/2024 5213.72757		100.000		178219.100924.112552.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5209.73786		200.000		848647.100924.112540.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5242.32773		200.000		MBVCB.6991145049.mong dong bao ta som vuot qua kho khan.CT tu 1019856988 NGO THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.32790		100.000		MBVCB.6991155376.LY HUY HOANG chuyen tien.CT tu 3212018888 LY HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.72862		100.000		178323.100924.112555.NGUYEN THI THANH HUE chuyen tien
10/09/2024 5219.72753		100.000		814885.100924.112551.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.73874		200.000		178328.100924.112556.NGUYEN THI THU HA chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.72809		500.000		199212.100924.112553.Ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5388.87625		200.000		020097040509101125572024VRYU048972.8762 5.112557.Vietcombank:0011001932418:Cau chuc cho moi nguoi binh an vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5243.32802		100.000		MBVCB.6991155509.NGUYEN TRA MY chuyen tien.CT tu 1040903136 NGUYEN TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.32804		500.000		MBVCB.6991147286.DUONG THI KIM TRANG chuyen tien.CT tu 0561000544987 DUONG THI KIM TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.32803		100.000		MBVCB.6991155528.HOANG ANH DUNG chuyen tien .CT tu 9987632621 HOANG ANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.32803		300.000		MBVCB.6991147203.ung ho dong bao VIET NAM.CT tu 0541000323328 LE THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.88080		100.000		020097042209101125572024GWCZ643744.880 80.112558.DO THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5215.74002		100.000		837076.100924.112557.ung ho dong bao FT24254150460872
10/09/2024 5387.87686		100.000		020097041509101125592024r9au727858.87686. 112600.NGUYEN THI BAO YEN Chuyen tien ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5217.74030		200.000		815283.100924.112559.Luu Thi Ha Giang ung ho nguoi dan
10/09/2024 5215.72961		20.000		837069.100924.112557.NGHIEM THI TRAM ANH chuyen FT24254726692105
10/09/2024 5078.28161		50.000		MBVCB.6991145079.Chung tay vi dong bao .CT tu 1016769843 VO THI TU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.32826		5.000.000		MBVCB.6991145009.Phan Thi Diep Thao chuyen tien ung ho ba con bao yagi.CT tu 0161000886000 HUYNH THI BICH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.32830		100.000		MBVCB.6991144343.xin dong gop mot it tam long gui cho dong bao VIET NAM.CT tu 1029541168 TRAN VAN HUY EM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.87744		500.000		020097042209101126012024YL2C808793.87744 .112602.DAM DUC TRIEU chuyen tien Ung Ho Nguoi Gap Kho Khan Trong Mua Mua Bao Yagi
10/09/2024 5389.88181		300.000		0200970422091011260120242QZQ917873.8818 1.112554.LE THUY HOANG CUC chuyen tien
10/09/2024 5217.75161		500.000		837453.100924.112602.Mong dong bao binh an FT24254782412003
10/09/2024 5017.74170		200.000		849730.100924.112559.ung ho dong bao
10/09/2024 5220.74179		500.000		031255.100924.112704.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU-100924-11:26:03 031255
10/09/2024 5218.74181		1.091.992		837504.100924.112603.Fan Soobin Hoang Son ung ho khac phuc bao Yagi FT24254611416064
10/09/2024 5389.87831		2.000.000		020097042209101126042024T58B921888.87831 .112605.NGUYEN THI HUE gui chut tam long den ba con vung bao lu lut.
10/09/2024 5388.87814		200.000		020097042209101126032024I568904973.87814. 112604.TRAN THI KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.75268		300.000		837658.100924.112605.Cuu tro dong bao lu lut FT24254460282550
10/09/2024 5239.32857		200.000		MBVCB.6991155401.ung ho dong bao bi lu lut .CT tu 0351000648133 NGUYEN THI THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.32855		300.000		MBVCB.6991148200.HUYNH DIEP PHU VINH ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 1030831320 HUYNH DIEP PHU VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.32862		500.000		MBVCB.6991148158.NGUYEN THI HUE chuyen tien cuu tro ba con vung bao lu.CT tu 0691000413629 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.32864		5.000.000		MBVCB.6991156220.chung tay chong lu.CT tu 0351001228093 NGUYEN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.75353		200.000		837814.100924.112607.TRAN THANH PHUONG ung ho lu lut FT24254887198036
10/09/2024 5243.32866		300.000		MBVCB.6991156412.NGUYEN THI NAM ung ho ba con khac phuc sau bao yagi.CT tu 1027729943 NGUYEN THI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.74315		200.000		178662.100924.112607.UNG HO DONG BAO DO BAO YAYI
10/09/2024 5209.74324		200.000		815757.100924.112606.quyen gop ung ho dong bao
10/09/2024 5220.74341		200.000		178695.100924.112608.TRAN THI THU HA ung ho ba con thiet hai do thien tai
10/09/2024 5078.28220		100.000		MBVCB.6991155948.DUONG QUOC DAT chuyen tien ung ho nhan dan.CT tu 1012949406 DUONG QUOC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.75432		50.000		816766.100924.112608.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5218.75437		200.000		205777.100924.112609.Ung ho chong lu Yagi
10/09/2024 5388.87960		100.000		02009704220910112609202426VG900386.87960 .112610.Viet Nam co len
10/09/2024 5214.75454		1.000.000		031426.100924.112610.UNG HO BA CON-100924-11:26:09 031426
10/09/2024 5390.88391		200.000		020097042209101126092024HSTH507896.8839 1.112610.HaDoPerfume Ung ho cac tinh bao lu cau mong cho ba con duoc binh an
10/09/2024 5390.87977		150.000		020097040509101126102024NSD2049620.87977 .112610.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI PHUONG THAO giup nguoi dan bi bao
10/09/2024 5387.88386		300.000		02009704050910112610202488RB049588.88386 .112610.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.89005		500.000		020097041509101126112024E5Aw728347.8900 5.112611.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5017.74446		5.000.000		178751.100924.112611.LENISCO ung ho dong bao vung lu mong dong bao som vuot qua
10/09/2024 5220.74422		200.000		838005.100924.112609.Ung ho dong bao MB FT24254292521870
10/09/2024 5017.75515		100.000		838164.100924.112611.VO THANH HANG chuyen tien ung ho bao yagi FT24254610404735
10/09/2024 5217.75564		200.000		262833.100924.112612.LE THI QUYNH TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.74511		50.000		592825.100924.112613.gop 1 chut suc nho
10/09/2024 5241.32900		1.000.000		MBVCB.6991149259.ung ho ba con khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 0441000630258 NGUYEN THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.88520		200.000		020097040509101126142024MKSS049852.8852 0.112615.Vietcombank:0011001932418:DAO THI KHOI chuyen tien
10/09/2024 5078.28259		300.000		MBVCB.6991149399.ung ho ba con bao lu.CT tu 0711000275264 DANG THI THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.32907		200.000		MBVCB.6991156469.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0611001922134 NGUYEN NGOC BACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.88530		500.000		020097042209101126142024QT2R970212.8853 0.112614.Ung ho dong bao bi anh huong boi thien tai
10/09/2024 5213.75638		100.000		263108.100924.112615.Uong ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5161.33533		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2674000.20240910.66482674000-0906126962_B UI ANH MINH chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5389.89135		1.000.000		020097041509101126162024x2Wb728455.8913 5.112616.TRAN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.74596		100.000		851114.100924.112608.UNG HO DB LU
10/09/2024 5078.28273		100.000		MBVCB.6991156637.LE THI KIEU UYEN chuyen tien UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO YAGI GAY RA.CT tu 9392885478 LE THI KIEU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.32917		500.000		MBVCB.6991149467.chuc moi nguoi binh an.CT tu 0181003577028 NGUYEN THI DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.28277		200.000		MBVCB.6991157067.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0251002765512 MAI LE NGOC VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.74655		200.000		850873.100924.112611.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.89188		30.000		020097041509101126182024YO9M729001.8918 8.112618.chau ko co gi nhieu cung mong ung ho chut phan cho moi ng a.
10/09/2024 5241.32926		200.000		MBVCB.6991149601.NGUYEN NHAT QUANG chuyen tien.CT tu 1038483060 NGUYEN NHAT QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.32927		500.000		MBVCB.6991156924.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi.CT tu 9973790508 LAM THI HONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.32930		50.000		MBVCB.6991157467.ung ho khac phuc thien tai.CT tu 0941000016999 NGUYEN KHANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.32931		100.000		MBVCB.6991157388.ung ho dong bao .CT tu 1045758661 NGUYEN THI NHAT HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.74753		50.000		838538.100924.112616.PHAM THI HONG NGU ung ho dong bao FT24254660537516
10/09/2024 5209.75832		200.000		161035.100924.112610.Viet Nam oi Co Len nhe
10/09/2024 5217.74759		200.000		838515.100924.112615.Ung ho khac phuc thiet hai do bao yagi FT24254817192360
10/09/2024 5161.33572		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3199095.20240910.66483199095-0585235983_T RAN THI MONG TRINH hy vong se giup do moi nguoi phan nao
10/09/2024 5244.32937		100.000		MBVCB.6991157617.quyen gop bao lu cho dong bao.CT tu 1016383973 TRAN HOANG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.74781		500.000		031660.100924.112619.BUI THI HONG THAM UNG HO LU LUT MB-100924-11:26:20 031660
10/09/2024 5213.75865		2.345		838678.100924.112617.Chau bi vo no cua it long nhieu ho tro thien tai lu lut. FT24254710623390
10/09/2024 5388.88710		1.000.000		02009704150910112622024jYQC729087.88710 .112622.DAM QUANG TRUNG chuyen tien ung ho do anh huong bao
10/09/2024 5220.74845		500.000		179045.100924.112622.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5389.88722		100.000		020097042209101126212024G5S0949398.88722. 112622.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.74879		100.000		115331.100924.112622.chuc Mien Bac lun binh an
10/09/2024 5388.89292		100.000		0200970422091011262120248E9Z439001.89292. 112622.gop suc nho mong mng binh an
10/09/2024 5209.75956		200.000		852113.100924.112618.TRAN QUANG HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5161.33579		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3200430.20240910.66483200430-0941042226_N GO THI MINH THU chuyen tien qua MoMo



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.75981		5.000.000		031777.100924.112623.LAM THANH HA - BINH CHANH - TPHCM- UNG HO KHAC PHUC BAO LU-100924-11:26:22 031777
10/09/2024 5388.88695		200.000		020097041509101126212024wJZt728864.88695.112621.Gia dinh chau Mon Mun Mi ung ho dong bao bi lu lut cac tinh mien nui phia Bac
10/09/2024 5387.88758		50.000		020097042209101126232024WE3L535036.88758.112624.PHAM DUC DUY ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.76010		100.000		031750.100924.112724.NGUOI HAM MO CA/NHAC SI BUI CONG NAM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI-100924-11:26:23 031750
10/09/2024 5219.76013		50.000		817443.100924.112623.NGUYEN CAO ANH TIEN chuyen tien
10/09/2024 5245.32961		50.000		MBVCB.6991150395.ung ho dong bao cac tinh.CT tu 0361000332756 NGUYEN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.74954		50.000		258304.100924.112625.Pham Kim Thu chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5388.89355		1.000.000		02009704220910112624202466TR934973.89355.112625.con xin ung ho ba con bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5215.74982		300.000		179164.100924.112625.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5215.74972		200.000		839050.100924.112623.ung ho cuu ho thien tai FT24254817706582
10/09/2024 5219.74996		500.000		839143.100924.112624.LAM KHANH LINH chuyen FT24254230013016
10/09/2024 5245.32962		200.000		MBVCB.6991157854.con xin chuyen 1 it cuu tro ba con sau lu lut a. chuc moi nguoi binh an iu iu.CT tu 0201000723884 TON THI LINH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.76045		200.000		435066.100924.112625.Ung ho dong bao o cac tinh, tp bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5215.77087		300.000		839333.100924.112626.TRAN NGUYEN HUU THY LINH ck ung ho dong bao mien bac FT24254065269246
10/09/2024 5017.76162		100.000		839409.100924.112627.NGUYEN THAI BINH chuyen FT24254912019269
10/09/2024 5212.76177		10.000		258557.100924.112627.NGUYEN THAI HUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.76173		39.963		349605.100924.112628.NGUYEN NGOC LINH chuyen khoan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.32988		2.000.000		MBVCB.6991157462.Ho tro dong bao mien Bac .CT tu 0581000805441 TRAN NGUYEN THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.32996		100.000		MBVCB.6991150865.ho tro chong bao.CT tu 0331000510882 LAM GIA BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.76246		100.000		839575.100924.112629.Mong dong bao binh an FT24254248028310
10/09/2024 5390.88927		200.000		0200970415091011263120242Adb729578.88927 .112631.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5078.28385		1.000.000		MBVCB.6991149047.Le Thi Lan Phuong UH khac phuc bao YaGi . . .CT tu 0541000344063 LE THI LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.77115		250.000		031923.100924.112737.DONG THI CAM TU transfer-100924-11:26:28 031923
10/09/2024 5387.89517		100.000		0200970422091011263120240LYV338683.89517 .112632.DUONG THI BINH chuyen tien
10/09/2024 5239.33006		300.000		MBVCB.6991151060.HUYNH THI TRUC HA chuyen tien.CT tu 0531002588644 HUYNH THI TRUC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.88847		100.000		0200970422091011262620241B3F569846.88847. 112628.MAI THI THAO UYEN ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5209.76061		200.000		839152.100924.112624.Em xin gui chut tam long toi dong bao FT24254220389061
10/09/2024 5216.76337		500.000		817987.100924.112632.chuyen tien ung ho
10/09/2024 5213.77369		200.000		818948.100924.112634.Ho tro bao Yagi, chuc ca nha binh an
10/09/2024 5017.77370		500.000		435119.100924.112634.Chu Le Minh Duong chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5220.76396		1.000.000		839929.100924.112634.Ung ho cac tinh bao lu FT24254190747861
10/09/2024 5189.89602		100.000		020097042209101126352024IOPL797797.89602. 112636.LE THI THAM ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5219.76441		100.000		264487.100924.112636.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5217.76445		5.000.000		138853.100924.112635.IBFT CHUONG LY CHANH chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5017.77436		200.000		840028.100924.112635.DONG THI MINH HUE ck ung ho khac phuc lu lut FT24254606016410

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.77444		2.000.000		818104.100924.112635.Nguyen Tran Thao Hien chuyen tien ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5240.33031		200.000		MBVCB.6991158537.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0821000075497 HOANG VAN DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.89640		200.000		0200970415091011263720246B6u729704.89640. 112617.DINH THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5161.33703		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3015882.20240910.66483015882-0363062563_U ng ho dong bao
10/09/2024 5387.89672		1.000.000		0200970422091011263720240MXL744535.8967 2.112638.ung ho bao lu
10/09/2024 5390.90119		200.000		020097042209101126382024TJ9V537898.90119. 112619.LE THI HUAN ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5189.90121		500.000		020097042209101126382024D8II562620.90121. 112639.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.89691		200.000		020097042209101126382024E88R984221.89691. 112631.BUI TU ANH cuu tro mien bac
10/09/2024 5387.90135		50.000		020097042209101126392024A4BQ267445.9013 5.112640.BUI TUAN QUANG chuyen tien
10/09/2024 5218.76589		200.000		840327.100924.112639.Ung ho nguoi dan bao lu FT24254245943069
10/09/2024 5239.33053		1.000.000		MBVCB.6991151261.ung ho mien bac.CT tu 0081001217873 LE NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.33056		1.000.000		MBVCB.6991151329.LE THI THIEN LY ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1024508908 LE THI THIEN LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.76602		100.000		852817.100924.112635.NGUYEN NU THUC NHI Chuyen tien
10/09/2024 5240.33058		500.000		MBVCB.6991151962.DINH THI THANH HUYEN ung ho dong bao khac phuc bao yagi.mong tat ca mn binh an .CT tu 9965921850 DINH THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.28450		100.000		MBVCB.6991159009.TRUONG BAO NGAN chuyen tien.CT tu 1025222164 TRUONG BAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.76649		500.000		957435.100924.112632.Lucia Nguyen CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.28422		500.000		MBVCB.6991155762.quyen gop ung ho khac phuc sau bao Yagi .CT tu 0601000544321 HA THI KIEU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.76661		150.000		179609.100924.112642.HOANG THI QUYNH HUONG chuyen tien ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5215.77739		300.000		853053.100924.112634.CHU THI THOM unghobaconvungngaplut
10/09/2024 5387.90252		500.000		0200970415091011264420248n9s729842.90252. 112644.Ung ho cac tinh mien Bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5217.77759		300.000		840615.100924.112643.TRAN THI THOA chuyen FT24254237649906
10/09/2024 5220.77768		200.000		840631.100924.112644.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254837407000
10/09/2024 5212.77784		200.000		852982.100924.112639.ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao lu lut
10/09/2024 5212.77801		500.000		853259.100924.112639.DANG THI MAI Chuyen tien
10/09/2024 5215.77819		200.000		840698.100924.112644.VO LAM NGOC DIEP FT24254563972810
10/09/2024 5239.33083		200.000		MBVCB.6991158941.NGUYEN THUY LINH ung ho khac phuc hau qua bao lu.CT tu 9966407927 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.77858		200.000		840774.100924.112645.TUONG THI NUNG xin duoc gop chut tam long toi ba con vung lu FT24254505639309
10/09/2024 5245.33084		1.000.000		MBVCB.6991152284.NGUYEN THI DIEP chuyen tien.CT tu 1045830568 NGUYEN THI DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.33087		500.000		MBVCB.6991152357.ung ho dong bao lu lut ( hue -bac giang).CT tu 9966665522 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90322		2.000.000		02009704220910112645202441F9650745.90322. 112647.Du hoc sinh Viet Nam tai Duc ung ho dong bao Viet Nam on dinh lai cuoc song sau bao so 3 Yagi ho tro nhung vung bi sat lo dat va lu lut
10/09/2024 5239.33089		1.000.000		MBVCB.6991158069.TRAN THI THU TRANG chuyen tien cuu tro lu lut.CT tu 1019519349 TRAN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.77905		500.000		819597.100924.112646.BinhQuynh ung ho dong bao mien Bac bi thien tai
10/09/2024 5215.76778		5.000.000		032259.100924.112742.TRAN ANH HUY CHUYEN KHOAN CUU TRO THIEN TAI-100924-11:26:41 032259
10/09/2024 5243.33091		50.000		MBVCB.6991152339.Toi yeu Viet Nam.CT tu 0161001694606 NGO VAN QUOC TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.76790		1.000.000		840884.100924.112647.DN CookieLab Vietnam gop suc ung ho thiet hai do Bao so 3 YAGI gay ra FT24254976457621
10/09/2024 5161.33724		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2205809.20240910.66482205809-0373391427_U ng ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.77803		300.000		852412.100924.112625.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5078.28492		150.000		MBVCB.6991158595.gd Vo Thi Hong Nguyen chung tay cuu tro bao Yagi.CT tu 0531002538059 VO THI HONG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.90346		100.000		0200970415091011264820249FYo730189.90346 .112628.DOAN MINH HOA ung ho chong bao lu. Co len Viet Nam oi
10/09/2024 5390.90403		1.000.000		02009704220910112648202489KO927987.90403 .112649.ho tro ba con ngap lut o thai nguyen
10/09/2024 5387.90416		200.000		020097042209101126492024XGOP371752.9041 6.112650.Chung tay ung ho quy cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5216.76878		100.000		840992.100924.112648.CHIA SE CUNG DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI SAU BAO YAGI FT24254020606239
10/09/2024 5242.33110		200.000		MBVCB.6991158691.DANG THI LANH chuyen tien.CT tu 0481000922209 DANG THI LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.90447		50.000		020097042209101126502024H374704797.90447. 112643.ung ho nguoi dan vuot qua thien tai
10/09/2024 5218.78047		1.000.000		677764.100924.112651.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5219.76914		100.000		841212.100924.112651.UNG HO DONG BAO LU LUT FT24254237650473
10/09/2024 5212.76925		50.000		841164.100924.112650.Dong gop FT24254068205379
10/09/2024 5220.78078		200.000		213974.100924.112652.ung ho dong bao bi lu lut mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.33129		500.000		MBVCB.6991153082.ung ho ba con mien Bac.CT tu 0641000045365 TRAN THI HOAI THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.89984		500.000		0200970422091011265420244PK6303920.89984 .112646.HO TRO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5243.33140		500.000		MBVCB.6991159385.Ung ho cac tinh mien bac bao lut .CT tu 1014524783 TRAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.90573		400.000		020097042209101126552024ED63212200.90573 .112655.VI THI HONG GIANG ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5389.90591		4.000.000		020097041509101126562024tJpG730600.90591. 112656.KIEU HUNG chuyen tien ung ho lu lut.
10/09/2024 5241.33148		1.000.000		MBVCB.6991153508.LUONG THI MAI chuyen tien.CT tu 1049931630 LUONG THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90593		100.000		0200970415091011265720247j0o730616.90593. 112657.NGUYEN VAN HAI chuyen tien
10/09/2024 5214.78233		500.000		841468.100924.112654.Chia se cung moi nguoi a FT24254766355546
10/09/2024 5240.33151		2.000.000		MBVCB.6991151232.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0171003474451 VU TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.33151		500.000		MBVCB.6991160215.ung ho bao lu.CT tu 0071001027830 DUONG HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.78275		200.000		208907.100924.112656.DONG GOP UNG HO NGUOI DAN BI ANH HUONG BOI BAO YAGI
10/09/2024 5189.90644		1.000.000		02009704220910112658202401TQ651210.90644 .112659.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5216.79127		500.000		677840.100924.112658.Gia dinh be Mo ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5017.78354		200.000		821185.100924.112658.NGUYEN THI VAN ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5217.78392		200.000		102855.100924.112700.ZP242540102855 240910000301002 Ung ho bao so 3 Yagi
10/09/2024 5218.78419		500.000		821295.100924.112700.Ung ho dong bao thiet hai do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.33176		1.000.000		MBVCB.6991159049.DANG THI KIM NGOC ung ho dong bao mien bac khac phuc thien tai.CT tu 0181001258034 DANG THI KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.78458		500.000		841968.100924.112701.Xin chia se ba con khac phuc sao bao yagi FT24254766356022
10/09/2024 5217.79247		100.000		841988.100924.112701.VO TRUNG QUAN chuyen FT24254060901446
10/09/2024 5390.91140		200.000		020097042209101127012024YMC5659287.9114 0.112702.Mong ba con vuot qua duoc kho khan nay
10/09/2024 5388.91155		1.500.000		020097042209101127022024SCS620662.91155 .112643.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.78498		50.000		842084.100924.112702.NGUYEN THI THANH HOA chuyen FT24254949935518
10/09/2024 5389.91161		100.000		020097042209101127022024E216694750.91161. 112703.NGOC ANH BEO FAN NINH DUONG STORY ung ho thiet hai sau bao YAGi
10/09/2024 5387.90779		200.000		020097042209101127022024VG08845149.90779 .112703.NGUYEN LE PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5219.78520		1.000.000		180162.100924.112703.Le vinh thien vu dieu hang ung ho cuu tro dong bao thiet hai do bao so yagi
10/09/2024 5389.90802		500.000		0200970405091011270420240C6B052335.90802 .112704.Vietcombank:0011001932418:DANG NHAT LAP chuyen tien cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5189.90780		1.000.000		020097041509101127032024mkPy730778.90780 .112703.NGUYEN THI THU HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5136.70065		5.000.000		MBBIZ6019670065.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.78575		500.000		141357.100924.112704.IBFT LE VIET ANH mong ba con an toan qua bao lu
10/09/2024 5217.78605		100.000		842229.100924.112704.NGUYEN THI MY DUYEN chuyen ung ho thiet hai do bao Yagi FT24254098020112
10/09/2024 5388.90847		200.000		020097042209101127042024KXD1506706.9084 7.112706.HOANG THI PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.90863		100.000		020097041509101127062024yh1d731156.90863. 112646.LE DO THIEN HONG AN chuyen tien
10/09/2024 5217.78651		200.000		180263.100924.112706.Ung ho cac tinh mien Bac anh huong boi thien tai Mong moi su binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.90876		200.000		020097042209101127062024EMUB377217.9087 6.112707.Tuan Anh Ninh Binh ung ho dong bao lu lut bi anh huong bao YAGI
10/09/2024 5387.91254		200.000		0200970422091011270620241982571985.91254. 112707.ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.91271		1.000.000		020097042209101127062024AYSP652515.9127 1.112659.Gui tang dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao yagi va lu lut
10/09/2024 5244.33211		2.000.000		MBVCB.6991161286.NGOC HA NHI HA ung ho dong bao .CT tu 1031316541 PHAM THI NHI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.78714		300.000		180329.100924.112708.Dang le giang ung ho ba con bi anh huong bao Yagi va lu lut
10/09/2024 5017.78742		200.000		180325.100924.112709.TRAN NGOC Y cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5218.78753		7.400.000		842600.100924.112709.Ung ho dong bao khac phuc sau bao FT24254279449275
10/09/2024 5017.79471		100.000		180320.100924.112709.VU MAI LINH gui chut tinh thuong den dong bao cac tinh dang chiu hau qua sau bao Yagi tuy khong nhieu nhung cung mong duoc gop mot phan nho Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5216.79490		1.000.000		842590.100924.112708.To Thai Thinh chia se cung dong bao chiu anh huong cua bao lu FT24254766356690
10/09/2024 5213.79487		10.000		324642.100924.112709.TRUONG THI THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.90967		200.000		020097041509101127102024QfXH731271.9096 7.112701.NGUYEN NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5388.90970		250.000		0200970415091011271020245EEh731272.90970. 112710.BUI VAN HIEU chuyen tien ung ho khac phuc bao lu so 3
10/09/2024 5216.79497		100.000		856113.100924.112706.NGUYEN BUI NHU NGOC ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.90998		200.000		020097042209101127102024FC16759489.90998. 112711.ung ho dong bao Viet Nam khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5218.79514		200.000		842712.100924.112710.Gop doi chut tam long chia se cung dong bao FT24254376098158
10/09/2024 5241.33234		500.000		MBVCB.6991161682.ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0281000577616 TRINH THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.33235		500.000		MBVCB.6991162212.PHAM NGOC MINH TRA ung ho bao so 3 yagi.CT tu 0501000058658 PHAM NGOC MINH TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.92064		100.000		020097041509101127132024sKJz730982.92064. 112714.NGUYEN MINH QUAN khuyen gop ung ho ho tro thiet hai bao
10/09/2024 5389.92067		500.000		0200970415091011271420249Y6N731359.92067 .112714.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.28675		200.000		MBVCB.6991154106.Xin ung ho khac phuc bao lut.CT tu 0541000243517 HOANG THI HONG ANH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.91436		100.000		020097040509101127142024EYND052856.9143 6.112714.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI KIM THUY chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.79621		1.000.000		853875.100924.112657.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.79630		200.000		842972.100924.112714.Ung ho dong bao FT24254926340657
10/09/2024 5390.92121		500.000		020097041509101127162024wTPa731532.92121 .112707.LE THI HONG THAM ung ho db vuot qua bao yagi
10/09/2024 5388.91468		50.000		020097042209101127152024LXZ6225761.91468 .112656.PHAM THUY NHAN ung ho dong bao
10/09/2024 5189.92128		200.000		020097041509101127162024YuC3731425.92128 .112708.NGUYEN HOAI THUONG xin ung ho dong bao bi anh huong do bao lut a
10/09/2024 5219.79665		100.000		823015.100924.112715.Fighting
10/09/2024 5242.33250		50.000		MBVCB.6991153824.sinh vien Chu Thi Linh Chi mong muon gop mot phan den ba con dang gap bao lu a.CT tu 9329504172 CHU THI LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.92153		300.000		020097042209101127152024SPPZ926186.92153 .112717.Em gop 1 chut ung ho ba con ca nuoc
10/09/2024 5219.79685		500.000		843119.100924.112716.HOANG HONG HANH chuyen chung suc cung dong bao thuong lam Viet Nam FT24254124001328
10/09/2024 5161.33902		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2929242.20240910.66482929242-0338855021_U ng ho ba con lu lut
10/09/2024 5161.33906		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3204553.20240910.66483204553-0337490708_U ng ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.80064		300.000		180633.100924.112719.NGUYEN DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5220.79796		500.000		855610.100924.112718.TRUONG DINH NGOC MAI Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5216.80148		300.000		137438.100924.112718.NGUYEN THI LAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5244.33292		1.000.000		MBVCB.6991165445.VO LAN VY xin chia se khac phuc hau qua do bao Yagi.CT tu 2207009999 VO LAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.80165		150.000		843475.100924.112720.Ung ho dong bao ca nuoc FT24254039621006
10/09/2024 5218.80174		500.000		843503.100924.112721.Gui nhan dan khac phuc bao Yagi vietnam muon nam FT24254839095440
10/09/2024 5240.33301		20.000		MBVCB.6991165389.NGUYEN MANH CUONG chuyen tien.CT tu 0971000015467 NGUYEN MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.33303		200.000		MBVCB.6991161597.UNG HO KHAC PHUC SAU CON BAO SO 3 YAGI.CT tu 0121000772812 NGUYEN THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.91610		100.000		020097040509101127222024RAUF053255.9161 0.112714.Vietcombank;0011001932418:HUYN H THI YEN THU chuyen tien
10/09/2024 5219.79903		200.000		856594.100924.112718.k co nhieu nhung cung mong giup dc ai do
10/09/2024 5161.33925		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2675986.20240910.66482675986-0362627467_B UI NU HA TRAM Ung ho dong bao vung lu khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.79919		100.000		823373.100924.112723.Ung ho cac tinh thiet hai bao lu
10/09/2024 5009.7855		8.000		SHGD:11868012.DD:240910.BO:TRAN PHUOC HUY.Remark:Vietcombank;0011001932418;TR AN PHUOC HUY chuyen tien
10/09/2024 5161.33926		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3288875.20240910.66483288875-0944930867_Mong moi nguoi luon duoc binh an
10/09/2024 5219.79955		1.000.000		856425.100924.112714.PHAM THI THANH LIEN Chuyen tien ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.92387		150.000		020097041509101127252024BuFK731702.9238 7.112725.Nhan dan Viet Nam co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.92394		200.000		020097042209101127252024HIK5741938.92394 .112726.ung ho cuu tro nguoi dan mua bao lu
10/09/2024 5189.91691		100.000		0200970422091011272520243UX3382686.91691 .112726.MAI THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.79979		3.000.000		180831.100924.112726.Bao YAGI
10/09/2024 5214.79986		100.000		180840.100924.112726.NGUYEN THI MINH chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.79993		200.000		843875.100924.112726.Ung ho khac phuc thiet hai do con bao so 3 FT24254062620572
10/09/2024 5212.80358		100.000		855778.100924.112723.Mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.81009		1.500.000		823552.100924.112726.Ung ho dong bao
10/09/2024 5017.80374		80.000		843953.100924.112726.Ung ho dong bao mien Bac FT24254431365956
10/09/2024 5390.92462		500.000		020097042209101127272024SOTP838315.9246 2.112728.chung tay cuu tro ba con mien Bac
10/09/2024 5387.91756		100.000		020097040509101127292024PDON053575.9175 6.112729.Vietcombank:0011001932418:DIEU THI THANH THIEN ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5078.28789		300.000		MBVCB.6991163578.LE MINH THU chuyen tien cuu tro mien bac.CT tu 1014486491 LE MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.28790		500.000		MBVCB.6991150102.ho tro dong bao vung bao lu.CT tu 1016174556 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5243.33343		200.000		MBVCB.6991163175.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0891000617348 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.92494		250.000		0200970422091011272920249XZ8887818.92494 .112729.PHAM THI LAN TIM chuyen tien
10/09/2024 5218.80453		1.000.000		844179.100924.112729.TONG THU VAN chuyen FT24254499619803
10/09/2024 5220.80454		100.000		844178.100924.112729.ung ho dong bao lu lut FT24254255694307
10/09/2024 5240.33352		1.000.000		MBVCB.6991163758.ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 1012734948 VONG MY PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.92573		50.000		020097042209101127312024A9CX808049.9257 3.112712.Chau mong gop l it tam long toi moi nguoi a.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.81175		200.000		180995.100924.112732.Mot chut tam long gui den ba con bao lu Mong moi nguoi deu duoc binh an
10/09/2024 5017.80530		12.929		824829.100924.112732.Hoang Lan Anh chuyen tien
10/09/2024 5387.92619		500.000		020097042209101127332024KUCD726617.92619.112734.nguoi ham mo cua Cuong Seven ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.81245		150.000		844537.100924.112734.Ung ho dong bao FT24254540380390
10/09/2024 5161.33973		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66483206495.20240910.66483206495-0348705231_N GUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5216.80639		2.500.000		824936.100924.112734.Ho tro dong bao khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5078.28831		100.000		MBVCB.6991166907.Quyen gop bao lu.CT tu 1021654482 LE THE KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.80652		100.000		824954.100924.112734.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5218.80671		1.000.000		856935.100924.112727.con phu chuyen tien cuu tro Dong Bao Mien Bac a
10/09/2024 5389.92674		1.000.000		020097042209101127352024FDL2329693.92674.112736.Giec trong NSKT3 UH DONG BAO
10/09/2024 5220.80681		100.000		824984.100924.112735.Tran Ngoc Huyen chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.81303		1.000.000		825024.100924.112736.Cua it long nhieu, mong mn binh an
10/09/2024 5212.81354		200.000		858069.100924.112730.NGUYEN THI QUYNH ung ho dong bao
10/09/2024 5189.92764		50.000		020097042209101127392024AL8M481186.92764.112739.quyen gop chia se dong hanh cung ba con trong dot bao Yagi
10/09/2024 5243.33400		104.055		MBVCB.6991152281.Huong ve mien bac.CT tu 0721000669002 NGUYEN LE HOANG AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.33389		100.000		MBVCB.6991164131.gop suc nho ung ho dong bao binh an vuot qua bao lu.CT tu 0021000413300 NGUYEN THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.33402		100.000		MBVCB.6991166333.ck.CT tu 0101001196858 TRAN HUYEN CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.93075		2.000.000		020097042209101127402024WA4W256785.93075.112741.Ung ho dong bao mien bac Bao YaGi
10/09/2024 5214.80788		200.000		844788.100924.112737.Ung ho dong bao vung lu FT24254620144026
10/09/2024 5387.93093		1.000.000		0200970422091011274120249161655187.93093.112742.NGUYEN THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5239.33412		300.000		MBVCB.6991164511.DO VAN ANH ung ho chong bao Yagi.CT tu 0011004033695 DO VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.93104		200.000		02009704150910112742202491s9733085.93104.112742.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.80843		500.000		844854.100924.112738.TRUONG KHANH HOA ung ho dong bao mong dong bao binh an vo su FT24254147383000
10/09/2024 5219.81456		200.000		844946.100924.112739.Cau mong binh an den moi nguoi FT24254410381794
10/09/2024 5189.93136		500.000		020097041509101127432024BV4O733117.93136.112743.ung ho dong bao
10/09/2024 5220.80906		500.000		845231.100924.112743.PHAM THI PHUONG HAO ung ho dong bao sau bao YAGY FT24254020342002
10/09/2024 5240.33425		200.000		MBVCB.6991167499.Ung ho dong bao vuot qua bao Yagi.CT tu 1032660253 PHAM THUY TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.80919		250.000		857367.100924.112738.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.33425		200.000		MBVCB.6991167646.VO THI HONG NHUNG Ung ho DONG BAO cac tinh, TP bi thiet hai do con bao so 3 (YAGI).CT tu 0271001063888 VO THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.80980		20.000		328091.100924.112744.Do Thi Yen Nhi hssv gui mot chut tam long nho nho den mien Bac a
10/09/2024 5219.80987		500.000		181339.100924.112745.ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5218.80985		200.000		181338.100924.112745.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.34045		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66482686299.20240910.66482686299-0909228701_K HUU YEN BINH ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.81600		500.000		845348.100924.112745.chia se cung dong bao trong bao lu FT24254023708001

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.33437		200.000		MBVCB.6991165127.NGUYEN THI THAO chuyen tien.CT tu 1030767681 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.82020		500.000		373859.100924.112739.xin gui toi nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.82021		1.000.000		845398.100924.112746.THAI HAI DANG Ung Ho Dong Bao Chong Bao Lu FT24254056416243
10/09/2024 5220.81623		500.000		845402.100924.112746.NGUYEN THI HUE ung ho dong bao khac phuc sau bao yagi FT24254949938858
10/09/2024 5220.81648		200.000		845494.100924.112746.NGUYEN MINH TAM chuyen FT24254430940382
10/09/2024 5243.33443		500.000		MBVCB.6991165073.DAO THE HUNG chuyen tien.CT tu 1036640685 DAO THE HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.93228		100.000		02009704050910112747202402QM054484.9322 8.112747.Vietcombank:0011001932418:Rich gui den ba con gap thien tai
10/09/2024 5161.34057		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3292359.20240910.66483292359-0388870984_C HU DUC CHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.81696		500.000		181453.100924.112748.Ung ho bao lu cac tinh mien bac
10/09/2024 5220.82115		200.000		845638.100924.112748.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI gay ra FT24254975334522
10/09/2024 5214.81726		200.000		181467.100924.112749.Ung ho ba con chiu thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5388.93290		1.000.000		02009704220910112749202411XE907433.93290 .112750.Viet Nam co len chien thang bao lu thien tai. Tat ca deu an toan
10/09/2024 5216.82130		50.000		858448.100924.112740.PHAM THI GIANG tu Hai Phong chuyen tien ung ho Dong bao
10/09/2024 5389.94042		500.000		020097041509101127512024f3YM732782.94042 .112751.NGUYEN NGOC THU chuyen tien
10/09/2024 5215.81790		5.000.000		856548.100924.112717.Gia dinh chau xin gop chut tam long ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5218.81792		500.000		104118.100924.112750.Nguyen Thi Bich Ly chuyen tien
10/09/2024 5218.81784		1.000.000		129225.100924.112750.Ung ho dong bao anh huong thien tai
10/09/2024 5212.82044		100.000		824588.100924.112746.Nguyen Thi Linh ung ho khac phuc bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.33468		200.000		MBVCB.6991168626. gd chu bo doi ngo ung ho ba con vung bao lu.CT tu 0211000547407 DINH THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.94048		500.000		020097042209101127502024UZZ8751821.9404 8.112751.ung ho khac phuc nhung thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.93306		300.000		020097042209101127492024NRE0476266.93306 .112750.mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.93330		200.000		0200970415091011275120249gEh733290.93330. 112743.LE MINH TUAN Ung Ho Bao Lu Mien Bac
10/09/2024 5189.94060		200.000		020097041509101127522024hmdl733301.94060. 112752.HA HIEN THUONG chuyen tien ung ho cuu tro mua lu bao Yagi
10/09/2024 5390.93343		200.000		020097042209101127512024T7Z6879497.93343 .112752.NGUYEN KHANH LINH ung ho khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5243.33470		200.000		MBVCB.6991167830.LE KHANH HUYEN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 9357144327 LE THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.82252		500.000		181534.100924.112753.Dong bao Viet Nam
10/09/2024 5189.94080		100.000		020097040509101127532024O1AU054789.9408 0.112753.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.94096		100.000		0200970422091011275320247LN8993343.94096 .112734.TRAN THUC HUYEN chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5217.82254		200.000		857349.100924.112737.Ung ho ba con thiet hai do bao lu yagi
10/09/2024 5209.81892		50.000		845903.100924.112752.MAI BICH NGUYET chuyen FT24254460290598
10/09/2024 5390.94101		200.000		020097041509101127542024iBeW733366.94101 .112734.HOA mien nam ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.82286		100.000		034089.100924.112903.VU THUY LINH UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO YAGI-100924-11:27:54 034089
10/09/2024 5213.81910		300.000		857820.100924.112749.Ung ho dong bao mien bac bao lut
10/09/2024 5219.82301		50.000		826867.100924.112753.DANG NGUYEN KIM NGUYEN ung ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5189.94123		100.000		0200970422091011275420241OUL655457.9412 3.112755.TRAN THI PHUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.34099		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3291384.20240910.66483291384-0834838385_C au mong dong bao duoc binh an Cam on nhung nguoi hung tham lang
10/09/2024 5217.81991		1.000.000		181633.100924.112756.UH Dong bao cac tinh mien Bac bao lut
10/09/2024 5241.33493		200.000		MBVCB.6991175768.NGO THI NGOC TRAM chuyen tien.CT tu 1013012532 NGO THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.93415		100.000		020097041509101127552024vR4K732877.93415 .112755.em co chut tam long mong se giup mn dc 1 it aj
10/09/2024 5218.83015		100.000		846167.100924.112755.UH dong bao vuot qua bao Yagi FT24254066201038
10/09/2024 5243.33496		100.000		MBVCB.6991168619.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 1025579832 PHAN HONG HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.82356		5.000.000		858361.100924.112738.DUY PHUC dang o Myanmar ung ho
10/09/2024 5216.83022		100.000		034120.100924.112857.UNG HO THAI NGUYEN-100924-11:27:56 034120
10/09/2024 5215.83033		100.000		846217.100924.112756.Ho tro dong bao sau bao FT24254065275007
10/09/2024 5242.33507		500.000		MBVCB.6991164724.NGUYEN NGOC THANH KHIET chuyen tien.CT tu 0121000815606 NGUYEN NGOC THANH KHIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.82388		200.000		846311.100924.112757.TRAN HONG HANH xin chia se khac phuc hau qua bao Yagi FT24254780036900
10/09/2024 5218.83077		100.000		128876.100924.112758.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5214.82440		100.000		826119.100924.112757.Ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5216.82447		500.000		891818.100924.112759.PHAM HONG THAM chuyen tien, ma GD 248717441
10/09/2024 5239.33513		200.000		MBVCB.6991168199.NGO KIM OANH chuyen tien.CT tu 0191000149536 NGO KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.28998		200.000		MBVCB.6991176073.NGUYEN TRAN CATHY chuyen tien.CT tu 1012472443 NGUYEN TRAN CATHY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.34123		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3290869.20240910.66483290869-0933018400_N GUYEN VO PHUONG NGHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.33520		400.000		MBVCB.6991168796.Ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 0531000297106 NGUYEN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.33523		100.000		MBVCB.6991169450.KIEU VIET NAM ung ho.CT tu 0831000019300 KIEU VIET NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.93575		70.000		020097042209101128012024LWKJ590679.9357 5.112802.LE NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.82571		1.000.000		181809.100924.112802.NGUYEN TRAN AI QUOC ung ho dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5212.83203		100.000		181802.100924.112802.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5244.33540		200.000		MBVCB.6991176503.chuyen tien mua mi gao.CT tu 0381000402921 NGUYEN THI NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.82642		1.000.000		846719.100924.112802.NGUYEN HA TRANG chuyen FT24254000302726
10/09/2024 5017.83242		10.000.000		647281.100924.112753.BUI HAI VY CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94374		50.000		0200970422091011280420241OBT659203.9437 4.112805.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5217.82689		500.000		846820.100924.112803.NGUYEN VIET HUNG ung ho dong bao bao lu FT24254000497884
10/09/2024 5241.33552		500.000		MBVCB.6991168706.PHAN THU HUONG dong gop khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0491000063549 PHAN THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.94411		300.000		020097042209101128052024NXZK766407.9441 1.112758.chung tay cuu tro dong bao
10/09/2024 5219.82738		500.000		846967.100924.112805.DANG THI KIM OANH chuyen ung ho vung lu FT24254680045404
10/09/2024 5389.94429		200.000		020097041509101128072024MoGe733647.9442 9.112807.gui ba con mien bac
10/09/2024 5217.83324		500.000		116207.100924.112807.DUONG BICH NGOC ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5244.33556		10.000		MBVCB.6991175669.LE VAN THACH chuyen tien.CT tu 9965612275 LE VAN THACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.83333		100.000		847033.100924.112806.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254486000820
10/09/2024 5219.82776		200.000		847070.100924.112806.Mong ba con vuot qua kho khan FT24254410383820
10/09/2024 5209.83338		200.000		034475.100924.112912.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-11:28:07 034475
10/09/2024 5242.33561		200.000		MBVCB.6991169728.BUI THI LAN HUONG, Hai Phong ung ho.CT tu 1031000007575 BUI THI LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.83389		100.000		860222.100924.112802.Ho tro do bao so 3
10/09/2024 5220.82822		1.000.000		859441.100924.112804.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.33567		100.000		MBVCB.6991176209.PHAM HONG PHUONG NHI chuyen tien.CT tu 1019041992 PHAM HONG PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.83423		298.000		182004.100924.112810.HOANG NGUYEN PHUC chuyen tien
10/09/2024 5017.82911		200.000		828655.100924.112810.ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5218.82912		200.000		827602.100924.112809.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.82946		2.000.000		847356.100924.112811.PHAM HOAI THANH chuyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254782420670
10/09/2024 5214.82964		100.000		083964.100924.112812.TRAN THI MY HA chuyen tien
10/09/2024 5219.83490		200.000		860322.100924.112804.NGO THI THUY ung Ho Khac Phuc bao so3 Yagi cho mien bac
10/09/2024 5217.83495		500.000		182067.100924.112812.GD Thai An Thai Duy ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.94596		1.000.000		020097042209101128122024PFCN912203.9459 6.112804.PHAM THI MO chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5218.84014		500.000		859567.100924.112807.Do Hoang Long ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5244.33593		100.000		MBVCB.6991170842.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0041000278592 LE HUYNH VY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.83526		100.000		860436.100924.112807.Son Nhung ung ho lu lut
10/09/2024 5189.93830		500.000		02009704220910112813202437XP899760.93830 .112814.ung ho dong bao cac tinh chong lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.83586		500.000		828854.100924.112814.Ung ho vung bao lu
10/09/2024 5387.94671		2.000.000		0200970415091011281520249TZn733867.94671 .112815.Ung ho dong bao con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.93865		200.000		0200970415091011281520241MQg733868.9386 5.112815.VU THI HONG PHUONG UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5215.83598		300.000		859641.100924.112809.TRINH THI LANH Chuyen tien ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5212.83609		100.000		828881.100924.112815.NGUYEN HOANG PHUONG LINH chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5388.93883		1.000.000		020097041509101128162024Rh0z733888.93883. 112807.TRUONG HO THAO UYEN ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5388.93886		50.000		0200970422091011281520247A5S894153.93886 .112816.TRAN THI THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.83623		100.000		377755.100924.112810.HOANG THI THU HIEN ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5389.94721		1.000.000		020097040509101128172024FJ1Y056039.94721. 112817.Vietcombank:0011001932418:unghoba convungbaolulut
10/09/2024 5239.33612		500.000		MBVCB.6991177109.VU NGOC LY ung bo dong bao sau bao Yagi.CT tu 9386204999 VU NGOC LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.94732		500.000		020097041509101128172024ZuKx734337.94732 .112817.TRAN THI THUY DUONG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5220.83669		200.000		847811.100924.112817.ung ho dong bao vung bao lu FT24254809737719
10/09/2024 5387.93915		2.000.000		020097042209101128172024MNMf304678.939 15.112818.cuu tro lut
10/09/2024 5241.33617		100.000		MBVCB.6991171301.NGUYEN LUU THAO VY chuyen tien.CT tu 0071000886567 NGUYEN LUU THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.84257		100.000		859877.100924.112815.KIEU THU HANG Ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5219.83718		50.000		860656.100924.112813.Mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.33621		500.000		MBVCB.6991170708.DANG SON LAM chuyen tien khac phuc bao yagi.CT tu 0031000140156 DANG SON LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.83736		100.000		847955.100924.112819.co len dong bao minh oi FT24254600547500
10/09/2024 5217.84327		200.000		859523.100924.112806.Gop chut long cho mien Bac than thuong
10/09/2024 5220.84336		20.000		330910.100924.112819.CHU THI HONG HANH con xin gop 1 chut cho moi nguoi a
10/09/2024 5213.83793		100.000		860655.100924.112813.nguoi ham mo tuyen thu LOL Peanut Han Wangho ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5390.94886		200.000		020097041509101128222024Jd5f734436.94886.112822.mong nguoi dan vung lu duoc binh an.
10/09/2024 5220.84397		300.000		828317.100924.112821.quyen gop ho tro mien bac
10/09/2024 5215.84407		500.000		829205.100924.112822.Phung Thi Hai Yen mong dong bao binh an
10/09/2024 5390.95031		3.000.000		020097041509101128232024hMO0734582.95031.112823.BUI THI MAI xin ung ho quyen gop dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5390.94912		1.000.000		02009704222091011282120245ZS7614221.94912.112814.DAM THI TRUC BANG ung ho khac phuc bao chung tay cung dan ca nuoc
10/09/2024 5390.95038		500.000		0200970422209101128222024MZFF651892.95038.112824.PHAM THI TRANG Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.94962		1.000.000		020097041509101128242024SdX9734488.94962.112824.NGUYEN THI AI MI - mien Nam ung ho ba con mien Bac vuot qua thien tai do bao Yagi
10/09/2024 5161.34274		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66483295988.20240910.66483295988-0375875204_DANG THI MY DINH UNG HO KHAC PHUC THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5213.84481		500.000		848392.100924.112824.LE THI NGOC ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3 FT24254020612476
10/09/2024 5017.83887		50.000		272120.100924.112824.CAO THI THANH TAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.83864		300.000		848334.100924.112823.Chau Dinh Phong ung ho dong bao thiet hai bao so 3 FT24254976709646
10/09/2024 5017.83890		100.000		859716.100924.112811.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.33661		1.000.000		MBVCB.6991177708.NGUYEN SON TRA chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0451000382331 NGUYEN SON TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.83955		500.000		828575.100924.112827.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.84590		1.000.000		138146.100924.112827.quyen gop ho tro thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5243.33667		500.000		MBVCB.6991171513.ung ho dong bao vung bao.CT tu 0511000474677 LAM NHAT VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.84475		200.000		271998.100924.112824.NGUYEN HUYEN TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.84627		50.000		861216.100924.112823.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.96127		500.000		020097042209101128292024B51W247088.9612 7.112821.TONG THI HONG KHANH chuyen tien ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5218.84655		1.000.000		860992.100924.112823.TRAN TRI NHAN Chuyen tien GD ong Tran dinh Tam, so 71 duong Nguyen Dinh Chinh, phuong Tran Nguyen Han, tp Bac Giang, tinh BG ung ho ND vung lu
10/09/2024 5389.96131		500.000		02009704050910112830202453W4056696.9613 1.112830.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi thiet hai do Bao so 3
10/09/2024 5215.84632		400.000		182507.100924.112829.Ung ho dong bao bi thiet hai do Bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.85026		30.000		267741.100924.112830.chau hssv xin dc ung ho mot phan nho a
10/09/2024 5189.95182		500.000		020097042209101128302024DQXG554999.9518 2.112830.BUI THI MONG DIEM chuyen tien
10/09/2024 5212.85052		100.000		861306.100924.112826.Ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5215.84726		20.000		861170.100924.112822.NGUYEN BICH NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5212.85078		200.000		272653.100924.112831.TRAN MINH CHAU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.34301		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3297532.20240910.66483297532-0348233897_B inh an va khoe manh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.33686		200.000		MBVCB.6991172137.VU THI NGOC HUYEN ung ho ba con bi anh huong bao Yagi.CT tu 0481000677678 VU THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.85060		1.000.000		210252.100924.112830.NGUYEN THI THOM UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5189.95210		50.000		020097042209101128312024RDSP439354.9521 0.112823.DOAN THI KHANH CHI chuyen tien
10/09/2024 5219.84747		100.000		848900.100924.112831.NGUYEN NGOC BICH chuyen FT24254669468956
10/09/2024 5216.85089		200.000		206050.100924.112832.Chuyen khoan tu tai khoan 31234567899
10/09/2024 5218.84766		500.000		848963.100924.112832.CAO THI MINH TUYEN gui dong bao vung lu FT24254078173275
10/09/2024 5390.96212		1.000.000		020097041509101128322024LOUw734832.9621 2.112832.xin ung ho dong bao bi bao lut do bao Yagi
10/09/2024 5017.84779		100.000		084077.100924.112833.ME HO THI DEP XIN CHIA SE KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5189.96240		500.000		0200970422091011283320249GSB777230.96240 .112834.NGUYEN THANH MAI chuyen tien
10/09/2024 5078.29216		20.000.000		MBVCB.6991178019.Duong Thanh Chien xin quyen gop cuu tro dong bao trong dot bao Yagi, chuc dong bao binh an.CT tu 9999969969 DUONG THANH CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.96249		200.000		020097041509101128342024ZcC8734868.96249 .112834.HO THI OANH chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.84804		500.000		849100.100924.112834.Ung ho dong bao gap thien tai FT24254903001601
10/09/2024 5218.84812		100.000		849028.100924.112833.Ung ho dong bao FT24254807980957
10/09/2024 5387.96321		300.000		0200970405091011283620241X8K057000.96321 .112816.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5390.96351		100.000		020097042209101128362024UOCS536162.9635 1.112837.NGUYEN THI DIEU HANG Ung ho bao phía Bac bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5214.84936		1.000.000		182739.100924.112837.Ung ho bao lu
10/09/2024 5189.95334		200.000		020097041509101128382024fF3d734951.95334. 112818.TRAN THI HONG VAN ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.85295		1.000.000		849432.100924.112838.NGUYEN THI HUONG ung ho dong bao ngay lut binh an FT24254660547155
10/09/2024 5220.85000		100.000		182817.100924.112839.NGUYEN THI THOAN ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5239.33729		100.000		MBVCB.6991173512.NGUYEN THU TRANG chuyen tien.CT tu 9904167698 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.86036		100.000		862500.100924.112837.NGUYEN LE KIM NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5239.33734		500.000		MBVCB.6991173583.LE THI THU HANG ungr ho dong bao sau bao.CT tu 0881000448780 LE THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.33735		200.000		MBVCB.6991173176.ung ho dong bao.CT tu 9974524399 NGUYEN NGOC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.95393		112.000		020097042209101128402024XL5G725990.95393 .112841.be nu rosie thuong gui ung ho mien bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5220.86089		300.000		273361.100924.112841.Mien Bac oi, co len
10/09/2024 5189.96468		1.000.000		020097041509101128412024t9GR735372.96468. 112821.cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5215.85398		200.000		849646.100924.112841.TRAN THI TRANG ung ho ba con vung lu FT24254061798913
10/09/2024 5215.85407		500.000		861576.100924.112832.NGUYEN HOANG MY TRUC Chuyen tien
10/09/2024 5388.96512		2.746.000		020097042209101128422024CBMF382235.9651 2.112843.NGUYEN THI LAN ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.96510		500.000		020097040509101128432024EPCG057367.96510 .112843.Vietcombank:0011001932418:TRAN MONG TUONG VI chuyen tien
10/09/2024 5241.33753		200.000		MBVCB.6991173312.Thuong Viet Nam rat nhieu.CT tu 0851000039378 TO LUU HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.33758		500.000		MBVCB.6991173794.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0701000445872 NGUYEN THI LINH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.86205		1.000.000		849870.100924.112844.NGO THANH HUNG chuyen mong mien bac som vuot qua kho khan FT24254056420636

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.95472		1.000.000		020097040509101128442024OR6Y057434.9547 2.112844.Vietcombank:0011001932418:HOAN G NGOC HIEU chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.33762		1.000.000		MBVCB.6991179356.quyen gop trong dot bao yagi.CT tu 1017638016 VONG KENH SIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.33767		500.000		MBVCB.6991172304.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0061001070471 LE THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.86250		200.000		849953.100924.112845.Vo chong Hoa Quynh FT24254662519376
10/09/2024 5387.95531		50.000		020097041509101128472024BbEe735481.95531 .112827.CAO THANH BINH chuyen tien
10/09/2024 5161.34386		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3440198.20240910.66483440198-0395774103_N GUYEN THI BE THO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.86307		200.000		861966.100924.112842.TRAN VAN HIEP Chuyen tien
10/09/2024 5387.96678		50.000		020097041509101128482024b9Ab735713.96678 .112848.Ung ho cac tinh bi bao lu.
10/09/2024 5213.85578		500.000		183050.100924.112847.HO THI MINH LY chuyen tien
10/09/2024 5017.85594		500.000		035444.100924.112957.BICH TRAM UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI SAU CON BAO SO 3 YAGI-100924-11:28:47 035444
10/09/2024 5244.33785		50.000		MBVCB.6991174236.TRAN THI HOANG DIEU chuyen tien.CT tu 1042876594 TRAN THI HOANG DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.33790		1.000.000		MBVCB.6991174679.Pham Thi Thom ung ho mien Bac.CT tu 0731000785688 PHAM THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.95599		100.000		020097042209101128492024B6II828548.95599. 112842.Nguoi dan mien nam ung ho mien bac sau bao Yagi
10/09/2024 5218.86476		100.000		850304.100924.112849.VUONG MINH TUAN Ung ho dong bao VietNam sau bao so 3 FT24254120310820
10/09/2024 5161.34412		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3441022.20240910.66483441022-0369704494_U ng ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5017.86513		100.000		850397.100924.112851.DINH VAN CONG chuyen tien ung ho FT24254220399102



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.86521		200.000		861882.100924.112840.quyen gop cuu tro nguoi dan tran bao yagi, chuc moi nguoi binh an va may man
10/09/2024 5217.86527		2.000.000		863090.100924.112846.ung ho bao lu yagi
10/09/2024 5189.96797		200.000		020097040509101128522024FWWZ057847.967 97.112852.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.86549		2.000.000		035544.100924.112852.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-11:28:52 035544
10/09/2024 5217.86547		100.000		199858.100924.112852.Chu the DongA Bank chuyen tien
10/09/2024 5390.96812		1.000.000		0200970422091011285120248P1N248685.96812 .112832.CAO THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5388.96816		300.000		020097040509101128522024M3FE057874.9681 6.112844.Vietcombank:0011001932418:VU THI LIEU gui toi dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5388.95646		5.000.000		0200970422091011285220242BI5455149.95646. 112853.Quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5245.33807		200.000		MBVCB.6991174733.NGUYEN PHAN QUACH NHI chuyen tien.CT tu 0421000543507 NGUYEN PHAN QUACH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.85709		500.000		850482.100924.112852.vo chong duong ngoc ung ho dong bao FT24254550850382
10/09/2024 5216.86620		100.000		850510.100924.112852.chau shin ung ho lu lut mien bac FT24254550064611
10/09/2024 5017.86636		500.000		862936.100924.112848.NGUYEN QUYNH MAI Chuyen tien
10/09/2024 5017.86658		100.000		864081.100924.112852.con co it con ung ho it cho dong bao
10/09/2024 5213.86666		200.000		863071.100924.112845.Nguoi ham mo Anh trai vuot ngan chong gai gui tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5387.96922		100.000		0200970405091011285520246A00058077.96922 .112836.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.86691		200.000		850604.100924.112854.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254779240792
10/09/2024 5217.85759		50.000		850600.100924.112854.Ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24254295872418
10/09/2024 5388.95701		100.000		020097041509101128562024NuGZ735927.9570 1.112836.DANG NGUYEN HUU NGHIA chuyen tien 1 chut am ap

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.96938		50.000		020097041509101128562024RvLx736182.96938. 112836.VU KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5241.33824		500.000		MBVCB.6991180376.PHAM THI NGOC DUNG chuyen tien.CT tu 0301000387628 PHAM THI NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.95710		100.000		020097042209101128552024F8LM926306.9571 0.112856.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5239.33824		200.000		MBVCB.6991175038.quyen gop chia se dong bao trong dot bao Yagi .CT tu 1048510719 NGUYEN THI CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.96974		500.000		020097040509101128582024VFCU058195.9697 4.112858.Vietcombank:0011001932418:gd con xin gop chut qua ung ho ba con Mien Bac than yeu
10/09/2024 5389.95734		300.000		020097040509101128572024XFG6058156.95734 .112857.Vietcombank:0011001932418:LE THI THU CK
10/09/2024 5216.85904		200.000		183366.100924.112859.TRAN THI MY DUYEN UH mien bac
10/09/2024 5390.95805		200.000		020097040509101129002024H4VJ058341.95805 .112841.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HA cuu tro khac phuc con bao yagi
10/09/2024 5189.97065		300.000		020097041509101129012024srly736542.97065.1 12901.PHAM QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.86942		500.000		851117.100924.112900.ung ho cac tinh thanh pho bi lu FT24254876661790
10/09/2024 5240.33854		111.111		MBVCB.6991174720.fan WINTER-aespa tai VN ung ho cuu tro dong bao thiet hai do bao YAGI.CT tu 0511000459657 LE HUYNH HOANG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.85960		300.000		832221.100924.112901.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.86984		3.000.000		851240.100924.112902.Ung ho ba con khac phuc thien tai lu lut mong tat ca deu an toan FT24254790032500
10/09/2024 5213.86987		500.000		035793.100924.112903.UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC LU-100924-11:29:02 035793
10/09/2024 5387.95865		500.000		020097042209101129022024UX4X662124.9586 5.112843.Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5161.34486		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3441129.20240910.66483441129-0974193704_N GUYEN NGOC THANH ung ho cac tinh bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.88009		100.000		863167.100924.112847.ca nuoc co len
10/09/2024 5078.29417		30.000		MBVCB.6991185359.LE TRUC LINH chuyen tien.CT tu 1033631351 LE TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.33866		5.000.000		MBVCB.6991185489.HOANG THI NGOC HIEP UNG HO MIEN BAC.CT tu 0101001094549 HOANG THI NGOC HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.87033		200.000		274819.100924.112904.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.97147		1.000.000		020097041509101129042024JVbN736624.97147 .112904.TRAN THU HA chuyen tien
10/09/2024 5216.87053		200.000		851346.100924.112903.NGUYEN BANG VY chuyen FT24254098029131
10/09/2024 5389.97170		500.000		020097042209101129042024DX41164681.97170 .112905.Mr Hoai Anh cau mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5214.87111		500.000		129742.100924.112905.Phuc An VT
10/09/2024 5389.95878		200.000		02009704220910112903202408ZN203279.95878 .112904.Van Anh ung ho vung lu sau bao so 3
10/09/2024 5219.88050		200.000		130477.100924.112904.Ung ho
10/09/2024 5245.33888		100.000		MBVCB.6991186240.Cuu tro bao Yagi.CT tu 0011004411020 TRAN THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.97235		123.456		0200970422091011290620247ZF7773559.97235. 112907.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.95968		200.000		020097042209101129072024YFZE163141.95968 .112859.NGUYEN THI NHU KIEU chuyen tien
10/09/2024 5387.95974		500.000		020097042209101129072024LENI757232.95974. 112908.NGUYEN THI HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5387.95987		100.000		0200970422091011290720240I3D114161.95987. 112849.DINH THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5218.88160		5.000.000		833266.100924.112908.Dang Vi Ngam Hoang Hon Cung Minh Nha chuyen tien ho tro ung ho dong bao
10/09/2024 5217.87233		500.000		851734.100924.112908.NGUYEN KIEU ANH chuyen FT24254237659798
10/09/2024 5241.33901		100.000		MBVCB.6991181383.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1031798689 NGUYEN NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.87243		1.000.000		864491.100924.112903.ung ho ba con khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.98010		100.000		020097042209101129082024LBF1652023.98010 .112909.LUU TIEN QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.87310		50.000		863809.100924.112904.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5241.33916		500.000		MBVCB.6991181620.Ung ho bao lu mien bac.CT tu 0491000141023 VU HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.87334		100.000		275402.100924.112912.Thuy duong
10/09/2024 5216.88294		200.000		864573.100924.112905.NGUYEN LE T.MY DUYEN gop chut tam long vi mien Bac than yeu
10/09/2024 5390.97378		100.000		020097042209101129112024KEOQ522410.9737 8.112912.mong moi nguoi luon binh yen vuot qua con bao nay a
10/09/2024 5078.29482		900.522		MBVCB.6991174167.khac phuc hau qua con bao yagi mien bac.CT tu 0071000978677 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5389.97383		200.000		020097042209101129112024B5CX416247.9738 3.112912.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5214.87384		20.000		335082.100924.112912.PHAM QUANG TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.87390		1.000.000		852040.100924.112912.LE THI LAN ANH chuyen co chut tam long mong ba con bi anh huong bao lu mau vuot qua thuong lam FT24254343347226
10/09/2024 5213.87393		200.000		852060.100924.112912.Ung ho dong bao mien Bac FT24254891024016
10/09/2024 5241.33928		3.000.000		MBVCB.6991187006.Lam + Ben tho ung ho.CT tu 0221000064485 DAO SY LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.87412		200.000		852096.100924.112913.Gia Bu gui tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254577646740
10/09/2024 5390.97434		50.000		020097042209101129122024X6N4719095.97434 .112854.DOAN THI THANH NHAN chuyen tien
10/09/2024 5213.88381		2.000.000		865047.100924.112911.Gia dinh Mila ung ho Bao
10/09/2024 5239.33943		500.000		MBVCB.6991187259.TRUONG TRAN MINH KHOI chuyen tien chung tay vuot qua mua lu.CT tu 0691000423776 TRUONG TRAN MINH KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.29510		6.000		MBVCB.6991178945.MAI VAN LAM chuyen tien.CT tu 9985393599 MAI VAN LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.88406		200.000		183841.100924.112916.Ung ho bao so 3 Mong dong bao som vuot qua
10/09/2024 5242.33951		222.000		MBVCB.6991187241.NGUYEN THUY LINH ung ho cac tinh lu lut.CT tu 3967276086 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.98214		100.000		0200970422091011291720245009326422.98214.112909.PHAM THI HAI DINH chuyen tien
10/09/2024 5215.88488		50.000		864585.100924.112905.DOAN QUANG HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5243.33959		300.000		MBVCB.6991186778.NGUYEN HA MY chuyen tien.CT tu 0491000075956 NGUYEN HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.33964		200.000		MBVCB.6991182082.ung ho dong bao .CT tu 0921000726616 MAI ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.29538		100.000		MBVCB.6991187032.Ung ho mien Bac.CT tu 9394069502 VO MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.87658		300.000		834802.100924.112919.Phan Ngoc Quynh Anh chuyen tien ung ho mua bao
10/09/2024 5388.98286		50.000		020097042209101129202024UBLE569257.98286.112921.Ung ho dong bao lu lut sau bao
10/09/2024 5209.87699		300.000		865306.100924.112917.TRAN VAN QUYET Chuyen tien ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5189.98304		1.000.000		020097042209101129202024MVM0285364.98304.112901.VU DUC DUY chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5220.87712		30.000		852510.100924.112918.NGUYEN MINH NGOC ho tro thien tai FT24254410389174
10/09/2024 5213.88602		100.000		852643.100924.112920.NGUYEN THI BICH PHUONG xin ung ho dong bao chiu thiet hai bao so 3 FT24254486005339
10/09/2024 5217.87746		300.000		852664.100924.112920.NGUYEN THANH NGAN chuyen FT24254807983442
10/09/2024 5245.33979		500.000		MBVCB.6991187090.TRAN THI YEN chuyen tien ung ho ba con vung lu mien bac.CT tu 0011004165897 TRAN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.87766		300.000		335894.100924.112922.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.87795		200.000		852736.100924.112921.Mong binh an den tat ca nhung nguoi con dat Viet FT24254020616788
10/09/2024 5241.33991		500.000		MBVCB.6991187809.DoRequest chuyen tien.CT tu 0181003447399 VU THI HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.33994		50.000		MBVCB.6991182256.TRAN THI TUYET SUONG chuyen tien ung ho .CT tu 0371000505059 TRAN THI TUYET SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.33994		500.000		MBVCB.6991187706.NGUYEN THI VINH UNG HO DONG BAO PHIA BAC BI BAO LU. MONG DONG BAO DUOC BINH AN. NAM MO A DI DA PHAT.CT tu 0071000973108 NGUYEN THI VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.33997		50.000		MBVCB.6991181997.Nguoi dan mien Nam ung ho mien Bac sau con bao Yagi.CT tu 9339693736 TRAN TAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.88683		200.000		866016.100924.112918.HOAI ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5161.34617		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2933162.20240910.66482933162-0908950049_N GUYEN TRAN VIET HONG ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5245.34008		500.000		MBVCB.6991182153.chia se cung dong bao vung bao lu.CT tu 0211000426411 NGUYEN TRONG MUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97768		2.000.000		020097042209101129242024DNQ2184455.9776 8.112925.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.97751		50.000		020097042209101129232024F9JR180288.97751. 112924.THAN QUOC THINH chuyen tien
10/09/2024 5217.88785		1.000.000		865454.100924.112921.dich gia NGUYEN VAN HA Chuyen tien ung ho dong bao vung bi nan
10/09/2024 5387.97903		200.000		020097041509101129292024zZNP737363.97903 .112929.Tu mien Trung cau mong mien Bac binh an
10/09/2024 5389.98462		200.000		020097042209101129292024LPD2837818.98462 .112930.chau hua giao de dong gop dc nhieu hon

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.88839		50.000		853156.100924.112927.Ung ho dong bao sau con bao Yagi FT24254563984008
10/09/2024 5215.89024		100.000		853267.100924.112928.NGUYEN THU HOA chuyen FT24254376007563
10/09/2024 5389.97916		1.000.000		020097041509101129302024pCHi737371.97916.112930.LE THI LINH NGA chuyen tien
10/09/2024 5242.34027		100.000		MBVCB.6991182967.TRAN THI BE LUOM chuyen tien.CT tu 0721000668447 TRAN THI BE LUOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.89059		100.000		864936.100924.112915.em xin gui ung ho dong bao luc kho khan
10/09/2024 5220.89111		100.000		853488.100924.112931.Ung ho dong bao FT24254311742201
10/09/2024 5390.98521		100.000		020097042209101129312024VA9V692599.98521.112932.PHAM THI GIANG chuyen tien ung ho dong bao. Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5243.34038		200.000		MBVCB.6991188945.con xin dong gop mot it cho dong bao vung bao lu. co len Viet Nam.CT tu 0371000478525 THANH PHUONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.34039		70.000		MBVCB.6991188654.ung ho ho tro sau bao Yagi.CT tu 0721000642316 NGUYEN MONG GIAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97995		200.000		020097042209101129312024B38M315223.97995.112932.PHAM THI NGAT ung ho cac vung bi bao lu
10/09/2024 5244.34042		50.000		MBVCB.6991188356.mong mng binh an.CT tu 1025657584 TO HOANG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.34046		100.000		MBVCB.6991188560.VO GIA HAN UNG HO DONG BAO BI THIEN TAI .CT tu 1045137721 VO GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.99024		100.000		0200970422091011293220247DJP120531.99024.112933.ung ho bao yahi
10/09/2024 5387.99039		100.000		020097042209101129332024OXI3639304.99039.112914.Ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5387.99052		100.000		020097042209101129342024OY00465342.99052.112934.Ung ho dong bao Viet Nam khac phuc hau qua sau bao Yagi.
10/09/2024 5389.98570		200.000		020097041509101129352024IQJs737458.98570.112935.TRAN THI THUY NGA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.98569		200.000		0200970415091011293520243uMv737924.9856 9.112935.NGUYEN THUY TRANG Chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.89258		100.000		853761.100924.112934.ung ho cuu tro bao Yagi FT24254839104434
10/09/2024 5215.90046		200.000		853778.100924.112935.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254949946067
10/09/2024 5215.89276		2.000.000		717995.100924.112934.HH ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.90062		500.000		867013.100924.112934.Ho tro ba con vung anh huong bao lu
10/09/2024 5239.34060		200.000		MBVCB.6991189228.TANG HOAI TRANG chuyen tien ung ho.CT tu 0541000292873 TANG HOAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34660		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3446027.20240910.66483446027-0975353543_U NG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5212.90084		100.000		835518.100924.112935.Han Phan ho tro mng sau bao Yagi
10/09/2024 5217.90069		1.000.000		853799.100924.112935.DANG HONG NAM chuyen ung ho lu lut mien bac FT24254600552179
10/09/2024 5017.89306		200.000		036716.100924.113019.UNG HO BAO SO 3-100924-11:29:35 036716
10/09/2024 5214.88968		200.000		853582.100924.112932.VO TRAN Typhoon Yagi in North side FT24254680051003
10/09/2024 5387.98620		500.000		020097040509101129372024AXRO060156.9862 0.112937.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cac tinh bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5388.99150		100.000		020097040509101129382024G56W060168.9915 0.112938.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.34054		1.000.000		MBVCB.6991189236.DO HA NGUYEN chuyen tien.CT tu 0291000331160 DO HA NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.89427		100.000		854041.100924.112938.DOAN THI NGOC ANH chuyen FT24254151501275
10/09/2024 5017.89431		500.000		854064.100924.112938.NGUYEN THI THANH TRUC chuyen FT24254098030742
10/09/2024 5213.89429		200.000		854072.100924.112938.Ung ho nguoi dan vung lu FT24254135144156
10/09/2024 5215.89425		200.000		854050.100924.112938.Quyen gop chia se khac phuc dot bao Yagi FT24254162939319



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.98669		500.000		020097042209101129382024J09K780094.98669. 112939.NGUYEN MAU NHAT AN ho tro lu lut
10/09/2024 5218.89476		80.000		184477.100924.112940.CHU HOANG MY transfer
10/09/2024 5389.99241		500.000		020097042209101129402024TSGT304090.9924 1.112941.Ho Tro Nguoi Dan
10/09/2024 5217.90235		100.000		854223.100924.112940.Ung ho lu lut phia bac FT24254279459652
10/09/2024 5213.89493		1.000.000		854243.100924.112940.HOANG THI NHUNG ho tro bao lu yagi FT24254577648774
10/09/2024 5078.29664		100.000		MBVCB.6991183535.Mong ba con binh an!.CT tu 1025257780 LE NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.90239		10.000.000		036815.100924.113045.VO THI PHUONG HANG UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI-100924-11:29:40 036815
10/09/2024 5219.89529		200.000		489746.100924.112940.VO THI ANH NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5388.98676		100.000		02009704220910112939202477NP609516.98676 .112940.NGUYEN THI VAN ANH ung ho dong bao bi anh huong lu lut con bao YAGI
10/09/2024 5216.90225		1.000.000		435845.100924.112940.Cong dong fan Newjeans Minji ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5244.34097		1.000.000		MBVCB.6991184017.QUACH THI OANH chuyen tien ung ho ba con mien Bac khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0201000636040 QUACH THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.34100		100.000		MBVCB.6991174438.NGUYEN HOANG THU HA chuyen tien.CT tu 0181003495929 NGUYEN HOANG THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.99316		1.000.000		020097042209101129422024Y4XF461842.99316 .112943.Ung ho khac phuc hau qua bao So 3
10/09/2024 5217.90314		200.000		184578.100924.112943.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.90316		100.000		866693.100924.112938.vuon lan hong anh gop mot chut cong suc den ba con gap thien tai lu lut
10/09/2024 5161.34701		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3447206.20240910.66483447206-0941773861_N GUYEN LE HA AN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.34709		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3447654.20240910.66483447654-0976125097_ Mong ba con som vuot qua con bao so 3 Yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.34703		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2750697.20240910.66482750697-0329016501_U ng ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5213.89631		100.000		854524.100924.112944.PHAM HUU DUONG chuyen FT24254782427736
10/09/2024 5214.89647		200.000		854552.100924.112945.Mong moi nguoi duoc binh an FT24254300793254
10/09/2024 5209.90378		10.000		274413.100924.112945.Ung ho
10/09/2024 5240.34116		50.000		MBVCB.6991189027.NGUYEN THI HOA chuyen tien cuu tro.CT tu 1032643178 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.99388		200.000		020097042209101129452024PRUB956747.9938 8.112946.NGUYEN TUAN DAT chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.99404		100.000		02009704220910112945202438UP651057.99404 .112927.BUI MANH LOI chuyen tien
10/09/2024 5216.90399		200.000		854648.100924.112946.mong moi nguoi som vuot qua kho khan thien tai FT24254685833815
10/09/2024 5189.98861		1.000.000		020097042209101129462024EZBY582563.9886 1.112927.Ung ho dong bao bi thiet hai do anh huong bao so 3 bao Yagi.
10/09/2024 5387.98781		100.000		0200970422091011294320246HZ5479069.98781 .112944.TRINH PHUONG UYEN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.98873		200.000		020097040509101129472024FZ8L060725.98873 .112947.Vietcombank:0011001932418:Ung ho khac phuc bao so 3 lagi
10/09/2024 5212.89732		500.000		277713.100924.112947.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.89745		200.000		854746.100924.112947.DANG HA ANH chuyen. Mong ba con som vuot qua kho khan FT24254092921034
10/09/2024 5242.34132		50.000		MBVCB.6991190503.LE THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 1022991996 LE THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99462		100.000		020097040509101129492024GTE6060794.99462 .112949.Vietcombank:0011001932418:CAO THI DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.90472		3.000.000		854801.100924.112948.Ung ho cuu tro thien tai lu lut FT24254756546093
10/09/2024 5214.90483		100.000		854847.100924.112949.NGUYEN AI HUYNH MY chuyen tien cuu tro dong bao bao Yagi FT24254839105575
10/09/2024 5217.90473		50.000		854805.100924.112948.NGO PHUONG ANH ung ho FT24254035049478

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.90484		20.000		854861.100924.112949.Ung ho dong bao FT24254220402505
10/09/2024 5245.34140		300.000		MBVCB.6991184230.TRAN THI MY VAN chuyen tien ung ho.CT tu 1048981058 TRAN THI MY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.34142		5.000.000		MBVCB.6991184164.ung ho nguoi dan mien bac gap lu.CT tu 0011004151306 NGUYEN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.90511		300.000		854895.100924.112950.Gop suc cuu ho Yagi FT24254974143607
10/09/2024 5215.89836		300.000		866748.100924.112940.GD LONGDIEU ung ho mien Bac khac phuc thiet hai sau bao
10/09/2024 5214.90529		50.000		866829.100924.112942.Vu Phuong ung ho
10/09/2024 5387.99506		50.000		0200970422091011295020246L7L563340.99506.112951.Ung ho dong bao dang chiu anh huong cua bao Yagi.
10/09/2024 5161.34725		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66482869080.20240910.66482869080-0395512835_C ua it long nhieu ung ho ba con vuot qua lu lut nhe
10/09/2024 5189.19		100.000		020097042209101129522024KZDM788516.19.112953.Mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.65		100.000		02009704220910112954202460QQ707051.65.112955.HOANG KHANH TOAN chuyen tien
10/09/2024 5189.99611		100.000		0200970422091011295420240HT9886243.99611.112955.cua it long nhieu mong mn binh an
10/09/2024 5387.99628		200.000		020097041509101129552024ObAc738907.99628.112936.Ung ho ho tro bao Yagi
10/09/2024 5389.99653		200.000		020097042209101129562024IMCZ470207.99653.112957.LE THI KIEU OANH ung ho bao so 3
10/09/2024 5387.114		200.000		020097042209101129562024D3AU973462.114.112937.PHAM THI VAN ANH chuyen tien mong moi nguoi som vuot qua kho khan a
10/09/2024 5213.91051		2.000.000		855377.100924.112956.LE THI THAO chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254540390017
10/09/2024 5220.90760		300.000		868070.100924.112950.ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5017.90761		500.000		184935.100924.112957.TRINH THI THU HOAI gui tien cuu tro nguoi dan vung anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5189.99678		100.000		020097041509101129582024E1K4738956.99678.112958.DANG DINH VAN chuyen tien ung ho sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.91088		500.000		868144.100924.112952.LE MINH PHUONG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5219.90767		500.000		837485.100924.112957.Vu Thi Anh chuyen tien
10/09/2024 5078.29799		100.000		MBVCB.6991191156.NGUYEN LAN ANH xin quyen gop chia se mong moi nguoi binh an .CT tu 1015733042 NGUYEN LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.91123		50.000		855509.100924.112958.TRAN QUYNH ANH chuyen FT24254149808618
10/09/2024 5239.34197		70.000		MBVCB.6991191760.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien.CT tu 1036219816 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.34200		1.000.000		MBVCB.6991195408.Huong ve Mien Bac than yeu.CT tu 0201000418709 DAU THI LAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.99727		500.000		020097042209101129592024P9N0609910.99727 .113000.NGUYEN THI HAI VAN chuyen tien
10/09/2024 5215.91170		100.000		855625.100924.112959.NGUYEN PHUONG THAO chuyen FT24254512296119
10/09/2024 5220.90868		1.000.000		855636.100924.112959.Ung ho dong bao vung bao lu FT24254022122780
10/09/2024 5189.99757		100.000		020097040509101130002024K7KQ061411.9975 7.113000.Vietcombank:0011001932418:Ung ho ba con bi thiet hai boi bao Yagi va lu lut sau bao
10/09/2024 5242.34209		1.000.000		MBVCB.6991190799.ung ho khac phuc sau bao cac tinh phia bac.CT tu 0011004156199 NGUYEN TRAN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.90882		200.000		185009.100924.113001.Ung ho dong bao mien bac khac phuc lu lut
10/09/2024 5388.99770		50.000		0200970415091011300120247vam739534.99770 .113001.VU KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5388.219		200.000		02009704220910113000202475XT466961.219.1 13001.cua it long nhieu xin giup do nhung nguoi dan vung bao lu thien tai
10/09/2024 5241.34213		200.000		MBVCB.6991195347.mong ba con som vuot qua gia doan kho khan nay .CT tu 0161001687268 TRAN THI UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.226		100.000		020097042209101130012024UJS2290687.226.11 3002.NGUYEN MINH PHUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.91244		200.000		116509.100924.113002.XIN CHIA SE CUNG VOI BA CON TRONG BAO YAGI
10/09/2024 5212.90927		100.000		185089.100924.113003.PHUNG THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.34808		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2849403.20240910.66482849403-0867869770_P HAM TUAN MINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.90929		200.000		855803.100924.113002.TRAN MINH TRANG chia se khac phuc bao yagi FT24254830184270
10/09/2024 5215.91284		1.000.000		855888.100924.113003.Tran Ngoc Phuong Trinh ung ho dong bao lu lut FT24254783382341
10/09/2024 5387.280		1.000.000		0200970415091011300420249IEj739119.280.112 944.TRAN THI THU HIEN. Ung ho dong bao lu lut.
10/09/2024 5243.34227		500.000		MBVCB.6991195529.NGUYEN HOANG PHUONG HOA chuyen tien.CT tu 0121000832419 NGUYEN HOANG PHUONG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.91336		200.000		185142.100924.113005.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5214.91357		100.000		867790.100924.112952.NL va DQ ung ho ba con khac phuc bao so 3
10/09/2024 5242.34238		500.000		MBVCB.6991191594.Ung ho dong bao.CT tu 0181003378634 NGUYEN TRUONG MAI VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.34221		100.000		MBVCB.6991190814. ung ho Dong Bao vung lu phia Trung , Bac than thuong .CT tu 0181003654701 NGUYEN HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.91403		500.000		838918.100924.113006.Do Ngoc Linh chuyen tien
10/09/2024 5389.99932		264.070		020097041509101130072024HtXA739184.9993 2.112947.PHAM TIEN THINH Chuyen tien
10/09/2024 5239.34253		200.000		MBVCB.6991192682.UNG KHANH LINH chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0011004447142 UNG KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.419		50.000		020097042209101130092024VXBY983216.419.1 13010.xin dong gop chut tam long nho
10/09/2024 5389.385		100.000		020097041509101130092024YMQp739220.385. 113009.tam long nho gui dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.1037		1.000.000		020097042209101130102024FQK2299206.1037. 113011.gia dinh Hang Thanh chung tay giúp do dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5017.91548		200.000		037631.100924.113010.PHAN BAO YEN transfer-100924-11:30:11 037631
10/09/2024 5216.91573		119.713		856336.100924.113009.Chia se cung dong bao bi thiet hai sau bao Yagi FT24254867104244
10/09/2024 5217.91599		500.000		211713.100924.113012.TO THI HAI ANH UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5240.34280		200.000		MBVCB.6991193284.NGUYEN MINH PHUONG ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 9929145558 NGUYEN MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.91614		50.000		868619.100924.113005.PHAM THAO TRANG ung ho lu lut
10/09/2024 5213.91628		5.000.000		131197.100924.113013.MinhHangGroup huong ve mien Bac
10/09/2024 5218.91627		1.000.000		868721.100924.113009.Gia dinh BiMiWi gui chut long thanh khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.91634		5.000.000		856663.100924.113013.HOANG THI KIM NGAN chuyen ung ho mien bac FT24254151503967
10/09/2024 5189.505		100.000		020097042209101130142024FJOT862098.505.1 13015.fan Ninh Duong Story ung ho dong bao bi lu
10/09/2024 5389.508		100.000		020097042209101130142024Y81K490391.508.1 13007.Ho tro nan nhan bao Yagi
10/09/2024 5245.34289		20.000		MBVCB.6991192047.HUYNH PHU LOC chuyen tien.CT tu 1037467679 HUYNH PHU LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.91672		2.000.000		839739.100924.113014.Gui ve mien bac than thuong
10/09/2024 5241.34298		60.000		MBVCB.6991196523.VU THI TRAM chuyen tien.CT tu 1021000023853 VU THI TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.526		200.000		02009704150910113016202476dU739867.526.1 13016.uh dong bao khac phuc bao lut
10/09/2024 5388.518		50.000		020097042209101130152024ZEFQ526892.518.1 13015.NGO DUC ANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.91739		1.000.000		839800.100924.113015.Vietnamese EarthMix Lovers donate
10/09/2024 5220.91736		500.000		869656.100924.113012.Cong ty Luat diamond ung ho dong bao bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.92385		100.000		132132.100924.113017.VyXink va Quanbeo ck ung ho dong bao
10/09/2024 5214.92415		300.000		857013.100924.113018.Ung ho ba con bao lu FT24254610848656
10/09/2024 5388.596		50.000		020097041509101130182024tMet739427.596.113018.NGUYEN THI LAM GIANG chuyen tien
10/09/2024 5189.1296		100.000		0200970422091011301920244BJG155195.1296.113020.Cuu tro thien tai bao Yagi
10/09/2024 5017.91859		200.000		108187.100924.113020.ZP242540108187240910000298467 Kim Ngan chuyen tien ho tro khac phuc thiet hai do bao lu tai Mien Bac
10/09/2024 5189.1310		50.000		020097042209101130192024EC43885193.1310.113020.BUI THUY CHI chuyen tien
10/09/2024 5218.91907		500.000		857211.100924.113020.FAN RENJUN HO TRO DONG BAO VUNG BAO LU FT24254423029272
10/09/2024 5209.91977		200.000		857344.100924.113022.NGUYEN THI THU HUYEN UNG HO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3 FT24254417732901
10/09/2024 5387.687		500.000		020097042209101130222024L0Z4446841.687.113023.LE MINH VU ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5209.93034		100.000		869877.100924.113018.PHAN THI OANH Chuyen tien cuu tro dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5218.93062		100.000		868757.100924.113009.ung ho quyen gop khac phuc sau bao
10/09/2024 5212.92634		100.000		869888.100924.113018.Cuu tro dong bao khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5212.93111		1.200.000		870165.100924.113021.Phong Kinh Doanh Ielts Fighter 215 Khanh Hoi Chia Se Cung Dong Bao Anh Huong Bao YaGi
10/09/2024 5212.93123		200.000		857588.100924.113025.Phuong Anh Bien Hoa - Dong Nai Ung ho mien Bac FT24254731806982
10/09/2024 5244.34357		100.000		MBVCB.6991194462.NGO THANH NGA chuyen tien ungho dong bao.CT tu 1014327244 NGO THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.93141		17.000		870187.100924.113022.DANG THI QUYNH CHI Chuyen tien ho tro
10/09/2024 5389.1511		50.000		0200970422091011302620240SNE348901.1511.113027.NGUYEN TRAN LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.93176		500.000		857648.100924.113026.NGUYEN VAN BINH chuyen FT24254646778711

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.34365		100.000		MBVCB.6991193617.NONG THI KIEU TRANG chuyen tien.CT tu 0351001167750 NONG THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.29988		500.000		MBVCB.6991193778...CT tu 0611001923521 HOANG NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34983		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3559239.20240910.66483559239-0788225949_E m Khai 2k4 mien Nam gop chut tam long ung ho dong bao mien Bac a
10/09/2024 5217.93233		50.000		143806.100924.113028.IBFT Ung ho ba con
10/09/2024 5389.1573		300.000		020097042209101130292024P9D5150071.1573. 113029.mong MB vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.92775		100.000		840908.100924.113029.Ung ho nhan dan mien lu vuot kho khan
10/09/2024 5078.30018		100.000		MBVCB.6991196819.PHUN THI THANH VY chuyen tien.CT tu 9865428426 PHUN THI THANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.1620		500.000		020097042209101130302024ET71201980.1620.1 13031.nguyen thi thu
10/09/2024 5220.93296		100.000		870321.100924.113026.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.92808		2.000.000		858002.100924.113030.Gr Taobao ung ho FT24254976718063
10/09/2024 5213.92834		500.000		857995.100924.113030.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254290655050
10/09/2024 5212.92852		200.000		870380.100924.113028.Ngo Tran Ha Bang ung ho lu lut
10/09/2024 5244.34388		500.000		MBVCB.6991194422.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0111000213675 NGUYEN NGOC TU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.34388		100.000		MBVCB.6991197959.TRINH THU HA chuyen tien UNG HO DONG BAO.CT tu 1022443594 TRINH THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34992		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2751504.20240910.66482751504-0948143523_V U BAO TRAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.898		100.000		020097042209101130292024WDLI502297.898.1 13033.NGANLINE mong mng som vuot qua giai doan nay CO LEN NHE
10/09/2024 5213.93318		300.000		870290.100924.113025.NGUYEN THI THU HUONG xin ung ho mien bac bao lu



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.93394		500.000		858130.100924.113032.ung ho nguoi dan khac phuc bao so 3 FT24254612705514
10/09/2024 5389.1677		200.000		020097041509101130332024aymh740767.1677. 113033.cua it long nhieu mong mn binh an
10/09/2024 5216.92926		300.000		395708.100924.113026.Con NguyenBaoHuyenMy NguyenNhaUyen mong ba con bao lu binh an
10/09/2024 5215.92906		1.000.000		870426.100924.113029.Nguyen Duc Trong. Ninh Thuan. Ung ho ba con Mien Bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.1716		300.000		020097042209101130342024F6QM233782.1716 .113015.ho tro bao a
10/09/2024 5390.949		200.000		020097041509101130352024SOEc740340.949.1 13035.PHAN HANH NGUYEN ung ho tinh thanh bi thiet hai do baoso3
10/09/2024 5387.968		100.000		0200970422091011303520247HSI861701.968.11 3028.HO SI HUNG chuyen tien
10/09/2024 5241.34408		100.000		MBVCB.6991205305.NGUYEN THI HANG chuyen tien.CT tu 0961000038988 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.980		200.000		0200970422091011303620241Y14941202.980.11 3028.LUU THANH TAM cau mong moi nguoi deu binh yen a
10/09/2024 5240.34414		300.000		MBVCB.6991193456.ung ho ba con vung bao lu.CT tu 9789339388 NGUYEN THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.93585		1.000.000		841255.100924.113036.DO HOANG HUU MINH chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5216.93596		200.000		186078.100924.113038.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.93587		500.000		858506.100924.113037.VU THI DUONG chuyen tien ung ho bao lu 2024 FT24254160630103
10/09/2024 5239.34419		600.000		MBVCB.6991205435.NGUYEN THI THUONG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0351001092471 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.93648		500.000		841311.100924.113037.Quyen gop ung ho dong bao
10/09/2024 5214.93627		50.000.000		038247.100924.113147.UNG HO DONG BAO VUOT BAO YAGI-100924-11:30:37 038247
10/09/2024 5216.93676		200.000		871594.100924.113036.LE THI HONG NHUNG ung ho dong bao khac phuc bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.93675		3.000.000		858633.100924.113039.NGUYEN THI MY LE chuyen tien ung ho dong bao phia Bac FT24254698198214
10/09/2024 5214.94144		1.000.000		038322.100924.113040.MONG DONG BAO BINH AN-100924-11:30:40 038322
10/09/2024 5387.1889		2.000.000		020097042209101130402024EV4K342582.1889. 113021.NGUYEN NGOC TU chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5189.1919		100.000		0200970405091011304220247PUQ063411.1919. 113042.Vietcombank:0011001932418:TO KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5189.2106		200.000		020097041509101130432024yQoY741023.2106. 113043.NGUYEN HUU DUC Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5216.93815		500.000		858877.100924.113042.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254839994314
10/09/2024 5189.1969		50.000		020097041509101130442024WgRA740997.196 9.113044.NINH NGUYEN HA NHU chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.34444		100.000		MBVCB.6991194752.BUI NGUYEN MINH NHAT chuyen tien.CT tu 1031760146 BUI NGUYEN MINH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.35075		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3567164.20240910.66483567164-0903198502_U ng ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.93866		200.000		038406.100924.113045.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3-100924-11:30:43 038406
10/09/2024 5215.93851		300.000		858851.100924.113041.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu FT24254967010688
10/09/2024 5387.1972		3.000.000		020097042209101130432024DC3O804089.1972. 113044.KPOP GOODS ung ho dong bao vung thien tai bao lu
10/09/2024 5219.93885		200.000		186246.100924.113044.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.93886		500.000		186262.100924.113044.Co len Viet Nam oi
10/09/2024 5209.93931		100.000		281524.100924.113046.Nguoi o HP Ung ho ba con vung lu a, cua it long nhieu, mong mn binh an a
10/09/2024 5389.2131		1.000.000		020097042209101130432024L25P825787.2131.1 13044.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5239.34463		500.000		MBVCB.6991206000.TRAN MANH TIEN chuyen tien.CT tu 0181003616724 TRAN MANH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.93984		200.000		870836.100924.113041.VU THI KIM CHI Chung tay vuot qua bao so 3
10/09/2024 5213.93985		500.000		132400.100924.113046.Ung ho ba con trong vung bao Yagi
10/09/2024 5213.94348		2.000.000		842678.100924.113046.Quach Trung Quang chuyen tien cuu tro dong bao mien nui lu lut
10/09/2024 5387.3095		100.000		0200970422091011304720244FU0894173.3095. 113048.mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.2198		500.000		020097042209101130472024V9N4298653.2198. 113048.BUI THAO ung ho nhan dan chong lu
10/09/2024 5239.34473		500.000		MBVCB.6991205676.Be Pham Vu Khoa Pooh ung ho.CT tu 0451000383638 PHAM HAI BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.95072		200.000		436113.100924.113048.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5218.94421		300.000		859342.100924.113048.mong moi nguoi binh an FT24254623040315
10/09/2024 5239.34480		1.000.000		MBVCB.6991199198.MINH PHUONG ung ho cu tro.CT tu 1030917018 NGUYEN THI MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.3134		100.000		020097042209101130482024INBN858668.3134. 113049.chut tam long tu 1 nguoi con mien Nam. Mong rang moi nguoi deu tai qua nan khoi
10/09/2024 5388.3141		3.000.000		020097041509101130492024CrcM741626.3141. 113049.TRIEU THI KIM ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi. Cau mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5209.95116		20.000		342275.100924.113048.gui chut tam long ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5189.3111		100.000		020097042209101130472024OY7R574598.3111. 113048.a di da phat
10/09/2024 5220.95134		100.000		859407.100924.113049.DieuPhuong Yen sao ung ho va chia se kho khan dong bao mien bac khac phuc hau qua bao yagi FT24254151506640
10/09/2024 5209.95159		100.000		859460.100924.113050.NGUYEN TUAN QUANG LAM ung ho dong bao mien bac bao so 3 FT24254922342376
10/09/2024 5217.95164		200.000		873021.100924.113046.HOANG THI THUY LINH Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5217.94472		500.000		870972.100924.113045.NGOC PHUNG ung ho khac phuc do bao yagi
10/09/2024 5218.95099		300.000		859327.100924.113048.HO NHAT TRUC ANH chuyen giup do nguoi dan sau bao yagi FT24254756363909

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.3210		100.000		020097041509101130512024cP11741226.3210.1 13032.TRUONG HUYNH HUYEN TRAN chuyen tien
10/09/2024 5215.94456		300.000		859440.100924.113049.dong gop ho tro bao lu Yagi FT24254100911697
10/09/2024 5220.94515		50.000		842910.100924.113051.Mien Nam chung tay cung mien Bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.95214		1.000.000		186456.100924.113052.Ho tro dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5017.94524		1.000.000		859611.100924.113051.Ung ho cuu tro bao Yagi FT24254103401840
10/09/2024 5212.95243		1.000.000		282032.100924.113052.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.3272		100.000		020097040509101130532024ILZQ063988.3272. 113053.Vietcombank:0011001932418:Ung Ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5390.3267		500.000		020097041509101130532024fA0L741293.3267.1 13053.nguyen thi ngoc ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5241.34506		1.000.000		MBVCB.6991198819.TUYLUUNIEN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 1018002906 TRAN HUYNH DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.95295		100.000		843006.100924.113053.Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5217.95309		200.000		859785.100924.113053.TRAN NGUYEN PHUONG chuyen FT24254976719942
10/09/2024 5389.2355		200.000		020097042209101130552024CES5735705.2355. 113036.HAN VAN THUAT chuyen tien chut tam long
10/09/2024 5387.3353		50.000		020097042209101130542024NOYP208656.3353. 113056.Nguoi ham mo Neko Le ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5387.2360		300.000		020097041509101130562024pTto741359.2360.1 13036.PHAM TUONG VY Ung ho dong bao khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5216.95382		60.000		872210.100924.113050.NGUYEN HA LINH ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5209.95403		200.000		282264.100924.113056.Cong dan Viet Nam ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5213.95431		1.000.000		860009.100924.113056.TRAN THI HAU chuyen FT24254079114243
10/09/2024 5242.34526		200.000		MBVCB.6991181914.Chau xin duoc ung ho chut tam long khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0201000724263 HOANG THAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.94724		100.000		282274.100924.113057.Ho tro dong bao mien Bac.
10/09/2024 5213.94736		2.500.000		860014.100924.113056.Chung tay gop suc FT24254535414764
10/09/2024 5387.2408		200.000		020097042209101130572024FOFS308141.2408.113050.VTM ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5245.34529		500.000		MBVCB.6991199725.BUI HOANG VIET chuyen tien.CT tu 0911000070059 BUI HOANG VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.94765		200.000		872376.100924.113054.TRAN MINH NGOC ung ho dong bao
10/09/2024 5189.2437		200.000		020097042209101130582024WVA0175760.2437.113059.TRINH MINH PHUONG chuyen tien ho tro ba con mien Bac vung lu lut
10/09/2024 5388.3443		100.000		020097041509101130592024fg6d741838.3443.113059.HOANG THI HIEN CHUONG chuyen tien cuu tro mien Bac
10/09/2024 5390.3452		200.000		020097041509101130592024Q7vN741438.3452.113039.LE THE DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5213.95521		100.000		860237.100924.113059.NGUYEN HA PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254804024399
10/09/2024 5216.95544		25.000		282578.100924.113100.NGUYEN TRUONG DIEU THUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.94944		500.000		860398.100924.113101.Linh chuyen tien FT24254037711031
10/09/2024 5209.95665		200.000		186812.100924.113104.Ung ho dong bao mien bac Thien tai
10/09/2024 5161.35152		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.1833362273213587456.20240910.Remit chuyen tien tu vi ShopeePay 84949372998 1833362273213587456
10/09/2024 5390.3549		200.000		020097042209101131022024M80V869444.3549.113103.Ung Ho Cuu Tro Bao YaGi
10/09/2024 5218.96006		300.000		860572.100924.113104.NGUYEN THUY TIEN ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi FT24254807990234
10/09/2024 5212.96002		500.000		860576.100924.113104.Mong dong bao binh an FT24254321756464
10/09/2024 5078.30256		20.000		MBVCB.6991208275.quyen gop chia se kho khan cho Dong bao dot bao Yagi.CT tu 1048510719 NGUYEN THI CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.96019		200.000		873513.100924.113101.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.95709		40.000		343497.100924.113104.NGUYEN THI THU chuyen tien
10/09/2024 5390.2573		78.753		020097042209101131052024EV0L929800.2573.113046.ung ho sau bao lu yagi
10/09/2024 5390.3591		76.543		020097042209101131042024TK4A751629.3591.113105.NGUYEN HUU TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.2588		320.000		020097041509101131062024TOYy741999.2588.113106.ZEROBASEONE Han Yujin ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5243.34579		100.000		MBVCB.6991200588.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi.CT tu 1025258001 DANG NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2614		200.000		020097042209101131062024ATPH863682.2614.113059.NGUYEN DIEU THUY chuyen tien ung ho dong bao mien Bac bao lut
10/09/2024 5243.34592		1.000.000		MBVCB.6991207035.NGUYEN PHAM TUONG VI ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0171003452296 NGUYEN PHAM TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.95885		50.000		084834.100924.113110.ung ho mien bac
10/09/2024 5214.96144		100.000		844347.100924.113108.Le Thi Linh chuyen tien ung ho
10/09/2024 5078.30290		200.000		MBVCB.6991160354.bao yagi.CT tu 0181003536166 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5189.2674		100.000		020097042209101131092024IRT7208901.2674.113049.ung ho dong bao
10/09/2024 5245.34599		300.000		MBVCB.6991208698.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0301000431610 DO THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.34602		1.000.000		MBVCB.6991208443.UNG HO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO LU YAGI.CT tu 1034825532 LE THI THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.3731		100.000		020097041509101131102024Gaeu742581.3731.113111.NGUYEN SY THAI chuyen tien
10/09/2024 5161.35252		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66482790978.20240910.66482790978-0796921044_A n danh
10/09/2024 5211.3710		10.000.000		0200888899091011311020241001998963.3710.113110.Cty iDO MGMT ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.95927		500.000		844481.100924.113111.Nguyen Thi Ngan chuyen tien ung ho sau bao
10/09/2024 5220.96241		1.000.000		873692.100924.113106.cau mong ba con mien Bac binh an
10/09/2024 5189.3743		1.000.000		020097042209101131102024CBOP856283.3743.113111.Trang Anh chia se cung nguoi dan vung lu. Be strong Viet Nam
10/09/2024 5219.96225		500.000		861034.100924.113110.Tien cuu tro - em chuyen tien cho ba con mien Bac mau chong vuot qua thien tai, chuc ba con luon manh khoe va binh an FT24254364208788
10/09/2024 5389.2746		200.000		020097042209101131122024H45Z674130.2746.113104.NGUYEN HONG HANG chuyen tien
10/09/2024 5220.96248		300.000		844483.100924.113111.Pham Minh Hai ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.2749		200.000		020097041509101131132024qKML742621.2749.113113.mong mn binh an
10/09/2024 5387.2748		50.000		020097042209101131122024LBKL316715.2748.113113.DANG MAI TRUC HAI ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.3776		500.000		020097041509101131132024YKZW742263.3776.113113.PHAM THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5161.35269		36.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66483123625.20240910.66483123625-0383123431_c hau co 1 chut tam long nho be vi con la hoc sinh a mong mbac qua tg n
10/09/2024 5217.95966		200.000		861225.100924.113112.PHAM PHUONG CHI cau chuc moi nguoi binh an FT24254540394806
10/09/2024 5242.34617		1.000.000		MBVCB.6991201137.PHAN TUAN ANH chuyen tien.CT tu 0201000594297 PHAN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.95971		10.000		861200.100924.113112.yagi FT24254286505905
10/09/2024 5213.96374		30.000		344000.100924.113110.NGUYEN HAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.3831		1.000.000		0200970422091011311420246FOK640437.3831.113115.gd huynh xuan viet ung ho ba con bi lu mien nui phia bac
10/09/2024 5388.2838		200.000		020097042209101131152024YICX108063.2838.113107.DUONG HUYNH HAI NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.3899		100.000		020097040509101131172024F1RE065229.3899.113117.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5213.97093		300.000		282780.100924.113116.Khong Thi Trang ung ho cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.96450		500.000		861543.100924.113116.Con xin ung ho cac tinh tp bi thiet hai do bao so 3 gay ra FT24254547903752
10/09/2024 5216.96447		300.000		039142.100924.113116.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-11:31:16 039142
10/09/2024 5215.97112		50.000		861589.100924.113117.HA HOANG TU chuyen FT24254437306189
10/09/2024 5220.96470		200.000		861567.100924.113117.DO MINH TIEN chuyen ung ho dong bao bi thiet hai do bao YaGi FT24254338304136
10/09/2024 5214.96493		200.000		187195.100924.113118.PHAM THI CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5017.96484		1.000.000		861597.100924.113117.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254039637891
10/09/2024 5244.34651		500.000		MBVCB.6991208666.NGUYEN THANH LUAN chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0711000248737 NGUYEN THANH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.96515		500.000		845200.100924.113118.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5213.96467		300.000		401048.100924.113106.chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5189.2913		100.000		020097041509101131192024kTz4742761.2913.1 13059.NGUYEN TIEN DAT dong gop cung dong bao bao yagi
10/09/2024 5215.96589		50.000		490198.100924.113118.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.2967		118.000		020097042209101131202024HYCN538231.2967 .113101.LE THI HONG NHUNG ung ho dong bao lu
10/09/2024 5244.34665		1.000.000		MBVCB.6991209715.PHAM MINH KHANG ung ho db cac tinh,tp thiet hai do bao Yagi.CT tu 0081000526995 DINH THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.97235		1.000.000		874285.100924.113117.NGUYEN THI THANH NHA Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.4022		100.000		020097042209101131212024L641370915.4022.1 13122.DAO VAN TRUNG
10/09/2024 5217.96728		500.000		145865.100924.113122.IBFT NGUYEN HOANG THIEN NGAN chuyen tien
10/09/2024 5217.97225		1.000.000		187297.100924.113121.TRAN VO TUONG VI chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5209.96693		10.000		344648.100924.113118.NGUYEN HUNG SON chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.4087		1.000.000		020097040509101131242024EW1T065550.4087 .113115.Vietcombank:0011001932418:VO THI BICH PHUONG chuyen tien ung ho cuu tro Mien Bac
10/09/2024 5212.96804		50.000		284215.100924.113124.Ung ho ba con vung thien tai bao lu
10/09/2024 5212.96888		5.000.000		874367.100924.113119.GameGeek ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.5041		100.000		0200970422091011312520246X68657646.5041.1 13126.VO PHUC DUC ANH chuyen tien ung ho Dong Bao vung lu
10/09/2024 5213.98011		500.000		862325.100924.113127.mong dong bao binh an FT24254810476960
10/09/2024 5245.34701		100.000		MBVCB.6991202154.Ung Ho Dong Bao.CT tu 9789064042 VU MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.34706		100.000		MBVCB.6991210743.Ha Vi (Ha Tinh) ung ho dong bao.CT tu 0201000731377 TRAN THI HA VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.35365		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2791430.20240910.66482791430-0394451634_c hung tay cung dong bao
10/09/2024 5214.97404		500.000		874472.100924.113121.Ung ho ba con bi anh huong boi bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.34709		300.000		MBVCB.6991210704.TRAN THI KHUYEN chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0201000696400 TRAN THI KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.5099		1.000.000		020097042209101131292024S61Q430301.5099. 113130.NGUYEN THI THU TRANG ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.5102		500.000		02009704220910113129202445SX718526.5102. 113130.chung tay ung ho dong bao lu lut trong dot bao yagi
10/09/2024 5216.98166		5.000		862562.100924.113130.THAI QUOC TOAN chuyen FT24254284835372
10/09/2024 5017.98179		200.000		874694.100924.113127.NGUYEN QUYNH TRANG DH Thang Long Ung ho dong bao cung nhau vuot qua mua lu
10/09/2024 5390.5143		500.000		02009704220910113131202432HC864811.5143. 113124.UNG HO DONG BAO MIEN BAC TRUNG VUOT QUA THIEN TAI BAO LU MONG MOI NGUOI CO GANG VUOT LEN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.30442		200.000		MBVCB.6991210584.ung ho thiet hai bao yagi .CT tu 0591000305160 HOANG THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.97487		100.000		874439.100924.113121.quyen gop ung ho trong dot bao yagi
10/09/2024 5244.34745		1.000.000		MBVCB.6991211345.ung ho dong bao thiet hai bao so 3 yagi.CT tu 9934711744 NGUYEN NGOC NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.4503		300.000		020097042209101131342024V7YI240730.4503.1 13127.NGO THI MAI LAN chuyen tien
10/09/2024 5390.4521		100.000		020097042209101131352024CFMQ988311.4521 .113136.NGUYEN THU THAO chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5390.4486		150.000		020097042209101131342024P1HG716507.4486. 113135.Mong ba con binh an som vuot qua kho khan a
10/09/2024 5218.97554		500.000		187688.100924.113136.Mong dong bao vung lu binh an
10/09/2024 5244.34748		1.000.000		MBVCB.6991202704.NGUYEN THI HAI ung ho dong bao bi lu lut sau con bao so 3.CT tu 9961714336 NGUYEN THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4525		500.000		020097042209101131352024E9JN288508.4525.1 13136.QUACH THE ANH chuyen tien chia se cung dong bao chiu anh huong baolu yagi.
10/09/2024 5387.4577		100.000		020097042209101131372024DBTI411789.4577. 113138.NGUYEN PHAN TIEN DAT chuyen tien ung ho dong bao anh huonh do con bao so 3
10/09/2024 5239.34762		50.000		MBVCB.6991201938.mong moi nguoi vuot qua con bao nay.CT tu 1024446318 HONG TU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.4588		100.000		0200970415091011313820248W1t743386.4588. 113138.TRAN THI NGOC CHAU chuyen tien
10/09/2024 5388.5220		200.000		0200970415091011313820247BR4743377.5220. 113138.Chung tay khắc phục hậu quả bảo Yagi
10/09/2024 5161.35395		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3308863.20240910.66483308863-0798828658_T RAN ANH THY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.35425		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3694013.20240910.66483694013-0965225381_K hong co nhieu nhung gui chut tam long cho Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.35424		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2846824.20240910.66482846824-0347768484_L E THI THUY HANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.98572		500.000		039743.100924.113240.UNG HO DONG BAO BI THIEN TAI-100924-11:31:39 039743
10/09/2024 5212.98560		1.000.000		532367.100924.113128.NGUYEN DUC HIEU CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5248		500.000		020097042209101131382024PIQ1481718.5248.1 13131.NGUYEN VAN CONG chuyen tien
10/09/2024 5017.98570		1.000.000		187762.100924.113139.ung ho dong bao lu lut do bao yagi
10/09/2024 5161.35444		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3695959.20240910.66483695959-0335038676_N GUYEN THI VAN ANH ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5390.5274		100.000		020097041509101131402024daCx743724.5274.1 13141.TRAN THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5217.97649		500.000		847185.100924.113139.NGUYEN THI NGA chuyen tien
10/09/2024 5241.34776		100.000		MBVCB.6991211710.Viet Nam.CT tu 1013738230 NGUYEN VU HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.34778		12.000.000		MBVCB.6991202105.HIP FC QUAN A.P CHUNG TAY GOP SUC KHAC PHUC SAU BAO YAGI.CT tu 9389915197 DAO THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.97684		100.000		874960.100924.113133.Ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao YAGI gay ra
10/09/2024 5212.98704		60.000		847877.100924.113140.PHAN HOANG THAI chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5390.4727		92.000		020097042209101131412024EJ56756560.4727.1 13142.NGUYEN THI DAO LY chuyen tien
10/09/2024 5218.98755		1.000.000		874972.100924.113133.KIEU THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5189.4755		100.000		020097042209101131422024PDLC301213.4755. 113143.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.98756		300.000		863558.100924.113142.Ca nhan ung ho ba con bao lu FT24254212519228
10/09/2024 5212.98746		200.000		847285.100924.113141.Phan Thi Luong chuyen tien
10/09/2024 5219.98769		100.000		863577.100924.113143.DO THU HA chuyen FT24254484501178
10/09/2024 5215.97722		200.000		847972.100924.113142.Xin gui mot chut tam long, chuc dong bao binh an vuot qua con bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.97715		200.000		863555.100924.113142.Thanh Huyen ung ho vung bao lu FT24254158850467
10/09/2024 5240.34791		250.000		MBVCB.6991184569.NGUYEN BINH GIANG chuyen tien.CT tu 0991000046229 NGUYEN BINH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.97733		2.000.000		863603.100924.113143.Ung ho mien bac FT24254752483828
10/09/2024 5214.98775		10.000		346471.100924.113141.NGUYEN PHI HUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.98830		200.000		863648.100924.113143.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi gay ra FT24254210660788
10/09/2024 5209.98927		500.000		187989.100924.113147.NGUYEN THI HONG VAN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.97816		1.000.000		085004.100924.113147.chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5243.34810		500.000		MBVCB.6991212553.NGUYEN DUC THINH chuyen tien.CT tu 0301000402696 NGUYEN DUC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.98970		5.000		346917.100924.113146.gui chut tam long a
10/09/2024 5216.97838		200.000		875924.100924.113141.Doan Thi Ngoc Anh ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.97836		500.000		188008.100924.113147.NGUYEN QUANG THAI ung ho Dong Bao
10/09/2024 5216.97840		100.000		875668.100924.113133.HOANG THI HONG NGOC ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3, mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.97814		50.000		863833.100924.113146.UNG HO CUU TRO BAO YAGI FT24254145904417
10/09/2024 5212.99028		3.000.000		863940.100924.113147.NGUYEN DAO PHUNG YEN chuyen FT24254375462037
10/09/2024 5017.99078		200.000		876431.100924.113144.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.6004		200.000		020097040509101131502024M7BX066911.6004 .113150.Vietcombank:0011001932418:Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.97904		100.000		877067.100924.113146.LAI THI NGOC HUYEN ung ho dong bao bi anh huong boi con bao Yagi
10/09/2024 5390.5490		50.000		020097042209101131502024VGRI784565.5490. 113151.ung ho mot chut tam long den moi nguoi bi bao lu a cua it long nhieu a mong moi nguoi vuot qua kho khan a.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.34833		1.000.000		MBVCB.6991212103.NGO PHUONG DUNG chuyen tien.CT tu 0011004415948 NGO PHUONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.35503		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3697549.20240910.66483697549-0943438850_Q uyen gop ung ho dong bao Viet Nam lu lut va sau bao
10/09/2024 5389.6064		100.000		020097040509101131522024P38M067011.6064. 113152.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN NGOC THUY DUYEN xin chia se mot chut tam long voi nguoi dan de vuot qua anh huong cua bao Yagi..xin cam on
10/09/2024 5390.6094		100.000		020097042209101131522024FCV0316025.6094. 113153.NGUYEN THI HAI LY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5241.34851		50.000		MBVCB.6991204015.PHAM PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1035605136 PHAM PHUONG THAO toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.15		449.692		864379.100924.113154.Ung ho dong bao nuoc ta FT24254666830083
10/09/2024 5244.34853		100.000		MBVCB.6991204232.NGUYEN THUY DUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 1029962576 NGUYEN THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.35		50.000		848867.100924.113154.Le Thi Thu Thao ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5213.99224		200.000		848432.100924.113152.Bui Van Son chuyen tien
10/09/2024 5215.99353		250.000		188243.100924.113156.Ung ho lu lut mien nui mien Bac
10/09/2024 5243.34863		1.000.000		MBVCB.6991204479.NGO THI THANH HIEP chuyen tien cuu tro sau bao so 3 .CT tu 1018386797 NGO THI THANH HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.60		100.000		188267.100924.113156.Ung ho dong bao
10/09/2024 5243.34870		500.000		MBVCB.6991212281.HUYNH THI HOA chuyen tien.CT tu 1016403169 HUYNH THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.6268		100.000		020097042209101131582024GU7A632498.6268. 113159.ung ho
10/09/2024 5217.50		200.000		864484.100924.113155.uh FT24254597098858
10/09/2024 5220.140		100.000		876868.100924.113155.Ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.99452		200.000		593548.100924.113159.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5239.34883		70.000		MBVCB.6991212694.NGUYEN HONG BAO QUYEN chuyen tien.CT tu 1016441819 NGUYEN HONG BAO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.5677		50.000		020097041509101132002024W0cd744463.5677.113200.ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5390.6338		2.000.000		020097041509101132012024pwo5744667.6338.113201.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5242.34889		100.000		MBVCB.6991204610.NGUYEN NGOC MINH ANH chuyen tien.CT tu 1029327295 NGUYEN NGOC MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.179		100.000		877383.100924.113156.NGUYEN THI MINH TRANG ung ho vung anh huong con bao yagi
10/09/2024 5239.34901		10.621		MBVCB.6991214144.PHAM QUYNH CHI chuyen tien.CT tu 1023570364 PHAM QUYNH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.99600		200.000		849204.100924.113202.PHAM THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5242.34904		200.000		MBVCB.6991214375.GD BE LINH SAN UNG HO BA CON BAO LU.CT tu 0511000454522 NGUYEN THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.249		200.000		140488.100924.113203.Nguyen Thi Nhung ung ho khac phuc bao lagi
10/09/2024 5161.35556		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66482871242.20240910.66482871242-0347879074_DAO LUU MAI KHANH ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5213.99644		100.000		878041.100924.113159.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.266		100.000		436400.100924.113204.UH dong bao mien Bac
10/09/2024 5240.34913		500.000		MBVCB.6991204001.NGUYEN CAO QUOC ANH chuyen tien giup do dong bao MIEN BAC.CT tu 1014549776 NGUYEN CAO QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.99679		500.000		040340.100924.113305.UNG HO DONG BAO-100924-11:32:04 040340
10/09/2024 5215.99676		50.000		865167.100924.113204.NGUYEN KHAC DUY chuyen ung ho dong bao lu lut thang 9.2024 FT24254375463244

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.281		1.000.000		188387.100924.113201.NGUYEN THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5078.30659		50.000		MBVCB.6991214532.Fire ung ho dong bao bi thiet hai sau con bao Yagi.CT tu 1027592488 DANG KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.293		300.000		865226.100924.113205.Chia se kho khan cung nguoi dan vung lu lut FT24254509772194
10/09/2024 5078.30657		200.000		MBVCB.6991204873.le thi minh tan chuyen tien ung ho khac phuc con bao so 3.CT tu 0021000247964 le thi minh tan toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.35584		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3778729.20240910.66483778729-0376623375_N GUYEN THI KIM PHUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.99793		200.000		877540.100924.113201.DANG ANH DUONG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5242.34926		100.000		MBVCB.6991214504.Duong Thi Kieu Oanh ung ho mien bac khac phuc bao lu.CT tu 9966032303 DUONG THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.6536		100.000		020097041509101132072024TLJD745121.6536. 113207.Ong ho khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5219.343		400.000		865342.100924.113206.Nguyen thi quynh tram ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254686643001
10/09/2024 5240.34930		20.000		MBVCB.6991214971.Ung ho dong bao.CT tu 1016236770 NGUYEN NGUYET MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.99804		100.000		188571.100924.113208.VU BICH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.5825		100.000		020097042209101132072024PHQ2629647.5825. 113148.Co len vn
10/09/2024 5219.99849		200.000		865456.100924.113208.MIEN BAC CO LEN FT24254101085396
10/09/2024 5189.6579		300.000		02009704220910113208202432F9920971.6579.1 13149.NGUYEN TIEN THAC chuyen tien
10/09/2024 5213.99850		200.000		865444.100924.113207.Ung ho dong bao khac phuc sau bao yagi FT24254158851410
10/09/2024 5189.6586		200.000		020097041509101132092024a7qJ745155.6586.1 13209.BUI TU ANH chuyen tien ung ho dong bao khu vuc chiu anh huong thien tai bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.99861		500.000		850170.100924.113208.Ung ho cuu tro thien tai mien Bac
10/09/2024 5390.6591		1.000.000		020097042209101132082024X17V766902.6591.113209.NGUYEN HA MY chuyen tien
10/09/2024 5245.34937		500.000		MBVCB.6991225158.LE THI KIM HUE chuyen tien ung ho cuu tro bao lu Yagi.CT tu 0451000357225 LE THI KIM HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.411		1.000.000		865549.100924.113209.NGUYEN HIEU THUAN quyen gop cuu tro TN FT24254497625055
10/09/2024 5387.5850		300.000		0200970422091011320920248ID9355998.5850.113150.be Minh Duc Minh Phuc ung ho dong bao mien Bac lu lut
10/09/2024 5389.5856		7.000.000		02009704220910113209202410I4287658.5856.113210.Ha va Cong ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5218.99826		1.000.000		865403.100924.113207.ho tro dong bao lu lut FT24254645003525
10/09/2024 5215.99739		100.000		877509.100924.113200.ung ho mat tran To Quoc Viet Nam
10/09/2024 5209.446		160.000		850275.100924.113210.Dinh Ngoc Tuan chuyen tien
10/09/2024 5017.99967		300.000		865642.100924.113210.Ung ho cuu tro bao lu FT24254001089372
10/09/2024 5390.5879		500.000		0200970415091011321120247tQS744894.5879.113211.ung ho dong bao viet nam vuot qua kho khan
10/09/2024 5220.1003		50.000		850317.100924.113211.TRAN TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5189.5910		200.000		020097042209101132112024IBQK296742.5910.113213.HO NGUYEN SONG HUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.473		100.000		286961.100924.113213.NGUYEN THUY DUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.5928		200.000		020097041509101132132024zKhs745267.5928.113213.kim xuan quyen gop cuu tro bao yagi cho dong bao
10/09/2024 5240.34963		20.000		MBVCB.6991215671.TO VAN MINH ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1040305329 TO VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.34962		100.000		MBVCB.6991204715.Nhat Uy ung ho dong bao.CT tu 1040851710 NGUYEN NHAT UY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.1081		50.000		850413.100924.113213.Mong dong bao vung lu binh an
10/09/2024 5209.518		200.000		865814.100924.113212.Ung ho bao lu FT24254710648041
10/09/2024 5216.1130		200.000		878385.100924.113206.TRAN THI TUOI Chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.1156		40.000		289330.100924.113215.Tran Minh Thu xin gui tam long nho den ba con mien Bac
10/09/2024 5215.569		200.000		866036.100924.113215.LE MAI KIM KHANH chuyen FT24254836760490
10/09/2024 5214.1224		300.000		866081.100924.113215.PHAM NGUYEN BA SU ung ho bao lu Yagi FT24254675707200
10/09/2024 5389.6831		200.000		020097042209101132152024IONR251741.6831.113216.Minh KhoiMinh thu gui ung ho cac ban vung lu yagi
10/09/2024 5220.1242		50.000		287698.100924.113216.Truong Thi Xuan ung ho dong bao lu lut thang 9
10/09/2024 5209.1257		100.000		866133.100924.113216.NGUYEN HUU THANG ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi FT24254889010970
10/09/2024 5217.1299		200.000		147327.100924.113217.IBFT Ung ho ba con
10/09/2024 5216.571		500.000		213526.100924.113213.UNG HO DONG BAO VIETNAM
10/09/2024 5219.1328		200.000		878606.100924.113212.LE HONG HANH Chuyen tien
10/09/2024 5243.34989		2.000.000		MBVCB.6991226146.NGUYEN THI BICH LOAN ho tro lu lut mien Bac .CT tu 1016650015 NGUYEN THI BICH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.34991		1.000.000		MBVCB.6991225721.XIN CHIA SE CUNG DONG BAO MIEN BAC.CT tu 0071000779661 HUYNH VIET KHANH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.30750		100.000		MBVCB.6991226204.ung ho cac tinh bao lu Yagi.CT tu 0011004155896 LE MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.1360		200.000		866271.100924.113218.NGUYEN THUY DUONG chuyen khoan cuu tro mien bac FT24254528638448
10/09/2024 5387.6945		1.000.000		020097042209101132192024AARL794392.6945.113220.HA DINH TOI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.34999		1.000.000		MBVCB.6991215576.LE THI KIM THANH transfer ung ho dong bao cac tinh bao lu Mien Bac.CT tu 0441000773493 LE THI KIM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.1435		200.000		188928.100924.113221.TRAN QUANG DOAN chuyen tien
10/09/2024 5217.1451		100.000		866459.100924.113220.Ung ho dong bao do bao FT24254259684641
10/09/2024 5239.35000		150.000		MBVCB.6991216013.Ung ho dong bao do con bao so 3.CT tu 0171003483801 LUC BICH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.7056		100.000		020097042209101132192024LZ5O868341.7056. 113220.Ung ho cuu tro cuu nan dong bao do thien tai.
10/09/2024 5214.1530		200.000		133212.100924.113223.Chin Muoi Bat Dai Dinh Luu
10/09/2024 5216.1535		100.000		134185.100924.113222.Co mot tam long mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.1525		200.000		851161.100924.113221.Ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5240.35015		100.000		MBVCB.6991225941.ung ho bao lu mien bac.CT tu 0371000516740 LE TIEN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.755		10.812		866666.100924.113223.LE HUU HAO chuyen ung ho FT24254410401062
10/09/2024 5219.1573		200.000		140727.100924.113224.Vu Nhu
10/09/2024 5218.1569		200.000		866693.100924.113223.Ung ho dong bao mien Bac FT24254559400340
10/09/2024 5388.8098		300.000		020097041509101132252024pfk9745692.8098.1 13225.Em Khang ung ho nguoi dan khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5242.35023		9.920		MBVCB.6991225884.HUYNH VAN TUNG chuyen tien.CT tu 1020354902 HUYNH VAN TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.1637		300.000		866805.100924.113225.Ung ho dong bao vung lu lut FT24254249038320
10/09/2024 5214.835		500.000		040884.100924.113227.NGO THI HOANG ANH BRVT UNG HO NGUOI DAN MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN-100924-11:32:25 040884
10/09/2024 5215.837		200.000		866827.100924.113225.Phuong Ha chuyen tien FT24254686644481
10/09/2024 5390.7162		100.000		020097042209101132252024OP1L870498.7162. 113226.DONG THI HA VY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.1685		500.000		436483.100924.113227.Gen.G fan ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.7177		500.000		020097041509101132272024JQT6746124.7177.113207.NGUYEN VAN TY chuyen tien ung ho
10/09/2024 5388.8178		150.000		0200970422091011322620241WSJ891158.8178.113227.MAI DUY NINH chuyen tien
10/09/2024 5017.1708		100.000		879166.100924.113222.chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5189.8203		2.000.000		0200970422091011322720246UQ3872737.8203.113228.LE TUYET NHI chuyen tien
10/09/2024 5017.888		100.000		102113.100924.113226.Le Thi Thanh Trang chuyen tien
10/09/2024 5219.893		500.000		867022.100924.113228.NGUYEN THI NGOC MAI chuyen ung ho FT24254726709520
10/09/2024 5244.35049		500.000		MBVCB.6991216570.NGUYEN NHU MANH chuyen tien.CT tu 0691000425692 NGUYEN NHU MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.35051		100.000		MBVCB.6991226986.ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi .CT tu 1021000019155 HOANG THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.1833		500.000		189194.100924.113230.VU THI NHU QUYNH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5161.35724		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2851997.20240910.66482851997-0327677826_C on co chut xiu mong mn vuot qua kho khan a
10/09/2024 5161.35725		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3310697.20240910.66483310697-0399797620_N GUYEN TRAN YEN NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.1902		100.000		867229.100924.113230.LE THI HUONG FT24254839760694
10/09/2024 5161.35710		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2792396.20240910.66482792396-0907077670_H y vong Dong Bao binh an
10/09/2024 5240.35063		100.000		MBVCB.6991217003.TA THI NGOC DIEM ung ho cuu tro lu lut.CT tu 0361000348976 TA THI NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.35734		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3782466.20240910.66483782466-0927014161_C on xin gui chut long thanh ho tro dot bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.35068		200.000		MBVCB.6991216495.TRAN QUANG TOI chuyen tien.CT tu 1022260051 TRAN QUANG TOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.35070		200.000		MBVCB.6991227413.Van-Hai Phong ung ho dong bao.CT tu 0031000288893 VU THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.2013		100.000		411488.100924.113228.ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5209.2006		200.000		411083.100924.113225.PHAM THI HA Chuyen tien.cong dan o Binh Duong ,ung ho que huong Mien Bac.
10/09/2024 5216.995		200.000		880309.100924.113227.thuong lam cac tinh bao lu
10/09/2024 5161.35746		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3125866.20240910.66483125866-0349190834_U ng ho dong bao bi thiet hai mua bao
10/09/2024 5387.8377		800.000		020097042209101132332024GFWW646329.837 7.113234.KIEU THI HOAI NGOC ung ho cac vung bi bao lu
10/09/2024 5243.35075		20.000		MBVCB.6991227383.NGUYEN BAO TIN chuyen tien cuu tro DONG BAO Mien Bac.CT tu 0481000648721 NGUYEN BAO TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.35077		100.000		MBVCB.6991216883.NGUYEN THI DIU chuyen tien.CT tu 0121002584889 NGUYEN THI DIU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.35082		200.000		MBVCB.6991227498.Ung ho dong bao do anh huong bao so 3.CT tu 0491000169146 DINH THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.3054		10.000		351518.100924.113234.con la hoc sinh a
10/09/2024 5220.2078		200.000		880434.100924.113229.Cua it long nhieu mong ba con binh an qua mua bao lu
10/09/2024 5389.7327		1.000.000		020097041509101132352024IJ1D745904.7327.1 13216.HA NGAN ung ho cuu tro dot bao Yagi
10/09/2024 5245.35084		300.000		MBVCB.6991226909.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0451001340663 NGUYEN THI HOA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.3042		1.000.000		867505.100924.113234.Chia se Khac Phuc Hau Qua Bao Yagi FT24254689030416
10/09/2024 5212.2096		500.000		041144.100924.113340.UNG HO KHAC PHUC BAO LU-100924-11:32:35 041144

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.8468		500.000		020097040509101132372024VUY5069280.8468. 113217.Vietcombank:0011001932418:Hiep- Phuong chuyen tien ung ho tien thien tai bao lu. chuc tat ca moi nguoi duoc binh an.
10/09/2024 5387.7354		200.000		020097042209101132362024SIBD186624.7354. 113237.cuu tro bao yagi
10/09/2024 5219.3182		1.000.000		085291.100924.113237.vc hanny tantung ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5189.7370		100.000		020097042209101132362024I4M1947608.7370. 113238.NGUYEN TUAN SON chuyen tien
10/09/2024 5245.35097		50.000		MBVCB.6991217332.TO NHU LINH chuyen tien.CT tu 0301000366159 TO NHU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.3213		200.000		867735.100924.113237.PHAM MINH DUC chuyen FT24254000014180
10/09/2024 5216.3112		300.000		140851.100924.113235.UNG HO BAO LU MIEN BAC T24
10/09/2024 5213.2167		2.000.000		867836.100924.113238.Anh Duc Chau ung ho dong bao bi lu lut FT24254004161145
10/09/2024 5209.3258		200.000		867838.100924.113238.NGOC DUNG chuyen tien cuu tro dong bao mien Bac FT24254660563193
10/09/2024 5220.3277		38.000		351906.100924.113238.ung ho vung bao
10/09/2024 5189.7402		500.000		020097042209101132382024Y410227376.7402.1 13239.PHAM VAN LOC chuyen tien
10/09/2024 5189.8561		200.000		020097041509101132392024owUv746413.8561. 113231.NGUYEN THI HA Chuyen tien UHDB
10/09/2024 5218.3306		300.000		411843.100924.113232.Dong gop giup cac tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5213.3324		300.000		853012.100924.113240.Ngo Thi Nhat Hanh chuyen tien ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5244.35117		1.000.000		MBVCB.6991226335.PHAN THI PHUONG THAO ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 0491000104623 PHAN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.3412		250.000		879523.100924.113234.Ung ho Dong bao co len
10/09/2024 5214.3424		25.000		350841.100924.113242.TRAN DUC ANH chuyen khoan ung ho dong bao sau thien tai
10/09/2024 5245.35127		100.000		MBVCB.6991228613.TA HUONG THANH chuyen tien.CT tu 0011004182194 TA HUONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.7492		200.000		020097040509101132442024Y92X069675.7492. 113244.Vietcombank:0011001932418:Cau cho tat ca duoc binh an
10/09/2024 5241.35139		500.000		MBVCB.6991216824.PHAM KIM PHUONG UNG HO KHAC PHUC BAO VA LU LUT MIEN BAC.CT tu 0391000983089 PHAM KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.3502		1.000.000		868273.100924.113244.Cuu tro bao yagi FT24254807997805
10/09/2024 5244.35143		200.000		MBVCB.6991228884.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1139299999 LAM NGOC TRUNG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.30933		500.000		MBVCB.6991217999.Dong bao Viet Nam co len.CT tu 9966116008 NGUYEN QUOC CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.3530		500.000		189576.100924.113244.Me Kim Anh xin duoc chung tay giúp dong bao vuot qua con bao YaGy ah Cau mong mng vung vang vuot qua ah
10/09/2024 5218.3532		452.217		739370.100924.113244.G0642425403170 Hong Thanh Pham
10/09/2024 5243.35147		200.000		MBVCB.6991228233.VUONG KHA PHAP VS A TAI COSI chuyen tien ung ho dong bao mien bac yeu thuong .CT tu 0201000605757 VUONG KHA PHAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.35151		500.000		MBVCB.6991204699.Ung ho ba con vung bao lu.CT tu 1026648273 PHAM THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.7543		1.000.000		0200970422091011324620249ZPK252413.7543. 113247.PHAM KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5209.3552		100.000		879530.100924.113234.Ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5078.30949		300.000		MBVCB.6991228477.NHAM THI HUYEN THUONG chuyen tien UH DB cac tinh TP bi thiet hai do co bao so 3 Yagi gay ra.CT tu 1042819666 NHAM THI HUYEN THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.30953		6.000		MBVCB.6991218124.PHAN CHI THINH chuyen tien.CT tu 1042251656 PHAN CHI THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.3723		500.000		041417.100924.113248.NGUYEN NGOC LAN chuyen khoan-100924-11:32:48 041417

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.35833		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3126885.20240910.66483126885-0387825346_D ANG THI CHAU ANH ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.3739		500.000		877855.100924.113211.Ung ho khac phuc hau bao Yagi
10/09/2024 5220.3693		50.000		879739.100924.113242.TRAN THU HUONG Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.8923		1.000.000		0200970422091011325020242HMQ990991.8923 .113251.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5215.2436		50.000		868614.100924.113248.Ung ho cuu tro lu lut FT24254559701106
10/09/2024 5220.3848		1.000.000		868799.100924.113250.Hai ben han quoc xin gui chut tam long giup do nguoi dan dong bao minh a FT24254949959765
10/09/2024 5389.8948		200.000		020097041509101132512024sYTta747224.8948. 113251.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.7607		100.000		0200970422091011325020247PMB594860.7607. 113231.NGUYEN THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5243.35180		200.000		MBVCB.6991228961.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0301000434660 VU THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.3913		1.000.000		868906.100924.113252.VU XUAN THANH chuyen FT24254066930066
10/09/2024 5212.2522		1.000.000		853549.100924.113252.Nguyen Thi Quynh Loan gop ung ho cuu tro sau bao so 3
10/09/2024 5212.3994		200.000		290477.100924.113254.Nguyen Bao Chau ung ho mien Bac vuot qua kho khan bao Yagi
10/09/2024 5220.3838		200.000		868795.100924.113250.Ung ho dong bao mien Bac bi thiet hai do bao Yagi FT24254810482206
10/09/2024 5218.3973		200.000		290458.100924.113253.Gia dinh Hoa Minh Khoi Khang ung ho vung bao lu
10/09/2024 5389.9052		500.000		020097041509101132542024sSgd747302.9052.1 13254.HUYNH KIM TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.4060		5.000.000		189889.100924.113255.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.4065		50.000		869122.100924.113255.TRUONG PHUONG VY chuyen ho tro vung lu lut FT24254780057220
10/09/2024 5216.2610		100.000		290623.100924.113256.LE THAO NGUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.2623		500.000		869224.100924.113256.ung ho dong bao ca tinh bi thiet hai do bao so 3 FT24254667446064

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.9127		100.000		020097042209101132552024ZW3F293496.9127 .113237.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.35204		1.000.000		MBVCB.6991218932.NGUYEN THI OANH chuyen tien.CT tu 1085739999 NGUYEN THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.35207		1.000.000		MBVCB.6991218863.NGUYEN THI THANH VAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh.CT tu 3937370210 NGUYEN THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.9164		1.000.000		020097041509101132582024PDt8747391.9164.1 13258.Chung tay cuu tro sau bao yagi
10/09/2024 5220.4156		100.000		133448.100924.113257.Ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5218.2668		100.000		869381.100924.113258.Fr ATVNCG, gop khoan nho ho tro ba con anh huong bao Yagi FT24254821420313
10/09/2024 5017.4184		200.000		881501.100924.113253.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5244.35228		500.000		MBVCB.6991218121.LE KHANH LINH ung ho .CT tu 0031000299645 LE KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.35230		300.000		MBVCB.6991230418.DONG THI DAI ung ho dong bao lu lut.CT tu 0031000193670 DONG THI DAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.35231		500.000		MBVCB.6991229999.Ung Ho Dong Bao Vuot Qua Con Bao YAGI.CT tu 1024865681 NGUYEN LY KIM CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.4324		20.000		041747.100924.113302.UNG HO BA CON LU LUT-100924-11:33:01 041747
10/09/2024 5245.35240		50.000		MBVCB.6991218973.NGUYEN THI THAO VAN chuyen tien bao yagi 2024.CT tu 3326901850 NGUYEN THI THAO VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.7848		200.000		020097042209101133022024HYAB349945.7848 .113303.DO TRUNG THANH MMG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh Mien Bac thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5218.2793		100.000		869640.100924.113301.Cua it long nhieu ung ho ba con do anh huong bao lu FT24254068230236
10/09/2024 5390.7878		1.000.000		0200970422091011330320247FHD768144.7878. 113304.Nguyen Linh Chi xin ho tro nguoi dan bi bao lu



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.35250		36.000		MBVCB.6991230553.NGUYEN THI THUY NGA chuyen tien.CT tu 1016606777 NGUYEN THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.31067		50.000		MBVCB.6991219099.DUONG YEN NGOC chuyen tien.CT tu 0191000376493 DUONG YEN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.35260		1.000.000		MBVCB.6991230958.ung ho bao YAGI.CT tu 0881000477779 LE THI TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.4462		100.000		869767.100924.113303.NGUYEN DAI AN chuyen. Cua it long nhieu mong cac bac ho tro vung bi bao lu thien tai FT24254234405432
10/09/2024 5214.2851		200.000		869843.100924.113304.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254263884485
10/09/2024 5212.2891		300.000		855117.100924.113305.Le Thi Le ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.7967		100.000		020097042209101133062024F7R6934222.7967.1 13248.em sinh vien o sai gon ung ho ba con mien ngoai cua it long nhieu
10/09/2024 5215.2910		500.000		041854.100924.113307.UNG HO KHAC PHUC BAO-100924-11:33:06 041854
10/09/2024 5213.2958		1.000.000		041885.100924.113417.HOANG MINH HIEN HA NOI UNG HO BA CON LU LUT-100924-11:33:07 041885
10/09/2024 5212.2954		200.000		870086.100924.113307.LUU THI MY HOA ung ho cuu tro dong bao FT24254209303006
10/09/2024 5209.2979		200.000		870135.100924.113308.Ung ho bao lu mien bac FT24254661623038
10/09/2024 5390.9496		500.000		020097042209101133082024C0YM915026.9496 .113309.BUI VAN SON chuyen tien
10/09/2024 5216.4651		300.000		870146.100924.113308.ung ho dong bao FT24254039645162
10/09/2024 5215.5012		500.000		639275.100924.113310.BIEN THI NAM chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac than yeu
10/09/2024 5209.4648		300.000		870162.100924.113308.UNG HO THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI FT24254767324975
10/09/2024 5387.9567		1.091.992		020097042209101133092024XM1R170850.9567 .113311.PHAM CAO KIM NGAN ung ho
10/09/2024 5215.5057		100.000		107465.100924.113311.ZP242540107465 240910000299856 Phan Thi Nhu Y chuyen tien quyen gop cuu tro ba con bao Yagi
10/09/2024 5216.4710		250.000		870311.100924.113310.Ho tro dong bao gap thien tai, lu lut FT24254308367682

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.4701		200.000		881689.100924.113257.Ho tro thien tai
10/09/2024 5214.4721		100.000		881795.100924.113259.Tam long gui toi dong bao mien bac
10/09/2024 5241.35290		50.000		MBVCB.6991219785.ung ho bao lu,mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 0351001231847 NGUYEN THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.35946		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3788013.20240910.66483788013-0973762386_c huyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5212.4750		200.000		883133.100924.113307.NGUYEN HUU NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5241.35295		200.000		MBVCB.6991231483.UNG HO DONG BAO .CT tu 1016476959 DO THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.35956		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2793084.20240910.66482793084-0908067446_U ng ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.9635		2.000.000		020097041509101133132024j8LM748271.9635. 113313.NGUYEN THI TUYET NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.9659		500.000		020097042209101133132024IXKT969930.9659. 113305.UNG HO MIEN BAC VUOT BAO YAGI
10/09/2024 5017.4798		200.000		870468.100924.113312.VO TRAN PHUONG NGOC - ung ho dong bao bao lu FT24254830341073
10/09/2024 5209.4819		500.000		881990.100924.113304.ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.4852		100.000		190429.100924.113314.TRUONG QUYNH MAI chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.10130		50.000		020097042209101133132024EXF3560806.10130 .113306.NGUYEN MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5217.4872		200.000		882468.100924.113308.NGUYEN THAO LY ung ho thiet hai con bao yagi
10/09/2024 5214.4864		40.513		355165.100924.113313.hy vong so tien it oi nay cua em co the giúp ích mn a
10/09/2024 5218.5193		50.000		291992.100924.113314.Tuy khong nhieu nhung la tam long cua chau de gop mot phan voi nha nuoc chung tay giúp đỡ nhân dân VN ta a
10/09/2024 5219.4889		100.000		870619.100924.113314.cua it long nhieu hy vong giúp đỡ được ai do FT24254507210898
10/09/2024 5213.5202		500.000		490755.100924.113313.HOANG LE THU HUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.31127		100.000		MBVCB.6991220001.GD Nha Tram quyen gop khac phuc bao lu.CT tu 0321000656583 LY BAO TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.5211		25.000		882103.100924.113255.Tang Dien ung ho cac tinh bi bao do bao Yagi
10/09/2024 5212.4904		200.000		870651.100924.113315.HOANG NGOC HIEU FT24254307582145
10/09/2024 5241.35314		112.000		MBVCB.6991231356.TRAN THI MINH HOA ung ho dong bao lu lut.CT tu 1013859847 TRAN THI MINH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.5256		200.000		134627.100924.113316.mong gop 1 phan nho be cua minh toi moi nguoi kho khan
10/09/2024 5388.9774		1.000.000		0200970415091011331720240EK2748366.9774. 113317.HUYNH LY HOAI PHUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5219.6001		12.000		295811.100924.113317.Pham Duy
10/09/2024 5219.5215		500.000		190448.100924.113315.Thuong gui dong bao
10/09/2024 5245.35327		100.000		MBVCB.6991232031.mong cac tinh thanh som qua thien tai, khac phuc hau qua tran bao lu nay.CT tu 0551000329286 LE NGUYEN TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.6027		500.000		870852.100924.113318.NGUYEN THI THANH HAO tu Ha Nam chuyen tien ho tro dong bao khac phuc mua lu. Viet Nam co len. FT24254490490015
10/09/2024 5242.35328		50.000		MBVCB.6991231784.ung ho.CT tu 1030715536 THONG MINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.6029		100.000		870866.100924.113318.Ngan Nguyen chuyen ung ho ho tro thiet hai sau bao yagi FT24254807131645
10/09/2024 5389.9788		500.000		020097040509101133182024XHRF071381.9788. 113318.Vietcombank:0011001932418:HUONG chia se khac phuc hau qua sau con bao so 3
10/09/2024 5243.35333		300.000		MBVCB.6991220548.ung ho dong bao bi anh huong bao.CT tu 0921000711439 DUONG BINH NGUYEN LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.31158		200.000		MBVCB.6991231704.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 1017017816 TRINH THI NGOC DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.36016		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3838441.20240910.66483838441-0869309804_C on xin duoc dong gop va khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5161.36026		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2754372.20240910.66482754372-0374873914_U ng ho dong bao
10/09/2024 5239.35346		50.000		MBVCB.6991232510.PHAN TO DINH HIEU chuyen tien.CT tu 1014925019 PHAN TO DINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.35351		500.000		MBVCB.6991220768.ung ho bao lu.CT tu 1024029257 PHAM THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.31173		500.000		MBVCB.6991231492.DO NHU Y xin se chia l chut dong gop cho moi nguoi mien bac vuot qua kho khan sau bao Yagi.CT tu 0871004210871 DO NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.5412		10.000.000		871116.100924.113321.Ung ho mien bac khac phuc thien tai FT24254290440760
10/09/2024 5387.9919		200.000		020097042209101133212024S2EB504457.9919. 113322.ung ho donv bao cac tinhthanh pho bi thiet hai do con bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5212.5417		500.000		151566.100924.113321.IBFT ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.9952		150.000		020097041509101133232024cyj3748508.9952.1 13323..
10/09/2024 5389.10301		200.000		020097042209101133222024NQOK672730.1030 1.113303.Chau Manh Tan ung ho dong bao
10/09/2024 5161.36056		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3840206.20240910.66483840206-0865496308_U ng ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5215.6219		500.000		857618.100924.113323.Dang Ho Thuy Quynh ung ho dong bao khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.6227		200.000		883412.100924.113313.NGUYEN DUC KHANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5390.9978		300.000		020097042209101133242024NPTA114023.9978 .113324.Nguyen Mau Tien Ung Ho Cuu Tro Bao Lu
10/09/2024 5215.6240		100.000		871325.100924.113323.Mong VN yen binh vuot qua bao lu FT24254078193120
10/09/2024 5161.36063		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3839739.20240910.66483839739-0913329736_U ng ho dong bao khac phuc hau qua lu lut bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.11009		200.000		020097041509101133262024KTaz747976.11009 .113317.PHAM LINH DAN chuyen tien
10/09/2024 5212.6266		3.000.000		871398.100924.113324.Cebinail ung ho dong bao FT24254314542270
10/09/2024 5388.10361		168.835		0200970415091011332620246DeV747983.10361 .113326.NGUYEN VAN BINH chuyen tien
10/09/2024 5017.6293		150.000		883730.100924.113319.2 CHAU BONG MIN CHIA SE CUNG DONG BAO MIEN BAC LU LUT
10/09/2024 5239.35381		1.000.000		MBVCB.6991232786.NGUYEN HUU THANH ung ho vung bao lu.CT tu 9933859562 NGUYEN HUU THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.5622		900.522		871456.100924.113325.ng ham mo ca si Tang Phuc ung ho quy khac phuc hau qua bao Yagi o mien Bac FT24254033969519
10/09/2024 5216.5635		100.000		190811.100924.113327.LE THI THUY LINH ung ho dong bao lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5209.5650		3.000.000		042387.100924.113326.TEAM MIEN TRUNG UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-11:33:26 042387
10/09/2024 5161.36087		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3840606.20240910.66483840606-0965203682
10/09/2024 5189.11061		200.000		020097042209101133272024CL4O743617.11061 .113328.uh vung lu lut
10/09/2024 5219.5663		100.000		857088.100924.113327.Ung ho dong bao
10/09/2024 5212.6417		100.000		190873.100924.113330.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.6423		200.000		109400.100924.113330.ZP242540109400 240910000296897 Ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5212.6505		5.000.000		190919.100924.113332.Cuu tro chia se khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.6504		100.000		871868.100924.113331.Ngoc Bien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254290826063
10/09/2024 5241.35414		500.000		MBVCB.6991233522.TRIEU THI THU HIEN chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0231000620940 TRIEU THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.5852		200.000		214642.100924.113331.CHUNG TAY GOP SUC CUNG DONG BAO
10/09/2024 5244.35415		300.000		MBVCB.6991232890.NGUYEN THE CUONG xin gui ung ho ba con vung lu..CT tu 1038070419 NGUYEN THE CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.6545		200.000		871953.100924.113332.VO TRUC DUYEN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254119102586
10/09/2024 5215.5858		200.000		293395.100924.113333.My Huong ung ho tinh bao lut
10/09/2024 5161.36105		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66483841276.20240910.66483841276-0928914457_Ung ho nhan dan chong lu lut
10/09/2024 5216.6564		200.000		857332.100924.113332.Ung ho mien bac bao Yagi
10/09/2024 5209.6561		500.000		293520.100924.113333.Ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5217.6588		100.000		872046.100924.113333.TRAN THI TUYET NGAN chuyen tien ung ho dong bao bao lu FT24254756375251
10/09/2024 5078.31265		100.000		MBVCB.6991233131.NGUYEN MAI HUONG ung ho.CT tu 1019371512 NGUYEN MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.6617		50.000		857372.100924.113333.PHAM THI HAU chuyen tien ung ho dong bao bao lu Yagi
10/09/2024 5161.36115		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66483842159.20240910.66483842159-0325267875_g ui it tam long voi ba con mien Bac
10/09/2024 5390.11205		100.000		02009704220910113334202417C1774757.11205.113315.HA THI VAN ANH ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.10630		200.000		02009704220910113334202465JI814421.10630.113335.NGUYEN VAN DUY ung ho ba con bao yagi nam mo a Di Da Phat
10/09/2024 5244.35428		100.000		MBVCB.6991221656.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 0301000420732 NGUYEN KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.6648		17.973.540		687006.100924.113335.Remitly transfer R60755308881
10/09/2024 5217.5979		3.000.000		872250.100924.113335.Ho tro dong bao khac phuc bao Yagi FT24254050871460
10/09/2024 5390.11242		50.000		020097042209101133352024URQY953764.11242.113317.LE HUYEN CHI chuyen tien
10/09/2024 5213.7011		100.000		885137.100924.113332.LE THI BE LAO ung ho mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5220.7047		100.000		191085.100924.113338.Ung ho cac tinh mien nui phía Bac
10/09/2024 5388.11294		140.000		020097040509101133382024LLJY072464.11294.113330.Vietcombank:0011001932418:cac ban Huy Tung Tam Tuan ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.11287		500.000		0200970422091011333720244DXB816240.1128 7.113338.Fan A hau Ca si Hera Ngoc Hang Beloved lilnoha SarangHera ung ho dong bao khu vuc bao lu
10/09/2024 5390.10734		55.000		020097042209101133382024JBLL939888.10734. 113339.DO THI XUAN MAI chuyen tien
10/09/2024 5387.11304		500.000		0200970415091011333920244GtF748922.11304. 113339.ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5242.35454		500.000		MBVCB.6991234018.NGUYEN HAI DUONG chuyen tien ung ho cac tinh anh huong bao Yagi va lu lut.CT tu 9908320188 NGUYEN HAI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.6816		320.000		872505.100924.113339.HUYNH DUC ANH chuyen FT24254897007354
10/09/2024 5213.7133		100.000		872565.100924.113339.NGUYEN THAO PHUONG ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra FT24254088700223
10/09/2024 5219.7151		500.000		872603.100924.113340.HOANG THI PHUONG THUY chuyen ung ho lu lut FT24254062645682
10/09/2024 5242.35460		2.000.000		MBVCB.6991222044.TRAN THI YEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0541000196403 TRAN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.6885		200.000		191191.100924.113341.TRAN QUOC CUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5215.6887		1.000.000		872654.100924.113340.Ung ho lu lut mien bac FT24254025616640
10/09/2024 5217.7242		1.000.000		872768.100924.113342.NGUYEN DUY LONG FT24254489080408
10/09/2024 5216.7251		100.000		294141.100924.113343.Tuy so tien k co lon nhung cung la thanh tam mong dat nuoc se vuot qua kho khan lan nay a.
10/09/2024 5214.6954		37.058		358210.100924.113341.NguyenBaoLinh
10/09/2024 5189.11401		500.000		0200970422091011334220246ZM0916226.1140 1.113343.Ung ho ba con khac phuc sau bao
10/09/2024 5212.7270		200.000		885333.100924.113338.PHAM QUOC TRUNG ung ho
10/09/2024 5389.10890		100.000		020097041509101133452024n0cp749595.10890. 113345.NGUYEN MANH KIEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.11438		500.000		020097041509101133442024Hbkm749361.1143 8.113345.MAI TU LINH chuyen tien ho tro dong bao bi anh huong vi bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.11465		200.000		020097041509101133462024e9f8749379.11465. 113337.Minh va Hieu 29 Duong Khue ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.35490		200.000		MBVCB.6991222526.NGUYEN THI NGOC HUY chuyen tien.CT tu 0041000362180 NGUYEN THI NGOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.7359		100.000		858849.100924.113345.Fan Tang Phuc ung ho khac phuc lu lut mien bac
10/09/2024 5209.7368		8.000		358496.100924.113344.LE MINH THIENG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5215.8064		100.000		873049.100924.113346.NGUYEN TRAN VU UYEN chuyen- ung ho bao Yagi FT24254753150360
10/09/2024 5161.36169		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2873039.20240910.66482873039-0363785694_U ng ho cuu tro nguoi dan gap bao Yagi
10/09/2024 5389.11499		500.000		020097041509101133472024oEKj749409.11499. 113347.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.7396		10.000.000		078571.100924.113337.Ung ho dong bao cac tinh do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5218.7427		200.000		421072.100924.113342.chau sv lao dang hoc tai HN Xin gui mot chut tam long den ba con chu nhan dan VN Mong nhan dan vn lao ae duoc binh an va som khac phuc hau qua
10/09/2024 5389.11523		100.000		020097042209101133472024HCFM875267.1152 3.113340.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.12002		100.000		020097040509101133482024BBSX072945.1200 2.113349.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TRUONG GIANG ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5161.36212		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3843144.20240910.66483843144-0387510111_H UYNH QUANG MINH chuyen tien qua khac phuc hau qua thien tai bao YAGI
10/09/2024 5389.11531		200.000		020097041509101133492024P7Ky749683.11531 .113349.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.8158		500.000		191413.100924.113349.mong dieu BINH AN den dong bao phia Bac
10/09/2024 5189.11549		200.000		020097042209101133492024KGGW406265.115 49.113350.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.31359		500.000		MBVCB.6991221822.PHAN THI TO UYEN chuyen tien cuu tro dong bao lu lut mien bac .CT tu 0071002054777 PHAN THI TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.7513		50.000		873314.100924.113350.Mong moi nguoi binh an FT24254808001755



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.8223		100.000		436845.100924.113351.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5212.7555		100.000		191447.100924.113351.Gui dong bao bi bao lu
10/09/2024 5219.8250		200.000		191483.100924.113353.VU THI TRANG chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.7594		50.000		859990.100924.113352.Pham Cong Tuan Anh chuyen tien
10/09/2024 5213.7621		200.000		873476.100924.113352.Ung ho dong bao bao yagi FT24254657003067
10/09/2024 5240.35530		200.000		MBVCB.6991223055.VO THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0301000347882 VO THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.8292		100.000		873372.100924.113350.LE THI PHUONG ANH chuyen FT24254709968980
10/09/2024 5214.7650		100.000		884462.100924.113335.unghodongbaomienba c
10/09/2024 5220.8347		200.000		860052.100924.113354.Con Quynh Nhi gui cuu tro dong bao mien Bac chong lu
10/09/2024 5241.35537		2.000.000		MBVCB.6991222983.Sunny Cosmetic chia se cung ba con bi anh huong bao lu.CT tu 9789721892 LE MINH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.35539		100.000		MBVCB.6991222973.TRAN THI BICH PHUONG chuyen tien.CT tu 0371000413000 TRAN THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.12171		500.000		020097042209101133542024GS0P347643.12171 .113335.PHUNG THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5242.35541		500.000		MBVCB.6991236587.ung ho dong bao. Viet Nam co len.CT tu 0071001156911 NGUYEN HOANG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.35542		200.000		MBVCB.6991223112.PHAM NGUYEN ANH THU chuyen tien.CT tu 0791000043868 PHAM NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.35543		10.000		MBVCB.6991222992.gui chut tam long mong moi nguoi mien bac vuot qua kho khan.CT tu 1036622485 VO THANH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.35547		1.000.000		MBVCB.6991222521.Hai Te ung ho.CT tu 0551000271121 NGUYEN THI HANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.35548		500.000		MBVCB.6991223230.ho tro ba con vung bao lu.CT tu 0571000360617 LE THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11734		200.000		020097040509101133572024HNYM073430.11734.113357.Vietcombank:0011001932418:BUI CONG HOAN chuyen tien
10/09/2024 5214.7759		100.000		860207.100924.113356.Hoang Minh Huong
10/09/2024 5218.8451		300.000		873853.100924.113356.BUI THU HANG chuyen FT24254613246873
10/09/2024 5387.12242		500.000		020097042209101133572024LE2H649956.12242.113338.Nguyen Thi Thai Ha chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5388.11771		300.000		020097041509101133582024xfle750162.11771.113359.DAO THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5240.35561		300.000		MBVCB.6991223334.VU THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 9396640060 VU THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.11776		500.000		020097041509101133592024siYP750167.11776.113359.ung ho dong bao dang bi anh huong mua lu
10/09/2024 5218.8507		100.000		886258.100924.113353.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi. Cau mong cho moi nguoi Viet Nam an toan vuot qua bao lu. Viet Nam co len
10/09/2024 5217.7746		30.000		359885.100924.113356.LE DAC CUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.8527		1.000.000		874005.100924.113359.NGUYEN TUYET TRINH ung ho dong bao FT24254685850825
10/09/2024 5161.36275		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66483372694.20240910.66483372694-0966087596_Q uyen gop ho tro dong bao
10/09/2024 5218.7839		200.000		859494.100924.113358.Le Thi Thu Thanh chuyen tien
10/09/2024 5189.12291		90.000		020097041509101134002024gxcc749964.12291.113351.Shopemxoai ung ho cuu tro dong bao mien bac khac phuc hau qua bao YAGY
10/09/2024 5387.11798		500.000		0200970415091011340020241H7X749965.11798.113400.ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5220.8547		150.000		886264.100924.113354.NGUYEN LUU THIEN LINH Chuyen tien quyen gop do bao Yagi
10/09/2024 5214.7854		100.000		885948.100924.113355.UNG HO DONG BAO THIET HAI SAU BAO YAGI

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.12306		200.000		020097042209101133592024YMPJ683356.1230 6.113340.TRUONG KHANG LAM ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5219.8610		5.000.000		874176.100924.113401.Gia dinh nha GABI quyen gop FT24254015538618
10/09/2024 5189.12339		300.000		020097042209101134002024AUAQ732411.123 39.113342.CAO THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.11827		50.000		020097042209101134002024U5UO974204.1182 7.113341.BFTVVVN001
10/09/2024 5220.7923		1.000.000		874188.100924.113401.BUI THI KHANH LY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGi FT24254726715505
10/09/2024 5017.8606		150.000		874167.100924.113401.Hairoin Salon gui den ba con dang chiu thiet hai thien tai bao lu FT24254193976490
10/09/2024 5217.8591		300.000		885840.100924.113351.NGUYEN THI THAO Chuyen tien
10/09/2024 5241.35580		200.000		MBVCB.6991223558.cau mong binh an den moi nguoi!.CT tu 0111001016901 VO NGOC DAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.8639		1.000.000		874216.100924.113401.Gui chut tam long toi ba con vung bao lu viet nam FT24254038028929
10/09/2024 5218.7986		500.000		874294.100924.113402.LE HONG THUONG chuyen FT24254681709999
10/09/2024 5389.12381		100.000		02009704050910113403202468SU073772.12381 .113343.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5217.9006		106.000		874366.100924.113403.NGUYEN TUNG LAM ung ho dong bao mien Bac FT24254376016193
10/09/2024 5218.9020		100.000		874391.100924.113403.PHAM THI DEN chuyen ung ho bao lu FT24254830200470
10/09/2024 5216.8720		100.000		240267.100924.113405.ung ho Mien Bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5209.9048		300.000		874469.100924.113405.Ung Ho Cac Tinh Mien Nui Bi Thiet Hai Do Bao So 3 Yagi FT24254300928566
10/09/2024 5220.9070		200.000		973738.100924.113356.LE THI NHAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW ung ho cuu tro sau bao Yagi
10/09/2024 5390.12457		100.000		020097041509101134062024Fi31750317.12457. 113406.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5017.9067		2.000.000		874505.100924.113405.Ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254484500907

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.8786		1.000.000		874543.100924.113405.DANG THI KIM NGAN ung ho dong bao lu lut FT24254830200631
10/09/2024 5220.8801		200.000		874596.100924.113406.NGUYEN THI HIEN ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu yagi FT24254500211049
10/09/2024 5017.9119		500.000		135138.100924.113406.Ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5161.36347		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3845423.20240910.66483845423-0917830618_u ng ho dong bao do bao so 3
10/09/2024 5219.8824		100.000		874672.100924.113407.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254570984052
10/09/2024 5387.12509		1.000.000		020097042209101134072024R74A874643.12509 .113348.Family Bao Loc ung ho
10/09/2024 5242.35617		200.000		MBVCB.6991224018.PHAM MINH HUONG chuyen tien.CT tu 0301000409898 PHAM MINH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.8882		20.000		886522.100924.113400.NGUYEN THI KIM HAU Chuyen tien
10/09/2024 5213.9179		500.000		874761.100924.113408.DUONG DUC SY ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 va lu lut cac tinh mien bac FT24254956960593
10/09/2024 5209.9180		100.000		860965.100924.113408.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.36361		140.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2794075.20240910.66482794075-0965543676_K IEU THI HA ANH UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5215.8951		300.000		096184.100924.113410.TRUONG THANH HUONG chuyen tien tu VNPT Money
10/09/2024 5216.8992		100.000		043553.100924.113413.UNG HO MIEN BAC BAO LUT-100924-11:34:11 043553
10/09/2024 5220.9288		1.000.000		296356.100924.113411.Rina - Ung ho dong bao - Bao Yagi
10/09/2024 5219.10062		50.000		893031.100924.113413.PHAN THI HOANG MAI chuyen tien ung ho dong bao vuot bao so 3, ma GD 248719148
10/09/2024 5244.35646		100.000		MBVCB.6991224297.VU NGOC MAI chuyen tien.CT tu 1044916030 VU NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13159		200.000		020097041509101134132024I2wJ750480.13159. 113354.QUACH AI NHI chuyen tien
10/09/2024 5161.36386		31.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3549372.20240910.66483549372-0359950671_C uu tro ba con anh huong do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.36387		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3455339.20240910.66483455339-0931753228_N GUYEN TAM ANH chuyen tien qua MoMo yeu thuong ung ho dong bao
10/09/2024 5212.10129		100.000		861208.100924.113414.DO THUY PHUONG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.35654		500.000		MBVCB.6991237668.NGUYEN HOANG KIM NGAN chuyen tien.CT tu 0071001192009 NGUYEN HOANG KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.35658		20.000		MBVCB.6991238813.cua it long nhieu.CT tu 1024029893 PHAM THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.9469		10.000		003718.100924.113417.GOP GIO THANH BAO - BA CON MINH CO LEN
10/09/2024 5214.9472		200.000		302183.100924.113417.xin gui chut tam long toi ba con
10/09/2024 5389.12744		50.000		0200970422091011341820243OTZ571108.1274 4.113359.hihi
10/09/2024 5219.10270		500.000		875375.100924.113416.Ung ho bao YAGI FT24254300929377
10/09/2024 5218.10276		100.000		887718.100924.113415.NGO DIEU TRANG ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5219.10278		500.000		887727.100924.113415.nguoi viet nam mau do da vang
10/09/2024 5220.10329		200.000		861478.100924.113420.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.10327		100.000		296988.100924.113421.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.10336		100.000		875650.100924.113420.Ung ho dong bao FT24254610438450
10/09/2024 5219.9579		1.500.000		133997.100924.113420.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5245.35690		100.000		MBVCB.6991238563.NGO THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 0721000563711 NGO THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.35692		200.000		MBVCB.6991224696.Chung tay giúp đỡ ba con vuot qđ bao lu.CT tu 0081001287738 DINH NGOC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.12845		50.000.000		020097042209101134222024ORVC510512.1284 5.113423.Quynh Tran JP nhưng ng ung ho xem canh va mua hang cua c.ty tren moi nen tang

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.13485		100.000		020097041509101134232024Gec6751519.13485. 113423.TRUONG MINH TUAN Chuyen tien
10/09/2024 5214.10428		500.000		875818.100924.113422.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI FT24254287645842
10/09/2024 5218.9661		2.000.000		887761.100924.113416.LUONG THI THUY HANG Chuyen tien Ung Ho Dong Bao Khac Phuc Hau Qua Bao So 3
10/09/2024 5215.10442		200.000		192367.100924.113423.HUYNH DIEM HUONG chuyen tien Quyen gop cuu tro cung ba con vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.12863		300.000		020097042209101134232024NDKB624580.1286 3.113424.ung ho cac tinh anh huong bao Yagi em hoa s401vinhome
10/09/2024 5217.9680		200.000		887808.100924.113417.NGUYEN HAI VAN Chuyen tien
10/09/2024 5245.35706		100.000		MBVCB.6991239444.TRAN THI NHU QUYNH chuyen tien ho tro khac phuc hau qua do bao Yagi.CT tu 1016956550 TRAN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.9714		40.000		362299.100924.113424.chau Huyen gop suc ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5244.35716		100.000		MBVCB.6991239689.NGUYEN PHU TUAN chuyen tien.CT tu 0351001242874 NGUYEN PHU TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.10589		1.000.000		297462.100924.113427.Huong ve mien bac
10/09/2024 5389.13608		200.000		020097042209101134262024TDUE452226.1360 8.113407.cau chuc cho moi nguoi luon duoc binh an
10/09/2024 5220.9810		300.000		192520.100924.113428.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.9812		250.000		876176.100924.113427.TRAN THI THANH XUAN chuyen tien cuu tro dong bao mong mn binh an FT24254620171909
10/09/2024 5389.13713		200.000		020097042209101134302024RXXJ847381.1371 3.113431.ung ho bao lu so 3
10/09/2024 5078.31632		200.000		MBVCB.6991240487.TO MY LAN ung ho cuu tro.CT tu 0021000470235 TO MY LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.35750		100.000		MBVCB.6991245178.T-Q-HIEP c.khoan.CT tu 0451000389748 TRAN QUANG HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.10653		100.000		862830.100924.113428.Gia dinh chau xin ung ho cuu tro bao Yagi (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.9841		50.000		718230.100924.113430.ho tro dong bao cac tinh bi thiet hai gio bao so 03
10/09/2024 5388.13769		100.000		020097042209101134322024RSUH848983.1376 9.113433.NGUYEN HUYEN TRANG chuyen tien ho tro dong bao vung bao lu
10/09/2024 5216.10708		200.000		876421.100924.113430.Con gui chut tam long, mong moi nguoi dan duoc binh an FT24254690336527
10/09/2024 5213.10765		500.000		152954.100924.113424.IBFT Kim Chi chuyen tien ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5242.35767		100.000		MBVCB.6991245450.DAO QUANG HUNG .CT tu 9979555440 DAO QUANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.9917		100.000		888482.100924.113426.NGUYEN KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5218.9920		1.000.000		876598.100924.113432.Ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi FT24254686653055
10/09/2024 5215.10764		1.000.000		876593.100924.113432.HOANG BICH NGOC Xin gui mot chut tam long den dong bao trong vung bi thien tai sau bao Yagi FT24254880126026
10/09/2024 5215.10802		100.000		863798.100924.113430.Ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5387.14151		200.000		020097042209101134342024NZ14147512.14151 .113435.GD CHAU XUAN KHOA NHAT ANH TRUNG VAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5213.9942		500.000		876691.100924.113434.NGUYEN HONG NHUNG ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254376018551
10/09/2024 5243.35778		500.000		MBVCB.6991245907.Ung ho cac tinh bao lu.CT tu 9943656596 NGO HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.35777		200.000		MBVCB.6991240591.TRAN THI PHUC UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 0721000543873 TRAN THI PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.11017		200.000		298051.100924.113434.Mong dong bao vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5214.10822		100.000		888473.100924.113425.ung ho ba con sieu bao so 3
10/09/2024 5216.11077		300.000		154239.100924.113437.IBFT QUACH THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.12059		30.000		304050.100924.113438.ung ho khac phuc hau qua bao yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.12078		500.000		876852.100924.113436.Gop suc cung Nha nuoc FT24254763147408
10/09/2024 5215.11116		5.396		303986.100924.113437.LY VAN HANG chuyen tien
10/09/2024 5215.11121		200.000		298409.100924.113440.A di da phat , 1 chut tam long nho ung ho dong bao a
10/09/2024 5241.35803		200.000		MBVCB.6991245963.VO NGUYEN MY NGAN ung ho dong bao anh huong bao lu .CT tu 1014261758 VO NGUYEN MY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.12133		1.000.000		154489.100924.113440.IBFT TRAN QUANG NGHI xin quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5390.14296		50.000		020097042209101134412024CI1F392578.14296.113422.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5017.11166		50.000		298492.100924.113441.LE NGOC MINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.14300		300.000		020097042209101134412024QJ90268711.14300.113434.PHAM THI THAI chuyen tien
10/09/2024 5212.12215		200.000		192778.100924.113440.LE THI THACH THAO chuyen tien
10/09/2024 5212.11184		100.000		863473.100924.113442.Nguyen Thi Hong Anh ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5243.35816		100.000		MBVCB.6991245733.HO TRONG TUAN chuyen tien.CT tu 0071000758826 HO TRONG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.14316		50.000		020097042209101134422024484G924068.14316.113423.ung ho mien bac
10/09/2024 5387.15103		100.000		020097041509101134432024DDar752556.15103.113443.Ung ho dong bao cac tinh bi bao
10/09/2024 5017.11223		100.000		877358.100924.113443.Ung ho bao lut mien Bac FT24254646796055
10/09/2024 5017.11227		200.000		877281.100924.113442.CUNG THI PHUONG ung ho lu lut Mien Bac FT24254350050900
10/09/2024 5219.12299		500.000		877404.100924.113443.PHAN THI NGOC TUYET chuyen khoan ho tro dong bao mien bac bao yagi FT24254666840747
10/09/2024 5244.35825		200.000		MBVCB.6991246337.ung ho dong bao bi lu.CT tu 0921000717820 LIU LI JU SUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.12309		500.000		877396.100924.113443.NGUYEN LE NGU YEN chuyen FT24254076886460
10/09/2024 5388.14352		5.000.000		020097041509101134432024ppZw752176.14352.113436.ung ho lu lut mien bac

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.15151		200.000		020097040509101134452024UQ57075832.15151 .113445.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N HONG NHUNG chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5212.12344		100.000		877293.100924.113442.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254297127058
10/09/2024 5217.12384		500.000		877447.100924.113444.Ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254577669600
10/09/2024 5017.11295		500.000		437084.100924.113446.Ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5017.11303		200.000		877613.100924.113446.Mong dong bao vung lu co gang dung cam vuot qua nhe FT24254657007126
10/09/2024 5215.11324		600.000		877649.100924.113446.Khac phuc con bao so 3 FT24254808005988
10/09/2024 5017.12437		1.000.000		491175.100924.113445.Ung ho dong bao anh huong bao lut 2024
10/09/2024 5189.15222		100.000		020097042209101134462024EB77412119.15222. 113447.TA HOANG NGAN ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5217.11329		200.000		044430.100924.113447.NGUYEN THI BAO NGOC UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-11:34:47 044430
10/09/2024 5217.11351		500.000		877705.100924.113447.Viet Nam co len FT24254105065603
10/09/2024 5387.14420		200.000		020097042209101134472024GPFO201185.1442 0.113448.Chau Khoi Nguyen ung ho dong bao
10/09/2024 5389.15241		1.000.000		020097042209101134472024RGIU479192.15241 .113448.ung ho cuu tro vung lu
10/09/2024 5388.15243		92.000		020097042209101134482024BLJ0617641.15243. 113448.ung ho dong bao
10/09/2024 5245.35853		200.000		MBVCB.6991242023.LE PHAN QUYNH TRANG chuyen tien.CT tu 1021705380 LE PHAN QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.11384		2.000.000		428342.100924.113440.BUI CONG LUONG ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5218.12551		10.000		363960.100924.113448.con la sinh vien con xin gop chut it a
10/09/2024 5219.12590		200.000		864785.100924.113449.THAI HONG CHAU gui tang dong baog ca nuoc khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5017.11411		1.000.000		044500.100924.113449.XIN GUI DEN BA CON MIEN DANG CHIU BAO LU-100924-11:34:49 044500

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.31766		200.000		MBVCB.6991242633.Ung ho bao lu.CT tu 0361000336054 NGUYEN NGOC TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.12637		500.000		135605.100924.113450.Tran Diep Linh ck ung ho bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5219.12678		300.000		864853.100924.113450.Tran Thi Bao Tram chuyen tien
10/09/2024 5215.12704		200.000		751211.100924.113443.PHAM LE HA chuyen khoan
10/09/2024 5387.15383		500.000		0200970422091011345220249ZF5689955.15383.113433.xin duoc giup do mn a
10/09/2024 5242.35880		200.000		MBVCB.6991242881.PHAM NGUYEN DIEU LINH chuyen tien.CT tu 9924929386 PHAM NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.35881		155.000		MBVCB.6991247062.DAO THI PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 0711000319569 DAO THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.11555		6.000.000		865013.100924.113454.Quyen gop, chia se cung nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5214.12812		1.000.000		878231.100924.113454.Ung ho ba con bi bao Yagi FT24254066220566
10/09/2024 5389.14557		200.000		020097040509101134552024OFFS076313.14557.113435.Vietcombank:0011001932418:THAI NGOC OANH chuyen tien
10/09/2024 5244.35892		500.000		MBVCB.6991246948.TRAN THI TUYET NUONG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0041000391199 TRAN THI TUYET NUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.14567		100.000		020097042209101134542024GGLX438107.14567.113455.ung ho cac tinh mien bac bi bao lu
10/09/2024 5220.12880		35.000		890313.100924.113448.cuu tro dong bao
10/09/2024 5387.15472		500.000		020097042209101134552024WR64963785.15472.113456.HOANG MAI ANH chuyen tien uho ba con
10/09/2024 5215.12912		200.000		193348.100924.113456.Vietnamcolen
10/09/2024 5189.15496		50.000		020097042209101134562024OYCJ726878.15496.113457.hoc vien Hoc vien An ninh nhan dan ung ho To quoc
10/09/2024 5215.11639		50.000		891158.100924.113453.Nguoi dan mien Nam ung ho mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5220.12940		300.000		878396.100924.113456.Nguyen Trang Ngan gui ho tro dong bao FT24254827206888

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.15532		1.000.000		020097041509101134582024Olu1752898.15532. 113458.TO THI NGOAN chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5213.12998		100.000		437155.100924.113458.Nguyen Thi Thuy Dung chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5389.14632		100.000		020097042209101134582024C770105106.14632. 113459.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.11668		20.000		865149.100924.113457.Ung ho
10/09/2024 5390.15581		100.000		020097041509101135002024PljP753026.15581.1 13500.TRAN THI THUY TIEN ung ho ba con vung bao lu lut va cac chien si
10/09/2024 5017.11724		100.000		878627.100924.113459.VU THI DUONG chuyen ung ho dong bao bi bao lu FT24254738139151
10/09/2024 5219.11759		250.000		437177.100924.113501.Ung ho ba con a huhu mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5387.15622		100.000		020097041509101135012024wShW752975.1562 2.113501.DANG HO HUY HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5242.35926		500.000		MBVCB.6991247305.Yagi ung ho dong bao.CT tu 1032037873 PHAN THI LAN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15633		100.000		020097042209101135002024MZY4342231.1563 3.113501.NGUYEN BAO YEN chuyen tien
10/09/2024 5215.13148		300.000		891118.100924.113452.chau thao nhi hung yen ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5217.13146		20.000		878796.100924.113501.NGUYEN THI TRA MY chuyen FT24254273000802
10/09/2024 5216.13166		100.000		890635.100924.113457.thuong lam hai chu Dong Bao oi
10/09/2024 5189.15692		50.000		020097041509101135032024yXsU753099.1569 2.113503.PHAM UYEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5189.15698		100.000		0200970422091011350220249G4Z865861.15698 .113503.gop chut suc nho mong dong bao som vuot qua thien tai a
10/09/2024 5189.15693		500.000		020097041509101135032024KXmR753537.1569 3.113503.ung ho
10/09/2024 5214.13224		200.000		193547.100924.113503.Mong co the gop chut tam long gui toi nhung nguoi dan vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5216.11857		500.000		830805.100924.113454.DOAN THI TRANG ANH ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5212.13297		500.000		879048.100924.113505.VIET NAM DOAN KET CUNG VUOT QUA KHO KHAN FT24254926372085

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.11900		1.000.000		893187.100924.113505.BUI THI PHUONG THANH chuyen tien ung ho ba con, ma GD 248719373
10/09/2024 5218.13340		200.000		866408.100924.113505.Ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5245.35958		100.000		MBVCB.6991247716.Chi co tam long gui dong bao.CT tu 1032048022 BUI THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.35960		500.000		MBVCB.6991247654.gia dinh ung ho dong bao phía Bac.CT tu 0041000262994 PHAM THI ANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.14810		50.000		020097042209101135062024A6BO286346.1481 0.113507.NGUYEN TRANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.15802		80.000		020097042209101135062024RP5H899768.15802 .113459.Vu Thao Nguyen chuyen tien ung ho thiet hai sau con bao yagi
10/09/2024 5213.13382		50.000		891542.100924.113503.cuu tro
10/09/2024 5213.11951		20.000		142381.100924.113507.ung ho ba con khac phuc hau qua cua bao Yagi
10/09/2024 5078.31885		500.000		MBVCB.6991244565.cuu tro.CT tu 1021587603 NGUYEN PHU TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.11964		100.000		669172.100924.113458.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5220.13420		1.000.000		300619.100924.113508.TRAN DINH SON chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5211.15828		1.000.000		0200970488091011350820246863337908.15828. 113508.DINH THI THUY QUYNH Foreign Worker Salary:OTT:0703OTT240900438:1QT:07031QT 240900378133501823:IMT:0910248775002068:
10/09/2024 5214.13436		1.000.000		878997.100924.113504.LE THI NHU YEN chuyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254482702104
10/09/2024 5239.35973		200.000		MBVCB.6991242028.ho tro bao yagi.CT tu 0501000077150 PHAM THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.13467		500.000		300637.100924.113509.Ung ho, chia se cung dong bao
10/09/2024 5218.14002		200.000		879394.100924.113509.DO TUYET NGA ung ho dong bao bi anh huong bao yagi FT24254675709197
10/09/2024 5218.14009		200.000		135823.100924.113510.Ung ho dong bao mien bac sau bao Yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.36721		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3286932.20240910.66483286932-0852187797_E m sv ueh dong gop ung ho gui toi nhung dong bao dang gap kho khan
10/09/2024 5388.14890		300.000		020097042209101135102024N0LV468386.14890 .113511.NGUYEN VU HONG HANH NGO QUOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5387.15908		100.000		020097042209101135102024JTQQ838321.1590 8.113503.PHAM THE VU chuyen tien
10/09/2024 5189.14906		500.000		0200970415091011351120240jBM753771.14906 .113511.Mai am 3CG ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.13492		200.000		891671.100924.113506.LE THI ANH PHUONG Chuyen tien cuu tro mien Bac mua lu
10/09/2024 5209.14024		100.000		891619.100924.113504.Em xin ung ho dong bao bi thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5213.14050		200.000		879508.100924.113511.TRAN HOANG BAO CHI chuyen FT24254501197562
10/09/2024 5387.14920		50.000		020097042209101135112024PORQ374714.1492 0.113512.Mong ba con som hoi phuc
10/09/2024 5220.14063		20.000		365772.100924.113511.ung ho nguoi dan chiu thiet hai
10/09/2024 5389.14927		100.000		020097042209101135112024QQF2862068.1492 7.113512.NGUYEN DANG MY OANH ung ho khac phu hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5209.13648		50.000		879674.100924.113513.DUONG THU HANG chuyen tien ung ho dong bao vung lu FT24254951527100
10/09/2024 5217.13689		300.000		879780.100924.113514.Ung ho dong bao gap thien tai FT24254783403744
10/09/2024 5218.13708		100.000		879779.100924.113514.mong moi nguoi binh an FT24254490842807
10/09/2024 5216.14156		200.000		879756.100924.113514.UNG HO DONG BAO MIEN BAC YEU THUONG. MONG MOI NGUOI DEU DUOC BINH AN FT24254081179601
10/09/2024 5242.36017		500.000		MBVCB.6991255488.TRAN THAO NGAN chuyen tien.CT tu 0381000413577 TRAN THAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.13815		500.000		880011.100924.113517.Ung Ho Dong Bao FT24254839118183
10/09/2024 5245.36025		200.000		MBVCB.6991244262.MY HANH Bien Hoa ung ho ba con bi bao yagi.CT tu 1022862822 HUYNH THI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.17046		200.000		020097042209101135182024XJ2H287118.17046 .113519.Mong ca nuoc binh an
10/09/2024 5216.13873		200.000		891919.100924.113512.Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.17053		500.000		020097042209101135182024HO3X599469.1705 3.113511.NGUYEN LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.14306		100.000		880217.100924.113519.DANG THUY HIEN ung ho khac phuc bao yagi FT24254742092189
10/09/2024 5389.16133		500.000		020097041509101135202024xDaY753987.16133 .113520.NGUYEN THI YEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.36037		400.000		MBVCB.6991248420.NGUYEN NGOC THAM chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1029144207 NGUYEN NGOC THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.13943		500.000		135974.100924.113521.Ho tro mat tran cuu tro bao yagi
10/09/2024 5213.15025		300.000		880412.100924.113522.NGUYEN NGOC NHAN ung ho bao lut FT24254880129763
10/09/2024 5219.15013		500.000		308221.100924.113523.E dong gop phan nho ung ho ba con bi anh huong boi bao YAGI
10/09/2024 5215.15043		100.000		045269.100924.113624.UNG HO DONG BAO MB-100924-11:35:23 045269
10/09/2024 5017.15075		200.000		880528.100924.113524.LUONG NGOC ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254827553000
10/09/2024 5388.16274		100.000		020097042209101135242024RK4C912168.1627 4.113525.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5213.14450		100.000		880555.100924.113524.VU THI QUYNH TRANG chuyen FT24254815761550
10/09/2024 5388.17167		500.000		020097042209101135242024HH0M233158.1716 7.113517.NGUYEN HOANG HIEP chuyen tien
10/09/2024 5212.15174		1.000.000		194272.100924.113527.Ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5240.36070		300.000		MBVCB.6991256464.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 0071004126259 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17212		200.000		020097041509101135272024rh5A754573.17212. 113519.DO THI HAI YEN Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5161.36830		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3976143.20240910.66483976143-0382714779_U ng ho khac phuc bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.14536		100.000		302125.100924.113528.NGUYEN THAO VY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.36079		200.000		MBVCB.6991249439.Be Dau, Tao (Ngày 7/9/2024) ung ho lu lut .CT tu 1019765804 NGUYEN VAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.36083		200.000		MBVCB.6991240344.VO PHUONG NAM chuyen tien ung ho dong bao thien tai mien Bac.CT tu 0501000184114 VO PHUONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16398		200.000		0200970422091011352820240MQG456798.1639 8.113529.LIHN PENG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.15278		100.000		880885.100924.113528.DANG HANG NGA ck ung ho mien bac lu lut FT24254411444609
10/09/2024 5389.16420		200.000		020097040509101135302024JT1J078048.16420. 113530.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5387.16423		500.000		020097041509101135302024DdY1754300.16423. 113521.Chia se trong dot bao Yagi
10/09/2024 5239.36089		200.000		MBVCB.6991248688.UNG HO MIEN BAC VUOT QUA THIEN TAL.CT tu 0201000683214 NGUYEN KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16441		200.000		020097042209101135272024AG6G846473.1644 1.113528.DANG THI HUONG LAN Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.16447		150.000		0200970415091011353120248Dhq754646.16447 .113522.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.17311		1.000.000		020097041509101135312024XTD7754345.1731 1.113532.Hoang Thi Thu Thao SFL Thai Nguyen . Le Tran Khanh Phuong BCIT ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.15423		1.000.000		045498.100924.113535.LE NGOC DIEU AI CHUYEN KHOAN UNG HO NGUOI DAN TRONG BAO SO 3-100924-11:35:33 045498
10/09/2024 5219.14694		100.000		194404.100924.113533.Ung ho dong bao anh huong bao so3
10/09/2024 5212.14771		500.000		881212.100924.113533.Cuu tro mien Bac FT24254936439712
10/09/2024 5209.14778		700.000		881211.100924.113533.Thuy Linh va Kim Anh Marriott ung ho ba con mien Bac mua lu lut FT24254450103736

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.16631		500.000		020097041509101135362024v2h3754475.16631. 113536.PHAM THI THANH HUYEN PHAN TRUNG HIEU ung ho khac phuc hau qua do bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.15554		30.000		881325.100924.113534.QUACH MINH HIEU gop suc ung ho nan nhan bao lu FT24254550091837
10/09/2024 5245.36129		300.000		MBVCB.6991257561.BUI BANG GIANG chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0011002611865 BUI BANG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.32076		2.000.000		MBVCB.6991208215.Kieu Thi Minh Nguyet Ung ho dong bao chong bao Yagi.CT tu 0441003717329 KIEU THI MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.14824		500.000		045510.100924.113646.UNG HO DONG BAO SAU BAO SO 3 YAGI-100924-11:35:37 045510
10/09/2024 5216.14838		50.000		881526.100924.113537.VU LINH quyen gop a FT24254593648491
10/09/2024 5216.14811		500.000		881300.100924.113534.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 FT24254860202941
10/09/2024 5017.15645		300.000		881581.100924.113538.ung ho mien Bac bao lu FT24254000334010
10/09/2024 5212.14880		100.000		893743.100924.113533.NGUYEN THI KIM NHUNG Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5189.17478		5.000.000		020097042209101135382024CG8I705377.17478. 113539.Nguyen Anh Quan Sieu Thi Sua Gia Bao gui tang dong bao lu lut khac phuc bao YAGI.
10/09/2024 5218.15754		500.000		881744.100924.113540.Ung ho Dong bao Mien Bac FT24254846782107
10/09/2024 5243.36149		200.000		MBVCB.6991250121.NGUYEN NHAT ANH THU chuyen tien.CT tu 9918337443 NGUYEN NHAT ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.36149		25.000		MBVCB.6991249989.NGUYEN VAN QUYET chuyen tien.CT tu 1042417370 NGUYEN VAN QUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.14958		200.000		881805.100924.113541.LE THI PHAN chuyen FT24254903020700
10/09/2024 5220.14963		200.000		881808.100924.113541.Viet Nam co len FT24254001003201
10/09/2024 5387.16788		100.000		0200970415091011354220246pbz755133.16788. 113542.ung ho cac tinh bi bao lu



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.15858		100.000		303226.100924.113542.NGUYEN HAI DANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.17562		200.000		020097042209101135422024GRMH928588.175 62.113543.PHAN THI VAN ANH ung ho dong bao chong lu sau bao yagi
10/09/2024 5388.16825		100.000		0200970422091011354220247T7Y251105.16825 .113524.TRAN THI LANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.16030		500.000		434892.100924.113530.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.15910		500.000		303362.100924.113544.TRAN CHAU NGAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.17588		200.000		0200970422091011354320247D2Z655129.17588 .113544.ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5213.15934		100.000		882007.100924.113543.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi. FT24254151702295
10/09/2024 5017.15932		100.000		882002.100924.113543.Quyen gop cho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254667457566
10/09/2024 5387.17604		100.000		020097042209101135442024NXV0711776.1760 4.113525.NGUYEN DUC LONG chuyen tien ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5017.15952		200.000		894082.100924.113540.Xin chia se khac phuc thien tai bao lu cung ca nuoc
10/09/2024 5245.36180		100.000		MBVCB.6991250484.ung ho dong bao vung lu.CT tu 0191000338936 PHAN NHAT TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.36183		50.000		MBVCB.6991250500.Mong dong bao som vuot qua thien tai. co len Mien Bac, co len Viet Nam.CT tu 9346955998 NGUYEN MINH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.16104		200.000		894162.100924.113542.ung ho thien tai mien bac
10/09/2024 5216.16130		200.000		045825.100924.113546.UH BAO LU MIEN TRUNG-100924-11:35:46 045825
10/09/2024 5212.17051		100.000		882184.100924.113545.Viet Nam muon nam FT24254793017909
10/09/2024 5017.16181		100.000		893790.100924.113534.TANG THI HA TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5161.36956		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3592177.20240910.66483592177-0396461754_T RAN PHUONG NHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.36198		200.000		MBVCB.6991250140.DANG THI NGOC HAI chuyen tien.CT tu 1041000051621 DANG THI NGOC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.17093		300.000		437369.100924.113548.Ung ho mien Bac bao lu, mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5216.16210		1.000.000		594055.100924.113549.NGUYEN NGOC THUY VY chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5388.16939		200.000		0200970422091011354820244JKE918529.16939.113549.ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5212.17122		500.000		882397.100924.113548.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254976740040
10/09/2024 5220.17057		300.000		158248.100924.113546.IBFT TRAN THI THANH HUYEN ung ho lu lut
10/09/2024 5216.16228		1.000.000		199969.100924.113549.Ung ho ba con khac phuc thien tai
10/09/2024 5219.16237		1.000.000		882355.100924.113548.PHAM THI THANH chuyentienungho FT24254535434609
10/09/2024 5216.17149		98.000		882365.100924.113548.TRAN THANH NGAN chuyen FT24254614040605
10/09/2024 5078.32167		100.000		MBVCB.6991257656.ung ho dong bao phia bac .CT tu 0881000485826 BUI HUY DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.36210		50.000		MBVCB.6991251013.Tuoi nho lam viec nho, con cau mong tat ca mn deu binh an.CT tu 0031000357512 TRAN THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16981		100.000		020097041509101135512024BILR755352.16981.113551.ung ho chong bao yagi
10/09/2024 5390.16995		100.000		020097041509101135512024PKCP755566.16995.113551.viet nam co len
10/09/2024 5390.17725		100.000		0200970422091011355020249F0A727487.17725.113543.LE DINH DUNG ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.36962		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66482795871.20240910.66482795871-0799534568_Si nh vien Viet Nam gui den dong bao
10/09/2024 5389.16991		500.000		020097041509101135492024JgGY755315.16991.113549.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.36220		200.000		MBVCB.6991258704.Cau mong ba con deu binh an.CT tu 0011004336708 BUI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.36974		56.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4111489.20240910.66484111489-0703918066_U ng Ho Mien Trung bi lu
10/09/2024 5387.18056		900.000		020097042209101135532024AJHW663190.180 56.113554.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.32197		500.000		MBVCB.6991224673.Ung ho cac tinh bi anh huong boi bao YAGI. Mong moi nguoi binh an .CT tu 0441000801580 NGUYEN THI CAM VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18074		100.000		0200970422091011355320242EWB519872.1807 4.113555.Cua it long nhieu. Ung ho Mien Bac lu lut mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.17793		200.000		0200970405091011355520249UYD079110.1779 3.113555.Vietcombank:0011001932418:DANG THAI AN chuyen tien
10/09/2024 5017.17336		1.000.000		200008.100924.113554.LE THI THUY CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5390.17820		100.000		020097041509101135562024mH9w755495.1782 0.113556.co len dong bao oi
10/09/2024 5387.17821		1.000.000		020097042209101135552024XKTG868050.1782 1.113556.DAO THI THUONG chuyen tien uh ba con vung lu
10/09/2024 5078.32213		1.000.000		MBVCB.6991251044.TRAN THI HUONG GIANG chuyen tien.CT tu 1014880390 TRAN THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17831		300.000		0200970422091011355620241UTG103347.1783 1.113548.Cong dan DO LUONG KIEN ung ho nguoi dan chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5214.16502		300.000		304244.100924.113558.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.17408		500.000		895306.100924.113549.NGUYEN THUY TRANG Chuyen tien ho tro ba con vung lu lut thien tai
10/09/2024 5219.17429		200.000		895290.100924.113548.DO THI KIEU NGA Chuyen tien
10/09/2024 5214.16532		200.000		882977.100924.113556.Mong dong bao binh an qua bao Yagi FT24254550879218
10/09/2024 5215.16550		90.000		883119.100924.113557.ung ho dong bao khac phuc hau qua do thien tai FT24254593650020
10/09/2024 5243.36265		50.000		MBVCB.6991260202.NGUYEN NGAN HA chuyen tien.CT tu 1020954487 NGUYEN NGAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.37027		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2795981.20240910.66482795981-0708303402_F an ATVNCG Khanh Nhien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5387.18179		1.000.000		020097042209101135582024YJXE537607.18179 .113559.DO THI NGOC UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3
10/09/2024 5017.17468		200.000		883036.100924.113556.NGUYEN THI YEN chuyen FT24254124037491
10/09/2024 5220.17564		100.000		158670.100924.113558.IBFT Ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5017.17588		500.000		137398.100924.113559.Quyen gop khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5213.17599		200.000		351525.100924.113601.PHAM THI CAM GIANG chuyen khoan ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5161.37029		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4112905.20240910.66484112905-0926294410_L UONG CAO BICH PHUONG con xin ung ho dong bao vuot qua bao a
10/09/2024 5209.17612		17.695		883420.100924.113601.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254690342350
10/09/2024 5387.17943		100.000		020097042209101136012024ZYWI874380.1794 3.113554.co len
10/09/2024 5212.17654		1.000.000		883482.100924.113602.LUU THI HONG THAM chuyen ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254150501270
10/09/2024 5387.18277		200.000		020097042209101136022024QBYD306986.1827 7.113604.ung ho dong bao mien bac thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5219.17704		5.000.000		195215.100924.113603.KIEU THI KHANH LY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.17723		150.000		438235.100924.113558.LY THI YEN Viet Nam co lennnnnn
10/09/2024 5220.16759		100.000		883609.100924.113604.Ung ho Dong bao lu lut FT24254055010522
10/09/2024 5388.18292		300.000		020097041509101136052024CxLb756199.18292. 113605.ung ho lu lut
10/09/2024 5212.16755		300.000		639552.100924.113605.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5240.36303		200.000		MBVCB.6991260172.Ho tro dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 0211000448457 NGUYEN THI LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18321		500.000		020097042209101136052024PLVN799205.1832 1.113606.ung ho cac tinh sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.16792		10.000		894898.100924.113600.NGO HOANG NGAN Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5216.17809		500.000		894731.100924.113556.CHU THI NHAT LE Chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5240.36308		100.000		MBVCB.6991252161.ung ho dong bao thiet hai do bao lu.CT tu 1033452164 DUNG THIEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.32289		500.000		MBVCB.6991252268.NGUYEN THANH PHUOC chuyen tien lu lut mien Bac.CT tu 0061001054509 NGUYEN THANH PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.36316		200.000		MBVCB.6991260484.PHAM VAN HUYNH chuyen tien.CT tu 1029791344 PHAM VAN HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.17894		500.000		883701.100924.113605.Mot nguoi con Mien Trung gui den Mien Bac yeu thuong FT24254501200621
10/09/2024 5209.16866		1.000.000		883769.100924.113606.Ho tro dong bao ca nuoc khac phuc bao Yagi FT24254967033062
10/09/2024 5189.18380		100.000		020097042209101136072024LLRG437413.18380 .113608.UNG HO CAC TINH BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5219.16937		50.000		884000.100924.113609.Nguyen Quang Linh gui hop sua FT24254645020725
10/09/2024 5212.17991		500.000		143043.100924.113610.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5245.36332		250.000		MBVCB.6991261326.CHIA SE CUU TRO DONG BAO BAO LU.CT tu 1030470247 PHAM MINH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.16952		200.000		884034.100924.113610.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254230053049
10/09/2024 5209.18002		100.000		884057.100924.113610.HA DUNG NHI chuyen tien ho tro dong bao vung lu FT24254039104001
10/09/2024 5390.19121		50.000		0200970405091011361120245E4B079736.19121. 113611.Vietcombank:0011001932418:LE NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.19131		200.000		020097041509101136112024G0Tu756378.19131 .113611.BUI THI THANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5161.37101		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3316962.20240910.66483316962-0868347064_L E TRA MY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.32327		500.000		MBVCB.6991261335.NGUYEN MINH PHUONG chuyen tien giup do khac phuc bao yagi.CT tu 1018857597 NGUYEN MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.36340		100.000		MBVCB.6991252182.PHAM MINH HIEU chuyen tien.CT tu 0731000880316 PHAM MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.18486		200.000		020097040509101136122024KYDZ079799.1848 6.113552.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI QUYNH chuyen tien ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5220.17886		200.000		894803.100924.113558.BUI LINH DAN Chuyen tien
10/09/2024 5215.19044		100.000		439415.100924.113607.LE THI HOP ung ho cac tinh bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5218.19064		2.000.000		884295.100924.113613.Chau xin gui chut tam long ho tro moi nguoi vung lu a FT24254876691192
10/09/2024 5219.19084		50.000		195480.100924.113614.NA chia se khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.19126		200.000		884383.100924.113614.Mong moi nguoi binh an, cam on Dang va Nha Nuoc FT24254876691273
10/09/2024 5389.18581		200.000		020097041509101136162024Q0yg756499.18581 .113616.DAO THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.18171		200.000		884395.100924.113614.TRAN TRUNG SY chuyen tien ung ho bao lut FT24254025681289
10/09/2024 5215.19189		100.000		195609.100924.113617.NGUYEN TRAN THAO MY ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5216.19190		100.000		896038.100924.113604.VU THI LAN Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac chong lu lut thien tai mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5219.18284		100.000		884614.100924.113617.NGUYEN THU HIEN chuyen tien ung ho ba con FT24254607305809
10/09/2024 5214.19247		500.000		896287.100924.113611.ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5213.18313		500.000		136590.100924.113618.Chau Chu Quang Minh Khoi ung ho dong bao thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5078.32370		300.000		MBVCB.6991261845.VO THI NGOC HANH chuyen tien ung ho sau bao yagi.CT tu 1041217133 VO THI NGOC HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.19252		100.000		897134.100924.113614.ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5017.18345		200.000		884578.100924.113616.ung ho ba con vung lu FT24254307594802
10/09/2024 5216.18349		100.000		884585.100924.113616.PHAM ANH DUONG ung ho khac phuc bao yagi mong moi nguoi binh an FT24254150502403
10/09/2024 5215.18392		200.000		873990.100924.113620.Chau Le Linda gui ho tro dong bao a
10/09/2024 5209.18410		200.000		217139.100924.113620.DANG NU KIM TRIEU CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5241.36392		500.000		MBVCB.6991262061.VU PHUONG ANH ung ho .CT tu 0031000326457 VU PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.18705		300.000		020097042209101136212024J4HT723598.18705 .113622.xin ung ho
10/09/2024 5017.18444		10.000.000		195746.100924.113622.Ung ho ba con vung cao anh huong bao so 3
10/09/2024 5209.19415		100.000		885022.100924.113622.Ung ho dong bao khac phuc hau qua lu quet FT24254792847075
10/09/2024 5209.18462		500.000		885014.100924.113622.HO LE AN KHUONG chuyen tien ung ho DB mien Bac FT24254300937890
10/09/2024 5219.19342		10.000		104847.100924.113621.ZP242540104847 240910000311204 Thanh Do Le dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5389.18728		10.000.000		02009704220910113622202426D8251273.18728. 113623.NGUYEN THI THUY ung ho bao lut mien bac. mien bac co len.
10/09/2024 5389.19383		500.000		020097042209101136222024EG4A423345.1938 3.113603.LE TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5212.18494		1.000.000		885070.100924.113622.DAO ANH DUC chuyen ho tro dong bao lu lut FT24254094401905
10/09/2024 5161.37162		80.867		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2796356.20240910.66482796356-0856376148_V U HOANG OANH ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5244.36406		200.000		MBVCB.6991252705.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 0821000046741 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.18533		200.000		885187.100924.113624.UH dong bao lu lut bao Yagi FT24254033981011
10/09/2024 5189.18772		200.000		0200970405091011362520240C46080228.18772. 113625.Vietcombank:0011001932418:xin gui den ba con mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.19516		100.000		896590.100924.113619.HUYNH LE MINH THU Chuyen tien
10/09/2024 5217.18583		5.600.000		885311.100924.113626.CHU THI LAN ANH chuyen Ms Lan Anh English Me Linh - ho tro cac dia diem do bao so 3 - cau mong moi nguoi binh an FT24254232507040
10/09/2024 5189.18811		200.000		020097042209101136262024PYHY490476.18811.113607.NGUYEN PHUONG MAI chuyen tien
10/09/2024 5214.19552		200.000		195866.100924.113626.NGUYEN HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5017.19474		1.000.000		873242.100924.113623.Le Thi Nghia chuyen tien
10/09/2024 5241.36430		200.000		MBVCB.6991253441.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 9978401191 TRAN SY HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.37198		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66484116909.20240910.66484116909-0941471746_Si nh vien truong DH Ton Duc Thang gui tien ho tro khac phuc bao lu
10/09/2024 5388.19496		1.000.000		020097042209101136272024CRNL114029.19496.113629.TRINH VAN DIEP UNG HO CHIA SE KHO KHAN VOI BA CON BAO LU
10/09/2024 5078.32438		200.000		MBVCB.6991254001.LE THI THUY DUONG chuyen tien ung ho ng dan vung lu.CT tu 1025482969 LE THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.19636		200.000		897595.100924.113627.LE THI MINH NGUYET ung ho
10/09/2024 5214.18710		500.000		885472.100924.113628.PHUNG THI NGOC ANH chuyen FT24254809770605
10/09/2024 5214.18715		300.000		885503.100924.113628.Ung ho lu lut FT24254839122548
10/09/2024 5212.18707		100.000		885566.100924.113629.NGUYEN MINH CHAU FT24254974901840
10/09/2024 5215.18740		500.000		885615.100924.113629.Chuyen tien ung ho cac tinh vung bao FT24254756573047
10/09/2024 5213.19675		50.000		873527.100924.113629.Khong the gop suc, Mot chut tam long nho ho tro cho dong bao cua minh, mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.19702		200.000		046933.100924.113735.THIEU THI VAN chuyen khoan-100924-11:36:30 046933
10/09/2024 5209.18778		1.000.000		885722.100924.113631.BUI THI THUY chuyen FT24254484510880
10/09/2024 5389.18942		200.000		020097042209101136302024M82T170385.18942.113631.ung ho dong bao



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.19708		100.000		306628.100924.113631.Con hoanghang xin gui chut tam long nho gui toi ba con khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.18780		200.000		195999.100924.113631.NGUYEN THI HAU chuyen tien
10/09/2024 5078.32456		200.000		MBVCB.6991253762.mong moi nguoi som vuot qua kho khan.CT tu 1023016122 MAO THI NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.19743		100.000		874626.100924.113631.KIM HUE-UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5212.19733		500.000		885756.100924.113631.Ung ho dong bao mien bac bi bao lut FT24254646803083
10/09/2024 5209.19729		300.000		196002.100924.113632.VU NGOC HIEU chuyen tien
10/09/2024 5389.19567		1.000.000		020097040509101136312024ZYF0080507.19567 .113632.Vietcombank:0011001932418:VU THI NGOC MAI chuyen tien ...gop chut long thanh chung tay ..voi thiet hai lon do con bao so 3 vua qua a
10/09/2024 5389.20004		50.000		0200970422091011363220240IR2925716.20004. 113633.NGUYEN THI MY PHUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.18854		100.000		885863.100924.113633.NGUYEN DUY HUNG ung ho FT24254726725973
10/09/2024 5388.19574		200.000		020097041509101136322024OhrA756913.19574 .113632.ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.19626		1.000.000		02009704220910113633202460AM703867.1962 6.113634.ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5161.37171		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3769816.20240910.66483769816-0896429357_U ng ho cuu tro dong bao bi bao lu
10/09/2024 5017.18861		5.000.000		885670.100924.113630.LE HOANG MAI THI ung ho cac tinh bi bao lu FT24254200447473
10/09/2024 5219.19794		3.000.000		885802.100924.113632.NGUYEN NHU HANH FT24254484510960
10/09/2024 5215.18891		50.000		160481.100924.113631.IBFT NGUYEN PHUONG NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5243.36475		1.000.000		MBVCB.6991254409.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9396469211 NGUYEN PHAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.36475		200.000		MBVCB.6991253988.NGUYEN THI LUONG chuyen tien.CT tu 0711000297968 NGUYEN THI LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.37223		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4118044.20240910.66484118044-0392658986_C ua it long nhieu a
10/09/2024 5212.18922		1.000.000		886032.100924.113635.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3 FT24254726726035
10/09/2024 5215.18933		200.000		885890.100924.113633.Le Hao cau mong mn binh an FT24254232507616
10/09/2024 5243.36478		200.000		MBVCB.6991262712.TRAN NGUYEN THUY TIEN chuyen tien.CT tu 1016438251 TRAN NGUYEN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.19888		100.000		196149.100924.113636.Tarochibylou ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5017.20013		500.000		159947.100924.113635.IBFT Mai Huong Ung ho bao lu dong bao MB
10/09/2024 5216.20030		1.000.000		886167.100924.113637.ung ho lu lut mien bac FT24254684903411
10/09/2024 5217.20054		500.000		874853.100924.113637.uh dong bao bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5218.20060		100.000		886234.100924.113637.Ung ho dong bao vung lu lut FT24254611459660
10/09/2024 5212.20058		200.000		047060.100924.113636.UNG HO DONG BAO-100924-11:36:37 047060
10/09/2024 5209.18919		1.000.000		874705.100924.113634.Ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5213.19849		200.000		509716.100924.113632.KolfLDA ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5212.20094		100.000		896916.100924.113627.NGUYEN ANH THY Chuyen tien
10/09/2024 5218.20082		100.000		886255.100924.113638.BUI THUY TRANG UNG HO CUU TRO BA CON VUNG LU FT24254807145677
10/09/2024 5242.36494		100.000		MBVCB.6991264294.ung ho ba con khac phuc bao yagi.CT tu 1036218029 TRAN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.20187		100.000		02009704220910113639202463PF467462.20187. 113640.chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.20154		500.000		047165.100924.113740.NHU QUYNH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3-100924-11:36:40 047165
10/09/2024 5239.36498		500.000		MBVCB.6991263025.DAO THI THUY DIEM - ung ho khac phuc bao YAGI.CT tu 0901000051401 DAO THI THUY DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.20157		1.000.000		161313.100924.113639.IBFT HUYNH GIA MY chuyen tien
10/09/2024 5218.20186		100.000		047154.100924.113723.CHU HUONG GIANG UNG HO THIET HAI DO BAO SO 3-100924-11:36:40 047154
10/09/2024 5387.19774		300.000		020097040509101136412024CXR2081030.1977 4.113621.Vietcombank:0011001932418:HOAN G THI LUU chuyen tien
10/09/2024 5389.20169		500.000		020097041509101136392024yJIT758071.20169. 113639.NGUYEN THI QUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.20217		100.000		020097042209101136392024R3AE531406.2021 7.113641.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5244.36501		1.000.000		MBVCB.6991250689.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU.CT tu 0721000624995 PHAM NGOC THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.36505		500.000		MBVCB.6991254536.Bui Ngoc Lam Pham Thi Gai ung ho dong bao thien tai.CT tu 0541000333228 BUI THI THUONG HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.21028		200.000		047155.100924.113640.NGUYEN THI NEN UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3-100924-11:36:40 047155
10/09/2024 5387.20245		1.000.000		020097040509101136412024M6IB081062.20245 .113641.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI THU LAN chuyen tien cuu tro nguoi dan vung lu . mong tam long nho gui den tan tay nguoi dan bi thiet hai do mua lu
10/09/2024 5214.21042		500.000		086577.100924.113642.Ung ho dong bao chong lu yagi
10/09/2024 5243.36510		5.000.000		MBVCB.6991254844.CHAU THI THU ung ho khac phuc con bao so 3.CT tu 1961247196 CHAU THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.20260		30.334		886552.100924.113642.NGUYEN THI NGOC NGA chuyen FT24254807146000
10/09/2024 5219.20275		200.000		897931.100924.113636.HOANG LAN PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5217.20293		1.000.000		886577.100924.113642.NGUYEN XUAN MANH quyen gop ung ho dong bao bi thien tai do bao yagi gay ra FT24254725214538
10/09/2024 5216.20330		50.000		899010.100924.113638.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.21108		100.000		875134.100924.113643.Ung ho cac tinh thiet hai do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.20344		200.000		118793.100924.113644.DO NHAT ANH xin quyen gop dong hanh cung dong bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5220.20364		500.000		876104.100924.113644.Quyen gop chia se dong hanh dot bao Yagi
10/09/2024 5388.19845		200.000		020097041509101136442024PoK7758218.19845 .113644.NGUYEN KHANH CHI chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5388.19862		3.257.000		0200970422091011364320240EWG394737.1986 2.113645.fan tuyen thu faker va peanut ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5214.21185		500.000		898166.100924.113634.NGUYEN THI THUY NGA Chuyen tien
10/09/2024 5161.37297		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4178989.20240910.66484178989-0388016859_U ng ho dong bao lu lut mien Trung
10/09/2024 5209.20417		100.000		875246.100924.113645.Le Anh Bao chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.20432		350.000		886782.100924.113644.HUYNH DUC ANH chuyen FT24254507770777
10/09/2024 5212.20433		5.000.000		047280.100924.113754.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-11:36:45 047280
10/09/2024 5387.20414		50.000		0200970422091011364520247NHY335940.2041 4.113647.LU HOA XUAN chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5215.20470		200.000		886940.100924.113646.LE VAN HOA ung ho dong bao bao lu mien Bac FT24254956970447
10/09/2024 5389.20440		50.000		020097042209101136462024CBS7125349.20440 .113647.ung ho ho tro bao lu
10/09/2024 5161.37305		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4179805.20240910.66484179805-0383119665_U ng ho ba con bi anh huong boi bao
10/09/2024 5209.20512		100.000		875322.100924.113647.Nguyen Linh Chi ho tro dong bao mien nui
10/09/2024 5239.36542		100.000		MBVCB.6991263951.NGUYEN THANH LUAN chuyen tien ung ho dong bao vung lu.CT tu 1016462912 NGUYEN THANH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.21255		200.000		196469.100924.113648.Ung ho cac tinh bi bao lu Toi yeu Viet Nam
10/09/2024 5219.20533		100.000		196447.100924.113648.NGUYEN QUOC CAO CUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.20494		5.000.000		0200970422091011364820243EPX361829.20494 .113649.NGUYEN DINH DAT chuyen tien
10/09/2024 5212.20547		500.000		136750.100924.113648.La Thi Hoa ung ho dong bao lu lut

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.37311		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4180061.20240910.66484180061-0334844902_N GO THI MAI ANH chuyen tien qua ung ho bao Yagi
10/09/2024 5239.36553		200.000		MBVCB.6991264305.TRUONG MY LINH HO TRO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI.CT tu 9783714728 TRUONG MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.32592		500.000		MBVCB.6991263766.ung ho dong bao.CT tu 0371000463527 NGUYEN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.21372		3.000.000		899318.100924.113647.LE THI THU UYEN ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5388.20593		500.000		020097040509101136522024OZRF081649.2059 3.113652.Vietcombank:0011001932418:THAI NGUYEN THANH LOI chuyen tien
10/09/2024 5243.36572		10.000.000		MBVCB.6991275194.ao cuoi Linh vo ung ho lu lut mien bac.CT tu 0501000161970 VO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.36575		300.000		MBVCB.6991263995.chung tay vuot bao so 3 .CT tu 0591000388740 NGUYEN TIEN LUAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.36577		200.000		MBVCB.6991275642.NGUYEN PHUONG TRINH chuyen tien.CT tu 0071001020194 NGUYEN PHUONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.36584		100.000		MBVCB.6991264256.Thu y Gia Bao- Spa Vinh Pet xin chia se voi bao lut Mien Bac.CT tu 0381000592471 NGUYEN THI HAI VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.20841		200.000		887499.100924.113653.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254136105079
10/09/2024 5216.21460		200.000		887554.100924.113654.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254119116780
10/09/2024 5390.21125		100.000		0200970415091011365620248CF8757946.21125. 113648.DAO HOANG LINH Chuyen tien
10/09/2024 5212.20858		500.000		308342.100924.113654.Khac phuc hau qua bao lu 2025
10/09/2024 5209.20878		500.000		887640.100924.113655.Darling - thanh vien FC Gemini Hung Huynh ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254423829230

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.21102		200.000		020097041509101136552024DnHJ757928.21102 .113647.NGUYEN THI THU PHUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5215.20864		100.000		876617.100924.113653.Nguyen Thu Ha chuyen tien
10/09/2024 5216.21498		30.000		316521.100924.113655.chau gop nam gao cuu doi dong bao
10/09/2024 5245.36595		100.000		MBVCB.6991265739.NGUYEN THI THANH HANG chuyen tien.CT tu 0121000831386 NGUYEN THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.20937		500.000		876566.100924.113654.nguoi ham mo doi tuyen T1 LoL ung ho dong bao cac tinh bi anh huong bao
10/09/2024 5161.37376		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3594778.20240910.66483594778-0706160331_K hac phuc bao yagi
10/09/2024 5078.32637		1.000.000		MBVCB.6991276254.ung ho ba con bao lu.CT tu 9089799999 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.22065		200.000		887921.100924.113659.ung ho dong bao FT24254756575324
10/09/2024 5390.21206		100.000		020097041509101137002024zWQG759015.2120 6.113700.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5242.36612		300.000		MBVCB.6991275700.Mai xin gop mot chut tam long de khac phuc hau qua bao Yagi, mong moi nguoi binh an.CT tu 0481000851534 LAM KIET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.20852		100.000		020097042209101137002024B91Y979510.20852 .113701.Ung ho MTTQ khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.21238		100.000		020097042209101137012024ZZLD735992.2123 8.113702.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5212.22204		100.000		888156.100924.113702.PHAM QUANG TRUONG chuyen FT24254237691369
10/09/2024 5243.36624		100.000		MBVCB.6991265093.HOANG THI THUY DUNG chuyen tien.CT tu 1033225731 HOANG THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.21738		300.000		196864.100924.113703.BUI THI KIM NGOAN ung ho
10/09/2024 5220.22266		200.000		900135.100924.113658.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.21764		200.000		888305.100924.113704.Mong moi nguoi binh an FT24254458088517

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.21274		50.000		02009704220910113702202419D4709596.21274. 113704.NGUYEN ANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5388.20937		200.000		0200970422091011370320243IJT279074.20937. 113645.Le Xuan Oanh ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.21286		50.000		020097042209101137042024UTF8943920.21286 .113705.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien UNG HO DONG BAO CHONG LU
10/09/2024 5217.22302		200.000		718353.100924.113704.VU THI KHANH chuyen tien
10/09/2024 5388.21299		500.000		020097042209101137042024JOJ5585699.21299. 113705.ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5390.21353		100.000		020097042209101137062024LLES575022.21353 .113707.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.36658		500.000		MBVCB.6991266141.chia se cung mien bac yeu thuong.CT tu 1017137784 NGUYEN TRAN VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.36660		500.000		MBVCB.6991277452.NGUYEN PHUONG NAM chuyen tien ung ho dan bi anh huong bao va lu lut.CT tu 0451000866888 NGUYEN PHUONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.21383		50.000		020097042209101137072024IP2S124078.21383. 113708.VU BINH AN chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5215.22448		50.000		899960.100924.113704.NGUYEN NGOC LINH Chuyen tien
10/09/2024 5216.21919		100.000		900348.100924.113703.TRIEU HUYNH NGOC HAN
10/09/2024 5213.22496		100.000		901041.100924.113707.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.22513		60.000		878294.100924.113710.Nguyen Manh Thang chuyen tien
10/09/2024 5215.22525		100.000		888736.100924.113709.NGUYEN VAN HONG chuyen FT24254821437164
10/09/2024 5212.21979		100.000		693658.100924.113711.Chaunguyenthihongng uyen
10/09/2024 5216.22544		2.123.800		888808.100924.113710.Nguoi ham mo ca si Bui Cong Nam kinh gui ho tro cac tinh chiu bao lu FT24254025630310
10/09/2024 5218.22572		1.000.000		888845.100924.113711.Ung ho bao so 3 FT24254025630400
10/09/2024 5216.22597		500.000		888925.100924.113712.PHAM THI HONG PHUONG chuyen FT24254547918476
10/09/2024 5217.22603		10.000		375581.100924.113711.Nguyen Van Hoang chuyen tien ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.22613		50.000		446520.100924.113702.NGUYEN THI MAI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5214.23039		100.000		877468.100924.113712.Nguyen Ngoc Tu chuyen tien
10/09/2024 5241.36694		300.000		MBVCB.6991267154.Xin cam on va chuc binh an a.CT tu 0301000411173 LE MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.22650		2.000.000		351762.100924.113714.AI PHUONG ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5245.36706		200.000		MBVCB.6991278176.ung ho bao yagi.CT tu 1018410896 NGUYEN PHAN CONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.36710		200.000		MBVCB.6991277133. ung ho dong bao cac tinh mb do thien tai.CT tu 0181001824872 NGUYEN THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.23146		5.000.000		694252.100924.113716.Nhu Giang Nguyen ct Mat tran To quoc Viet NamBan Cuu tro Trung uong
10/09/2024 5212.22778		1.000.000		878597.100924.113716.Ha Thi Linh chuyen tien
10/09/2024 5217.23167		3.000.000		162462.100924.113716.IBFT Gia dinh TRAN LE NHU chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5219.23191		200.000		163473.100924.113717.IBFT TRAN HANH NGON ung ho ba con
10/09/2024 5245.36726		200.000		MBVCB.6991267615.Con o niem nam gui niem bac yeu thuong.CT tu 0121000879429 LE THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.36727		200.000		MBVCB.6991267600.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1027148220 DUONG TRI VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.22678		500.000		200562.100924.113714.NNTien nhan vien Buu dien tp Da lat
10/09/2024 5189.21626		100.000		020097041509101137192024W5yt759602.21626 .113719.DO THI THU HUYEN ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5387.22418		1.000.000		020097042209101137192024QWZF295592.224 18.113720.BUI DUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5244.36734		50.000		MBVCB.6991267703.ung ho dong bao khac phuc bao YAGI.CT tu 0691000335881 PHAM THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.37492		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66483458504.20240910.66483458504-0367864217_N GUYEN THI YEN KHOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.23280		150.000		889573.100924.113720.BUI THI HAI LY Ck ung ho cac tinh mien bac bi bao lu FT24254119118723
10/09/2024 5212.22962		200.000		898230.100924.113636.NGUYEN MAI ANH Chuyen tien
10/09/2024 5217.22975		200.000		310263.100924.113721.Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.21668		100.000		020097041509101137212024ilja759475.21668.11 3721.Ung ho ba con khac phuc sau bao
10/09/2024 5388.22472		30.000		020097041509101137222024lrLJ759482.22472.1 13702.Mong dong bao vuot qua kho khan.
10/09/2024 5078.32796		1.770		MBVCB.6991278808.chau la hoc sinh nen cung khong co nhieu tien, mong la se giúp do lphan nho cho dong bao mien Bac than yeu.CT tu 1030472586 VO DANG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.36748		300.000		MBVCB.6991278293.DOAN THI THU HUONG xin ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai.CT tu 0021000450916 DOAN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.24062		250.000		693279.100924.113719.UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5189.22502		100.000		020097042209101137222024426E187940.22502. 113723.CHU HAI ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.36748		500.000		MBVCB.6991278317.ung ho ba con mua bao lu, cau mong ba con vuot qua bao yagi, cau mong cac chien si cuu tro an toan.CT tu 1031167316 TRAN MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.24114		500.000		889878.100924.113724.Fan cua nghe si Neko Le xin quyên gop cho cac tinh bi bao lu FT24254689050190
10/09/2024 5220.23400		100.000		197544.100924.113725.DANG HUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5213.23401		5.000.000		694531.100924.113725.Quyên gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5388.22558		50.000		020097042209101137242024DZRI845369.22558 .113726.Chung tay vi dong bao ca nuoc
10/09/2024 5219.24135		2.000.000		048242.100924.113808.CHIA SE CUNG DONG BAO MIEN BAC-100924-11:37:25 048242

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.24152		100.000		197555.100924.113726.NGUYEN THANH TRUNG ho tro dong bao cac tinh hau bao Yagi
10/09/2024 5245.36771		200.000		MBVCB.6991279119.NGUYEN DUY HUAN chuyen tien.CT tu 0061001068250 NGUYEN DUY HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.24223		10.000		890084.100924.113726.HUYNH NGUYEN HOANG KIM chuyen cuu tro FT24254770781133
10/09/2024 5244.36773		500.000		MBVCB.6991279192.LAI NGUYEN BAO QUYNH chuyen tien.CT tu 0071000718662 LAI NGUYEN BAO QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.36775		100.000		MBVCB.6991268336.ung ho dong bao.CT tu 9964054126 DOAN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.24249		100.000		890152.100924.113727.NGUYEN MINH QUAN chuyen FT24254025631615
10/09/2024 5078.32841		200.000		MBVCB.6991267515.ung ho bao lu.CT tu 1029392869 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5218.24338		100.000		319973.100924.113731.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.22712		200.000		0200970422091011373020241I6V626055.22712.113732.NGUYEN NGUYEN KHOA chuyen tien
10/09/2024 5388.22718		500.000		0200970422091011373120244YUZ206080.22718.113732.TRIEU THU HAO chuyen tien
10/09/2024 5245.36800		500.000		MBVCB.6991279019.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1017205567 DUONG THI HIEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.22735		1.000.000		020097042209101137312024TBLW498187.22735.113713.Cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5161.37555		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66482876852.20240910.66482876852-0342067479_N GUYEN NGOC ANH mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5387.21966		100.000		020097041509101137332024rcYA760235.21966.113725.ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5215.24437		250.000		880390.100924.113733.Ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5242.36814		200.000		MBVCB.6991268904.CAO HOAI SON ung ho lu lut mien bac.CT tu 9963819929 CAO HOAI SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.32876		150.000		MBVCB.6991278099.kim nhung ung ho cac dong chi, cac ban, mong moi chuyen se tot dep hon!.CT tu 1020233789 NGUYEN THI KIM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.24451		200.000		880415.100924.113733.Ho tro dong bao kho khan
10/09/2024 5189.22828		50.000		020097042209101137352024WR2N630088.2282 8.113736.NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.36805		500.000		MBVCB.6991268958.PHAM NGOC KHANH ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9887988888 PHAM NGOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.22848		100.000		020097042209101137352024TODV241134.2284 8.113736.Nguyen Viet Thanh ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao yagi mong tat ca moi nguoi binh an tuy khong nhieu nhưng la tam long cua 1 hoc sinh
10/09/2024 5217.24488		28.000		377471.100924.113735.PHAM THI NGOC chuyen tien ung ho ba con vung lu fan NDS
10/09/2024 5214.24520		1.000.000		200803.100924.113736.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 yagi
10/09/2024 5240.36828		100.000		MBVCB.6991267814.mong nguoi dan binh an.CT tu 0301000354142 VU THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.23837		100.000		107967.100924.113737.UNG HO DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5241.36839		200.000		MBVCB.6991269359.chung tay ho tro dong bao qua bao lu.CT tu 0301000409811 VU THI NGAN GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.24639		500.000		197949.100924.113739.Ung ho khac phuc bao so 3 Viet Nam co len
10/09/2024 5216.23880		200.000		891080.100924.113739.Viet Nam co len FT24254866862930
10/09/2024 5217.24693		200.000		891138.100924.113740.NGUYEN THI TUONG VY chuyen FT24254564008046
10/09/2024 5390.22963		100.000		020097042209101137402024VSFW273938.2296 3.113721.ho tro mien bac khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5212.24715		100.000		311767.100924.113740.Chung tay giup do dong bao Viet Nam
10/09/2024 5220.24718		50.000		891157.100924.113740.DUONG BAO NGOC chuyen FT24254551716083

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.36859		100.000		MBVCB.6991266222.DAO TRUNG HAI chuyen tien ung ho dong bao Viet Nam.CT tu 0211000549487 DAO TRUNG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.36845		200.000		MBVCB.6991279548.ung ho dong bao lu lut mien bac .CT tu 0231000602697 DO THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.24027		500.000		020097042209101137422024LBZV163953.2402 7.113723.Ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5220.25056		500.000		891275.100924.113742.CHU THI PHUONG LOAN FT24254873030719
10/09/2024 5240.36865		200.000		MBVCB.6991280403.VU THI HUONG chuyen tien.CT tu 9982602728 VU THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.25062		500.000		891398.100924.113743.LE THI HA chuyen ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254311776170
10/09/2024 5240.36867		500.000		MBVCB.6991280755.NGUYEN THI TUYET chuyen tien.CT tu 0711000298240 NGUYEN THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.24844		500.000		891383.100924.113743.Ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi FT24254499660951
10/09/2024 5213.24848		1.000.000		689526.100924.113744.Vu Hai Long chuyen tien ung ho dong bao Yen Bai
10/09/2024 5161.37655		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4187573.20240910.66484187573-0702360962_ Mong moi nguoi som vuot qua kho khan a
10/09/2024 5212.25087		50.000		163652.100924.113744.IBFT LE MINH KHOA chuyen tien
10/09/2024 5389.24100		100.000		0200970422091011374420246H5Y977510.24100 .113745.VU THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.23257		50.000		020097042209101137442024LE18558959.23257. 113737.NGUYEN THI CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5390.24123		200.000		0200970415091011374620249Jr0760788.24123.1 13746.ung ho bao lut
10/09/2024 5220.25117		100.000		891534.100924.113745.ung ho dong bao FT24254729683385
10/09/2024 5209.24917		300.000		891533.100924.113745.NGUYEN THANH DUNG ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao yagi FT24254778736610
10/09/2024 5219.24929		300.000		903234.100924.113739.Cau cho moi nguoi vuot qua duoc thoi diem kho khan nay

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.24943		1.000.000		312221.100924.113747.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.24971		29.000		882023.100924.113746.NGUYEN NGOC THU OANH chuyen tien
10/09/2024 5245.36884		1.000.000		MBVCB.6991281461.ly duong cung chung tay khac phuc thien tai.CT tu 0071001249218 LY VAN DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.36883		300.000		MBVCB.6991281081.Giup suc dong bao than yeu.CT tu 0121000754044 NGUYEN NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.36889		300.000		MBVCB.6991269913.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0691000301602 NGUYEN THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.25173		100.000		891694.100924.113747.Mong moi nguoi dan binh an va vuot qua bao lu FT24254856101901
10/09/2024 5217.25178		100.000		902883.100924.113744.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.24196		300.000		0200970415091011374920241gd5760865.24196.113749.PHAN THI THUY HANG Chuyen tien
10/09/2024 5390.23357		200.000		020097041509101137502024X2m5760880.23357.113750.NGUYEN THI NGUYEN chuyen tien UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO LU
10/09/2024 5161.37701		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3469030.20240910.66483469030-0967511867_T RAN THU LAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.23383		200.000		020097041509101137512024r1bo760897.23383.113751.Ung ho thien tai lu lut
10/09/2024 5078.32992		300.000		MBVCB.6991279517.ung ho dong bao anh huong bao yagi.CT tu 1035201196 KIM DUC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.25293		50.000		321861.100924.113751.gop mot chut tinh yeu thuong mong cho moi nguoi se vuot qua duoc giai doan kho khan nay a
10/09/2024 5209.25291		100.000		891920.100924.113749.BUI PHUONG ANH cuu tro thien tai FT24254299651498
10/09/2024 5214.25296		100.000		891934.100924.113750.PHAM THI ANH MINH chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254025688516
10/09/2024 5212.25302		30.000		378723.100924.113751.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.25314		100.000		218032.100924.113752.Tran Bao Quoc chuyen tien
10/09/2024 5209.26117		200.000		881233.100924.113750.Quyen gop chia se voi dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.36918		50.000		MBVCB.6991270344.NGUYEN THANH NAM chuyen tien.CT tu 9948434333 NGUYEN THANH NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.36921		100.000		MBVCB.6991269057.NGUYEN THUY AN chuyen tien.CT tu 9359072300 NGUYEN THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.26196		50.000		165246.100924.113752.IBFT Mong dong bao binh an
10/09/2024 5389.24321		1.000.000		020097041509101137542024J44Q761192.24321.113734.LE TRUNG HIEU chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5209.26224		5.000.000		892222.100924.113753.Ung ho dong bao cac tinh mien bac bi thiet hai boi yagi FT24254612735668
10/09/2024 5214.26200		200.000		903488.100924.113746.Phuong Linh ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5161.37722		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 2797952.20240910.66482797952-0562577018_Q uyen gop vuot qua bao lu
10/09/2024 5390.23504		60.000		020097041509101137562024KzpX761228.23504 .113756.quyen gop ung ho mien bac viet nam
10/09/2024 5243.36934		150.000		MBVCB.6991281949.Ho tro dong bao khac phuc hau qua thien tai.CT tu 1028937445 TRAN THI TANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.25443		500.000		892303.100924.113754.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen FT24254753168056
10/09/2024 5217.25462		500.000		048860.100924.113904.LE THI NGOC ANH CHUYEN KHOAN UNG HO BAO YAGI-100924-11:37:54 048860
10/09/2024 5217.26297		100.000		048989.100924.113755.NGUYEN DINH YEN KHUE chuyen khoan-100924-11:37:54 048989
10/09/2024 5161.37697		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4269950.20240910.66484269950-0817565356_U NG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5217.25518		500.000		049012.100924.113758.NGUYEN NGOC ANH UNG HO BAO LUT-100924-11:37:55 049012
10/09/2024 5241.36948		200.000		MBVCB.6991270558.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien.CT tu 9071230999 NGUYEN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.25521		200.000		165454.100924.113756.IBFT ANH THI chia se yeu thuong ba con
10/09/2024 5017.26369		500.000		902737.100924.113741.NGUYEN THI LUU Chuyen tien ung ho khac phu bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.36955		100.000		MBVCB.6991270948.Ung ho dong bao.CT tu 0021000314865 NGUYEN QUYNH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.33047		500.000		MBVCB.6991281034.Hong Anh ung ho lu lut thuong dong bao ta.CT tu 0011004244835 CAO THI NHU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.25567		500.000		902947.100924.113746.Chung tay cuu tro
10/09/2024 5209.25617		5.000		322740.100924.113759.LUU KIEU ANH chung tay ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5390.24483		100.000		020097041509101138002024bwUI761641.24483 .113800.UNG HO DONG BAO CAC TINH KHAC PHUC THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5161.37746		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4270083.20240910.66484270083-0869402304_B UI KIM OANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.24474		200.000		020097042209101137592024PZRL805754.24474 .113740.ung ho
10/09/2024 5389.24508		300.000		020097041509101138022024VcIT761668.24508. 113802.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.26508		55.555		892657.100924.113759.Ung ho sau bao so 3 FT24254299652136
10/09/2024 5389.24540		100.000		020097042209101138022024TXBI629916.24540 .113803.DUONG THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5388.24547		100.000		020097042209101138022024WQRI584202.2454 7.113755.DUONG THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.36978		2.500.000		MBVCB.6991271326.NGUYEN HUY HOANG chuyen tien.CT tu 1044048903 NGUYEN HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.36985		100.000		MBVCB.6991271490.QUAN VIET HUNG chuyen tien.CT tu 9901788071 QUAN VIET HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.24561		100.000		020097041509101138042024XL8V761417.24561 .113804.TRAN QUANG HUY ung ho cuu tro Thai Nguyen
10/09/2024 5387.24562		1.000.000		020097040509101138042024QNQR085599.2456 2.113804.Vietcombank:0011001932418:TRAN VO CHI KIET chuyen tien
10/09/2024 5218.26615		250.000		892927.100924.113802.TRAN THI HANH ung ho FT24254867136834

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.36993		1.000.000		MBVCB.6991271197.GD 21 TMN, Nha Trang, KH quyen gop chong bao lu.CT tu 0061001018162 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.24588		100.000		020097041509101138052024lprf761437.24588.1 13805.ung ho phong chong bao
10/09/2024 5390.23746		50.000		020097042209101138042024XXH6350394.2374 6.113745.cua it long nhieu
10/09/2024 5390.23752		100.000		020097042209101138042024S16E546086.23752. 113805.DINH THI THANH NHAN chuyen tien ung ho cac tinh bao lu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.25811		500.000		904310.100924.113755.Nguyen Thi Ha. Bac Ninh
10/09/2024 5213.26659		1.000.000		892980.100924.113803.Con mong dat nuoc duoc binh an. FT24254286533688
10/09/2024 5161.37776		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4271241.20240910.66484271241-0854613172_T RAN HIEU HOANG THACH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.23814		300.000		020097041509101138082024bFLI761818.23814. 113808.ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5212.25929		50.000		110003.100924.113808.ZP242540110003 240910000305475 Thanh Nguyen dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5390.23839		100.000		0200970405091011380920246YP085831.23839. 113809.Vietcombank:0011001932418:LO HOANG THI LOAN chuyen tien
10/09/2024 5212.25948		200.000		893326.100924.113808.Gd Tu Anh ung ho lu lut FT24254062663826
10/09/2024 5219.25994		500.000		893419.100924.113809.BUI BICH HAU chuyen ung ho FT24254020652420
10/09/2024 5389.24708		500.000		020097042209101138102024UX0G955236.2470 8.113811.TRAN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5161.37808		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4271612.20240910.66484271612-0848330236_L E QUANG NHAT dong gop 1 chut de ho tro dong bao a
10/09/2024 5240.37031		200.000		MBVCB.6991283506.UNG HO DONG BAO VUNG LU .CT tu 0541000208880 NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.26896		100.000		893373.100924.113809.VU YEN NHI xin gui chut tam long den dong bao FT24254100149201
10/09/2024 5219.27055		50.000		904721.100924.113806.NGUYEN NGOC TU ung ho quy cuu tro dong bao



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.26892		500.000		893524.100924.113811.TRAN HANG Ung Ho Lu Lut FT24254967041396
10/09/2024 5215.26947		100.000		893618.100924.113812.Ung ho bao lu Vn FT24254401663061
10/09/2024 5244.37038		200.000		MBVCB.6991271646.VO THI QUOC QUYEN chuyen tien.CT tu 0271000978658 VO THI QUOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23919		1.000.000		0200970422091011381120243I0C755398.23919.113812.NGUYEN THI HOAI chuyen tien ung ho cac tinh lu lut thien tai mong ba co vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5220.26930		200.000		884170.100924.113811.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.37037		1.000.000		MBVCB.6991279877.Khanh + Phuong (nguoi dan mien Nam) ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1014735805 VO THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.27082		100.000		164974.100924.113812.IBFT TRUONG THI GIA LINH chuyen tien ung ho dong bao lu phia Bac
10/09/2024 5388.23959		200.000		020097041509101138142024UZIA761975.23959.113814.hung yen ung ho lu lut
10/09/2024 5213.25785		8.000.000		198599.100924.113804.FANDOM TO TAN HAO VN UNG HO CUU TRO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5388.23995		100.000		0200970422091011381420240IN9470786.23995.113815.ung ho dong bao thiet hai do Bao so 3 Yagi
10/09/2024 5244.37057		100.000		MBVCB.6991283835.Sinh Vien ung ho ba con vung lu.CT tu 0201000742173 DUONG CONG TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.28053		1.000.000		893817.100924.113814.DO VAN DUY chuyen FT24254725220441
10/09/2024 5213.27181		100.000		198874.100924.113814.PHAM THU HUYEN gop mot phan nho ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5215.28056		100.000		883364.100924.113814.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5215.27190		10.000.000		893897.100924.113815.DANG THI KIM YEN xin gui nguoi dan anh huong bao Yagi FT24254500375280
10/09/2024 5220.28079		300.000		884345.100924.113815.Ung ho dong bao
10/09/2024 5387.24888		200.000		0200970422091011381720246WOW881077.24888.113758.VAN THI THOAN chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.28096		3.000.000		049529.100924.113817.QUYEN GOP CHIA SE LU LUT BAO YAGI-100924-11:38:17 049529
10/09/2024 5017.28120		1.000.000		893969.100924.113816.DOAN NGOC ANH CHI ung ho mien Bac vuot bao Yagi FT24254640473263
10/09/2024 5161.37855		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4272361.20240910.66484272361-0382979660_N GUYEN THI THANH XUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.28138		50.000		324447.100924.113818.HO CHI QUYEN chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5389.24908		200.000		020097042209101138172024L94K713832.24908 .113818.NGO THI NGOC QUYNH ung ho cac tinh mien bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.24933		100.000		02009704220910113818202457B4421398.24933. 113819.HO TAN NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.24946		200.000		0200970415091011381920243liN762597.24946.1 13819.ung ho bao yagi
10/09/2024 5218.27347		50.000		894075.100924.113818.Chau xin chia se cung ba con mien Bac FT24254230200902
10/09/2024 5214.28252		500.000		314674.100924.113820.Ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5389.24880		500.000		020097041509101138172024e4NO762221.24880 .113817.LC ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5242.37088		100.000		MBVCB.6991271921.Ung ho nguoi dan bao Yagi.CT tu 1027380728 HOANG HAI VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.37090		500.000		MBVCB.6991272716.LE THI PHUONG chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0181002845501 LE THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.37094		500.000		MBVCB.6991272900.AN TRUNG DUONG chuyen tien.CT tu 2163999999 AN TRUNG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25180		100.000		0200970415091011382320247wut762350.25180. 113823.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5241.37097		100.000		MBVCB.6991270319.Kim Chi - Fans Ninh Duong Story gop mot phan nho khac phuc thiet hai sau bao Yagi.CT tu 1027060453 TRAN THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.37097		2.000.000		MBVCB.6991272440.NGUYEN THUY HANG chuyen tien ung ho khac phuc bao va lu lut mien bac.CT tu 1025816036 NGUYEN THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.37104		500.000		MBVCB.6991284950.UHNNBAOYAGI.CT tu 9356561794 TRINH THI TU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.37105		1.000.000		MBVCB.6991284848.DINH THU HIEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0021000810864 DINH THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.37106		100.000		MBVCB.6991272688.LE THI HOANG ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0071000698060 LE THI HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28468		200.000		894490.100924.113822.Thanh Nhung ung ho khac phuc bao Yagi FT24254338333143
10/09/2024 5220.27517		1.000.000		199155.100924.113824.HOANG NGUYEN MINH VUONG dong gop cuu tro thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5209.28475		200.000		894530.100924.113823.TRAN LINH CHI chuyen tien ung ho dong bao FT24254136110810
10/09/2024 5240.37108		500.000		MBVCB.6991284515.VUONG BANG TRIEN chuyen tien ung ho ba con vung bao lu.CT tu 0721005128914 VUONG BANG TRIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.28331		300.000		906163.100924.113818.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5161.37904		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4272743.20240910.66484272743-0975752501_Y EN NHI pupu ung ho dong bao vuot bao yagi
10/09/2024 5216.27507		76.588		894423.100924.113822.Cuu tro FT24254507778076
10/09/2024 5189.25260		500.000		020097042209101138262024E27R282430.25260. 113827.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho dong bao cac tinh mien bac khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5213.27565		100.000		905728.100924.113817.NGUYEN THI MAI HUONG Chuyen tien ung ho ba con dong bao bao lu
10/09/2024 5218.28539		100.000		049810.100924.113827.MONG MB SOM VUOT QUA KHO KHAN-100924-11:38:27 049810

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.25264		100.000		020097042209101138262024TBQR623137.2526 4.113827.NGUYEN THUY HIEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.37879		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4274758.20240910.66484274758-0354494163_B UI THU TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.27592		200.000		894797.100924.113826.Cuu tro dong bao vn FT24254076901194
10/09/2024 5213.28608		200.000		905912.100924.113822.NGO VAN ANH Chuyen tien ung ho nguoi dan mua bao
10/09/2024 5219.27631		200.000		894865.100924.113827.LE THI THANH THAO chuyen cuu tro FT24254967042610
10/09/2024 5017.28644		700.000		884997.100924.113828.NGUYEN THUY PHUONG chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5213.27644		500.000		906381.100924.113824.LE VAN DUC Chuyen tien
10/09/2024 5220.28666		200.000		139493.100924.113830.Ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5240.37143		500.000		MBVCB.6991273455.Thuong gui dong bao Mien Bac.CT tu 0201000555934 PHAN THI HONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.37144		50.000		MBVCB.6991273486.ung ho dong bao.CT tu 9706660449 KONG THUC KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26250		100.000		0200970405091011383120249CZC086950.26250 .113831.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THANH LONG chuyen tien
10/09/2024 5240.37153		300.000		MBVCB.6991273298.LUU THI YEN ung ho ba con bao lu.CT tu 0011003990421 LUU THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.33275		315.978		MBVCB.6991284268.Ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 1012805827 NGUYEN PHAN CAO TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26303		500.000		020097041509101138332024USHE762914.2630 3.113833.HOANG QUANG DAI ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.26324		1.000.000		020097042209101138332024F7HJ705043.26324. 113834.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.25396		1.000.000		020097042209101138332024J6WG257177.2539 6.113834.ung ho nguoi dan mien bac bao so 3
10/09/2024 5215.27727		100.000		886060.100924.113831.HOANG THI HUYEN UNG HO BA CON DONG BAO
10/09/2024 5017.28794		5.000		886134.100924.113832.Do Khanh Linh ung ho khac phuc hau qua sau bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.28830		200.000		907096.100924.113826.gia dinh co cuu ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5219.27777		300.000		199424.100924.113835.NGUYEN THI KIM CUC chuyen tien
10/09/2024 5217.28863		200.000		315565.100924.113833.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.27804		2.000.000		885344.100924.113834.Ung ho mien bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.27810		1.000.000		895455.100924.113836.Dang Thi Lien ung ho dong bao khac phuc kho khan FT24254793029653
10/09/2024 5214.28923		5.000		663341.100924.113836.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5219.27821		50.000		895475.100924.113836.TRUONG HOANG BACH DUONG FT24254482707017
10/09/2024 5389.26417		100.000		0200970422091011383620245180665859.26417. 113837.NGUYEN THI TRA UNG HO BA CON MIEN BAC
10/09/2024 5209.27840		10.000.000		895484.100924.113836.Dung Thanh gui ung ho ba con vuot qua bao yagi FT24254091145875
10/09/2024 5212.28948		200.000		199489.100924.113837.NGUYEN DIEU ANH chuyen tien ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5390.25500		500.000		0200970415091011383920246Pio763209.25500. 113839.NGUYEN TIEN TRONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI
10/09/2024 5245.37190		300.000		MBVCB.6991274087.Mong que huong som vuot qua bao lu.CT tu 1022707322 QUAN LAM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.28881		50.000		907084.100924.113826.HUYNH TAN THANH Chuyen tien
10/09/2024 5189.26487		250.000		020097042209101138382024MIEH523344.2648 7.113839.TRINH THI HUONG ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.27931		100.000		110044.100924.113840.ZP242540110044 240910000308528 Dinh Linh dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5220.29077		300.000		199602.100924.113840.Viet Nam co len dong bao oi
10/09/2024 5389.26536		1.000.000		020097042209101138402024XDXB514672.2653 6.113841.NGUYEN THI HUONG GIANG ung ho dong bao
10/09/2024 5017.29178		300.000		895951.100924.113842.Ung ho cac tinh anh huong do bao yagi FT24254866867634
10/09/2024 5214.29212		50.000		326718.100924.113843.ung ho dong bao ca nuoc khac phuc lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.29213		500.000		895894.100924.113841.NGUYEN VAN DUY Ung ho dong bao lu lut FT24254023742208
10/09/2024 5189.25639		100.000		020097042209101138452024820D253029.25639. 113846.Ung ho dong bao bi bao Yagi anh huong cua it long nhieu
10/09/2024 5220.30005		300.000		895959.100924.113842.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254437326663
10/09/2024 5209.30152		1.000.000		896264.100924.113846.UH ba con phia Bac FT24254597116721
10/09/2024 5215.30165		100.000		896298.100924.113846.PHAM SONG HUY CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO FT24254528664610
10/09/2024 5389.25681		80.000		020097041509101138482024Hi5I763414.25681. 113848.chau thanh tung ung ho
10/09/2024 5220.29439		100.000		886899.100924.113847.Le Phan Phuong Linh chuyen tien
10/09/2024 5389.25696		500.000		020097040509101138482024EY5T087800.25696 .113848.Vietcombank:0011001932418:TRAN MINH THAO chuyen tien
10/09/2024 5214.29466		200.000		316662.100924.113848.LE TAN LOC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.29508		1.000.000		050364.100924.113848.LAN KHANH UNG HO BA CON KHAC PHUC BAO LU-100924-11:38:48 050364
10/09/2024 5216.29526		200.000		896510.100924.113849.NGUYEN LE NGUYET MINH ung ho cac tinh bi bao lut FT24254796082089
10/09/2024 5390.26749		100.000		020097040509101138502024IYSZ087894.26749. 113850.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi vuot qua kho khan a.
10/09/2024 5387.26759		200.000		020097042209101138492024NGVJ517212.26759 .113850.ung ho bao so 3
10/09/2024 5214.30277		500.000		237490.100924.113848.NGUYEN PHUONG CHI UNG HO
10/09/2024 5213.29559		500.000		316737.100924.113850.Trang+Trieu ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.30290		100.000		896561.100924.113850.LE THI GIANG chuyen FT24254210690795
10/09/2024 5216.29555		100.000		050377.100924.113850.NGUYEN THI ANH CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO-100924-11:38:49 050377
10/09/2024 5243.37260		100.000		MBVCB.6991285784.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 0071000607784 NGUYEN THI MY HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.29578		1.000.000		907844.100924.113844.QTFit UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5220.30365		500.000		896524.100924.113849.NGUYEN TRA GIANG chuyen FT24254000040119
10/09/2024 5078.33447		150.000		MBVCB.6991295702.LE THANH TUNG mong moi nguoi binh an.CT tu 0031000287707 LE THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.37294		50.000		MBVCB.6991274920.NGUYEN THI HONG NGOC chuyen tien.CT tu 1023197906 NGUYEN THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.30436		100.000		718452.100924.113855.LE THI NGOC TUYET chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.25915		100.000		020097042209101138572024C05Q430459.25915 .113849.mot tam long nho
10/09/2024 5239.37303		200.000		MBVCB.6991295611.NGUYEN THI MY LINH chuyen tien.CT tu 1015301330 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.29791		700.000		050522.100924.113855.LAM VINH PHUONG CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU. CAM ON A-100924-11:38:54 050522
10/09/2024 5215.29801		100.000		200006.100924.113855.LE HA NHU chuyen tien
10/09/2024 5243.37306		100.000		MBVCB.6991295762.Cuu tro bao Yagi.CT tu 0181003562488 TRAN THI XUAN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.29803		200.000		167312.100924.113854.IBFT NGUYEN THI NHU LOC chuyen tien
10/09/2024 5388.25927		100.000		020097042209101138582024LSC0434781.25927 .113850.NGUYEN THI THUY QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5216.29825		200.000		887281.100924.113855.mong binh yen den voi dong bao ta
10/09/2024 5218.29840		200.000		888175.100924.113856.Gd Dang Hai Duong ck
10/09/2024 5219.30540		100.000		050601.100924.113856.UNG HO DONG BAO DO BAO SO 3-100924-11:38:57 050601
10/09/2024 5219.29868		100.000		908342.100924.113851.THANH PHUONG ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5240.37314		200.000		MBVCB.6991288273.Ung ho dong bao ( bao Yagi ) .CT tu 0091000648724 PHAN THANH SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.37320		1.000.000		MBVCB.6991272968.Mong moi nguoi binh an vuot qua bao Yagi.CT tu 0171003452786 DO LE NHA TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.30614		200.000		109860.100924.113900.ZP242540109860 240910000307606 Diem Phuc dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5219.30624		50.000		897390.100924.113900.nguoi nho lam viec nho a FT24254200457770
10/09/2024 5390.25980		200.000		0200970422091011390020244KH1262911.25980 .113901.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.30652		3.000.000		050670.100924.113902.NGUOI GIAU TEN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-11:39:00 050670
10/09/2024 5214.30611		2.000.000		897272.100924.113858.BUI THI DUYEN chuyen FT24254501202619
10/09/2024 5240.37329		500.000		MBVCB.6991296063.YEU THUONG VIET NAM.CT tu 0181003504314 NGUYEN THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.30678		500.000		050658.100924.113901.NGUYEN VAN HAI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-11:39:01 050658
10/09/2024 5189.28038		300.000		0200970415091011390320247yxl764264.28038.1 13903.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5241.37334		50.000		MBVCB.6991274958.ung ho con bao so 3.CT tu 0451000431195 NGUYEN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.28051		250.000		020097041509101139042024CRdX764685.2805 1.113904.NGUYEN NGOC ANH Ung ho dong bao
10/09/2024 5218.31111		13.000		012587.100924.113904.Khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5219.31120		200.000		909422.100924.113857.ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5216.30774		100.000		897705.100924.113904.TRAN THI NGA chuyen FT24254255731549
10/09/2024 5215.31126		50.000		888519.100924.113904.Tran Phuong Linh ung ho khac phuc sau lu
10/09/2024 5242.37345		300.000		MBVCB.6991288979.NGUYEN THI KIM THANH chuyen tien.CT tu 0351000967601 NGUYEN THI KIM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.30805		300.000		897782.100924.113905.Mot it long thanh gui toi ba con kho khan FT24254449401720



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.31179		100.000		909610.100924.113902.NGUYEN VO ANH THY Chuyen tien
10/09/2024 5017.30824		200.000		908512.100924.113856.CAO THI LAN ANH Chuyen tien Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5244.37356		100.000		MBVCB.6991296191.HO VU KHANH LINH ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi.CT tu 1014664215 HO VU KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.31232		500.000		140373.100924.113907.Mien tay gui yeu thuong den dong bao MB
10/09/2024 5209.30905		888.888		897822.100924.113905.Ung ho dong bao vuot qua kho khan sau bao Yagi FT24254311781341
10/09/2024 5389.27225		50.000		020097042209101139072024XZKN584767.2722 5.113908.NGUYEN PHUONG THAO ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5078.33531		100.000		MBVCB.6991296435.ung ho dong bao mien bac.CT tu 1022161661 NGUYEN DUC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.31306		200.000		166975.100924.113908.IBFT TRAN THI HONG THAM gui ho tro
10/09/2024 5220.30965		200.000		200434.100924.113909.TRAN THUY LINH ck ung ho lu
10/09/2024 5388.28196		100.000		020097041509101139102024bB1r764412.28196. 113910.NGO DUC MINH Chuyen tien
10/09/2024 5214.31412		100.000		908746.100924.113904.NGUYEN THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5214.32033		500.000		219466.100924.113909.NG T THO GUI CHUT TAM LONG CUU TRO BA CON MB THIEN TAI
10/09/2024 5219.32031		20.000		889772.100924.113910.ANH VU SMART ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5218.31406		500.000		908761.100924.113905.ung ho dong bao do bao so 3
10/09/2024 5220.32042		500.000		889781.100924.113910.Gia dinh nho xin giup suc, thuong dong bao, thuong to quoc
10/09/2024 5215.31426		20.000		329096.100924.113910.con xin chung tay gop suc de ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.31471		200.000		898271.100924.113911.LAM THI HIEN ung ho dong bao bi anh huong bao lu FT24254430987804

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.37393		100.000		MBVCB.6991296003.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9396051777 NGUYEN PHAM THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.28290		2.000.000		020097041509101139142024H3s7764500.28290.113914.Chi doan TT GDQPAN DHQGHN ung ho khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5219.31496		100.000		898340.100924.113912.Ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254375492411
10/09/2024 5212.32086		200.000		898241.100924.113911.Ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254437728066
10/09/2024 5219.32151		100.000		200525.100924.113914.VU HOANG SON chuyen tien
10/09/2024 5244.37401		50.000		MBVCB.6991297016.May Tinh Cuong Anh ung ho dong bao .CT tu 0491000177677 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.31555		100.000		465026.100924.113913.ISL20240910113913338-TRAN MY HOA ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5213.32197		500.000		898508.100924.113914.DO BAO TRINH chuyen ung ho FT24254290464312
10/09/2024 5218.31711		500.000		910098.100924.113912.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.38254		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66483460511.20240910.66483460511-0796895083_Q uyen gop chia se dong hanh cung dong bao
10/09/2024 5217.31728		2.000.000		318581.100924.113917.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.32361		100.000		910005.100924.113910.NGUYEN XUAN CHINH Chuyen tien
10/09/2024 5390.28425		100.000		020097041509101139202024wA1g765136.28425.113920.mot it tam long nho a
10/09/2024 5017.32387		1.000.000		898886.100924.113919.Ho tro dong bao cac tinh bi ngap lut FT24254526496706
10/09/2024 5213.31764		1.000.000		889357.100924.113919.NguyenKimChung ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.27532		250.000		020097040509101139202024CTTD089469.27532.113920.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N LY YEN NHI gui co chu mien bac mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.32402		200.000		889371.100924.113919.Le Thu Trang chuyen tien cuu tro dong bao bao yagi
10/09/2024 5215.32413		200.000		889375.100924.113919.Nguyen Thi Minh Hang chuyen tien ung ho nguoi dan anh huong bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.27552		1.000.000		0200970422091011392020240O29416312.27552. 113901.Gia đình Dâu Mi ung ho dong bao bi anh huong con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5078.33620		1.000.000		MBVCB.6991290371.DO THI THOM chuyen tien ho tro ba con vung bao Yagi.CT tu 1017853445 DO THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.28489		300.000		020097042209101139212024G54Q631422.28489 .113922.mong MTTQ cuu giúp dong bao MB. cam on dang va nha nuoc rat nhieu
10/09/2024 5214.32474		200.000		899079.100924.113922.Dat nuoc cung co gang vuot qua FT24254685873019
10/09/2024 5209.32498		100.000		890255.100924.113922.NGUYEN NGOC VIET chuyen tien
10/09/2024 5212.32502		200.000		899086.100924.113922.DANG THI HONG NHUNG ung ho dong bao FT24254780083302
10/09/2024 5189.27603		500.000		020097040509101139222024FXWN089601.276 03.113923.Vietcombank:0011001932418:chung tay cuu tro sau lu lut
10/09/2024 5218.31890		150.000		899129.100924.113922.Con xin ung ho dong bao minh FT24254667472065
10/09/2024 5220.31901		2.000.000		899140.100924.113922.NGUYEN THI THUY ung ho khac phuc bao lu FT24254497654720
10/09/2024 5209.32526		500.000		218591.100924.113923.ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5212.32533		500.000		899159.100924.113923.NGUYEN VAN KHANG chuyen FT24254673826943
10/09/2024 5390.28551		500.000		020097042209101139232024NTN0775418.2855 1.113924.Ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5212.31955		300.000		899257.100924.113924.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254270910781
10/09/2024 5241.37456		50.000		MBVCB.6991297289.chau chi co it muon giúp do dong bao mien nui. Cau mong ho se som duoc tot hon.CT tu 1032723934 BUI VAN LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.31968		50.000		890361.100924.113924.Ung ho dong bao
10/09/2024 5217.32587		200.000		319202.100924.113925.E be Chung hoang bach ung ho dong bao
10/09/2024 5218.31988		500.000		899317.100924.113925.NGUYEN THI MY TUYEN co len dong bao oi FT24254411460303
10/09/2024 5218.31994		100.000		051309.100924.114008.LINH THI SO UNG HO NGUOI DAN VUNG LU LUT-100924-11:39:25 051309

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.37466		300.000		MBVCB.6991291005.NGHIEM MINH CHAU ung ho ba con vung bao lu.CT tu 1028773852 NGUYEN PHAM THAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.28617		100.000		020097042209101139262024AL78430435.28617 .113918.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.28621		100.000		0200970415091011392720242Am9765317.2862 1.113927.DO KHANH VAN chuyen tien ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5189.27726		100.000		020097042209101139262024M6CN220520.2772 6.113919.HO THANH NGHI ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.33067		200.000		899446.100924.113927.Ung ho khac phuc hau qua con bao yagi FT24254431405060
10/09/2024 5219.32675		100.000		051352.100924.113927.MONG BA CON VUOT QUA KHO KHAN-100924-11:39:27 051352
10/09/2024 5215.33091		100.000		908789.100924.113906.PHAN THI KHANH CHI Chuyen tien
10/09/2024 5242.37477		200.000		MBVCB.6991297932.TRUONG NHA NGUYEN chuyen tien.CT tu 1908522325 TRUONG NHA NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.32716		100.000		051404.100924.114033.CO LEN DONG BAO TOI-100924-11:39:29 051404
10/09/2024 5209.33159		100.000		910620.100924.113924.NGUYEN THI THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5220.33156		300.000		910724.100924.113926.QUYNH ANH chuyen tien cuu tro bao so 3
10/09/2024 5017.32746		200.000		201043.100924.113930.Ung ho dong bao vuot bao Yagi
10/09/2024 5078.33682		500.000		MBVCB.6991290973.VO KHANH BINH chuyen tien.CT tu 0121000843832 VO KHANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.32761		1.000.000		899590.100924.113929.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254437729452
10/09/2024 5388.28705		5.000.000		020097042209101139282024NQBX906459.2870 5.113922.TO THI DIEM MY UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5017.33212		5.000.000		051417.100924.113931.DLE E-COMMERCE UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-11:38:59 051417
10/09/2024 5219.33213		100.000		891634.100924.113930.TRAN THANH HUYEN mong muon gop 1phan nho be den dongbao gap lu lut (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.33227		300.000		201071.100924.113931.DO HONG HANH transfer
10/09/2024 5161.38337		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3658967.20240910.66483658967-0383657380_C hung tay cuu tro ba con vung bao lu Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5220.33251		200.000		201061.100924.113932.ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.33270		200.000		319702.100924.113932.Chau o SG ho tro mien Bac sau bao
10/09/2024 5212.33278		2.000		331045.100924.113932.LUONG XUAN TUNG
10/09/2024 5161.38347		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3470749.20240910.66483470749-0932063083_D AO HAI ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.28784		500.000		020097041509101139342024OVqN765933.2878 4.113934.NGUYEN HIEN MAI chuyen tien ho tro nguoi dan vung ngap lut
10/09/2024 5189.28791		100.000		0200970422091011393320244C0A879597.28791 .113934.VU THI VY chuyen tien
10/09/2024 5389.27905		200.000		020097041509101139342024bMZV765488.2790 5.113934.Ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5214.33345		200.000		911482.100924.113929.ct ung ho
10/09/2024 5209.33364		500.000		899765.100924.113931.NGUYEN THI HANH ung ho nguoi dan bi lu FT24254052253077
10/09/2024 5240.37517		200.000		MBVCB.6991291912.NGUYEN HOANG XUAN LY chuyen tien.CT tu 9936450446 NGUYEN HOANG XUAN LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.28812		200.000		020097042209101139342024VEHS951583.2881 2.113935.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao so 3 YAGI
10/09/2024 5219.33410		100.000		051544.100924.113934.NGUYEN BA DAT chuyen khoan-100924-11:39:34 051544
10/09/2024 5243.37524		300.000		MBVCB.6991298864.Ung ho dong bao.CT tu 0071001206730 VO THI NA UY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.27959		500.000		020097042209101139352024KGSG745855.2795 9.113936.DONG THI THU HUONG chuyen tien chung tay ho tro
10/09/2024 5214.33456		200.000		910869.100924.113930.VU THI HONG NHUNG ung ho dong bao VN khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.28851		200.000		020097042209101139362024U4L3746713.28851 .113937.ung ho ba con vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.28857		100.000		020097042209101139362024MU7P653226.2885 7.113929.DINH THI OANH chuyen tien
10/09/2024 5209.33490		200.000		201648.100924.113937.Em Ngan Ha ung ho
10/09/2024 5209.33509		6.000		201255.100924.113938.MAI VAN LAM chuyen tien
10/09/2024 5213.34035		50.000		900252.100924.113937.LE THU HUONG FT24254244329083
10/09/2024 5390.29018		100.000		0200970422091011393720247TF4911053.29018. 113938.NGUYEN YEN NHI ung ho dong bao sau bao YAGI
10/09/2024 5219.33521		500.000		900282.100924.113937.Ung ho khac phuc bao yagi FT24254922379025
10/09/2024 5245.37536		200.000		MBVCB.6991298491.NGUYEN VU YEN PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 0601000474492 NGUYEN VU YEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.29053		500.000		0200970422091011393820248L7B747277.29053. 113940.ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.28909		54.000		0200970422091011393920244CJP445470.28909. 113940.chau khong co gi nhieu mong tat ca moi nguoi deu binh an a TT
10/09/2024 5389.28919		100.000		020097042209101139392024KOJL355222.28919 .113932.VU THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5390.29095		1.000.000		0200970422091011394020240UR6637224.29095 .113941.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.37554		4.000.000		MBVCB.6991292448.me Lam em Huong tu An Giang ung ho dong bao lu lut .CT tu 1041246670 LE THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.34160		20.000		892135.100924.113941.BUI THANH PHONG chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5243.37556		200.000		MBVCB.6991292219.DANG BICH VAN chuyen tien.CT tu 0111000235786 DANG BICH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.34200		200.000		464903.100924.113925.chia se voi dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5217.33703		200.000		912143.100924.113936.Vo Than Tuong Vy hoi hdv DN ung ho bao lut
10/09/2024 5220.33701		250.000		912198.100924.113937.HA THANH PHUONG Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.33713		200.000		320493.100924.113943.Ung ho cuu tro cac tinh bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.37565		1.000.000		MBVCB.6991298507.Cuu tro dong bao bi lu lut.CT tu 9865087060 NGUYEN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.29147		100.000		020097040509101139442024CVJ2090620.29147. 113944.Vietcombank:0011001932418:TIN chuyen tien
10/09/2024 5078.33785		500.000		MBVCB.6991299547.LUU THI HONG HANH ung ho mien Bac.CT tu 0291000067085 LUU THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.33797		60.000		911897.100924.113941.ung ho bao lu
10/09/2024 5240.37582		10.000		MBVCB.6991299055.VU PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1040896821 VU PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.34335		500.000		170468.100924.113946.IBFT Nguyen Loan Ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5214.34343		200.000		900840.100924.113945.Ung ho dong bao chiu anh huong thien tai lu lut FT24254976500019
10/09/2024 5389.30048		100.000		020097042209101139452024JLT7975481.30048. 113938.NGUYEN TU LAN dong gop ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5213.34351		100.000		900882.100924.113945.Mong moi nguoi se binh an FT24254528096983
10/09/2024 5219.33842		7.924		332358.100924.113946.PHAM HOANG VY dong gop cho dong bao
10/09/2024 5388.29222		50.000		0200970422091011394620240FZA196547.2922 2.113947.DANG KHANH VI ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.29235		500.000		020097041509101139472024UgXX766756.2923 5.113947.ung ho ba con vuot qua bao lu
10/09/2024 5214.33876		1.000.000		051818.100924.113947.NGUYEN ANH THUY CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-11:39:46 051818
10/09/2024 5219.33881		10.000		332500.100924.113947.NGUYEN PHUC MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5220.33883		500.000		201516.100924.113948.Cua it long nhieu - Mong dong bao binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5189.29278		100.000		02009704220910113948202479TI488615.29278. 113941.HOANG THI THUY HANG UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU
10/09/2024 5387.30118		100.000		020097041509101139492024sgrv766792.30118. 113949.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.29289		150.000		020097042209101139482024KHN4360681.2928 9.113949.ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.34485		500.000		201567.100924.113950.NBN ung ho dong bao mien nui phía Bac bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.34502		200.000		901286.100924.113950.NGUYEN MINH AI chuyen ung ho khac phuc bao YAGI FT24254518876693
10/09/2024 5388.29358		1.000.000		020097042209101139512024P9R3580189.29358.113952.TRUONG XUAN SON chuyen tien
10/09/2024 5161.38456		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66484040794.20240910.66484040794-0394877530_Ung ho ba con khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5209.34566		300.000		913146.100924.113948.CAN THI THU HIEN ung ho dong bao
10/09/2024 5189.29409		100.000		020097042209101139522024PZQF144189.29409.113933.BUI THI QUYNH ANH ung ho bao lu
10/09/2024 5241.37627		200.000		MBVCB.6991293513.Ung ho dong bao.CT tu 1023199471 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.37628		200.000		MBVCB.6991300510.DO THI HONG PHUONG chuyen tien.CT tu 0481000784769 DO THI HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.29447		200.000		020097042209101139542024ZGHH423799.29447.113955.ung ho cac tinh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5161.38483		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66484406732.20240910.66484406732-0967855291_Ung ho dong bao bao lu Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.35160		200.000		438351.100924.113955.Ung ho dong bao mien Bac som vuot bao lu
10/09/2024 5017.35238		500.000		052059.100924.114057.MONG GOP 1 PHAN SUC LUC NHO BE HO TRO MIEN BAC SAU BAO YAGI-100924-11:39:56 052059
10/09/2024 5215.34762		100.000		913241.100924.113950.NGUYEN THI THUY DUNG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.35222		500.000		913165.100924.113948.NGUYEN THU HAO ung ho dong bao bi anh huong lu lut, sat lo 2024
10/09/2024 5218.35078		200.000		912535.100924.113945.NGUYEN THI HOA Chuyen tien
10/09/2024 5389.30339		523.317		020097042209101139562024MSSL305706.30339.113957.Fan MilkLove chung tay khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5216.34825		200.000		201831.100924.113959.ung ho dong bao chong bao lu



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.35345		200.000		901896.100924.113958.NGUYEN HAI DUYEN chuyen FT24254680094032
10/09/2024 5239.37662		100.000		MBVCB.6991293480.TRAN HOANG HAI YEN chuyen tien.CT tu 3367934140 TRAN HOANG HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.35385		200.000		321610.100924.114000.DO THI THANH LOAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.30428		500.000		020097040509101140002024TSJV091491.30428 .114000.Vietcombank:0011001932418:chia se ung ho dong bao khac phuc hau qua yagi
10/09/2024 5219.35395		500.000		893977.100924.114000.Vo Thanh Danh chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5215.35390		1.000.000		902022.100924.114000.NGUYEN QUOC VIET chuyen ung ho cach tinh bi bao lu FT24254447937790
10/09/2024 5244.37672		600.000		MBVCB.6991294093.Ung ho dong bao.CT tu 1014984935 VU THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.35430		100.000		052190.100924.114001.PHAM HAI AN chuyen khoan-100924-11:40:00 052190
10/09/2024 5390.30464		1.000.000		020097042209101140012024173C492168.30464. 114002.VU THI THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.35449		50.000		389273.100924.114002.Ca nuoc co len
10/09/2024 5017.35487		500.000		913449.100924.113955.Ung ho tinh tp thiet hai do bao
10/09/2024 5244.37686		200.000		MBVCB.6991300562.PHAM MINH NGOC chuyen tien.CT tu 0011004362747 PHAM MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.35529		200.000		901971.100924.113959.Trao gui yeu thuong den ba con co bac anh chi em do bao Yagi gay ra.Muon that het long. FT24254974916601
10/09/2024 5387.29717		100.000		0200970415091011400420241Zp9767187.29717. 114004.Thu Phuong ung ho thiet hai bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.30519		50.000		020097042209101140032024VEN1214437.30519 .114004.NGUYEN THI MINH THU chuyen tien UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5218.35571		2.000.000		334304.100924.114004.Nguyen Tuong Vy chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5388.29736		86.000		020097042209101140042024LCQY496310.2973 6.114005.DAO NHU LY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.36084		1.000.000		902401.100924.114005.Thuong gui dong bao anh huong bao so 3. Mong cac chien si va dong bao binh an - manh khoe FT24254209321446
10/09/2024 5215.35623		100.000		902358.100924.114004.Ung ho ba con bao lu - Sarah FT24254028100078
10/09/2024 5388.29770		200.000		020097042209101140042024NZSC384188.29770.114006.TRAN THI BICH NHAN chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.33952		500.000		MBVCB.6991294754.ung ho ba con bi thiet hai bao yagi.CT tu 0331000399190 TRAN THI NGOC THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.35647		200.000		902452.100924.114006.NGUYEN MANH DUC ung ho dong bao FT24254114973807
10/09/2024 5387.30599		100.000		020097042209101140062024H4P6965855.30599.113947.NGUYEN NGOC BAO TRAM chuyen tien ho tro dong bao bi anh huong boi bao
10/09/2024 5216.35686		500.000		052328.100924.114117.PHAM MINH CHAU UNG HO CUU TRO THIEN TAI KHU VUC MIEN BAC-100924-11:40:07 052328
10/09/2024 5388.29829		100.000		020097042209101140072024O829890422.29829.114008.NGUYEN VAN CONG chuyen tien
10/09/2024 5389.29843		100.000		020097042209101140072024QXM0591333.29843.114008.minh xin ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.35725		200.000		902543.100924.114007.NGUYEN THI NGOC MAI ung ho dong bao vuot qua bao yagi FT24254209321608
10/09/2024 5017.36166		200.000		902579.100924.114008.DO PHUNG THUY VAN FT24254663006381
10/09/2024 5161.38556		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66483578174.20240910.66483578174-0928042408_N GUYEN TRUNG THUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.36169		10.000		389696.100924.114007.TRAN THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.35737		300.000		170794.100924.114008.IBFT gop phan vuot qua thien tai
10/09/2024 5217.35742		10.000		914142.100924.114001.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.29879		100.000		02009704150910114009202481SK767319.29879.114009.ung ho cac tinh tp bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5220.35743		200.000		322049.100924.114009.CHUNG TAY SAN SE CUNG DONG BAO DIA PHUONG THIEN TAI
10/09/2024 5389.29885		200.000		020097041509101140092024DNqa767321.29885.114009.DUONG THI HOAI LINH chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.37727		500.000		MBVCB.6991301924.DUONG THI THANH chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 0941000011443 DUONG THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29896		100.000		020097042209101140092024UFUY119016.2989 6.114010.NGUYEN DUC TOAN ung ho dong bao
10/09/2024 5209.36217		500.000		902620.100924.114008.LANG LAM ung ho dong bao cac tinh phia Bac FT24254836793080
10/09/2024 5388.29907		300.000		020097042209101140092024QRYC591955.2990 7.114010.HOANG TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5243.37739		1.000.000		MBVCB.6991294977.VU NGOC DIEU LINH chuyen tien.CT tu 1041263268 VU NGOC DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.37740		100.000		MBVCB.6991295125.VU THI KIM TIEN chuyen tien.CT tu 1030815025 VU THI KIM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.35936		1.000.000		902893.100924.114012.Kan Hy ung ho ba con khac phuc bao Yagi FT24254332899741
10/09/2024 5387.31011		50.000		0200970422091011401320245A36298529.31011 .114014.NGUYEN HONG NGOC chuyen tien ho tro dong bao bao lu mien Bac
10/09/2024 5390.31019		5.000.000		0200970422091011401320242IY1621796.31019. 113954.Gia dinh Ngoc Mai Quoc Trung xin chia se khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.35994		200.000		903031.100924.114013.PHAM THI HIEN ck ung ho dong bao bi bao lut FT24254007112903
10/09/2024 5218.36385		200.000		903018.100924.114013.Ung ho dong bao lu lut FT24254784069169
10/09/2024 5214.37071		100.000		895109.100924.114015.NGUYEN THI YEN chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5240.37764		100.000		MBVCB.6991305644.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien.CT tu 1021013355 NGUYEN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31147		500.000		020097041509101140192024NLHX767970.3114 7.114019.NGUYEN THI YEN LINH Chuyen tien
10/09/2024 5388.30874		100.000		020097042209101140182024K132732556.30874. 113959.Cam on Mat tran To Quoc

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.37795		200.000		MBVCB.6991305641.Ung ho dong bao chiu anh huong tu bao.CT tu 0491000088127 NGUYEN NGOC ANH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.37796		100.000		MBVCB.6991306088.DO KHANH LINH UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0711000295766 DO KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.37363		200.000		322986.100924.114023.Minh Tam ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.36685		200.000		914808.100924.114018.HO THI TUONG VI Chuyen tien cuu tro sau bao
10/09/2024 5215.36717		1.000.000		903800.100924.114023.Van Duong gop suc chong lu cung dong bao FT24254066160517
10/09/2024 5215.36732		100.000		914785.100924.114018.e k co nhieu mong dong bao ta vuot qua con lu a
10/09/2024 5218.37471		300.000		323246.100924.114025.Ung ho khac phuc hau qua mua lu
10/09/2024 5215.37483		10.000.000		903893.100924.114025.PHAM THI THUY ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254015564457
10/09/2024 5388.32036		200.000		020097042209101140252024VPOH583525.3203 6.114018.ung ho
10/09/2024 5239.37822		300.000		MBVCB.6991303738.TRAN THI CHI chuyen tien.CT tu 0591000361928 TRAN THI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31376		500.000		020097042209101140262024W82W410718.313 76.114027.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.36810		5.000.000		903939.100924.114025.Ung ho Dong Bao cac tinh khac phuc hau qua do con bao so 3 gay ra FT24254437333377
10/09/2024 5213.36837		200.000		896674.100924.114027.ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5017.36867		200.000		904136.100924.114028.NGUYEN HONG ANH ung ho dong bao FT24254437732926
10/09/2024 5388.31427		500.000		02009704220910114028202469MI386386.31427 .114029.ung ho dan bi bao lu
10/09/2024 5078.34109		150.000		MBVCB.6991306786.nguoi ham mo GERDNANG tai Ha Noi ung ho.CT tu 1020447586 DO KHANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.32093		300.000		020097042209101140282024VG8R278098.32093 .114029.NGUYEN THE VIET chuyen tien
10/09/2024 5219.36883		200.000		915250.100924.114017.NGUYEN THAI MAI KA Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.37644		200.000		915486.100924.114024.HO THI LAN HUONG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5387.31451		6.000.000		0200970422091011402820249TA6711888.31451 .114030.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.31462		50.000		020097042209101140292024PIJ6116663.31462. 114030.VU VAN TOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5388.32137		50.000.000		020097042209101140292024EYVP464921.32137 .114022.UH cac tinh dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5240.37842		100.000		MBVCB.6991306966.mong cac co chu giup do nguoi dan.CT tu 9944028103 NGUYEN THANH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31471		50.000		020097042209101140292024XVOM238299.314 71.114011.NGUYEN THI THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5245.37842		200.000		MBVCB.6991303913.ung ho ba con cac tinh mien Bac chiu thien tai, bao lu.CT tu 0721000577187 VO CONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.31478		200.000		020097042209101140292024M3NU453063.3147 8.114031.NGUYEN HA ANH ung ho khac phuc hau qua thien tai bao so 3
10/09/2024 5241.37845		200.000		MBVCB.6991293347.Le Ngoc Ve - Ung Ho khac phuc Hau Qua YAGI.CT tu 0391000320476 NGUYEN UT XINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.37850		100.000		MBVCB.6991303529.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI.CT tu 9977449431 CO DIEM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.37857		200.000		MBVCB.6991305595.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1017390729 LY THI TREN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.37858		1.000.000		MBVCB.6991307027.NGUYEN THI THU BA gop chut suc cung nguoi dan Mien Bac.CT tu 0271000370538 NGUYEN THI THU BA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.31531		1.000.000		020097040509101140332024PWLM093090.315 31.114033.Vietcombank:0011001932418:TTAN Gogo ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.31543		100.000		020097040509101140332024ZU8L093099.31543 .114013.Vietcombank:0011001932418:DINH THI NHAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.37858		100.000		MBVCB.6991307022.NGUYEN THI TRIEN ung ho mien bac bao so 3.CT tu 1018882549 NGUYEN THI TRIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.37782		300.000		172028.100924.114031.IBFT chia se gia dinh anh huong bao so 3
10/09/2024 5219.38001		300.000		323714.100924.114032.Tran Thi Thu Huong - mong cho lu som qua, cuoc song binh thuong tro lai, khong ai mat nguoi than vi lu nua. Co len VN
10/09/2024 5218.38013		15.000		391932.100924.114032.Ung ho cac tinh bi bao lu Con Em con la hoc sinh nen chi co mot it con lai a mong ung ho duoc 1 phan an cho dong bao Hy vong lu se som qua mau
10/09/2024 5213.37827		200.000		896949.100924.114033.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.31584		50.000		020097041509101140342024s5uw768854.31584 .114034.LUONG KIEU DIEM Chuyen tien
10/09/2024 5240.37869		200.000		MBVCB.6991306982.NGO THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 9918625162 NGO THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.37854		200.000		904641.100924.114034.VU THI PHUONG ung ho ba con vung lu FT24254866875098
10/09/2024 5390.32250		100.000		020097042209101140342024B4E2372007.32250. 114035.Ung ho dong bao chiu anh huong tu bao yagi
10/09/2024 5390.32258		500.000		020097041509101140352024Wo73768874.3225 8.114015.PHAM QUOC THANG chuyen tien chia se Dong bao trong bao lu
10/09/2024 5390.31601		311.206		020097042209101140342024CH78115835.31601 .114035.Nguyen Thao Nguyen ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.37895		200.000		916236.100924.114029.PHU THI NGOC Chuyen tien chung tay cung dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.32262		400.000		020097042209101140342024ECUS530099.3226 2.114027.NGUYEN ANH DUC chuyen tien ung ho
10/09/2024 5215.38173		200.000		897696.100924.114036.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5220.38180		50.000		897708.100924.114036.Tran Nhu Quynh chuyen tien
10/09/2024 5218.38200		100.000		916373.100924.114032.NGUYEN DANG THUY DUONG

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.37890		200.000		MBVCB.6991303918.DOAN THI DIEP chuyen tien.CT tu 0031000217586 DOAN THI DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32335		100.000		020097042209101140372024NWF6892680.3233 5.114038.THAM GIA UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5212.39067		200.000		916516.100924.114036.ung ho dong bao mien bac bao so 3
10/09/2024 5220.38282		100.000		905024.100924.114039.Ung ho dong bao anh huong boi bao Yagi va lu lut FT24254974188337
10/09/2024 5390.31756		500.000		020097042209101140392024WC6H472374.3175 6.114040.PHAN LE HONG NGOC ung ho khac phuc bao so 3 YaKi
10/09/2024 5220.39121		200.000		053126.100924.114040.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO LU-100924-11:40:40 053126
10/09/2024 5218.39129		500.000		904742.100924.114035.NGUYEN MANH CUONG ung ho dong bao lu lut FT24254690360999
10/09/2024 5217.38310		300.000		904954.100924.114038.DO THI HUONG chuyen ung ho cuu ho ng dan bao lu FT24254307005967
10/09/2024 5242.37904		500.000		MBVCB.6991306619.Ung ho cac tinh anh huong bao,ngap lut,sat lo.CT tu 1045468477 NGO THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.38344		100.000		905151.100924.114041.TRAN VAN QUAN ung ho lu lut yagi FT24254292581332
10/09/2024 5218.38353		500.000		905158.100924.114041.Ung ho dong bao mien Bac FT24254460332347
10/09/2024 5214.38395		300.000		897919.100924.114041.PHAM THU NGOC chuyen tien
10/09/2024 5216.38397		500.000		916597.100924.114038.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5240.37916		3.000.000		MBVCB.6991304769.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagy.CT tu 1020334164 NGUYEN THI BICH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.38418		200.000		905252.100924.114042.Mot chut tam long gui den ba con FT24254105090246
10/09/2024 5213.38419		100.000		324376.100924.114042.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.34208		500.000		MBVCB.6991307764.Ung ho cac dia phuong bi anh huong bao lu Yagi.CT tu 1013626169 PHUNG DIEP PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.37920		100.000		MBVCB.6991304443.NGUYEN THI HIEN chuc ba con binh an qua bao lut.CT tu 1020245191 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.37919		100.000		MBVCB.6991308001.mong moi ng binh an.CT tu 0071000682439 HONG KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.31833		200.000		020097040509101140442024L81L093637.31833. 114044.Vietcombank:0011001932418:VO THI PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5212.39256		100.000		172671.100924.114044.IBFT BUI THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.32487		500.000		020097041509101140452024Dtwc769112.32487 .114045.ung ho bao yagi
10/09/2024 5212.39268		200.000		053250.100924.114046.PHAN THI THU THAO CHUYEN KHOAN NGUOI DAN BAO YAGI-100924-11:40:44 053250
10/09/2024 5215.38492		500.000		119558.100924.114045.ung ho dong bao
10/09/2024 5243.37928		200.000		MBVCB.6991305028.gd chau dam + cuc ung ho dong bao bao lut.CT tu 0141000854165 BUI THI THU CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.31903		1.000.000		0200970422091011404520243GFE997564.31903 .114046.PHAN THI NHAN chuyen tien
10/09/2024 5388.31899		100.000		0200970422091011404520246PMV383445.3189 9.114046.cau mong mn duoc an toan
10/09/2024 5078.34231		50.000		MBVCB.6991307994.NGUYEN KHANH LINH ung ho khac phuc bao .CT tu 1045116588 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.39352		500.000		898147.100924.114046.UNG HO CAC TINH MIEN BAC BI BAO LUT
10/09/2024 5390.31935		100.000		020097042209101140462024JEC9901366.31935. 114047.NGUYEN CONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5388.32552		300.000		020097040509101140472024DIKV093822.32552 .114047.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HUONG ung ho mien bac
10/09/2024 5390.32570		100.000		020097040509101140482024YT1B093853.32570 .114048.Vietcombank:0011001932418:PHAM KHANH LINH chuyen tien cuu tro cho ca nuoc
10/09/2024 5216.39415		150.000		324692.100924.114047.ung ho dong bao bi thiet hai do bai so 3
10/09/2024 5217.39419		1.000.000		905729.100924.114048.Cuu ho ba con FT24254538511513



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.38670		50.000		438652.100924.114049.Ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5214.39438		1.000.000		916888.100924.114045.ung ho dong bao... co len moi nguoi oi... mong tat ca binh an
10/09/2024 5387.32594		500.000		0200970415091011404920247TQh769222.32594 .114029.Giup do dong bao bi thiet hai do bao so 3. Mong dong bao som vuot qua duoc kho khan
10/09/2024 5161.38829		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4524782.20240910.66484524782-0935981328_U ng ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5387.32637		150.000		020097041509101140512024k0IJ769257.32637.1 14051.NGUYEN THI THU PHUONG chuyen tien ho tro ba con
10/09/2024 5390.33033		100.000		020097041509101140512024stli769269.33033.1 14043.DINH THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.32639		500.000		0200970405091011405120247RM9093989.3263 9.114051.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5390.33042		100.000		020097041509101140512024aTCf769279.33042. 114031.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.38740		200.000		905858.100924.114050.TRINH THI XUAN chuyen FT24254100952784
10/09/2024 5220.39541		50.000		325004.100924.114052.PHAN THI THANH LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.39514		200.000		905808.100924.114049.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254037751204
10/09/2024 5243.37972		500.000		MBVCB.6991315947.NGUYEN BICH TUYEN chuyen tien.CT tu 0221000071644 NGUYEN BICH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.39550		1.000.000		917143.100924.114042.UNG HO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5078.34281		500.000		MBVCB.6991308694.GUI DONG BAO LU LUT.CT tu 0011004221851 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran to quoc Viet Nam
10/09/2024 5189.33095		200.000		020097042209101140522024BDZJ735719.33095 .114034.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.38786		400.000		905994.100924.114052.Ung ho nguoi dan bao lu FT24254500386053
10/09/2024 5244.37979		1.000.000		MBVCB.6991308976.ung ho khac phuc hau qua do bao yagi de lai.CT tu 1033130380 LE THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.37980		100.000		MBVCB.6991303268.mong mn bình an.CT tu 9966678908 DAO DUY HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.38814		500.000		203376.100924.114053.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.37983		50.000		MBVCB.6991316171.quyen gop chong lu.CT tu 1016701380 NGUYEN HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.33112		1.000.000		020097042209101140532024Z6S2818004.33112. 114054.VU THI HOA ung ho khac phuc bao va lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.39620		1.000.000		172953.100924.114053.IBFT Gd Quan Luong. Tho Xuan-Thanh Hoa ung ho khac phuc bao va lu lut
10/09/2024 5212.38832		50.000		898453.100924.114053.Ho tro dong bao khac phuc hau qua sau con bao Yagi
10/09/2024 5389.32749		200.000		020097041509101140552024LUIe769885.32749. 114055.NGUYEN HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5390.32754		100.000		0200970422091011405520240L1O335637.32754 .114036.Mot tam long nho nho gui gam den mien Bac than yeu
10/09/2024 5220.39664		500.000		202240.100924.114055.JIMMYSEA FAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5390.33113		1.000.000		0200970422091011405320246WX9523918.3311 3.114054.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.32795		50.000		020097042209101140562024EQBR783567.3279 5.114057.gia dinh Huan Dung Ha Giang chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5214.39729		10.000		394208.100924.114056.VU DUC HUY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5209.39751		200.000		916910.100924.114045.HO THI KIM LIEN Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5389.33211		2.205.000		020097042209101140562024WW4U389854.332 11.114057.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.39759		200.000		916987.100924.114048.NGUYEN THI HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5209.38964		300.000		906398.100924.114057.PHAN THI NGUYEN ung ho dong bao mien bac bi lu lut FT24254069784590
10/09/2024 5217.38973		500.000		906419.100924.114057.PHAM THI THU THANH chuyen FT24254280209294
10/09/2024 5220.39778		56.789		917609.100924.114054.NGUYEN HA GIANG Chuyen tien ung ho dong bao vung bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.39765		10.000.000		906386.100924.114057.Dong Phuc 19 ung ho cuu tro cac tinh phia Bac FT24254486042741
10/09/2024 5189.33261		200.000		020097042209101140592024X297101645.33261.114040.mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5214.39863		100.000		918277.100924.114056.em mong co the giup do nguoi dan mot chut a
10/09/2024 5220.40069		75.000		906544.100924.114059.ung ho khac phuc hau qua sau bao FT24254189008007
10/09/2024 5189.33286		4.500.000		020097042209101141002024H7R6670697.33286.114101.tam long nho huong ve Thai Nguyen
10/09/2024 5212.39908		10.000		916824.100924.114043.NONG QUANG TUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5220.40111		500.000		707844.100924.114101.Ung ho bao so 3
10/09/2024 5009.13099		300.000		SHGD:19869032.DD:240910.BO:NGUYEN THI THAM.Remark:Vietcombank;0011001932418; NGUYEN THI THAM chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5216.40128		100.000		203600.100924.114102.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.33325		500.000		020097041509101141022024gFrF770062.33325.114102.LE TUYET NHI ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5017.40133		500.000		917696.100924.114056.ho tro dong bao khu vuc ngap lut
10/09/2024 5217.39950		200.000		203618.100924.114102.Ung ho dong bao
10/09/2024 5209.40177		100.000		918319.100924.114057.NHAM THI OANH Chuyen tien
10/09/2024 5240.38030		1.000.000		MBVCB.6991309560.GiadinhtThoThoUnghoN annhanbaoYagi.CT tu 0451001715856 NGO DUC THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.40182		15.000.000		906784.100924.114102.Elodie ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254343395601
10/09/2024 5189.33377		100.000		020097042209101141022024Y1W6786429.33377.114043.Huong Ve Mien Bac
10/09/2024 5388.32947		100.000		020097041509101141032024hNeD770556.32947.114103.NGUYEN HOAI NAM chuyen tien
10/09/2024 5388.32955		200.000		020097040509101141042024G3ZX094613.32955.114044.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI HANG NGA chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5218.41006		200.000		906858.100924.114103.MAI THI TAM chuyen ho tro ba con FT24254756406038
10/09/2024 5220.40216		100.000		906900.100924.114103.HOANG LE HAI YEN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254756406040

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.40220		1.000.000		899898.100924.114104.ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5389.32983		100.000		020097041509101141042024DeSa770589.32983 .114105.DS Tien Luc ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5216.40230		100.000		203721.100924.114105.Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5213.40237		200.000		918424.100924.114100.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.34368		100.000		MBVCB.6991317106.Ung ho khac phuc hau qua bao YaGi. .CT tu 0071002857456 TRIEU THI KIM HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.34024		300.000		020097042209101141062024F6AA760795.3402 4.114107.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.40319		500.000		918315.100924.114057.ung ho dong bao do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5213.41150		50.000		141501.100924.114106.Tuyet chinh ung ho bao Yagi
10/09/2024 5242.38052		100.000		MBVCB.6991315965.ung ho dong bao .CT tu 0171003454688 PHAM THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.40331		100.000		053757.100924.114207.UNG HO DO BAO GAY RA-100924-11:41:06 053757
10/09/2024 5219.41185		100.000		907190.100924.114107.NGUYEN NGOC THU HA chuyen FT24254007116891
10/09/2024 5216.41187		200.000		907197.100924.114107.LUONG XUAN NAM chuyen ungho dongbao FT24254297951490
10/09/2024 5220.41215		100.000		919030.100924.114104.HUYNH THUY TRUC Chuc moi nguoi vuot qua bao lu binh an
10/09/2024 5390.33523		500.000		020097041509101141082024yfnb770226.33523. 114108.ung ho nhan dan gap thien tai
10/09/2024 5387.34074		100.000		020097042209101141082024F8QT963001.34074 .114101.LUU TAM LONG chuyen tien
10/09/2024 5214.41267		15.000		395332.100924.114108.PHI NGUYEN BAO ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.40427		500.000		918345.100924.114058.NGUYEN PHU DONG Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5387.34090		150.000		020097042209101141092024SMA7576633.3409 0.114050.ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5240.38071		1.000.000		MBVCB.6991316985.ung ho dong bao.CT tu 0591000310381 NGUYEN THANH NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.40447		500.000		708738.100924.114110.Chia se cung ba con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.40453		200.000		203891.100924.114110.LAI THI DIEM chuyen tien ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5209.40461		1.000.000		146293.100924.114110.Bui Thi Hoa chuyen tien ung ho dong bao chong Yagi
10/09/2024 5214.41328		500.000		907449.100924.114110.TRAN MY VON chuyen FT24254846804977
10/09/2024 5220.41342		300.000		918630.100924.114107.TRAN THI THU HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5216.40472		1.000.000		326179.100924.114111.Cuu tro ba con vung bao lu
10/09/2024 5218.40474		500.000		326139.100924.114111.Dat Nguyen mong ba con som vuot qua kho khan a.
10/09/2024 5387.33618		200.000		0200970422091011411120247XV6555057.33618 .114112.NGUYEN KIM NGAN AN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5217.41371		500.000		918499.100924.114102.Moi nguoi co len nhe a
10/09/2024 5218.41381		2.000.000		108227.100924.114111.PGD 20 AU CO- NH BAC A UNG HO CAC TINH BI LU LUT
10/09/2024 5244.38080		10.000.000		MBVCB.6991304639.Savor Cake xin dong gop se chia voi dong bao de khac phuc hau qua bao Yagi mong moi nguoi deu binh an.CT tu 9342298638 NGUYEN MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.41374		500.000		919109.100924.114106.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.34128		50.000		020097042209101141112024FX6O571396.3412 8.114112.ung ho dong bao sau bao YAGI
10/09/2024 5078.34415		200.000		MBVCB.6991317413.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi.CT tu 1033386414 TRAN THI MINH THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.34157		300.000		020097041509101141132024GNNy770760.3415 7.114104.Tran Xuan Loc ung ho dong bao chong lu lut
10/09/2024 5389.34164		200.000		020097041509101141132024DTgW770340.341 64.114113.VIET ANH chuyen tien ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5388.34165		1.000.000		020097041509101141132024S0DW770343.3416 5.114053.xin gui it tam long toi dong bao gap hoan nan
10/09/2024 5245.38089		100.000		MBVCB.6991317781.Ung ho dong bao.CT tu 0161001724682 NGUYEN THI TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.33661		100.000		02009704150910114113202455Qm770357.33661 .114113.con xin ung ho mien bac 1 tam long nho cau mong moi nguoi binh yen thien tai som qua di
10/09/2024 5220.41427		300.000		907643.100924.114112.Con xin ung ho dong bao, cac tinh bi bao lu FT24254158889275
10/09/2024 5220.41444		2.000.000		900832.100924.114113.Ta Thu Hien chuyen tien ung ho nguoi dan
10/09/2024 5213.40644		100.000		907751.100924.114114.NGUYEN THI HAO chuyen ung ho thien tai FT24254401675807
10/09/2024 5388.33709		500.000		0200970422091011411520241BC5939046.33709 .114116.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.33630		50.000		020097042209101141112024XJP0780167.33630. 114112.PHAM THANH GIANG chuyen tien
10/09/2024 5214.40674		200.000		054004.100924.114225.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-11:41:15 054004
10/09/2024 5214.41539		500.000		907993.100924.114117.NGUYEN THE CUONG ung ho dong bao bao lut mien Bac FT24254866878245
10/09/2024 5239.38119		150.000		MBVCB.6991310747.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0711000294764 NGUYEN NGAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40779		300.000		204065.100924.114118.NGUYEN PHAM HUYNH NHU chuyen tien ung ho cuu tro bao-lu
10/09/2024 5212.41611		1.000.000		894334.100924.114119.Pham Thuy Linh ung ho khac phuc hau qua bao Yagi, ma GD 248721045
10/09/2024 5078.34466		200.000		MBVCB.6991310426.xin chia se khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1026998847 VONG LAY HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38127		50.000		MBVCB.6991310990.PHAM THI ANH THU chuyen tien.CT tu 1015867286 PHAM THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.41625		200.000		918743.100924.114110.Ung ho cac tinh bao lu Yagi
10/09/2024 5017.40880		250.000		919454.100924.114115.TRAN PHUC HAU sinh vien truong dai hoc kinh te luat, dhqg tphcm quyen gop ho tro a
10/09/2024 5388.33844		500.000		02009704150910114121202495h8771058.33844. 114121.mong tat ca mn deu binh an
10/09/2024 5161.38989		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3472592.20240910.66483472592-0908507934_U ng ho ba con

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.41673		300.000		908307.100924.114121.Mong nuoc som rut cho ba con do kho FT24254839142564
10/09/2024 5078.34487		200.000		MBVCB.6991311387.NGO THI CUC chuyen tien.CT tu 0301000420721 NGO THI CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.41696		100.000		709118.100924.114121.Ho tro bao yaigi
10/09/2024 5189.33878		100.000		020097042209101141212024ZEJE789394.33878.114102.LE THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.40989		200.000		908514.100924.114123.NGUYEN NAM ANH chuyen FT24254830220530
10/09/2024 5387.34459		100.000		020097041509101141242024S3Ay771507.34459.114124.NGUYEN VAN THANH chuyen tien ung ho khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5161.39048		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66483472672.20240910.66483472672-0908169946_N GUYEN HOANG MINH VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.42036		200.000		918700.100924.114108.LUONG THI HANG ung ho
10/09/2024 5216.42032		2.000.000		908586.100924.114124.Cuu tro bao yagi FT24254423847462
10/09/2024 5216.41853		300.000		908638.100924.114125.Ung ho dong bao bao lu . FT24254807165200
10/09/2024 5245.38161		200.000		MBVCB.6991318711.NGUYEN NGOC TU QUYEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1015566928 NGUYEN NGOC TU QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.33989		1.000.000		020097042209101141252024Z44L745038.33989.114126.Ung ho dong bao
10/09/2024 5239.38165		500.000		MBVCB.6991311824.PHAMNGUYENNHUQU YNH ho tro thiet hai do bao Yagi.CT tu 9933798243 PHAM NGUYEN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38167		2.000.000		MBVCB.6991318933.Ung ho khac phuc thiet hau do bao Yagi.CT tu 1014175649 HUYNH THI MAI THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.35015		200.000		020097042209101141262024I8VU763233.35015.114127.NGUYEN MANH HA mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.38168		1.000.000		MBVCB.6991319012.ung ho lu lut.CT tu 9396586568 NGUYEN THI BICH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.42086		500.000		327169.100924.114127.Ung ho dong bao
10/09/2024 5218.41921		200.000		327267.100924.114127.PHAM THI NGOC ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.35041		300.000		020097041509101141272024PNoD771582.3504 1.114127.be Mit ung ho cho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.41934		100.000		901906.100924.114127.Nguyen Thi Huong Diu chuyen tien
10/09/2024 5212.41937		300.000		908777.100924.114127.Ung ho dong bao lu lut FT24254835373087
10/09/2024 5390.35053		500.000		0200970415091011412820249LXg771592.35053 .114128.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5239.38175		100.000		MBVCB.6991318117.em va ban em la sinh vien nen cua it long nhieu.CT tu 1019669204 NGUYEN THI THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38176		50.000		MBVCB.6991319187.NGUYEN TUYET NHI chuyen tien cuu tro .CT tu 0301000431180 NGUYEN TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.41972		1.000.000		054362.100924.114238.QUYEN GOP CHIA SE DONG HANH TRONG DOT BAO YAGI-100924-11:41:28 054362
10/09/2024 5218.41994		100.000		919829.100924.114123.TRAN MINH PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5388.35094		250.000		020097042209101141282024TWX8795976.3509 4.114129.BUI NGUYEN HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.41990		1.000.000		708557.100924.114128.Nguyen thi lien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.42155		1.200.000		908909.100924.114129.Hang ung ho 1tr. Ha 200 FT24254058580734
10/09/2024 5388.34580		100.000		020097042209101141282024VHLD750355.3458 0.114121.NGUYEN PHAM QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.34596		200.000		020097042209101141292024PCHN946539.3459 6.114130.NGUYEN THI PHUONG HOA chuyen tien
10/09/2024 5242.38189		500.000		MBVCB.6991311208.Gia dinh Tri Chau chuyen tien ho tro dong bao vuot qua bao lu.CT tu 0421003737567 PHAM MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.34618		100.000		020097042209101141302024E9DA965886.3461 8.114132.PHAM VAN HAI DUONG chuyen tien gop suc cuu tro ba con vung lu
10/09/2024 5240.38199		20.000		MBVCB.6991318706.DINH VIET HUU PHUC chuyen tien.CT tu 1026203761 DINH VIET HUU PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.43108		100.000		909075.100924.114131.N.T.H ung ho ba con vung lu FT24254004198200
10/09/2024 5216.42238		100.000		902646.100924.114131.Chuyen tien ung ho Dong Bao Mien Bac bi thien tai
10/09/2024 5218.42256		100.000		054440.100924.114215.UNG HO THIET HAI YAGI-100924-11:41:32 054440
10/09/2024 5189.34633		50.000		020097042209101141312024BYVH449537.3463 3.114132.NGO PHUONG NGA chuyen khoan
10/09/2024 5214.42281		300.000		909184.100924.114132.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254992723827
10/09/2024 5245.38204		100.000		MBVCB.6991319025.TRAN QUYNH NHU ung ho dong bao mien bac.CT tu 0191000345029 TRAN QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43157		50.000		909186.100924.114132.ung ho dong bao FT24254564023508
10/09/2024 5213.43242		100.000		493222.100924.114133.NGUY THI HANG CK
10/09/2024 5161.39090		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3472851.20240910.66483472851-0964136939_N guyen Thuong Ung ho mien bac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5212.43243		200.000		921123.100924.114129.Ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5218.42341		100.000		909311.100924.114134.Mot chut tam long con xin gui den ba con chiu anh huong sau bao Yagi a. FT24254230075326
10/09/2024 5213.42367		200.000		054473.100924.114135.UH DONG BAO BAO LU-100924-11:41:34 054473
10/09/2024 5390.34712		100.000		020097040509101141362024DPNK096186.3471 2.114116.Vietcombank:0011001932418:CHUC DONG BAO MIEN BAC BINH AN
10/09/2024 5217.43274		200.000		902257.100924.114135.LUONG PHAM THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5215.42412		200.000		242339.100924.114136.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh mien Bac bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5209.42414		500.000		909483.100924.114136.TRAN PHUONG HOANG AN UNG HO DONG BAO MIEN BAC FT24254244337014

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.43330		100.000		921174.100924.114130.Chau xin ung ho khac phuc bao Yagi a
10/09/2024 5387.34742		100.000		020097042209101141362024E0SN538008.34742 .114137.ung ho mien bac khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5242.38232		500.000		MBVCB.6991304881.NGO THI PHUONG THAO ung ho khac phu hau qua bao Yagi.CT tu 0691000327770 NGO THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.35372		500.000		020097042209101141382024MN7R266004.3537 2.114139.Chia se cung dong bao
10/09/2024 5388.35389		200.000		020097042209101141382024Y8MB705996.3538 9.114120.PHAM DUC NAM chuyen tien
10/09/2024 5078.34607		129.000		MBVCB.6991313337.ung ho dong bao mien bac do bao Yagi.CT tu 9901710139 PHAM ANH PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.34608		5.000.000		MBVCB.6991318919.GD LE VAN LOI UH DONG BAO THIET HAI BAO SO 3.CT tu 0281000365666 LE THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.43456		100.000		921315.100924.114134.LE NGOC QUYNH ANH UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5245.38244		100.000		MBVCB.6991320045.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1029255783 NGUYEN KHOA DUYEN THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38245		100.000		MBVCB.6991313028.LUONG THU HUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0351001160511 LUONG THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42529		1.000.000		204666.100924.114141.NGUYEN HONG DIEP xin duoc chia se kho khan voi dong bao vung lu
10/09/2024 5212.42533		1.000.000		219522.100924.114141.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5214.43538		200.000		909708.100924.114139.THUY DUONG ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi FT24254151540460
10/09/2024 5017.42604		100.000		175072.100924.114142.IBFT CAU MONG MNG DEU AN TOAN MANH KHOE
10/09/2024 5212.43611		10.000.000		909969.100924.114142.Sun Shines ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254273017947
10/09/2024 5189.34898		500.000		020097040509101141432024WTI1096525.3489 8.114135.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N DUC THANG Ho tro dong bao bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.35507		500.000		020097042209101141432024OI65571266.35507. 114124.NGUYEN THI HOA chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.43642		200.000		910049.100924.114143.ung ho khac phuc bao yagi FT24254551732267
10/09/2024 5218.43665		500.000		328426.100924.114144.ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5215.42683		200.000		903655.100924.114143.Ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.43678		100.000		054734.100924.114248.UNG HO KHAC PHUC THIEN TAI-100924-11:41:44 054734
10/09/2024 5218.42706		500.000		202640.100924.114145.SAILUBPON FAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5217.43690		500.000		054752.100924.114228.GOI BA CON CHONG LU-100924-11:41:44 054752
10/09/2024 5213.43723		500.000		903376.100924.114146.NGUYEN THI PHUONG LAN chuyen tien ung ho dong bao (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5242.38281		200.000		MBVCB.6991313918.ung ho cuu tro ba con.CT tu 1036249094 NGUYEN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38285		195.000		MBVCB.6991313924.HUYNH NGAN TRUC UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 1038517781 HUYNH NGAN TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.35591		250.000		0200970422091011414620241S7I796657.35591. 114147.NGUYEN HONG SON chuyen tien
10/09/2024 5388.34994		1.000.000		020097040509101141472024NOAC096719.3499 4.114128.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI NGOC YEN chuyen tien
10/09/2024 5389.34995		200.000		020097042209101141472024NEVZ805364.3499 5.114148.DAO THI PHUONG THANH chuyen tien
10/09/2024 5213.43809		500.000		910217.100924.114145.NGHIEM THI DIEM chuyen mong nguoi dan Viet Nam co the vuot qua tran bao vua roi FT24254830222069
10/09/2024 5216.43825		5.000.000		910373.100924.114147.Vo chong Hoa-Thi Q9 Tp. HCM chia se khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254187458130
10/09/2024 5189.36051		1.000.000		020097042209101141492024LSGH116776.3605 1.114150.Pham Quynh chuyen khoan ung ho dong bao chong bao
10/09/2024 5212.42877		500.000		328826.100924.114150.Huy Hoang + Ngoc Thao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.38310		100.000		MBVCB.6991321033.NGUYEN DUC TAI chuyen tien ung ho khac phuc thien tai.CT tu 1016504500 NGUYEN DUC TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.38312		200.000		MBVCB.6991320938.quyen gop ho tro dong bao mien Bac.CT tu 1024274457 LA THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.43926		50.000		920972.100924.114144.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.35708		50.000		020097041509101141512024Q5QF772618.3570 8.114151.NGUYEN MINH HUY chuyen tien
10/09/2024 5078.34692		100.000		MBVCB.6991320875.thien tai.CT tu 1019913942 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5387.36094		100.000		020097040509101141512024ZVWJ096920.3609 4.114151.Vietcombank:0011001932418:ung ho lu lut
10/09/2024 5209.43943		200.000		910551.100924.114150.TRAN THI QUYNH HUONG ung ho chut tam long sau con bao YaGi. FT24254480805015
10/09/2024 5388.35733		500.000		020097040509101141522024FBHR096960.3573 3.114144.Vietcombank:0011001932418:ung ho tinh tp bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.43978		200.000		910672.100924.114151.Ung ho bao Yagi FT24254860342959
10/09/2024 5213.43975		200.000		904659.100924.114151.Pham Thanh Thao chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5189.35736		200.000		020097041509101141522024PGil772327.35736. 114152.ung ho mien bac
10/09/2024 5390.36128		600.000		02009704050910114153202418CN097006.36128 .114153.Vietcombank:0011001932418:Nam mo a di da phat mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.44009		200.000		904683.100924.114152.Ung ho dong bao lu lut a
10/09/2024 5239.38324		500.000		MBVCB.6991314147.Manh Me Len Nhe Nhung Nguoi Anh Em Mien Bac..CT tu 0081000901245 NGUYEN VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.44029		500.000		202719.100924.114153.NGUYEN THANH HUAN nhan vien cty nhiet dien can tho ho tro nhan dan mien Bac vuot qua kho khan sau bao
10/09/2024 5240.38325		50.000		MBVCB.6991321268.hot tiktoker Trinh The ung ho dong bao anh huong bao yagi.CT tu 9925512445 TRINH DUY THE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
 Swift : BFTV VNVX  
 Website: www.vietcombank.com.vn  
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.38326		150.000		MBVCB.6991321320.nguoi ham mo JSOL tại Ha Noi ung ho.CT tu 1020447586 DO KHANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.38335		200.000		MBVCB.6991321405.NGO THI THUY ( Cua ít long nhieu huong ve MienBac than yeu).CT tu 1018221552 NGO THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.38336		100.000		MBVCB.6991321234.ung ho cuu tro bao yagi chuc moi nguoi binh an.CT tu 1039176979 TRAN DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.34717		200.000		MBVCB.6991314038.em xin gui chut long ho tro ba con Viet noi bao lu a.CT tu 1026341938 LE MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.38339		200.000		MBVCB.6991321419.LE THI THANH THU chuyen tien ung ho bao YAGI mong moi nguoi binh an.CT tu 9977936883 LE THI THANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.38352		150.000		MBVCB.6991321355.NGUYEN NGOC DOAN DUNG ung ho kp thiet hai bao so 3.CT tu 0271000959472 NGUYEN NGOC DOAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.45071		500.000		922118.100924.114149.Nguyen Huong Ly chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.44122		30.000		911017.100924.114156.Ung ho dong bao FT24254689068667
10/09/2024 5388.36250		100.000		020097041509101141582024FQ3z772779.36250. 114158.mong moi nguoi vuot qua kho khan . VN doan ket
10/09/2024 5390.35930		200.000		020097040509101141582024ZA2U097278.3593 0.114150.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5215.44141		100.000		910986.100924.114156.Trang chuyen tien FT24254039128096
10/09/2024 5215.45104		100.000		911079.100924.114157.DINH QUOC CUONG chuyen FT24254001966714
10/09/2024 5388.36267		50.000		020097042209101141582024THTV924274.3626 7.114151.TA CONG LY chuyen tien
10/09/2024 5243.38357		200.000		MBVCB.6991321105.NGO THI TINH ung ho ba con mien nui vung lu.CT tu 0481000827249 NGO THI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.34743		300.000		MBVCB.6991318773.DAM THI KIM HOA chuyen tien ung ho dong bao anh huong do bao Yagi.CT tu 1016371956 DAM THI KIM HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.44182		100.000		923044.100924.114152.ung ho ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5209.44212		100.000		329426.100924.114158.DINH HAI ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.35982		200.000		020097042209101141592024ZFUU763699.3598 2.114200.TRAN HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5214.44262		1.000.000		911171.100924.114158.GD chau Hoang Anh Minh ung ho khac phuc hau qua bao FT24254756595839
10/09/2024 5218.44258		70.000		911240.100924.114159.Ung ho dong bao vung lu FT24254970540977
10/09/2024 5215.44281		2.000.000		975925.100924.114159.Hoang Duc Long gop chut suc nho ung ho mn sau con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.44302		200.000		175934.100924.114152.IBFT ung ho dong bao
10/09/2024 5244.38372		200.000		MBVCB.6991321406.VAN VAN DAT chuyen tien.CT tu 1032656858 VAN VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.45247		200.000		911286.100924.114159.NGUYEN THI KIEU DIEM UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO LU FT24254037756498
10/09/2024 5390.37038		500.000		02009704220910114201202454FM298746.3703 8.114202.NGUYEN BA NGHIA chuyen tien ho tro dong bao gap thien tai
10/09/2024 5245.38377		50.000		MBVCB.6991321994.Ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 nam 2024.CT tu 9979663928 DINH THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.45292		200.000		911467.100924.114202.NGUYEN THI NHUNG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254827580001
10/09/2024 5216.44402		2.000		911521.100924.114202.NGHIEM LY BANG cuu tro thien tai FT24254020553121
10/09/2024 5017.45325		100.000		438953.100924.114203.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.36354		200.000		0200970422091011420220242KZ9969828.36354 .114144.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5017.44406		500.000		329652.100924.114202.Vuong Hoang ung ho dong bao vuot qua mua bao.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.44433		300.000		329764.100924.114204.DINH THANH MAI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.38396		200.000		MBVCB.6991321216.Nhan vien Minh Group Mien Trung ung ho dong bao mien bac.CT tu 1022272661 TRAN THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.37146		50.000		020097042209101142052024YH99723083.37146 .114206.NGUYEN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5243.38396		2.000.000		MBVCB.6991325964.quyen gop ho tro cuu tro nguoi dan qua con bao yagi.CT tu 1040655896 LUONG KIM DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.38391		100.000		MBVCB.6991325455.Quyen gop chia se dong hanh dot bao Yagi.CT tu 1016585387 VO NGOC KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.45408		200.000		911755.100924.114205.Ung ho ba con vung lu FT24254645044449
10/09/2024 5212.45466		100.000		922465.100924.114200.Quyen gop ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5214.45488		30.000		205435.100924.114209.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.44639		500.000		911885.100924.114207.NGUYEN THI THIEU NGAN chuyen FT24254455600705
10/09/2024 5214.45406		200.000		911751.100924.114205.Ung ho dong bao vuot lu FT24254020581974
10/09/2024 5212.44670		200.000		922278.100924.114154.TRUC GIANG Chuyen tien bao yagi
10/09/2024 5243.38420		200.000		MBVCB.6991322471.minhduc.dev.CT tu 0831000030172 NGUYEN MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.44678		2.000.000		912059.100924.114209.Chia se cung ba con khac phuc hau qua bao lu FT24254792870231
10/09/2024 5217.44693		1.000.000		912079.100924.114210.LE TRUONG HAU chuyen ung ho thien tai lu lut mien Bac FT24254789760200
10/09/2024 5388.37313		100.000		02009704050910114211202487TJ097894.37313. 114211.Vietcombank:0011001932418:PHAM THU HA chuyen tien
10/09/2024 5216.45590		300.000		922472.100924.114200.NGUYEN TIEN CHINH Chuyen tien
10/09/2024 5189.36537		100.000		0200970415091011421120240GuX773317.36537 .114203.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.45594		200.000		176780.100924.114211.IBFT TRAN THI YEN NHI ung ho dong bao bi bao lut do bao Yagi
10/09/2024 5244.38432		50.000		MBVCB.6991322872.NGUYEN DUY KHANG chuyen tien.CT tu 0061001179457 NGUYEN DUY KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.44765		270.259		906624.100924.114211.Ung ho dong bao
10/09/2024 5240.38437		50.000		MBVCB.6991322891.h123.CT tu 9915151981 BUI THAI HOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.45657		500.000		923310.100924.114159.ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5217.44804		1.000.000		205565.100924.114213.Mong mn vuot qua bao YAGI
10/09/2024 5189.36597		200.000		020097040509101142142024LFEF098018.36597 .114214.Vietcombank:0011001932418:Minh Huy .Tue Nhi ung ho nhan dan chiu thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5214.44825		50.000		409714.100924.114204.NGUYEN THI TAM CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW ho tro lu lut mien bac
10/09/2024 5213.44845		400.000		141912.100924.114214.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5212.44851		200.000		906057.100924.114213.Ung ho dong bao
10/09/2024 5244.38452		100.000		MBVCB.6991322719.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH SAU BAO SO 3.CT tu 1049400778 TRAN PHU VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.44882		1.000.000		912423.100924.114214.NGUYEN KIEU DIEU THUYEN chuyen ung ho lu lut FT24254430000531
10/09/2024 5216.44879		50.000		922669.100924.114205.Cuu tro dong bao vung lu lut
10/09/2024 5161.39304		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3582390.20240910.66483582390-0971889282_D OAN LE UYEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5387.36636		300.000		020097042209101142142024OKO4417284.3663 6.114215.DOAN YEN NHI chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5161.39314		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4260211.20240910.66484260211-0971959374_D ong bao co len
10/09/2024 5215.45756		500.000		286146.100924.114215.Huong ve Mien Bac yeu thuong



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.44928		1.000.000		912518.100924.114215.NGUYEN PHUONG LONG ung ho dong bao bao lut do con bao so 3 Yagi FT24254066969298
10/09/2024 5189.36685		200.000		020097041509101142172024IEuB773706.36685.114157.Ung ho bao lu lut
10/09/2024 5390.37467		100.000		020097042209101142162024SSUK805765.37467.114217.Chau Nhat Linh co it ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.44988		200.000		912644.100924.114217.Nguoi con dat viet yeu nuoc ung ho dong bao FT24254086608620
10/09/2024 5390.36709		100.000		020097040509101142182024UEMR098236.36709.114218.Vietcombank:0011001932418:A VO THI MINH TRANG UH dong bao gap bao yagi
10/09/2024 5017.46044		2.000.000		912728.100924.114218.VO THUY HANH QUYEN chuyen ung ho dong bao vung lu . Con bao so 3. 0983169777 FT24254033246742
10/09/2024 5244.38475		200.000		MBVCB.6991327250.LE THUY LIEU chuyen tien.CT tu 0841000084738 LE THUY LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.46022		2.000.000		055566.100924.114319.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3 TU NA JAEMIN-100924-11:42:18 055566
10/09/2024 5387.36739		200.000		020097042209101142182024VA79707719.36739.114219.PHAM TUNG LAM chuyen tien
10/09/2024 5212.45870		1.000.000		143201.100924.114219.Ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5212.46067		575.000		912766.100924.114218.ung ho dong bao cac tinh thanh pho anh huong do bao Yagi FT24254297158323
10/09/2024 5215.46091		100.000		205756.100924.114220.Gia dinh Tien Ngoc
10/09/2024 5389.37539		200.000		020097040509101142202024Q69D098324.37539.114220.Vietcombank:0011001932418:DANG THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5220.45930		500.000		205810.100924.114221.Ung ho ba con vung thien tai bao lu
10/09/2024 5078.34901		100.000		MBVCB.6991327277.ung ho thai nguyen vung lu lut.CT tu 1043238890 NGUYEN LAM TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.39388		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66484625693.20240910.66484625693-0969959603_D UONG TIEU DIEU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.37591		100.000		0200970405091011422220249WKA098433.37591.114222.Vietcombank:0011001932418:Ho Tro Dong Bao mien bac bi thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.45977		500.000		922959.100924.114214.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5189.37618		100.000		020097042209101142222024Z4KX385840.37618.114203.ung ho bao lu mien bac chuc mn binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5017.47002		200.000		205861.100924.114223.Ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5220.46281		150.000		913075.100924.114222.DANG TUAN PHONG ung ho 1 chut tam long toi cac tinh thiet hai nang FT24254194000096
10/09/2024 5214.47070		100.000		205898.100924.114224.TRAN HUONG GIANG transfer
10/09/2024 5078.34928		500.000		MBVCB.6991323615.LE HOANG LAM chuyen tien.CT tu 0801000237283 LE HOANG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.36896		100.000		020097040509101142252024TCR5098609.36896.114225.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N NHAT LONG ung ho dong bao
10/09/2024 5389.37681		200.000		020097042209101142242024Q327234623.37681.114226.khong the giup suc xin gui dong bao .Mong thien tai som qua
10/09/2024 5078.34932		50.000		MBVCB.6991323896.NGUYEN THI NGAN quyen gop ho tro ba con bao Yagi.CT tu 1021516582 NGUYEN THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.34938		100.000		MBVCB.6991327922.ung ho mien bac - ca nuoc cung dong long.CT tu 1020641469 NGO DUC TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.46397		100.000		924048.100924.114217.NGUYEN THI CHINH Chuyen tien ungho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.46398		100.000		907667.100924.114226.Gop chut it cho moi nguoi a
10/09/2024 5243.38522		500.000		MBVCB.6991323798.NGUYEN THANH PHAT chuyen tien.CT tu 0231000638021 NGUYEN THANH PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.37748		2.000.000		0200970422091011422720247ELI571405.37748.114208.BUI THANH TUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.47199		300.000		907338.100924.114227.ung ho bao lu
10/09/2024 5217.46441		100.000		907350.100924.114227.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.38535		50.000		MBVCB.6991323302.BUI THI THUY DUNG chuyen tien.CT tu 1037633337 BUI THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.46463		200.000		206021.100924.114229.Mien Bac Than Yeu Co Len Viet Nam Muon Nam
10/09/2024 5017.47243		5.000.000		907425.100924.114229.Ho kinh doanh AvosMango kinh gui
10/09/2024 5214.46477		20.676		401592.100924.114228.cuu tro
10/09/2024 5387.38025		300.000		020097041509101142302024V9x0774215.38025.114230.NGUYEN THI THANH HOA ung ho
10/09/2024 5220.46546		50.000		439059.100924.114231.Hoang Nam Nhat chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5389.38048		400.000		020097042209101142302024WBRC724937.38048.114211.NGUYEN MINH KHANG chuyen tien
10/09/2024 5389.37843		150.000		020097042209101142302024LJPQ577264.37843.114231.NGUYEN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.46587		110.000		913712.100924.114230.NGUYEN TRUONG HUU THANG chuyen FT24254646260295
10/09/2024 5189.37861		50.000		0200970422091011423120246FBK545039.37861.114232.NGUYEN THI LIEU chuyen tien
10/09/2024 5220.46592		300.000		143321.100924.114231.Van Thi Hien chuyen tien
10/09/2024 5213.46608		590.000		913804.100924.114232.Cau cho dong bao o que nha duoc binh an FT24254411473363
10/09/2024 5017.47383		500.000		202976.100924.114233.BENZGARFIELD FAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5209.46628		300.000		143329.100924.114232.Ung ho dong bao thiet haindo bao so 3
10/09/2024 5189.37864		1.000.000		020097042209101142312024KEB8390125.37864.114232.LE HONG HANH chuyen tien cuu tro Bao
10/09/2024 5244.38560		100.000		MBVCB.6991326344.HO MINH KHOI chuyen tien.CT tu 1046913041 HO MINH KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38563		200.000		MBVCB.6991321812.ung ho dong bao lu lut bao so 3.CT tu 0211000492419 NGUYEN THI TAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.34982		200.000		MBVCB.6991323850.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0451000435991 DUONG THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.47401		200.000		913876.100924.114233.ung ho dong bao bao lu FT24254480808174

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.46659		500.000		206140.100924.114234.KHANH NHU - CHUNG TAY HO TRO DONG BAO VUOT QUA MUA LU
10/09/2024 5389.37930		100.000		020097042209101142332024FXDO953995.3793 0.114234.1 chut long thanh ung ho ba con vung lu a
10/09/2024 5389.38148		200.000		0200970422091011423320249DCP395993.38148 .114235.DO THI QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5239.38577		300.000		MBVCB.6991324720.NGUYEN VU THI KHANH VY chuyen tien ung ho dong bao lu lut thien tai.CT tu 0721000572196 NGUYEN VU THI KHANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.37964		50.000		020097042209101142352024JFW2338537.3796 4.114216.VU MINH HUYEN ung ho dong bao bi thiet ha do con bao gay ra
10/09/2024 5216.47509		500.000		925703.100924.114232.LE VO MY HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5239.38586		1.000.000		MBVCB.6991328747.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0171003484598 NGUYEN DANG HUYEN NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.46783		50.000		924517.100924.114231.Drmartin ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5244.38586		500.000		MBVCB.6991329026.VU THAO UYEN NHI - Mong moi nguoi luon binh an.CT tu 0881000454029 VU THAO UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46804		12.000		925572.100924.114229.LAM CHI KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.39021		500.000		020097042209101142372024S4K5372639.39021 .114238.LE VAN DUY ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5220.47588		250.000		055996.100924.114238.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-11:42:38 055996
10/09/2024 5389.38233		1.000.000		020097041509101142392024NDtF774448.38233 .114239.ung ho ba con bao lu yagi
10/09/2024 5213.47679		20.000		348618.100924.114241.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5215.48046		300.000		914537.100924.114241.NGUYEN THI THANH THAO chuyen FT24254088728016
10/09/2024 5213.48049		100.000		056109.100924.114352.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI-100924-11:42:42 056109
10/09/2024 5220.48034		500.000		056075.100924.114241.NGUYEN LE THAO NGUYEN UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-11:42:14 056075

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.47695		1.000.000		206368.100924.114243.HOANG THI THANH NGA ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5212.47711		50.000		914624.100924.114243.ung ho dong bao FT24254136129307
10/09/2024 5217.48099		100.000		914622.100924.114243.DO THANH PHUC chuyen FT24254437742089
10/09/2024 5017.48126		50.000		179212.100924.114243.IBFT TRAN THI NHU chuyen tien
10/09/2024 5078.35034		200.000		MBVCB.6991335284.nguoi ham mo nhom nhac NCT ung ho.CT tu 1020447586 DO KHANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48122		500.000		178475.100924.114243.IBFT Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5244.38627		100.000		MBVCB.6991324892.TRAN NGOC LAN chuyen tien.CT tu 1047455752 TRAN NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.38318		2.000.000		020097042209101142432024A0FS407679.38318 .114244.NGUYEN THI THANH chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5387.38336		200.000		020097041509101142452024Ig5s775103.38336. 114245.BS Xuan Minh BV BND ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5390.38324		100.000		020097042209101142422024R6JS378919.38324. 114243.NGUYEN THI BINH MINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.39556		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4761462.20240910.66484761462-0368889105_V U HOANG GIANG chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5215.48224		1.500.000		056178.100924.114246.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO THIET HAI DO BAO YAGI-100924-11:42:45 056178
10/09/2024 5219.47786		200.000		924796.100924.114240.cuu tro ba con bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5220.48232		300.000		178436.100924.114245.IBFT VO THI THU NGHIA chuyen tien UNG HO MIEN BAC VUOT QUA BAO YAGI
10/09/2024 5239.38641		10.000.000		MBVCB.6991335362.Chan La Ca chung tay cung ba con vung lu va khac phuc hau qua sau bao.CT tu 0071001080360 HOANG MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.47839		200.000		926246.100924.114244.ung ho bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.39341		100.000		0200970422091011424820248HLJ120217.39341. 114249.TRAN DUONG TRUC QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5387.39345		50.000		020097040509101142492024IIVE099751.39345. 114249.Vietcombank:0011001932418:LE THI BICH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.48333		2.000		020074.100924.114249.Nguyen Xuan Tien chuc dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.48343		500.000		332393.100924.114244.lammytrang+nguyentru ngtin yagi
10/09/2024 5388.39357		400.000		020097040509101142492024HGBW099790.393 57.114241.Vietcombank:0011001932418:LE THIEN LOC chuyen tien
10/09/2024 5214.47887		500.000		332579.100924.114248.Gia Thao ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5214.48373		1.000.000		924315.100924.114225.SAM THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5242.38660		500.000		MBVCB.6991325116.ung ho dong bao cac tinh do con bao so 3 gay ra.CT tu 058100058888 PHAM CHIEN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39379		200.000		02009704150910114250202452xM774919.39379 .114250.Viet Nam co len
10/09/2024 5214.48437		14.000		349108.100924.114247.Vo Huynh Ai ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.38665		100.000		MBVCB.6991336111.NGUYEN MINH CHI chuyen tien.CT tu 0301000431935 NGUYEN MINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39433		200.000		020097040509101142522024PL6C099923.39433 .114252.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THOA chuyen tien
10/09/2024 5389.38479		50.000		020097042209101142512024NZSX539096.3847 9.114252.Quyen gop chia se dong hanh cung nguoi dan Viet Nam trong bao lu
10/09/2024 5245.38679		1.000.000		MBVCB.6991336110.NHON chuyen tien ung ho sau bao yagi.CT tu 0501000195097 TRAN HUU NHON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.48553		200.000		909933.100924.114252.Huyen Phuong ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.48603		300.000		909590.100924.114253.Tran Quang Dung chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5212.49018		100.000		926270.100924.114244.BACH THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5389.38525		100.000		020097042209101142542024ZGLQ716923.3852 5.114255.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.38692		200.000		MBVCB.6991330811.MAI THI THUY LINH chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 1016972771 MAI THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39559		100.000		020097042209101142552024EZWI992214.3955 9.114256.chung tay ung ho cuu tro dong bao chIU anh huong cua mua lu
10/09/2024 5209.49054		200.000		910058.100924.114255.Ung ho ho tro bao so 3 YaGi
10/09/2024 5213.49067		200.000		915525.100924.114254.huong ve dong bao mien bac FT24254611517052
10/09/2024 5239.38703		500.000		MBVCB.6991321555.DAO THI PHUONG MY chuyen tien.CT tu 0591000416602 DAO THI PHUONG MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48671		300.000		915557.100924.114255.VUONG THI THUY NGA ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254028110822
10/09/2024 5161.39602		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4762399.20240910.66484762399-0772227120_C hung tay vi dong bao
10/09/2024 5243.38707		200.000		MBVCB.6991322180.Vo chong Phuc Dung gui ho tro ba con vung bao lu mien Bac.CT tu 0251002382565 PHUNG DIEU XUAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.38707		100.000		MBVCB.6991335720.TRAN THANH NHA chuyen tien.CT tu 1031451657 TRAN THANH NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39664		50.000		0200970422091011425720249GEK445224.39664 .114259.HUYNH HOA chuyen tien
10/09/2024 5017.49114		30.000		349931.100924.114257.PHAM BA LAN chuyen tien
10/09/2024 5216.48735		150.000		915691.100924.114257.Cung dong bao khac phuc hau qua sau bao lu mien Bac FT24254783425505
10/09/2024 5213.48798		100.000		206837.100924.114259.NGUYEN THANH DAT chuyen tien
10/09/2024 5212.48822		100.000		910830.100924.114259.Ung ho dong bao do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5213.48841		200.000		915882.100924.114259.Gop suc cung dong bao vuot qua bao lu FT24254770804156
10/09/2024 5189.38658		99.999		020097042209101142592024KP3F582627.38658 .114301.NGUYEN HA NAM chuyen tien
10/09/2024 5213.49197		500.000		926710.100924.114255.Co chut tam long

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.38734		100.000		MBVCB.6991336916.HOANG TUAN KIET chuyen tien ung ho dong bao mua lu.CT tu 3823823989 HOANG TUAN KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.39782		100.000		020097042209101143012024O549238270.39782. 114303.MAI TIEN DAT quyên gop chia se giup do ba con nhan dan vung lu
10/09/2024 5217.49246		15.000.000		916089.100924.114302.Chung tay ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254860348142
10/09/2024 5218.49260		100.000		926836.100924.114258.ung ho
10/09/2024 5189.39793		100.000		020097042209101143022024L1R1436394.39793. 114303.Chau Bao Cham xin ung ho nguoi dan bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5387.39790		50.000.000		020097041509101143032024WzCT776033.3979 0.114303.CT HEHEHIHI BROTHERS UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI
10/09/2024 5212.48994		300.000		206994.100924.114303.Nguyen Ngoc Ly ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5216.48993		400.000		916177.100924.114303.HONG MAI chuyen FT24254415446100
10/09/2024 5017.49282		1.000.000		916215.100924.114303.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao YAGI. Mong binh an den moi nguoi. FT24254065327061
10/09/2024 5387.38712		212.000		0200970422091011430320244Y03383614.38712. 114244.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.39644		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3474494.20240910.66483474494-0936212514_P HAN NGUYEN NGOC MAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.38749		100.000		MBVCB.6991336701.NGUYEN THUY LINH chuyen tien quyên gop.CT tu 0451000345910 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.49319		500.000		927192.100924.114253.ung ho dong bao bi thien tai.
10/09/2024 5213.50060		500.000		916341.100924.114305.PHAM THI LAN chia se kho khan cung dong bao FT24254273023102
10/09/2024 5215.50069		500.000		911121.100924.114305.Em be Gin ung ho nguoi dan gap nan bao Yagi
10/09/2024 5189.38772		1.000.000		02009704220910114306202453DE132883.38772 .114307.uh mb khac phuc bao so3
10/09/2024 5389.38783		100.000		020097042209101143062024QP0I141857.38783. 114307.UH DONG BAO MIEN BAC



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.50148		500.000		916432.100924.114306.LE THI SAU ung ho ba con vung lu FT24254530455041
10/09/2024 5209.49424		500.000		916392.100924.114306.NGUYEN HUY CUONG FT24254897036010
10/09/2024 5213.50224		9.673		179762.100924.114308.IBFT NGUYEN THI KIM NGAN chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5388.39886		200.000		020097041509101143062024dCas776104.39886.114306.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.39970		100.000		020097041509101143092024mNNS776189.39970.114309.PHAM DUC TRONG chuyen tien
10/09/2024 5219.49489		100.000		928068.100924.114303.TRAN THI THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5219.49495		1.000.000		927563.100924.114305.ung ho lu lut Mien Bac
10/09/2024 5214.50312		25.000		351093.100924.114309.LUONG DINH CUA chuyen tien ung ho nhan dan bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5217.50314		200.000		916692.100924.114309.Ung ho dong bao lu lut FT24254867157994
10/09/2024 5245.38784		200.000		MBVCB.6991337378.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao.CT tu 0701000439273 DAO THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.38784		200.000		MBVCB.6991337779.ung ho dong bao lu lut.CT tu 7915135238 HOANG THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.50335		500.000		916761.100924.114310.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi FT24254028112047
10/09/2024 5212.49530		100.000		207194.100924.114311.NGUYEN THI HUONG GIANG chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5217.49536		200.000		927385.100924.114259.TA THI THUY TUYEN Chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5216.50337		100.000		916781.100924.114311.NGUYEN TRAN VIET ANH chuyen FT24254263102586
10/09/2024 5389.38877		200.000		020097041509101143112024fXUg776240.38877.114311.DUONG THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.49538		200.000		916802.100924.114311.VO QUYNH TRANG chuyen FT24254840035615
10/09/2024 5388.40046		300.000		020097041509101143122024mu62775911.40046.114252.LE HOANG PHUC chuyen tien
10/09/2024 5218.50357		20.000		916732.100924.114310.DAO TRONG KHANH ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi FT24254558135590
10/09/2024 5390.38893		2.000.000		020097041509101143122024FjDw775921.38893.114252.phuong son ung ho cuu tro bao lu

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.39693		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4763871.20240910.66484763871-0907943342_N guoi ham mo chuong trinh ATVNCG2024 ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5218.49603		50.000		916899.100924.114313.TRAN HUONG GIANG chuyen FT24254851894904
10/09/2024 5212.49622		500.000		179109.100924.114313.IBFT NGUYEN THI KIM YEN chuyen tien
10/09/2024 5161.39705		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4037732.20240910.66484037732-0703602679_N GUYEN NHAT DANG KHOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.38927		800.000		020097042209101143132024OJ92910986.38927. 114314.LE THI HAU chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.50458		50.000		911563.100924.114314.KIEU THU LAN chuyen tien
10/09/2024 5216.49634		300.000		917015.100924.114314.NGUYEN HUONG LIEN chuyen tien ung ho cuu tro ng dan FT24254389544612
10/09/2024 5387.40108		1.000.000		020097042209101143132024P5BS573616.40108 .114306.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5244.38815		50.000		MBVCB.6991337942.NGUYEN THI MINH THU chuyen tien.CT tu 1039261923 NGUYEN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.50524		200.000		056916.100924.114316.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO YAGI-100924-11:43:15 056916
10/09/2024 5243.38816		50.000		MBVCB.6991332543.xin gui 1 chut tam long toi ba con mien bac.CT tu 9977018902 NGUYEN THI XUAN HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.50538		100.000		207308.100924.114316.VAN DOAN BAO TRAN da mong ba con minh vuot qua kho khan a
10/09/2024 5078.35290		500.000		MBVCB.6991337327.TONG NGOC TRAM chuyen tien CUU TRO DONG BAO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI .CT tu 1018250007 TONG NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.49744		200.000		207653.100924.114317.Ung ho dong bao, khac phuc hau qua lu lut bao Yagi
10/09/2024 5388.40247		90.000		020097041509101143192024Bsdt776404.40247. 114319.TICH TIEU THANH DAI - BA CON MINH CO LEN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.41028		100.000		0200970422091011431820240P4N546313.41028 .114310.mong mn som vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.40254		50.000		020097042209101143172024ZSVM448423.4025 4.114259.HUYNH THI KIM TRUC chuyen tien
10/09/2024 5213.49834		100.000		928532.100924.114314.DANG HUYEN TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.50750		2.000.000		917422.100924.114319.Mong moi nguoi binh an FT24254050901240
10/09/2024 5219.50827		500.000		203369.100924.114322.ARMY FC CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5217.50842		200.000		917689.100924.114322.NGUYEN THI LA chuyen FT24254848000060
10/09/2024 5215.50861		500.000		207517.100924.114322.Gia dinh chau Bap xin chia se cung ba con vung lu Mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5220.50864		20.000		917710.100924.114322.mong moi nguoi an toan FT24254308409578
10/09/2024 5220.50878		100.000		334297.100924.114323.Ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5161.39758		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4057891.20240910.66484057891-0963636722_u ng ho dong bao chong bao lu
10/09/2024 5243.38861		500.000		MBVCB.6991338624.LE VAN TUY chuyen tien uhlL.CT tu 0551000266341 LE VAN TUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.49967		1.000.000		927979.100924.114319.NGO THI HAO Chuyen tien ho tro bao Yagi
10/09/2024 5220.50932		84.694		111427.100924.114325.ZP242540111427 240910000317172 Lien Nguyen chuyen tien qua Zalopay
10/09/2024 5017.49997		2.000.000		057054.100924.114433.HUYNH THI PHUONG THAO chuyen khoan-100924-11:43:24 057054
10/09/2024 5388.41137		100.000		02009704220910114324202470F6218772.41137. 114325.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5161.39767		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3662918.20240910.66483662918-0372126594_N guyen Phuong Nam ung ho dong bao cac tinh chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5214.51016		200.000		108367.100924.114325.UNG HO MIEN BAC LU LUT
10/09/2024 5017.50993		200.000		917939.100924.114325.Quyen gop khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254244344120
10/09/2024 5214.50995		200.000		057184.100924.114328.PHAM HAI YEN UNG HO CHUT TAM LONG-100924-11:43:25 057184

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.52012		500.000		913105.100924.114325.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.40514		50.000		020097042209101143262024ETW5306410.40514.114327.DINH KHANH CHI chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5388.41192		50.000		0200970422091011432620242QFU315428.41192.114328.ung ho
10/09/2024 5240.38885		100.000		MBVCB.6991338872.LE THI THIEN LY chuyen tien.CT tu 0381000615866 LE THI THIEN LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.38885		500.000		MBVCB.6991339237.ung ho dong bao lu lut.CT tu 9913981545 KHONG THI XUAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.40534		100.000		020097040509101143282024ZC4Q001701.40534.114328.Vietcombank:0011001932418:Mien Nam ung ho dong bao Mien Bac anh huong bao yagi
10/09/2024 5390.40628		350.000		020097041509101143312024zywd776858.40628.114331.PHAM VAN HAI chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5239.38908		200.000		MBVCB.6991338127.NGUYEN THI THANH HUONG chuyen tien.CT tu 0881000445373 NGUYEN THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.52234		20.000		918389.100924.114331.NGUYEN THI YEN NHI chuyen FT24254065329177
10/09/2024 5214.51183		100.000		181241.100924.114331.IBFT Nguoi mien Nam
10/09/2024 5243.38909		50.000		MBVCB.6991333942.LE THI THU HUYEN UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC THIEN TAI.CT tu 1039348086 LE THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.39822		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66484057853.20240910.66484057853-0981643972_U ng ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai boi con bao so 3
10/09/2024 5219.51248		2.000.000		918602.100924.114333.HOANG THI NHAM chuyen ung ho dong bao vung lu FT24254314584003
10/09/2024 5387.40731		50.000		020097042209101143332024FNKU315706.40731.114334.NGUYEN THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5215.52354		3.000.000		918638.100924.114334.Chut it tam long cuu tro FT24254066255639
10/09/2024 5213.51265		1.000.000		465630.100924.114334.ISL20240910114326466-HUYNH NGOC MY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.52376		50.000		894766.100924.114335.ung ho dong bao, ma GD 248721639
10/09/2024 5389.41363		200.000		020097041509101143362024zWGY777311.4136 3.114336.mot it ung ho dong bao
10/09/2024 5215.52428		500.000		918784.100924.114335.LE THI VAN LY FT24254160682681
10/09/2024 5243.38936		5.000.000		MBVCB.6991334520.LE THI THANH TAM chuc ba con mien bac binh an vuot lu.CT tu 0111000163931 LE THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.38939		500.000		MBVCB.6991339926.TRAN NGOC HUNG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi lu lut,sat lo.CT tu 1025544983 TRAN NGOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.52509		100.000		353631.100924.114337.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5216.52526		100.000		334764.100924.114338.Con o Mien Nam gui chut tam long cho Ba Con Vung Lu truong tan phat
10/09/2024 5213.51389		100.000		207965.100924.114339.NGUYEN THANH THANH UNG HO BA CON VUNG BAO LU
10/09/2024 5389.41445		500.000		0200970422091011433820242RWC687777.4144 5.114319.Gia dinh ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5242.38948		1.000.000		MBVCB.6991334486.DINH THI NGOC MINH chuyen tien.CT tu 1012541054 DINH THI NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.39860		370.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4478444.20240910.66484478444-0982401384_K hac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.51393		200.000		918931.100924.114337.Ung ho bao lu FT24254065329675
10/09/2024 5216.52661		500.000		386984.100924.114331.LE THI HONG ANH CK UNG HO CHONG BAO YAGI
10/09/2024 5216.52668		500.000		930611.100924.114336.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.40924		200.000		02009704220910114340202462DR802413.40924 .114341.Nguyen Nhu chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5215.52707		500.000		208044.100924.114342.NGUYEN THI MINH THUY
10/09/2024 5218.52724		10.000		407363.100924.114342.cuu tro vung lu
10/09/2024 5189.40983		200.000		020097042209101143422024SIZM227404.4098 3.114335.TRAN QUANG HUY ung ho dong bao khac phuc con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.51529		20.000		919073.100924.114339.PHAM KHANH LY chuyen FT24254610476448
10/09/2024 5189.41570		100.000		020097042209101143432024F7MM178682.415 70.114324.chau Ha HP ung ho dong bao chong bao lut
10/09/2024 5243.38980		100.000		MBVCB.6991340391.tran chuyen tien quyen gop cuu tro.CT tu 1020512573 LE HA BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.52808		200.000		930405.100924.114332.NGUYEN THI PHUONG LINH Binh an voi To quoc chung ta
10/09/2024 5213.52820		300.000		716916.100924.114344.Ung ho dong bao cac tinh sau bao YAGI
10/09/2024 5209.52835		3.000		919377.100924.114343.NGUYEN THE DAT chuyen FT24254547958033
10/09/2024 5161.39894		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4840195.20240910.66484840195-0909179011_ Mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5212.51579		1.000.000		919494.100924.114345.PHAM THU HUONG chuyen ung ho dong bao bao lut FT24254873056019
10/09/2024 5213.51578		500.000		914378.100924.114345.Nguyen Thi Hong Ngoc chuyen tien cuu tro cac vung thien tai
10/09/2024 5214.51584		200.000		354419.100924.114346.Mien Nam ung ho vung bao lu Yagi cua it long nhieu mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5387.42056		200.000		0200970422091011434520249GUH705118.4205 6.114346.Tam long nho gui toi dong bao vung lu
10/09/2024 5189.42059		5.000.000		020097042209101143452024163W452550.4205 9.114346.Hpbd to me
10/09/2024 5017.51592		200.000		208163.100924.114346.Viet Nam co len
10/09/2024 5212.52890		200.000		497358.100924.114336.HO THI LAN HUONG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5245.38991		30.000		MBVCB.6991345774.Pham Huong Giang quyen gop cuu tro mien Bac.CT tu 1027032854 LE THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.52894		200.000		919541.100924.114345.UH dong bao lu lut FT24254025702240
10/09/2024 5387.41618		12.000		0200970405091011434620248UCU002609.4161 8.114347.Vietcombank:0011001932418:THAO A SUNG chuyen tien
10/09/2024 5216.51615		200.000		929533.100924.114341.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.39927		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4839887.20240910.66484839887-0949540866_C ua it long nhieu a
10/09/2024 5213.52953		20.000.000		919583.100924.114346.Ung ho lu lut mien bac FT24254065330310
10/09/2024 5215.52978		1.000.000		919673.100924.114347.Chia se kho khan cung dong bao, khac phuc hau qua lu lut FT24254490523207
10/09/2024 5212.52979		100.000		057781.100924.114350.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 GAY RA-100924-11:43:48 057781
10/09/2024 5241.39007		100.000		MBVCB.6991340700.Chung tay ho tro bao yagi.CT tu 0111000369648 HO NHU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.53019		1.000.000		919737.100924.114348.Hi vong moi nguoi deu binh an FT24254507800612
10/09/2024 5216.53032		300.000		919759.100924.114348.Mot chut tam long cua con, dong bao co len a FT24254120371318
10/09/2024 5213.51720		100.000		919816.100924.114349.Xin gui chut tam long den ba con ngoai Bac, chut moi nguoi binh an , khoe manh FT24254036909869
10/09/2024 5239.39022		200.000		MBVCB.6991341017.NGUYEN TUAN PHONG quyên gop.CT tu 0611001951039 NGUYEN TUAN PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.39023		100.000		MBVCB.6991346085.Ung Ho lut bao 2024.CT tu 1979111522 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.53115		100.000		335067.100924.114351.TRAN THI HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5244.39030		100.000		MBVCB.6991337603.ung ho mien Bac chong lu.CT tu 0491000167424 NGUYEN THI KIM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.39037		200.000		MBVCB.6991345976.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai do bao so 3.CT tu 1042296406 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39041		200.000		MBVCB.6991341295.ung ho dong bao.CT tu 0721000650103 VU HUONG QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.51816		200.000		057921.100924.114353.CON GUI CHUT TAM LONG TU MIEN NAM DEN DONG BAO BI THIET HAI DO BAO GAY RA A-100924-11:43:53 057921
10/09/2024 5240.39045		200.000		MBVCB.6991346726.Co len nhe Mien Bac than thuong.CT tu 1015014294 VU NGOC BANG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.53264		94.000		335207.100924.114355.Ung ho bao lu
10/09/2024 5213.51839		500.000		717138.100924.114352.Ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5209.51841		300.000		439390.100924.114355.Chau Cam va E gui cac co cac bac chong bao
10/09/2024 5241.39048		2.000.000		MBVCB.6991346614.NGUYEN THI MINH NGUYET chuyen tien cuu tro dong bao sau bao Yagi.CT tu 0071000628419 NGUYEN THI MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.51863		200.000		920276.100924.114355.DANG KIEU TRANG cuu tro thiet hai do con bao so 3 FT24254004208000
10/09/2024 5216.53307		100.000		929803.100924.114351.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5078.35574		200.000		MBVCB.6991335713.PHAM THI CAM THU chuyen tien.CT tu 1038192674 PHAM THI CAM THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.53317		1.000.000		208450.100924.114356.VNPROXY - TRAN DUY KHUONG ung ho dong bao mien bac bao lu
10/09/2024 5078.35581		1.000.000		MBVCB.6991346794.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi gay ra.CT tu 1028939622 TRAN HONG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39058		100.000		MBVCB.6991345996.BUI THI CUC ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao lu.CT tu 0301000308508 BUI THI CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.53427		10.000		355449.100924.114357.DU BAO NHI chuyen tien
10/09/2024 5241.39072		200.000		MBVCB.6991346961.Ho tro dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 1037711152 NGUYEN NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.41887		200.000		020097042209101143582024KTS4642135.41887 .114400.NGUYEN THI THOM HN NA ho tro



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.41905		1.812.097		020097040509101144002024LTZ6003330.41905 .114352.Vietcombank:0011001932418:FAN NGUYEN TUNG DUONG - NINH DUONG STORY UNG HO KHAC PHUC THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5243.39080		100.000		MBVCB.6991347131.ung ho ba con .CT tu 1033656043 PHAM NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.53542		100.000		894849.100924.114401.Tran Thien Tu chuyen tien ung ho dong bao cac tinh ,TP bi thiet hai do con bao so 3 yagi, ma GD 248721714
10/09/2024 5212.54037		100.000		920748.100924.114400.ung ho lu lut FT24254873057143
10/09/2024 5216.53622		100.000		916801.100924.114401.Giup do dong bao lu lut
10/09/2024 5214.54104		200.000		208715.100924.114404.UH dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.53676		200.000		335456.100924.114403.ung ho dong bao thiet hai bao lu
10/09/2024 5390.42664		200.000		020097040509101144052024QU9Z003571.4266 4.114405.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc hau qua bao lu yagi
10/09/2024 5389.43020		200.000		020097042209101144042024IIGT104304.43020. 114405.DAM THI UYEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 . Viet Nam co len
10/09/2024 5388.43032		100.000		020097042209101144042024SCWP726887.4303 2.114406.NGUYEN NGOC MAI
10/09/2024 5218.53731		200.000		921055.100924.114404.DUONG THI HUONG ung ho bao lu mien Bac FT24254708990380
10/09/2024 5245.39114		500.000		MBVCB.6991341838.ung ho khac phuc bao, lu lut.CT tu 0351000875599 DINH THI BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39122		500.000		MBVCB.6991342355.le phuong sg ung ho dong bao lu lut.CT tu 1381399999 LE THI THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.53820		200.000		917084.100924.114407.Nguyen Thi Thanh chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5239.39134		200.000		MBVCB.6991342330.PHAN THI DUYEN chuyen tien.CT tu 1031484016 PHAN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.40038		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3654109.20240910.66483654109-0977945415_D O THI THANH HUE chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.53914		500.000		921306.100924.114407.Ho tro dong bao bao lu mien Bac FT24254431424005
10/09/2024 5078.35676		20.000		MBVCB.6991342462.PHAM THI HANH Ho tro cac tinh thanh bi bao lu.CT tu 1033632872 PHAM THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.54279		100.000		921265.100924.114407.ung ho dong bao khac phuc bao Yagi FT24254069797893
10/09/2024 5161.40063		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4843600.20240910.66484843600-0905868147_N HCPJ va T1Keria ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5239.39141		50.000		MBVCB.6991342678.con xin gui mot chut de chong bao Yagi a.CT tu 1021487871 DO GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39143		300.000		MBVCB.6991347348.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0111000227965 PHAN DIEM DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.35684		100.000		MBVCB.6991347533.ung ho dong bao ca nuoc VN .CT tu 1022033666 LUC DIEU LINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.55012		300.000		335708.100924.114411.HUYNH PHAT DAT chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.54351		100.000		931569.100924.114357.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5219.55026		200.000		932224.100924.114406.CAO THI QUYNH NHU
10/09/2024 5209.54354		300.000		921563.100924.114411.TRAN THI BICH NGOC ung ho dong bao thiet hai do lu FT24254679756610
10/09/2024 5389.43172		200.000		0200970405091011441220245L98003912.43172. 114412.Vietcombank:0011001932418:ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.54377		100.000		933158.100924.114409.ung ho bao lu
10/09/2024 5219.54391		50.000		921591.100924.114412.ung ho FT24254482730292
10/09/2024 5218.55058		100.000		932257.100924.114408.DIEM QUYNH gop chut tam long ho tro noi ngay lut
10/09/2024 5212.54408		300.000		921637.100924.114412.Mong ba con mien bac duoc binh an FT24254036910489
10/09/2024 5218.55091		500.000		921656.100924.114413.Viet Nam co len FT24254259609910

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.42935		100.000		0200970415091011441420245IIW779165.42935. 114414.da cua it long nhieu con mong bao som qua di tra lai yen binh von co cho nguoi dan VN a
10/09/2024 5209.55107		1.000.000		237941.100924.114412.PHAM NGUYET ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.55120		100.000		921705.100924.114414.ho tro tien sau bao FT24254606089032
10/09/2024 5239.39181		500.000		MBVCB.6991342400.ung ho lu lut bao yagi.CT tu 1032752771 DO THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.44009		1.000.000		020097041509101144162024ifTx778897.44009.1 14357.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi - mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5241.39186		1.000.000		MBVCB.6991343310.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0011002926956 NGUYEN THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39194		1.000.000		MBVCB.6991349040.Vo Thi Diem Phuong chuyen tien ung ho cac tinh lu lut.CT tu 0071000743582 VO THI DIEM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.40082		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4479734.20240910.66484479734-0971837510_H o tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.55334		500.000		918646.100924.114418.Chuyen tien ung ho quy phong chong thien tai va ba con vung lu
10/09/2024 5219.55350		100.000		922156.100924.114419.Chia se cung dong bao FT24254450140204
10/09/2024 5242.39200		100.000		MBVCB.6991343287.Be Minh An xin gui chut tam long ho tro ba con vung lu.CT tu 0301000345604 DO THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.44152		500.000		020097041509101144212024K3RN778996.4415 2.114402.VU TRAN ANH NGUYEN chuyen tien-SV mien nam xin quyen gop cuu tro ba con khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.44151		3.000.000		020097042209101144202024VMQ2959130.4415 1.114402.ung ho ba con vung nui anh huong cua bao so3
10/09/2024 5244.39212		200.000		MBVCB.6991349235.UNG HO DONG BAO BAO YAGI.CT tu 0111000301160 NGUYEN THI BICH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.39212		3.000.000		MBVCB.6991343666.TA THU THAO chuyen tien.CT tu 0381000581827 TA THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39215		300.000		MBVCB.6991341720.chuc mung sn Quyen Thao va chuc dong bao Mien Bac binh an vuot qa thien tai.CT tu 0291000317890 HUYNH THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.44187		100.000		020097041509101144232024hrX9779523.44187.114423.Chung tay ho tro ba con vung lu lut thien tai
10/09/2024 5390.44203		50.000		020097042209101144222024IGO7700759.44203.114423.HA NGOC DIEP ung ho ung pho lu lut
10/09/2024 5240.39223		76.000		MBVCB.6991343182.NGUYEN THI TRANG chuyen tien.CT tu 1017409875 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.55502		2.000.000		181964.100924.114423.IBFT Cau mong mn binh an qua con bao
10/09/2024 5161.40124		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66484845864.20240910.66484845864-0918309147_Ung ho mien bac
10/09/2024 5240.39224		100.000		MBVCB.6991349084.NGUYEN TAN TIEN chuyen tien.CT tu 9345292039 NGUYEN TAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.40129		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66484845713.20240910.66484845713-0989621140_Ung ho lu lut Mien Bac
10/09/2024 5214.54767		3.000.000		918191.100924.114423.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.55550		1.000.000		465733.100924.114423.ISL20240910114417247-Ung ho vung lu lut con bao so 3
10/09/2024 5214.54778		100.000		922450.100924.114423.huong ve Mien Bac FT24254327738666
10/09/2024 5218.55586		200.000		922537.100924.114424.ung ho lu lut mien bac FT24254190810191
10/09/2024 5220.55596		200.000		932630.100924.114420.ung ho mien bao lu
10/09/2024 5213.54807		200.000		922515.100924.114423.VO QUANG BAO chuyen FT24254321800581
10/09/2024 5215.55607		100.000		209300.100924.114425.Ung Ho Khac Phuc Bao Yagi
10/09/2024 5216.55619		100.000		922556.100924.114424.Mong mien Bac vuot qua bao lu FT24254060962844

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.44310		1.000.000		020097040509101144262024CR33004615.44310 .114426.Vietcombank:0011001932418:nguyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5243.39240		200.000		MBVCB.6991349484.NGUYEN THI THUONG ung ho lu lut yagi.CT tu 0411001065721 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.54858		100.000		922684.100924.114426.Ha My. Ha Linh. Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254365680203
10/09/2024 5189.43525		50.000		020097041509101144272024XHHk779639.4352 5.114427.DO THI THUY ung ho ngay lut do bao so 3
10/09/2024 5213.54884		100.000		203807.100924.114427.NGUYEN THI LOC CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5219.54899		100.000		439521.100924.114428.Vo Nguyen Yen Nhi chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5216.55760		500.000		922826.100924.114428.Mong dong bao binh an qua bao Yagi Nam Mo A Di Da Phat FT24254079170251
10/09/2024 5215.55762		1.000.000		922820.100924.114428.TRAN THI PHUONG THAO ung ho dong bao FT24254297167090
10/09/2024 5209.54942		500.000		933661.100924.114419.BUI TRAM ANH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.44412		200.000		020097042209101144282024B0NC170767.4441 2.114429.mong tatca binh an
10/09/2024 5389.44453		60.000		020097042209101144292024KIAE699412.44453 .114431.chuc cac ban sau con bao mau vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.44464		100.000		02009704220910114430202463WP232326.4446 4.114411.NGUYEN THI AN NA chuyen tien
10/09/2024 5390.44460		100.000		020097042209101144292024TITA556758.44460 .114431.ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5220.55865		1.000.000		145227.100924.114430.EcoBambu Ung ho ba con khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5213.54990		500.000		209458.100924.114431.NGUYEN THU PHUONG UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5189.44469		300.000		020097041509101144312024JtRs780116.44469. 114431.Mot chut tam long tu HN mong moi nguoi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5220.55903		50.000		058827.100924.114431.MONG BA CON NHAU VUOT QUA NGHICH CANH-100924-11:44:30 058827

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.39274		200.000		MBVCB.6991343690.PHAM THI NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 0081001217288 PHAM THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.39273		500.000		MBVCB.6991344255.LE HANG GIANG BA CON VUNG CAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0541000326854 LE HANG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.56026		200.000		088928.100924.114432.NGUYEN LY NHU HUYNH chuyen tien
10/09/2024 5216.55957		200.000		058891.100924.114542.HUYNH DO TU UYEN UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI-100924-11:44:32 058891
10/09/2024 5017.55971		100.000		919644.100924.114432.Nguyen Bich Ngoc que Ha Quang, Cao Bang xin giúp do ba con mot chut ak
10/09/2024 5387.43658		2.000.000		020097041509101144342024QNIN780188.43658 .114425.MY-VIET NAM UNG HO NGUOI DAN BI ANH HUONG BOI THIEN TAI.
10/09/2024 5389.43661		2.000.000		020097042209101144332024DM76507751.4366 1.114414.LE THI KIM OANH chuyen tien
10/09/2024 5219.55989		100.000		058871.100924.114434.UNG HO DONG BAO-100924-11:44:33 058871
10/09/2024 5388.44571		100.000		020097042209101144342024M3IO252789.4457 1.114435.ung ho dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5390.44560		100.000		020097042209101144332024METP908198.4456 0.114434.DIEC GIA AN chuyen tien
10/09/2024 5388.44577		100.000		020097042209101144342024CP1P635674.44577 .114435.TRAN NGOC LY chuyen tien
10/09/2024 5219.57024		200.000		203907.100924.114435.NGUYEN HO DANG KHOA CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5189.44597		500.000		02009704220910114435202456P1456771.44597. 114436.ung ho dong bao do bao yagi gay ra
10/09/2024 5078.35870		500.000		MBVCB.6991344589.THU ung ho dong bao do bao YAGI.CT tu 0721000573512 DAO NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.44610		1.000.000		020097041509101144362024SKP9779829.44610 .114436.TRAN DANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5217.57101		300.000		504323.100924.114431.DANG CAM TU khuyen gop ung ho dong bao
10/09/2024 5214.56167		1.000.000		209592.100924.114436.TRAN THU QUYNH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.39305		200.000		MBVCB.6991344740.TRAN THI TRANG chuyen tien.CT tu 1015238931 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.56217		50.000.000		059014.100924.114438.NGOA MEDIA CHUNG TAY GOP SUC CUNG DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN-100924-11:44:37 059014
10/09/2024 5387.44656		200.000		020097042209101144372024FULP956958.44656 .114438.ung ho dong bao mien Trung mua bao lu
10/09/2024 5217.57198		100.000		059020.100924.114438.KIEU ANH - UNG HO DONG BAO LU LUT, CUA IT LONG NHIEU A-100924-11:44:37 059020
10/09/2024 5219.56239		500.000		209675.100924.114438.Thuongnguoidantanhi eu
10/09/2024 5244.39314		1.000.000		MBVCB.6991349934.manh me - vung vang.CT tu 0231000644411 TRINH NGOC LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.57218		100.000		439572.100924.114439.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.40227		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3654616.20240910.66483654616-0877792129_U ng Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5161.40230		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4324045.20240910.66484324045-0397941405_T RUONG PHAM BICH THUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.57292		1.000.000		923731.100924.114440.LE THU PHUONG ung ho FT24254210604713
10/09/2024 5387.44724		100.000		020097042209101144392024CI3Q984331.44724. 114441.ung ho dong bao
10/09/2024 5244.39330		300.000		MBVCB.6991344427.ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0371000415763 NGUYEN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.39334		200.000		MBVCB.6991332032.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 1016617973 VU THI HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.39334		1.000.000		MBVCB.6991344636.DOAN THI HOANG HAU quyen gop trong dot bao Yagi.CT tu 1037881983 DOAN THI HOANG HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.56342		200.000		920025.100924.114441.Trieu Mai Thanh ung ho nguoi dan Viet Nam khac phuc hau qua bao Yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.43852		400.000		020097041509101144432024vjAK780447.43852 .114443.NGUYEN MANH QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5216.56349		500.000		923872.100924.114441.Nguyen Thi Ha Trang ung ho dong bao bi anh huong sau bao Yagi ah. Cau mong nha nha nguoi nguoi binh an ah. FT24254760808322
10/09/2024 5161.40257		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4480585.20240910.66484480585-0943548789_N GUYEN LE HONG DIEP xin gui mot chut tam long den ba con noi thien tai
10/09/2024 5218.57456		100.000		923995.100924.114443.Chuc moi ng binh an FT24254826565489
10/09/2024 5217.56445		50.000		935076.100924.114437.NGUYEN THI HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5220.57541		100.000		934554.100924.114439.VU THUY DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5220.56462		100.000		628102.100924.114445.NGUYEN KHAC HUY chuyen tien
10/09/2024 5189.43920		100.000		020097042209101144462024YLI8780787.43920. 114439.ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5078.35957		200.000		MBVCB.6991344772.ung ho dong bao.CT tu 1036987279 LY THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.44924		1.000.000		0200970422091011444620248LNX248294.4492 4.114447.VU THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.56515		500.000		336740.100924.114448.Ung ho mien bac chong bao Yagi
10/09/2024 5242.39378		300.000		MBVCB.6991344719.HUYNH KIM YEN ung ho Mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0171003482997 HUYNH KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.43948		400.000		020097041509101144492024Ic5s781077.43948. 114441.Tran Thi Duyen ung ho lu lut mien bac . Mong ai ai cung duoc Binh An
10/09/2024 5388.44976		500.000		020097041509101144492024gVg5780609.44976 .114449.UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5389.44987		300.000		020097041509101144492024AKMf780618.4498 7.114429.Ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5245.39382		300.000		MBVCB.6991355815.HUYNH ANH THU chuyen tien ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1012789065 HUYNH ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.44997		60.000		020097041509101144502024Bg7s781095.44997. 114450.CAO VIET BAO Chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.56567		200.000		924522.100924.114450.Mong dong bao duoc an toan FT24254367839278
10/09/2024 5078.35978		50.000		MBVCB.6991352214.LE NGUYEN THUY TRANG chuyen tien.CT tu 1040999693 LE NGUYEN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.56573		15.000.000		336871.100924.114451.GUILD T1 BOMBER VNG UNG HO
10/09/2024 5243.39391		500.000		MBVCB.6991351413.PHAN HO THIEN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0481000819853 PHAN HO THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.57791		1.000.000		924558.100924.114450.Xinh Studio ung ho dong bao FT24254974936446
10/09/2024 5388.43996		1.000.000		020097042209101144502024CS8E897587.43996 .114451.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5078.35986		1.000.000		MBVCB.6991351857.Chut tam long gui toi ba con vung bao lu. Mong ba con binh an, som on dinh lai cuoc song.CT tu 0941000013787 NGUYEN TRONG LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.56594		100.000		336883.100924.114452.HA VIET TUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.39403		200.000		MBVCB.6991351989.TRAN THI PHUONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu mien bac.CT tu 1983687188 TRAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57869		10.000		360310.100924.114450.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.56639		100.000		924750.100924.114452.NGUYEN TIEU MY TUYEN ho tro bao lu dong bao Mien Bac FT24254538528885
10/09/2024 5219.57886		200.000		935381.100924.114448.Chia se cung dong bao bi anh huong lu lut bao so 3 yagi
10/09/2024 5242.39405		2.500.000		MBVCB.6991355173.Xin gui chut tam long toi ba con,cau mong dong bao binh an.CT tu 0351000801027 HOANG THI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.57907		100.000		924690.100924.114452.Con dang svien nen gop mot it a mong ba con vuot qua hoan nan FT24254856130828

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.57928		20.000		360551.100924.114453.PHAM THI KIM NGAN ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.45130		50.000		020097040509101144542024EOZ8005984.45130 .114434.Vietcombank:0011001932418:chia se dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.57956		100.000		924836.100924.114454.NGUYEN NGOC MINH THU chuyen FT24254365681309
10/09/2024 5245.39421		200.000		MBVCB.6991356457.Ung ho lu lut.CT tu 0351001219697 DAU THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.56756		300.000		921347.100924.114456.Luu Quang Thanh chuyen tien
10/09/2024 5209.58023		100.000		936213.100924.114453.LE DO YEN LINH Chuyen tien
10/09/2024 5212.56766		200.000		924942.100924.114455.TRAN THANH HIEN donate giup do bao yagi FT24254343401063
10/09/2024 5189.46119		500.000		020097042209101144562024Y3JQ134548.46119 .114457.Gia dinh Tra My Minh Phuc ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.46129		50.000		020097042209101144572024F5DA946279.4612 9.114449.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao
10/09/2024 5161.40319		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4948737.20240910.66484948737-0901016102_N GUYEN HUYNH YEN KHOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.58091		2.000.000		925142.100924.114457.Thuy va Dung huong ve nguoi dan mien bac than yeu FT24254145958894
10/09/2024 5078.36038		1.000.000		MBVCB.6991356633.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 1032662658 NGUYEN THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.45291		200.000		020097041509101144592024zjo7781367.45291.1 14440.ung ho dong bao cac tinh sau con bao so 3
10/09/2024 5214.56836		100.000		210240.100924.114500.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5213.58193		100.000		059551.100924.114502.NGUYEN VAN TUNG chuyen khoan-100924-11:44:59 059551
10/09/2024 5389.46142		100.000		020097042209101144582024LP6C638641.46142 .114439.TRAN NGOC HA chuyen tien
10/09/2024 5213.58212		1.000.000		337112.100924.114500.Ung ho dong bao bi thiet hai. Co len nhe

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.45332		100.000		020097042209101144592024WBUK967049.453 32.114441.LE TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5389.45333		500.000		020097041509101145012024rsGa781395.45333. 114501.NGUYEN THI NGAN BINH ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5219.58252		300.000		719508.100924.114501.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.58287		5.000.000		925458.100924.114501.ECHO- VKR NEWS ung ho ba con vung lu FT24254273030900
10/09/2024 5244.39462		100.000		MBVCB.6991353575.PHAM CONG QUYEN chuyen tien.CT tu 9945268568 PHAM CONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.45370		200.000		0200970415091011450120248BxK781402.45370 .114501.NGUYEN THI HONG DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.58336		500.000		925530.100924.114502.PHAN DUY KIEN ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi FT24254873060789
10/09/2024 5213.58352		1.000.000		925339.100924.114500.Thao chung tay ho tro khac phuc thien tai Tay Bac. Mong tat ca binh an. Co len FT24254634209377
10/09/2024 5189.45468		200.000		0200970422091011450320249XYM941186.4546 8.114504.DANG QUANG LINH chuyen tien
10/09/2024 5161.40372		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4471220.20240910.66484471220-0334625855_L E TRUNG THACH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.58361		500.000		921926.100924.114502.Bien Thuy Quynh chuyen tien
10/09/2024 5189.45508		50.000		020097042209101145042024VPXA849504.4550 8.114505.fan doi tuyen valorant esport paper rex viet nam ung ho lu lut
10/09/2024 5390.45512		300.000		020097042209101145042024NA9Y363511.4551 2.114505.Cua it long nhieu mot chut tam long gui den ba con noi lu lut
10/09/2024 5388.46229		100.000		020097042209101145052024YEON223034.4622 9.114457.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.45559		2.000.000		020097042209101145052024JX97919555.45559. 114447.Ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5209.58372		500.000		925559.100924.114503.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254803227227
10/09/2024 5215.58392		100.000		925571.100924.114503.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien ung ho dong bao vung lu FT24254723235450
10/09/2024 5218.58406		200.000		925602.100924.114503.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi FT24254936478520

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.58410		50.000		925604.100924.114503.TRAN XUAN DUC chuyen em hoc sinh, sinh vien cua it long nhieu cau mong moi nguoi duoc binh an vung lu. FT24254901140290
10/09/2024 5239.39494		50.000		MBVCB.6991353953.ung ho dong bao khac phuc sau bao so 3.CT tu 1020501549 TO NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.45656		1.000.000		0200970405091011450920245NUH006776.4565 6.114450.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HIEN MAI ung ho khac phuc bao so 3 Yagi-ca nhan
10/09/2024 5212.56988		2.000.000		925865.100924.114507.BUI THI THU TRANG ho tro FT24254020680868
10/09/2024 5243.39505		100.000		MBVCB.6991357349.cua it long nhieu, cau mong cho tat ca moi nguoi binh an .CT tu 0151000576745 CHAU NATH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.58632		200.000		935742.100924.114501.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5244.39510		100.000		MBVCB.6991353329.Giup do dong bao kho khan.CT tu 1030030772 TRAN MY PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.58635		200.000		925952.100924.114508.Subb Archer FT24254136139189
10/09/2024 5017.58662		100.000		922867.100924.114507.Trinh Tung Linh chuyen tien
10/09/2024 5218.58671		100.000		337325.100924.114510.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.40414		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4951422.20240910.66484951422-0384350307_N GUYEN TRAN KIM PHUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.58490		1.000.000		439697.100924.114508.Ung ho dong bao cac tinh, TP bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.58680		500.000		926124.100924.114510.CHAU NGOC TRAN ung ho dong bao bi anh huong bao lu FT24254903060417
10/09/2024 5217.59039		100.000		720231.100924.114509.TRAN THI NGOC NHU gui cuu tro ba con bi anh huong do thien tai va lu lut
10/09/2024 5243.39514		200.000		MBVCB.6991357559.ung ho lu lut.CT tu 1026278060 LY NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.39523		45.678		MBVCB.6991358092.ung ho ba con bao yagi.CT tu 1039921280 PHAM VAN DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39528		100.000		MBVCB.6991354648.Mong MB vuot qua thien tai binh an.CT tu 0781000463699 LE THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.59135		200.000		936907.100924.114508.NGUYEN THI MINH HANH Chuyen tien
10/09/2024 5218.59142		200.000		362512.100924.114513.HOANG VAN CHUYEN chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5189.46378		150.000		020097042209101145142024ZA9V159211.4637 8.114506.gop suc giup ba con bi anh huong bao lut.
10/09/2024 5212.58897		200.000		922481.100924.114514.Chia se cung dong bao bao lu
10/09/2024 5078.36163		500.000		MBVCB.6991357804.NGUYEN THI HUYEN NHUNG chuyen tien.CT tu 0061001068437 NGUYEN THI HUYEN NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.59184		500.000		185540.100924.114515.IBFT Chuyen tien ho tro
10/09/2024 5244.39546		2.000.000		MBVCB.6991358228.LE VU HUY ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0011004139952 LE VU HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.39547		50.000		MBVCB.6991358220.CHAU VU BANG TRAM chuyen tien.CT tu 0291000346166 CHAU VU BANG TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.59199		100.000		937024.100924.114510.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.59211		1.000.000		926570.100924.114516.VU CONG HAI ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut FT24254926403980
10/09/2024 5390.45930		50.000		020097042209101145162024B29T209731.45930 .114518.Chung tay ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5217.60068		50.000		936848.100924.114506.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.60086		200.000		439745.100924.114518.Phuong Quoc Khanh chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5389.46463		100.000		02009704220910114518202433GJ315533.46463. 114519.LE THI GIANG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.60124		200.000		923347.100924.114518.NGUYEN THI NGUYET chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5390.45990		100.000		0200970422091011451820247G4M913470.4599 0.114519.NGUYEN THI MAI PHUONG ung ho lu lut
10/09/2024 5161.40478		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4948960.20240910.66484948960-0379232008_U ng ho dong bao bi thiet hai do bai Yagi
10/09/2024 5209.60167		1.000.000		720787.100924.114519.Remitly transfer R34106070611
10/09/2024 5189.47051		200.000		020097040509101145202024KMOU007363.470 51.114521.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN VAN SY xom Hong Lien- Nghi Lien- Tp Vinh .ung ho cac dong bao tp bi thiet hai do bao so3yagi
10/09/2024 5220.60211		600.000		510077.100924.114515.NGUYEN MINH THU Chuyen tien
10/09/2024 5189.47069		200.000		0200970422091011452020244UWR152455.4706 9.114521.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5017.60218		1.000.000		926785.100924.114519.Ung ho ba con vuot qua kho khan FT24254667496870
10/09/2024 5388.47073		200.000		0200970422091011452020246GCN708469.4707 3.114521.NGUYEN THI HA chuyen tien ung ho dong bao vung lu do bao Yagi
10/09/2024 5217.60222		982.000		926817.100924.114519.NGUYEN PHAN HOANG TU chuyen FT24254023770190
10/09/2024 5017.59299		500.000		935999.100924.114511.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.60257		5.000.000		926873.100924.114520.PHAM THANH LONG Truong DH KTQD Ung ho dong bao Mien Bac bi lu lut 2024 FT24254484547600
10/09/2024 5388.47140		200.000		020097040509101145232024NZK9007476.4714 0.114523.Vietcombank:0011001932418:Cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5017.60339		100.000		060116.100924.114606.UNG HO BA CON VUNG LU LUT, MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-11:45:23 060116
10/09/2024 5217.59346		100.000		927103.100924.114523.PHAM THI THUY DUONG chuyen FT24254535687490
10/09/2024 5220.60420		200.000		148987.100924.114524.gop 1 phan suc nho be cho que huong
10/09/2024 5242.39595		50.000		MBVCB.6991359273.ung ho lu lut.CT tu 1018667880 NGUYEN THI MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.47246		100.000		020097042209101145252024M1BK262534.4724 6.114526.TRAN THI THU HANG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.59409		500.000		927305.100924.114525.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254742023689
10/09/2024 5213.60505		20.000		363628.100924.114524.gop suc nho a
10/09/2024 5390.47308		500.000		020097042209101145272024KU1I965670.47308 .114528.TONG DUC KHIEM chuyen tien
10/09/2024 5390.46633		100.000		020097041509101145292024PjiJ782479.46633.1 14509.LE THI THU chuyen tien
10/09/2024 5219.59478		140.000		937139.100924.114513.NGUYEN HONG DUC Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.46679		100.000		020097042209101145312024LX99141481.46679 .114512.TRAN THI HUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5243.39636		200.000		MBVCB.6991366493.gui ung ho ba con vung thien tai.CT tu 1019222634 DANG MINH KHUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.60803		50.000		185165.100924.114531.IBFT HUYNH HONG NHU chuyen tien
10/09/2024 5389.47465		100.686		02009704050910114532202497CX007941.47465 .114532.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.60902		100.000		924379.100924.114533.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5213.60917		200.000		927945.100924.114533.NGUYEN VAN TU yen my hung yen ung ho dong bao FT24254112157010
10/09/2024 5243.39648		500.000		MBVCB.6991354576.ung ho dong bao bi bao Yagi.CT tu 0491000049146 TRAN THI DIEM PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.47574		200.000		020097042209101145342024DG1C140455.4757 4.114515.DAU THI KIM OANH chuyen tien Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5161.40569		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4462442.20240910.66484462442-0764718748_V IEN NGOC NHU QUYNH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.39654		200.000		MBVCB.6991354147.ung ho dong bao sau bao Yagi. Tinh than dan toc Viet Nam la so 1.CT tu 0421000435417 NGUYEN THI BICH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.59609		500.000		211309.100924.114534.Dang vien DUONG VIET ANH ung ho dong bao chiu anh huong boi bao Yagi - Viet Nam kien cuong quyet thang

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.46744		50.000		020097040509101145362024G4E5008118.46744. 114536.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.47624		3.000.000		020097041509101145332024oMDj783109.4762 4.114517.NGUYEN THI CAM TIEN Hong Ngu - Dong Thap chia se anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.47639		400.000		020097042209101145362024HJ86153247.47639. 114517.NGUYEN VAN PHU chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.46763		1.000.000		020097041509101145372024gNfA782836.46763 .114537.NGUYEN THI HOAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.46765		100.000		020097042209101145362024XODO241934.4676 5.114537.LE MY HUONG ung ho vung bi lu lut
10/09/2024 5387.46769		200.000		020097042209101145362024TC27708219.46769 .114517.Hoang Anh giup dong bao khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.39666		100.000		MBVCB.6991366743.HOANG THANH TUNG chuyen tien.CT tu 0821000168718 HOANG THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.39669		200.000		MBVCB.6991360046.ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0081001269624 PHAN THI MONG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39671		300.000		MBVCB.6991359556.LUONG QUANG THIEP ung ho cuu tro lu lut tinh Yen Bai.CT tu 0351000614464 LUONG QUANG THIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.61121		100.000		928254.100924.114537.LUU HOANG NGOC TRANG. FT24254559744046
10/09/2024 5388.47690		50.000		020097042209101145382024B4W3750207.4769 0.114539.Ung ho nguoi dan chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5189.47632		2.000.000		020097041509101145372024qgBZ783174.47632 .114537.DO THI NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5212.59753		1.292.092		025207.100924.114539.VIETINBANK CK NGUOI GUI Huyen Nguyen MS 1039583619
10/09/2024 5189.46807		5.000.000		020097040509101145392024RKPW008273.468 07.114539.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5243.39675		100.000		MBVCB.6991360090.DANG THU HUYEN chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 0611001983692 DANG THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.59754		200.000		185875.100924.114538.IBFT LA THI HUYNH HOA ung ho dong bao cac tinh do bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.61189		100.000		939135.100924.114534.LAM THI NGOC DIEP Chuyen tien
10/09/2024 5388.47728		30.000		020097040509101145402024UM9U008295.4772 8.114540.Vietcombank:0011001932418:chia se cung dong bao mien lu
10/09/2024 5218.61243		16.000		365115.100924.114540.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.61249		200.000		938485.100924.114530.cau mong ba con mien Bac than yeu som ngay on dinh sau bao lu
10/09/2024 5243.39689		100.000		MBVCB.6991360460.phan khanh hoa ung ho khac phuc hau qua bao Yagy.CT tu 1023153631 PHAN THI KHANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59840		100.000		928530.100924.114541.Ung ho dong bao FT24254020683379
10/09/2024 5217.59856		200.000		928569.100924.114541.NGUYEN THI LAN ANH uh bao lut FT24254611496606
10/09/2024 5389.46876		50.000		0200970422091011454220244XSE908746.46876 .114543.VU NGUYEN THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5242.39695		500.000		MBVCB.6991366458.NGUYEN THU HUONG ung ho cac tinh bi bao lu . mong ba con binh an.CT tu 1034774932 NGUYEN THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.39695		200.000		MBVCB.6991360472.DANG QUE ANH chuyen tien khac phuc yagi.CT tu 1042207513 DANG QUE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59876		100.000		928643.100924.114542.Nha Thuoc MAI PHUONG chuyen ung ho dong bao khac phuc bao Yagi FT24254851905020
10/09/2024 5189.47877		50.000		020097042209101145432024TIR9424327.47877. 114524.Ho tro dong bao
10/09/2024 5189.47953		1.000.000		020097041509101145462024eVB6783585.47953 .114546.chuc tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.61511		200.000		928745.100924.114544.Chau xin gui tam long toi dong bao chiu lu lut, mong moi nguoi binh an FT24254681747707
10/09/2024 5216.61517		1.000.000		928779.100924.114544.CHIA SE CUNG NGUOI DAN MIEN BAC FT24254559744441
10/09/2024 5215.61526		500.000		928864.100924.114545.PHUNG DUC HANH mong moi thu som qua FT24254001981861

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.61583		500.000		928908.100924.114546.KHUC THANH HA THU ung ho cac tinh bi bao lu FT24254780000141
10/09/2024 5161.40665		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4958038.20240910.66484958038-0936666863_C huc ba con binh an giao con bao
10/09/2024 5161.40667		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4267365.20240910.66484267365-0941348390_N guoi ham mo ZB1 Han Yujin tai Viet Nam ung ho quy cuu tro thien tai
10/09/2024 5017.61560		500.000		939509.100924.114542.Fan Haechan VN ung ho khac phuc thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5212.61600		1.000.000		929022.100924.114547.Chung tay gop phan khac phuc bao yagi FT24254230092333
10/09/2024 5240.39728		110.477		MBVCB.6991351840.ung ho dong bao .CT tu 1019283529 NGUYEN THI TU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.61651		100.000		929021.100924.114547.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen FT24254009769853
10/09/2024 5240.39732		3.000.000		MBVCB.6991360729.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0371000444862 NGUYEN SON TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.39733		1.000.000		MBVCB.6991367390.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu.CT tu 0041000259485 TRAN THI KIM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.48063		800.000		020097042209101145482024DOV6741883.4806 3.114550.Ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5217.62041		500.000		186203.100924.114549.IBFT Viet Nam dong long vuot qua thien tai
10/09/2024 5189.46996		299.000		020097042209101145482024XVG8428150.4699 6.114530.HO THI KIM CHI chuyen tien
10/09/2024 5387.49003		100.000		020097042209101145492024NRBL345233.4900 3.114550.LE THI HONG THAO chia se ung ho ba con vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5387.49015		400.000		020097042209101145492024OYDD799842.4901 5.114550.PHAM THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5243.39738		300.000		MBVCB.6991360745.Em xin gui chut tam long nho den ba con, mong ba con vuot qua kho khan.CT tu 1029200754 HUYNH THI MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.62074		200.000		211750.100924.114551.Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.39744		200.000		MBVCB.6991367509.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0351000659727 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49034		500.000		0200970415091011455120247XhW784009.4903 4.114543.Ung ho dong bao anh huong thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5389.49043		100.000		020097041509101145522024wUs3783749.49043 .114544.ung ho dong bao
10/09/2024 5214.61850		133.000		938930.100924.114546.PHAM THI MAI LINH Chuyen tien
10/09/2024 5209.62106		150.000		510540.100924.114519.Ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5161.40706		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4698453.20240910.66484698453-0378483024_N GUYEN THI THU NGAN chuyen tien qua ho tro lu lut
10/09/2024 5215.62149		50.000		366155.100924.114552.ung ho dong bao
10/09/2024 5161.40694		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3477360.20240910.66483477360-0386770934_N GUYEN NGOC MAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.48234		60.000		02009704220910114553202475C9839221.48234. 114555.LnaH
10/09/2024 5189.48258		200.000		020097040509101145552024ZLYR009058.4825 8.114535.Vietcombank:0011001932418:TRAN PHUONG THAO mien trung chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.61994		449.212		439904.100924.114555.Nob va Quynh ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5241.39773		200.000		MBVCB.6991368240.Ung ho khac phuc mua lu sau bao Yagi.CT tu 1013095311 TRAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39775		100.000		MBVCB.6991368841.NGUYEN TRONG NGHIA chuyen tien .CT tu 1967576624 NGUYEN TRONG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.40725		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5059037.20240910.66485059037-0355573567_T RAN HOANG LONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.62224		200.000		929661.100924.114555.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254307017765
10/09/2024 5245.39780		200.000		MBVCB.6991367652.TRINH KHANH DUY chuyen tien.CT tu 0721000661045 TRINH KHANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.62244		500.000		710556.100924.114548.DO THI HONG HANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.63094		50.000		929590.100924.114555.UH bao lu FT24254606811897
10/09/2024 5209.63107		500.000		929608.100924.114555.NGUYEN MY DUYEN UNG HO DONG BAO BAO YAGI FT24254704532614
10/09/2024 5216.63122		1.000.000		595239.100924.114558.NGUYEN NGOC MINH chuyen tien ung ho thien tai mien bac
10/09/2024 5388.48337		300.000		020097040509101145582024CSL009186.48337 .114558.Vietcombank:0011001932418:mong ba con som khac phuc duoc hau qua sau bao lu yagi
10/09/2024 5242.39785		500.000		MBVCB.6991368579.Ung ho dong bao thiet hai bao YAGI.CT tu 0011002926956 NGUYEN THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.62263		3.000.000		929856.100924.114558.LAM DIEU LINH chuyen ung ho chia se kho khan voi ba con tren vung lu sau bao Yagi FT24254000560621
10/09/2024 5212.62278		100.000		929893.100924.114558.DOAN MAI HANG chuyen ung ho lu lut dong bao FT24254646831739
10/09/2024 5078.36451		500.000		MBVCB.6991361837.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1016898207 HA QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48406		1.000.000		020097042209101145582024DOYT929888.4840 6.114540.Vinh Phuc Work ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5215.63203		100.000		939912.100924.114551.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5244.39794		500.000		MBVCB.6991368577.ung ho dong bao mien bac .CT tu 0071000991199 NGUYEN THI THU VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.62316		200.000		941198.100924.114556.MY NHUNG XIN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5389.48435		5.000.000		020097042209101146002024869M504503.48435 .114601.Tham My Vien Thanh Cong ung ho dong bao anh huong cua lu
10/09/2024 5390.49200		50.000		020097042209101146002024PBCU771047.4920 0.114601.NGO PHUONG DUNG chuyen tien gop chut suc nho cho Dong Bao ta do bao Yagi.
10/09/2024 5078.36464		200.000		MBVCB.6991362002.Mong dong bao binh an.CT tu 0351001083604 NGUYEN THI DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.49212		100.000		020097042209101146002024O284727505.49212. 114553.PHAM THI PHUONG MAI chuyen tien
10/09/2024 5213.63290		200.000		212050.100924.114602.Ung ho Dong bao cac tinh sau Bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.49207		500.000		020097042209101146002024I6LI160320.49207.1 14601.PHAM THI TUYET HUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.63308		50.000		930112.100924.114601.Unghothientai FT24254028123801
10/09/2024 5241.39806		500.000		MBVCB.6991369241.TRAN NHU NGOC chuyen tien.CT tu 1014662008 TRAN NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.39812		100.000		MBVCB.6991362190.TO THI THU HOAI chuyen tien.CT tu 0361000355330 TO THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.62414		200.000		930256.100924.114603.Ung ho dong bao vuot qua con bao FT24254066184016
10/09/2024 5390.49251		10.000.000		020097041509101146042024x6q4784259.49251. 114555.VO THI BE NAM chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5242.39815		100.000		MBVCB.6991361893.HOANG THANH HUYEN chuyen tien.CT tu 0021000462535 HOANG THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.63460		500.000		494560.100924.114601.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5218.62458		1.000.000		941338.100924.114559.NGO THAO LINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5213.63451		300.000		212160.100924.114604.PHAM TUAN HAI chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5189.49276		100.000		020097040509101146052024W9FM009550.492 76.114605.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN TRONG CHI chuyen tien
10/09/2024 5219.63502		200.000		941342.100924.114559.DO THI THANH XUAN Chuyen tien
10/09/2024 5245.39811		100.000		MBVCB.6991361576.DO LY YEN chuyen tien ung ho cac tinh thiet hai do bao yagi.CT tu 1018889929 DO LY YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48639		1.000.000		0200970422091011460520241IRK436799.48639. 114606.Dung Kim Thanh Hoa ck ung ho bao lut mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.39834		1.500.000		MBVCB.6991361504.Tap the admin Hong Diem fanpage ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0021000401495 NGUYEN THUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39837		1.000.000		MBVCB.6991362358.NGUYEN DINH TIEN ho tro dong bao lu lut..CT tu 9965496294 NGUYEN DINH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48659		200.000		020097041509101146072024kEzC784639.48659.114607.KIEU TRANG ung ho khac phuc bao lu mien Bac
10/09/2024 5189.48657		500.000		020097042209101146062024L2LG906517.48657.114607.ung ho khac phuc hau qua mien bac sau bao Yagi
10/09/2024 5244.39841		200.000		MBVCB.6991369983.VUONG NGOC MAI chuyen tien cuu tro lu lut.CT tu 0721000577060 VUONG NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.62491		500.000		930487.100924.114606.Cong dan nho Viet Nam ung ho dong bao khac phuc bao so 3 Yagi FT24254611498388
10/09/2024 5216.63588		500.000		930562.100924.114606.LE THI HUONG ung ho khac phuc bao yagi FT24254710876350
10/09/2024 5220.63596		1.000.000		930565.100924.114607.Chia se kho khan cung dong bao FT24254035006007
10/09/2024 5218.63621		83.351		941570.100924.114604.quyen gop chong bao yagi
10/09/2024 5243.39848		2.400.000		MBVCB.6991369926.Chan La Ca chung tay cung ba con vung lu va khac phuc hau qua sau bao Yagi mong moi nguoi binh an.CT tu 0071001080360 HOANG MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.36520		2.000.000		MBVCB.6991370105.Ho tro nguoi dan bi thiet hai do bao lu.CT tu 1018656518 LAM THI HOAI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48771		200.000		0200970405091011461020246FDL009776.48771.114602.Vietcombank:0011001932418:TRUONG THI NGOC TRANG chuyen tien ung ho ba con khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5214.63717		1.000.000		940479.100924.114606.ung ho khac phuc sau bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.39857		200.000		MBVCB.6991369571.UNG HO DONG BAO. MONG MOI NGUOI LUON BINH AN.CT tu 1028181216 LE THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.39859		200.000		MBVCB.6991362650.con xin chia se mot chut tam long den dong bao bi anh huong boi lu lut.CT tu 1018430542 NGUYEN THI THUY HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.48782		500.000		0200970405091011461020244G4N009798.48782 .114602.Vietcombank:0011001932418:Y NGHIEM DIEU TRANG chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5388.48826		200.000		020097040509101146122024AG3C009866.4882 6.114612.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N PHUONG TUAT ha nam ung ho lu lut
10/09/2024 5189.48835		500.000		0200970422091011461120245SNX953755.4883 5.114552.LE HOAN TRAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.49422		500.000		020097041509101146132024txBL784817.49422. 114613.cuu tro dong bao
10/09/2024 5189.49396		300.000		020097041509101146112024bSNc784433.49396 .114611.LUONG VIET HUNG xin gop chut suc nho be den dong bao lu lut
10/09/2024 5189.48853		1.000.000		020097041509101146132024aiXB784826.48853. 114613.TRAN THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5387.48868		200.000		020097042209101146122024UCRM971945.488 68.114553.Mong dong bao duoc binh an va som khac phuc hau qua sau bao lu.
10/09/2024 5388.48869		100.000		0200970422091011461220244IEA551341.48869. 114613.ho tro dong bao
10/09/2024 5216.62648		50.000		212387.100924.114612.TRUONG NGOC DOAN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5389.48890		100.000		020097042209101146132024MT9N851316.4889 0.114614.Mong binh yen se som tro lai voi dong bao ta
10/09/2024 5209.63900		2.000.000		931086.100924.114613.Fan Dong SiCheng ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254375511095
10/09/2024 5220.63963		1.000.000		928338.100924.114614.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5017.63968		100.000		931085.100924.114613.Ung ho bao lu Mong moi nguoi binh an FT24254020408512
10/09/2024 5390.48937		100.000		020097042209101146142024VQFT117121.4893 7.114616.NGUYEN THI MINH PHUONG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.48942		50.000		020097042209101146152024OK2Y666786.4894 2.114616.mong ba con binh an

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.49492		300.000		020097042209101146152024LII1475788.49492.1 14556.cung chung tay giúp đồng bào vượt qua thiên tai
10/09/2024 5388.49493		200.000		020097042209101146152024WQMF830520.494 93.114616.ck ủng hộ đồng bào lũ lụt
10/09/2024 5218.64001		100.000		931262.100924.114616.Dòng góp hỗ trợ đồng bào gặp thiên tai FT24254410448700
10/09/2024 5218.62771		400.000		928287.100924.114613.Gia đình Khoai Beer ủng hộ đồng bào lũ lụt
10/09/2024 5214.62793		500.000		338949.100924.114615.GD xin dc ủng hộ Đồng bào vùng lũ lụt
10/09/2024 5215.62824		1.000.000		212547.100924.114619.NGUYEN TRA MY ủng hộ các tỉnh bị bão lũ
10/09/2024 5390.49551		100.000		020097042209101146182024QHTI819055.49551 .114619.Ủng hộ các tỉnh thành phố sau thiên tai Yagi
10/09/2024 5389.50033		500.000		0200970422091011461820248WJB999881.5003 3.114619.xin được đồng góp nam hỗ trợ cho đồng bào bị lũ lụt
10/09/2024 5209.64141		500.000		941792.100924.114608.NGUYEN PHAM YEN PHI ủng hộ đồng bào miền Bắc
10/09/2024 5212.64135		100.000		940759.100924.114614.NGUYEN KHANH HONG Chuyển tiền
10/09/2024 5189.49582		100.000		020097042209101146202024DK85355477.49582 .114612.PHAM HOANG GIANG chuyển tiền
10/09/2024 5189.50094		200.000		0200970422091011462020248DXJ293286.50094 .114601.TA THI NGA chuyển tiền Ủng hộ ba con bão lũ
10/09/2024 5209.62896		100.000		212617.100924.114621.UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5209.64257		500.000		928609.100924.114620.ủng hộ thiên tai (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5209.64261		200.000		931639.100924.114621.ủng hộ người dân bị bão lũ.Mong mọi người đều bình an FT24254974201008
10/09/2024 5161.40791		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4327212.20240910.66484327212-0367479795_V UONG THUY HA AN chuyển tiền hỗ trợ khắc phục thiên tai
10/09/2024 5161.40882		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5062827.20240910.66485062827-0908975165_h o trợ đồng bào vùng bão lũ
10/09/2024 5017.64343		100.000		931719.100924.114622.Hỗ trợ bão lũ FT24254670458590
10/09/2024 5212.64345		200.000		929732.100924.114623.ủng hộ ba con chồng bão
10/09/2024 5220.64346		100.000		931713.100924.114622.LE THI HIEN ủng hộ quy cứu trợ sau bão yagi FT24254375511752

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.50227		200.000		020097042209101146242024C5M0785780.5022 7.114625.KIEU THU HANG ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5243.39943		200.000		MBVCB.6991371635.LE KIEU LY chuyen tien.CT tu 0551000298864 LE KIEU LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.64456		500.000		061710.100924.114627.UNG HO DONG BAO VUNG BI THIEN TAI-100924-11:46:25 061710
10/09/2024 5219.65033		1.000.000		931795.100924.114623.Mong moi dieu binh an FT24254449421619
10/09/2024 5209.64475		200.000		940949.100924.114621.Vietnam co lennnn
10/09/2024 5387.49681		500.000		0200970415091011462620249pU9785673.49681 .114626.TRAN CONG PHUC NGHIA Chuyen tien
10/09/2024 5189.49682		1.500.000		020097041509101146262024AIsH785677.49682 .114626.PHUNG THI HA chuyen tien
10/09/2024 5390.50286		30.000		020097041509101146272024n7IX785687.50286. 114627.ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5220.64544		1.000.000		339286.100924.114627.Ho tro khac phuc lu lut
10/09/2024 5161.40925		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5063539.20240910.66485063539-0858585495_H o tro vung bi thien tai
10/09/2024 5189.49738		200.000		020097041509101146292024BXXa785726.4973 8.114629.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.64589		500.000		932100.100924.114627.GD SuBoi xin gop mot phan nho ung ho dong bao vung lu phia bac FT24254900007034
10/09/2024 5078.36664		100.000		MBVCB.6991372172.ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 0021000333633 PHAN THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.64658		500.000		940886.100924.114618.HOANG THI THAO chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5242.39973		2.941.000		MBVCB.6991371790.Hoi Nhung Nguoi Thich Be De Yeu Nuoc.CT tu 0301000374083 LE THAI NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.50455		200.000		020097041509101146312024PHXQ785360.5045 5.114631.UNG HO DONG BAO VIET NAM
10/09/2024 5017.64758		200.000		147409.100924.114631.Ung ho Ba con vung thien tai do bao so 3, mong ba con binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.39980		1.000.000		MBVCB.6991372440.LAM THI THUY AN chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 0071000620851 LAM THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.65200		400.000		932480.100924.114632.Ung ho ba con gap thien tai bao lu FT24254796003850
10/09/2024 5244.39982		500.000		MBVCB.6991372216.UNG HO DONG BAO.CT tu 0081006668888 VU DINH BACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39987		799.000		MBVCB.6991371490.ung ho ba con vung bao lu.CT tu 0351000853055 NGUYEN THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.64830		200.000		942664.100924.114627.DOAN QUANG CHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5161.40940		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4474464.20240910.66484474464-0827247282_Si nh vien Dai hoc Luat xin gop mot phan nho cuu tro nguoi dan a
10/09/2024 5388.50569		100.000		020097042209101146342024VC9Y665969.50569 .114615.PHAM THANH THAO ung ho thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5209.65286		1.000.000		932656.100924.114635.LE DUC LUONG ung ho khac phuc bao so 3 YAGi FT24254617256050
10/09/2024 5017.66001		200.000		213044.100924.114636.NGUYEN THANH THANH UNG HO BA CON VUNG BAO LUT
10/09/2024 5390.50644		100.000		020097042209101146362024JS6I738605.50644. 114629.BUI THI THUY THUY ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.66054		100.000		243658.100924.114637.mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5387.50660		1.000.000		020097041509101146382024W1UX785976.506 60.114638.Ho tro ba con vung bao lu. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.36718		500.000		MBVCB.6991364822.TRAN THI ANH THU chuyen tien ung ho khac phuc thien tai bao so 3.CT tu 0161001658457 TRAN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.66088		100.000		932829.100924.114637.Ung ho dong bao khac phuc hau qua do bao Yagi gay ra FT24254039147113
10/09/2024 5387.50684		100.000		0200970422091011463720244VSR979144.50684 .114638.LAM NGUYEN NGOC HOA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.66129		500.000		932887.100924.114638.HA ANH BINH chuyen FT24254901147437
10/09/2024 5389.49948		200.000		020097041509101146402024EuOV786531.4994 8.114640.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5387.50757		200.000		0200970422091011464020249C63745576.50757. 114621.Cau mong moi dieu binh an
10/09/2024 5245.40032		300.000		MBVCB.6991372890.PHAN LY HUYNH ho tro mua lu Yagi.CT tu 4234999999 PHAN LY HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.40033		200.000		MBVCB.6991372482.ung ho.CT tu 0861000015878 THAI THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.66252		50.000		339760.100924.114641.Ung ho dong bao cac tinh sau bao Yagi
10/09/2024 5215.65434		500.000		062114.100924.114724.HUONG VE MIEN BAC-100924-11:46:41 062114
10/09/2024 5390.49980		10.000.000		0200970422091011464020247L7E525600.49980. 114621.MC Thanh Tam ung ho dong bao thiet hai sau tran bao YAGI
10/09/2024 5217.65444		400.032		933047.100924.114640.Donate cho bao Yagi FT24254784095253
10/09/2024 5218.66273		200.000.000		933022.100924.114640.Mien bac co len FT24254352030429
10/09/2024 5215.65452		200.000		933112.100924.114641.NGUYEN THI NGOC chuyen FT24254657055916
10/09/2024 5215.66298		50.000		931615.100924.114641.LAM SON TU chuyen tien ung ho ba con bi thien tai
10/09/2024 5388.50828		1.000.000		020097041509101146432024VMzJ786107.50828 .114643.ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5390.51015		500.000		020097040509101146432024P548011387.51015. 114643.Vietcombank:0011001932418:PHAM QUOC VINH chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5212.66411		100.000		942522.100924.114624.Ung ho MTTQ cuu tro dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5216.66434		200.000		944258.100924.114639.HOANG ANH TAI Chuyen tien
10/09/2024 5387.50896		1.000.000		0200970422091011464420246FDM185331.5089 6.114625.PHUNG THI HAI NINH chuyen tien ho tro dong bao bi bao so 3
10/09/2024 5213.66494		50.000		943444.100924.114636.cau chuc moi nguoi binh an som vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.66509		100.000		188793.100924.114645.IBFT DOAN THI PHUONG THAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.50934		100.000		020097042209101146462024WN8N113558.509 34.114627.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5239.40071		100.000		MBVCB.6991373727.GIAP THI KIM CHI chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0821000104419 GIAP THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.40071		100.000		MBVCB.6991375536.Quyen gop bao lut mien bac.CT tu 9978023939 NGUYEN RO YAM THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.51116		200.000		0200970422091011464720245K6R394480.51116 .114648.NGUYEN THI HUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5387.50994		200.000		0200970415091011464820249ZCR786236.50994 .114649.LE THI HA chuyen tien
10/09/2024 5242.40081		300.000		MBVCB.6991376300.ung ho dong bao Viet Nam.CT tu 1017376640 DO THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.66596		200.000		147580.100924.114647.Vu Anh Thu chuyen tien
10/09/2024 5219.65675		200.000		189581.100924.114648.IBFT DUYEN ck ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5213.66620		100.000		204888.100924.114648.VO THI ANH NGOC CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5220.66650		30.000		371511.100924.114648.Chau la mot ca nhan con nho tuoi so tien tuy se khong tham nhuan vao dau nhung cung xin gop mot phan nho giup dat nuoc ta vuot qua thoi ki gian kho nay
10/09/2024 5161.41034		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4778639.20240910.66484778639-0965596954_N GO PHUONG ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.51159		50.000		0200970405091011465020241OW3011713.5115 9.114650.Vietcombank:0011001932418:HO TRUONG TRUNG CHINH chuyen tien
10/09/2024 5214.66698		300.000		208041.100924.114650.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.51160		100.000		020097041509101146502024ycKQ786276.5116 0.114650.TRAN HIEN PHUONG LINH ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.66715		1.000.000		149863.100924.114650.NGUYEN DINH NHAT chuyen tien
10/09/2024 5212.65724		200.000		932022.100924.114650.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.66743		1.000.000		933850.100924.114650.DOAN THI HANG chuyen tien cuu tro ba con vung lu FT24254307020907

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.40099		100.000		MBVCB.6991376571.TRAN THI CAM QUYEN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0621000462094 TRAN THI CAM QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.65741		500.000		933866.100924.114651.DUONG THI THUY DUNG ung ho dong bao bao lu FT24254585943507
10/09/2024 5209.66775		500.000		943754.100924.114646.Pham Thi Hang ung ho cac tinh bao lu Yagi
10/09/2024 5212.65749		100.000		933904.100924.114651.Ung ho dong bao vung lu lut FT24254039148174
10/09/2024 5209.66812		100.000		933942.100924.114652.HOANG DAO DUY ung ho dong bao chong bao FT24254299689190
10/09/2024 5219.65766		100.000		933940.100924.114652.CU THI HUONG SEN ung ho FT24254571026578
10/09/2024 5213.66873		200.000		189657.100924.114653.IBFT DO MY PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.65817		50.000		934075.100924.114653.Cua hang Thuy Thua ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu FT24254538536985
10/09/2024 5220.66866		1.000.000		062387.100924.114653.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI ANH HUONG BAO LU-100924-11:46:52 062387
10/09/2024 5244.40119		50.000		MBVCB.6991374170.NGUYEN VO THUY TRANG chuyen tien.CT tu 1049985875 NGUYEN VO THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.66937		100.000		934144.100924.114654.H SIAN EBAN chuyen FT24254646278108
10/09/2024 5212.66957		50.000		147649.100924.114655.Vu Thi Hoai Linh chuyen tien
10/09/2024 5209.66978		200.000		933068.100924.114654.Dinh Lan Anh ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5241.40126		500.000		MBVCB.6991374580.Ung ho cuu tro lu lut do bao Yagi.CT tu 0511000410005 NGUYEN THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.66930		300.000		934116.100924.114654.TO THI HONG NGOC ung ho khac phu hau qua bao yagi FT24254401699306
10/09/2024 5219.67051		100.000		933136.100924.114656.Nguyen Minh Tuan chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.65895		50.000		944724.100924.114650.VUONG THI HIEN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.40138		50.000		MBVCB.6991375766.ung ho dong bao cac tinh do bao so 3.CT tu 1016640412 NGUYEN THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.67067		2.000.000		934362.100924.114656.yen bai thai nguyen co lennn FT24254716748419
10/09/2024 5219.65906		10.000.000		934376.100924.114657.Ung ho khac phuc sau bao so 3 FT24254300853842
10/09/2024 5214.67108		20.000		933201.100924.114657.Huynh Van Su CHIA SE CUNG DONG BAO CHONG LU
10/09/2024 5216.67113		100.000		189005.100924.114657.IBFT TRAN NGOC HONG NGAN chuyen tien
10/09/2024 5240.40147		15.000		MBVCB.6991374549.em con nhu vay thoi a, van mong giup do duoc dong bao ca nuoc.CT tu 1047213133 DAO NGUYEN THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.67132		200.000		943847.100924.114649.PHUONG QUYNH mong ba con Mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.52367		500.000		020097042209101146582024BFUW795655.523 67.114639.DUONG THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.65984		400.000		340238.100924.114700.Ung ho bao lu
10/09/2024 5212.65980		50.000		932461.100924.114659.ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5244.40155		100.000		MBVCB.6991374793.TRIEU THI ANH THUONG chuyen tien.CT tu 1015929972 TRIEU THI ANH THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.52450		200.000		0200970405091011470120241W8K012346.5245 0.114653.Vietcombank:0011001932418:BUI THI PHUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5215.68056		2.000.000		934729.100924.114701.Dabin Yim ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254020689394
10/09/2024 5017.67312		5.000.000		062638.100924.114746.UNG HO LU LUC MIEN BAC-100924-11:47:02 062638
10/09/2024 5388.52501		150.000		020097041509101147032024KNnv787118.5250 1.114703.TRAN THI LE K72C HNUE ung ho thung mi cho ba con anh huong bao
10/09/2024 5240.40180		200.000		MBVCB.6991385213.DOAN PHUOC VU chuyen tien.CT tu 0651000878674 DOAN PHUOC VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.40185		1.000.000		MBVCB.6991385155.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 1040265490 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51488		200.000		02009704220910114706202431EL348991.51488. 114658.Ung ho dong bao Mien Bac chiu thiet hai sau bao.
10/09/2024 5240.40198		80.000		MBVCB.6991376904.DO THUY TIEN - Tu hao la cong dan Viet Nam! Con/em xin cau chuc cho dong bao minh som vuot qua kho khan!.CT tu 1017919485 DO THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.67434		500.000		933491.100924.114704.Ung ho hau qua bao yagi lu lut
10/09/2024 5214.67571		1.000.000		935138.100924.114707.Ngan Thang ung kho khac phuc sau bao yagi FT24254160697513
10/09/2024 5390.52650		200.000		0200970415091011470820241PwJ787210.52650. 114708.PHAM THI THEU chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.40208		500.000		MBVCB.6991385600.NHA PHI UNG HO MIEN BAC CO LEN.CT tu 9903881609 NGUYEN VINH MINH THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.40207		200.000		MBVCB.6991374678.ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi gay ra.CT tu 0111000347794 NGUYEN DUY LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.52678		500.000		020097041509101147082024M0px787227.52678 .114649.DUONG THI NGOC THY chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5078.36949		300.000		MBVCB.6991364765.ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 0071001139466 PHAM CAO ANH KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52691		300.000		02009704220910114708202490C4890449.52691. 114709.BUI THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5241.40227		500.000		MBVCB.6991378062.NGUYEN THI TUY chuyen tien.CT tu 1014392943 NGUYEN THI TUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52766		200.000		020097042209101147102024QFHP500389.5276 6.114711.Linh Uyen giup do cuu tro bao lut
10/09/2024 5242.40230		800.000		MBVCB.6991386274.ung ho dong bao lu lut mien Bac .CT tu 0071000933643 NGUYEN THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.40232		500.000		MBVCB.6991385218.hoang quoc quyen chuyen tien ung ho khac phuc hau qua con bao so 3.CT tu 0461000445909 DANG THI MINH THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.67618		1.000.000		213947.100924.114708.NGO VAN VI chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5215.67630		200.000		935227.100924.114708.From Da Nang with love FT24254288855316
10/09/2024 5219.67645		1.000.000		725702.100924.114709.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.67692		200.000		440213.100924.114712.Nguyen Khanh Linh chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5214.67730		100.000		062831.100924.114815.LUONG VAN KET CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI-100924-11:47:10 062831
10/09/2024 5216.68319		200.000		721125.100924.114701.PHUNG DUC LINH ung ho vung lu lut
10/09/2024 5078.37003		20.000		MBVCB.6991385177.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU.CT tu 1024744626 DUONG THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52952		100.000		020097042209101147152024YXZA734558.5295 2.114717.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5218.67922		25.000		935737.100924.114714.Ung ho dong bao bi thien tai FT24254119159315
10/09/2024 5220.68394		200.000		935059.100924.114716.Nguyen Thanh Mai chuyen tien
10/09/2024 5390.52957		2.000.000		020097042209101147162024YYRE746469.5295 7.114717.LE THI HONG NHUNG ung ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5017.67969		300.000		935038.100924.114715.Anh Van ung ho dong bao bi anh huong lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5078.37017		200.000		MBVCB.6991378513.NGUYEN THI CAM DUYEN chuyen tien.CT tu 0881000478125 NGUYEN THI CAM DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.67994		100.000		935990.100924.114717.DO THANH MAI chuyen FT24254417802094
10/09/2024 5213.69021		2.000.000		945448.100924.114708.PHAN THI QUYNH NHU Chuyen tien
10/09/2024 5387.51730		100.000		020097041509101147182024K8Qh787477.5173 0.114710.PHAM THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.68451		35.000		374262.100924.114717.LE VIET HOANG chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.69057		500.000		063015.100924.114801.NGUYEN THI LAI UNG HO CUU TRO BAO YAGI-100924-11:47:18 063015
10/09/2024 5216.69077		500.000		062993.100924.114719.UNG HO BAO LU DONG BAO MIEN BAC-100924-11:47:19 062993
10/09/2024 5161.41243		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4779456.20240910.66484779456-0938745476_T hay mat tuyen thu Yagao va Crisp tai Viet Nam
10/09/2024 5244.40285		200.000		MBVCB.6991387079.DAU THI PHUONG chuyen tien.CT tu 0721000651759 DAU THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.69128		20.000		424041.100924.114718.PHUNG HUY HOANG chuyen tien
10/09/2024 5212.69165		50.000		936261.100924.114720.TRAN NGOC DIEP Ung ho dong bao FT24254115003462
10/09/2024 5219.68582		2.000.000		063129.100924.114725.TRUONG THANH THANH chuyen khoan-100924-11:47:23 063129
10/09/2024 5243.40307		1.000.000		MBVCB.6991387615.TONG TUYET NHI chuyen tien.CT tu 1123366688 TONG TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.37071		100.000		MBVCB.6991386570.Chau xin gop chut cong suc cuu ho Dong Bao bi lu lut.CT tu 1019323399 VO TAN HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.51840		200.000		0200970415091011472520242dUc788149.51840 .114725.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5242.40317		100.000		MBVCB.6991386561.TRAN THI PHUONG THANH xin gui chut tam long nho de giup ba con vung bao,lu.CT tu 1050000020 TRAN THI PHUONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.41303		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4485881.20240910.66484485881-0354776584_U ng ho khac phuc bao yari
10/09/2024 5390.51871		100.000		0200970422091011472520243SVT990708.51871 .114726.DANG THI NHUNG chuyen tien ungho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.68671		1.583.618		772790.100924.114727.G0642425403444 NGOC YEN NHI NGUYEN
10/09/2024 5209.69423		200.000		214469.100924.114727.Cua it long nhieu cau mong cho moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.68689		10.000.000		936654.100924.114725.LB UNG HO DONG BAO FT24254763200167
10/09/2024 5212.68694		30.000		375280.100924.114726.DINH HUY TRUNG AN chuyen tien
10/09/2024 5212.69483		200.000		063219.100924.114827.THAI THUY DUNG CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-11:47:27 063219
10/09/2024 5387.51907		100.000		020097041509101147282024ZnvH788603.5190 7.114728.ung ho ng dan vung lu lut sac lo
10/09/2024 5220.68722		2.000.000		936641.100924.114725.HOANG THI KIEU TRANG ung ho cac tinh bao lu FT24254745085968
10/09/2024 5241.40338		200.000		MBVCB.6991388109.THAN DUC ANH chuyen tien.CT tu 1039026789 THAN DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.40343		150.000		MBVCB.6991388168.LE THUY LINH ung ho.CT tu 0831000041666 LE THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.40341		300.000		MBVCB.6991378575.nhan dan Dinh Thi Huyen Le Thi Chien Nam Dinh ung ho 1 phan nho cho dong bao lu lut mien bac Viet Nam.CT tu 1043290985 LE THI CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.68787		500.000		935911.100924.114729.Gia dinh Quynh Anh, LV, Luna xin gop mot phan cho dong bao mien Bac
10/09/2024 5220.69629		500.000		214531.100924.114730.La lanh dum la rach
10/09/2024 5078.37122		200.000		MBVCB.6991379749.DO THI THANH HA ung ho dong bao.CT tu 0451000445783 DO THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.69643		100.000		341137.100924.114730.Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.68801		100.000		947143.100924.114722.NGUYEN HONG ANH Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5213.69690		200.000		935946.100924.114730.Ho tro dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5388.53456		100.000		020097042209101147312024XZSM306843.5345 6.114732.Ung ho dong bao vung bao
10/09/2024 5239.40358		1.000.000		MBVCB.6991388444.VO UYEN PHUONG chuyen tien cuu ho bao lu.CT tu 0621000417616 VO UYEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.69754		200.000		937088.100924.114731.NGUYEN DANG MINH chuyen FT24254607351400

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.68861		500.000		937185.100924.114732.CAO QUOC TRIEU chuyen tien cuu tro cac tinh thiet hai do con bao Yagi FT24254633647722
10/09/2024 5218.69772		1.000.000		937145.100924.114732.Ung ho ba con cac tinh thiet hai sau bao Yagi FT24254646838804
10/09/2024 5161.41345		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4476668.20240910.66484476668-0961702558_U ng ho dong bao
10/09/2024 5215.68912		1.000.000		937293.100924.114734.PHAM THANH HA ung ho ba con vung bi lu do bao so 3 FT24254839812606
10/09/2024 5189.54034		100.000		0200970415091011473520240ux0788378.54034. 114735.Mong ba con som vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5245.40370		10.000.000		MBVCB.6991380405.tam long nho gui den ba con .CT tu 1045269332 NGUYEN THANH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.69876		100.000		945998.100924.114726.LE THI KIM PHUNG ung ho dong bao qua con bao
10/09/2024 5245.40375		50.000		MBVCB.6991387803.Ung ho ba con lu lut mien Bac .CT tu 9908571350 LE THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.54032		100.000		02009704220910114734202419AV845584.54032 .114715.Thuong dong bao
10/09/2024 5220.69903		500.000		937403.100924.114735.Ung ho khac phuc thien tai bao lu mien bac FT24254327751030
10/09/2024 5387.53591		1.000.000		0200970415091011473620243agP788780.53591. 114736.mong moi nguoi binh an vuot qua
10/09/2024 5389.53560		100.000		020097041509101147352024mGcr788752.53560. 114715.gui 1 chut tam long den ba con vung lu thien tai
10/09/2024 5217.68971		2.000.000		937419.100924.114735.Gia dinh ChunChin ung ho dong bao sau lu Yagi FT24254614088738
10/09/2024 5161.41356		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5103069.20240910.66485103069-0859897519_K hang Khuong ho tro dong bao mong dong bao binh an manh khoe
10/09/2024 5390.54076		50.000		020097042209101147352024WJ19615864.54076 .114737.NGUYEN HOANG LONG chuyen tien
10/09/2024 5218.68993		200.000		946000.100924.114726.LE TIEN DAT KBNN THANH HOA UNG HO
10/09/2024 5220.68996		200.000		947506.100924.114729.DANG THI HONG QUYEN ung ho mien Bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5388.54092		100.000		020097042209101147362024P2IG589237.54092. 114737.HOANG PHUONG LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.40392		500.000		MBVCB.6991388282.nha sim soc ung ho mien Bac.CT tu 0781000489729 NGUYEN THI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53649		200.000		020097042209101147362024GRXG899959.5364 9.114718.PHAM KHANH HONG chuyen tien
10/09/2024 5388.54104		200.000		020097041509101147382024ZexA788819.54104 .114738.TRAN THI PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5388.53610		100.000		020097041509101147362024yGVF788791.53610 .114737.PHAM TRONG SY chuyen tien cuu tro thien tai
10/09/2024 5217.70019		50.000		525318.100924.114716.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5215.68947		200.000		214679.100924.114735.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5218.70033		200.000		937569.100924.114737.Ung ho dong bao thiet hai lu lut FT24254332920116
10/09/2024 5217.70044		200.000		937604.100924.114738.NGUYEN THI HUONG chuyen FT24254860252280
10/09/2024 5389.54126		500.000		020097040509101147392024UPSD014253.5412 6.114739.Vietcombank:0011001932418:BUI THI LOAN ung ho khac phuc hau qua YAGI
10/09/2024 5213.71104		200.000		937697.100924.114739.TA THI THUY TIEN chuyen tien ung ho lu lut FT24254297180374
10/09/2024 5189.53712		50.000		020097042209101147392024L1KU643961.5371 2.114720.Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.40407		200.000		MBVCB.6991388822.Chut tam long gui dong bao. Mong thien tai som qua.CT tu 9974172100 DANG DUY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.54162		200.000		020097042209101147392024HXE2432252.5416 2.114741.gop phan nho sau bao lu so 3
10/09/2024 5387.54203		1.000.000		020097041509101147422024UT6V789052.5420 3.114742.xin duoc ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5390.54210		500.000		020097042209101147412024VID2673449.54210. 114722.TRUONG THI THUY AN chuyen tien dong gop cuu tro dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5209.71196		1.000.000		149241.100924.114742.Gia dinh Cafe mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.40423		500.000		MBVCB.6991389091.chuyen tien cuu tro.CT tu 0081000905441 NGUYEN HAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.70234		200.000		937914.100924.114741.Mien Bac co len FT24254656804674

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.70240		1.000.000		938053.100924.114743.Chan gio hwang-geum uhdb sau con bao so3 yagi FT24254058605844
10/09/2024 5017.70244		200.000		938072.100924.114743.HUYNH NGOC HUYEN chuyen FT24254401702050
10/09/2024 5240.40446		300.000		MBVCB.6991381526.ung ho cac tinh bi bao lu .CT tu 0541000258855 KHONG THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.53970		200.000		020097042209101147492024S9O5227449.53970 .114750.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5242.40464		200.000		MBVCB.6991381630.BUI THI HOA UNG HO BA CON KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 0071000928150 BUI THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.55007		50.000		020097042209101147502024VF5U488222.55007 .114751.TRUONG THI THU HOA chuyen tien
10/09/2024 5189.54398		200.000		020097041509101147512024eu0w789617.54398 .114751.TRINH THI THAO Ung Ho Khac Phuc Bao So 3
10/09/2024 5388.54397		100.000		020097042209101147502024P2S2447178.54397. 114751.DANG THI HUONG LAN ung ho dong bao lu lut sau bao
10/09/2024 5220.71454		200.000		063820.100924.114747.VO THANH HUYEN CHUYEN KHOAN-100924-11:47:47 063820
10/09/2024 5214.71573		139.000		938734.100924.114751.Nguyen Cat Tuong An ung ho nguoi dan
10/09/2024 5017.70465		100.000		191157.100924.114751.IBFT NGUYEN THIEN THAO chuyen tien
10/09/2024 5239.40478		200.000		MBVCB.6991382240.NGUYEN MINH TRANG ung ho ba con.CT tu 0021000276035 NGUYEN MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.71623		300.000		937970.100924.114751.Ung ho khac phuc thien tai bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.71624		100.000		938418.100924.114747.NGUYEN DO TRAM ANH chuyen - bao Yagi FT24254577712402
10/09/2024 5017.70500		5.000.000		938579.100924.114749.TRUONG HUU PHUONG HOANG ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254350005045
10/09/2024 5245.40486		200.000		MBVCB.6991390577.NGUYEN HOANG LONG chuyen tien.CT tu 0021000387332 NGUYEN HOANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.55122		500.000		020097041509101147542024uQNs789353.5512 2.114734.DUONG THI HUONG chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.70545		200.000		938437.100924.114748.LE PHUONG THAO XIN CHIA SE CUNG DONG BAO MIEN BAC 100924 FT24254500404331
10/09/2024 5078.37280		200.000.000		MBVCB.6991389222.TUYEN DOAN TMV LO LEM UNG HO MIEN BAC.CT tu 9912455244 VAN TUONG VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.71716		100.000		938849.100924.114753.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.71737		200.000		949418.100924.114750.Ung ho dong bao bao lut mien Bac
10/09/2024 5243.40494		1.000.000		MBVCB.6991382313.NGO DUC DUNG cuu tro cac tinh bi bao lu.CT tu 0341007221810 NGO DUC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.40495		10.000.000		MBVCB.6991380642.Hien Tran ung ho cac tinh bi bao lut.CT tu 0301000394569 TRAN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.40496		200.000		MBVCB.6991382177.DANG DUC HOANG chuyen tien ung ho dong bao bao lut.CT tu 0031000297061 DANG DUC HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.71758		200.000		938936.100924.114754.NGUYEN ANH QUYNH ung ho bao so 3 FT24254571030204
10/09/2024 5388.54501		100.000		020097042209101147542024N42P262520.54501 .114755.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5390.54516		178.000		020097041509101147562024r5bV789410.54516. 114756.Viet Nam co len
10/09/2024 5219.71817		50.000		939018.100924.114756.DO THANH CONG chuyen FT24254760820959
10/09/2024 5389.55191		1.000.000		020097041509101147572024xgYj789427.55191. 114757.NGUYEN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5017.71843		500.000		341974.100924.114757.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5017.71842		200.000		939070.100924.114756.LA HUYEN TRANG ung ho dong bao FT24254163003867
10/09/2024 5189.55206		200.000		0200970422091011475620241SM3330293.5520 6.114738.DAO THI LAN ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5245.40509		20.000		MBVCB.6991382302.TRAN NGOC LAN chuyen tien.CT tu 9869328558 TRAN NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.70659		2.000.000		939089.100924.114757.mien Bac co len FT24254716751983

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.37311		50.000		MBVCB.6991391094.DANG NGUYEN GIA HAN chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0721000630059 DANG NGUYEN GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.55238		200.000		020097042209101147572024E4IP981383.55238. 114759.Chut tam long mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5214.70692		500.000		939171.100924.114758.Ung ho dong bao cac tinh do bao so 3 YaGi FT24254020692703
10/09/2024 5209.71952		300.000		939222.100924.114759.Ung Ho Dong Bao Bao Yagi FT24254571030609
10/09/2024 5017.70735		100.000		948809.100924.114754.Ung ho nhan dan cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.71992		200.000		939179.100924.114758.NGUYEN THI TRANG ung ho khac phuc sau bao yagi FT24254967081500
10/09/2024 5387.55303		100.000		0200970415091011480020246NRf789845.55303. 114752.VU THI HUE UNG HO HAU QUA SAU BAO YAGI
10/09/2024 5390.55302		100.000		0200970422091011475920242JEU695136.55302. 114800.NGUYEN TAN SAM ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5218.72027		30.000		150602.100924.114800.Nguyen Cong Hau sinh vien Dai hoc Bac Lieu ung ho dong bao
10/09/2024 5388.55331		100.000		0200970422091011480020248STZ366831.55331 .114753.BACH TU TRINH ung ho khac phuc sau hau qua bao yagi
10/09/2024 5213.72056		200.000		227005.100924.114800.UNG HO BA CON VUNG BAO YAGI
10/09/2024 5388.54629		200.000		020097042209101148012024OAR0916773.5462 9.114802.gop 1 phan ung ho mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5017.70804		500.000		939463.100924.114802.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254902880311
10/09/2024 5387.54644		150.000		020097042209101148022024RBGP303250.5464 4.114803.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.55374		200.000		02009704220910114802202470V5240726.55374. 114803.ung ho bao lu
10/09/2024 5389.55383		300.000		020097041509101148032024yg3g790105.55383. 114803.TRINH THI LUAN chuyen tien UH lu lut
10/09/2024 5214.70822		100.000		939526.100924.114802.DOAN THI THANH HIEN gop chut suc cuu tro dan FT24254423874354
10/09/2024 5189.55389		500.000		0200970422091011480220244PHE645179.55389 .114803.TRAN THI CHI ung ho dong bao sau bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.70850		50.000		949631.100924.114755.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5218.72165		27.180		948949.100924.114758.NGUYEN THAI THINH Chuyen tien
10/09/2024 5388.55431		500.000		020097042209101148032024NNTF583952.5543 1.114805.NGUYEN THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5017.72188		1.000.000		064224.100924.114804.UH DONG BAO BI LU LUT MIEN BAC-100924-11:48:03 064224
10/09/2024 5213.70875		100.000		945645.100924.114714.UNG HO NGUOI DAN ANH HUONG BAO LU
10/09/2024 5161.41507		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4448418.20240910.66484448418-0397802697_U ng ho cac tinh chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5240.40553		100.000		MBVCB.6991383137.TRUONG PHI PHI chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1036271943 TRUONG PHI PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.72247		50.000		939771.100924.114805.TRAN QUANG DUC chuyen FT24254307633007
10/09/2024 5212.72289		100.000		939844.100924.114806.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254912107918
10/09/2024 5388.55511		200.000		020097041509101148072024z8cH790201.55511. 114758.Hung Nguyet gui tang dong bao mien nui lu lut
10/09/2024 5387.54735		64.928		020097042209101148062024RIGZ602293.54735 .114807.Cao Thi Mai Chi ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.55530		67.000		020097042209101148052024LSR0469196.55530 .114807.TRINH LE DAN chuyen tien
10/09/2024 5212.72309		2.000.000		342219.100924.114807.Gia dinh con Minh Anh ung ho dong bao bao lu. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5217.70980		2.000.000		064292.100924.114911.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3-100924-11:48:06 064292
10/09/2024 5239.40572		300.000		MBVCB.6991383208.NONG KIM OANH chuyen tien.CT tu 1029223905 NONG KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.41523		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5198475.20240910.66485198475-0362966443_U ng bo bao lu
10/09/2024 5219.72360		200.000		949916.100924.114802.ung ho lu lut
10/09/2024 5390.54809		100.000		020097042209101148092024BKMY478325.548 09.114810.TRAN MINH HOANG chuyen tien
10/09/2024 5212.72415		100.000		949809.100924.114759.NGUYEN TRAN HA THANH Chuyen tien